



PHẠM ĐOAN TRANG

CẨM NANG

NUÔI TŨ



LK
TẠP CHÍ

PHẠM ĐOAN TRANG

CẨM NANG NUÔI TÙ

Luật Khoa tạp chí

© Luật Khoa tạp chí 2019

Tác phẩm của Phạm Đoan Trang

Bản quyền thuộc về Luật Khoa tạp chí và tác giả Phạm Đoan Trang. Nội dung của cuốn sách này có thể được sử dụng và sao chép, từng phần hay toàn bộ, vì mục đích giáo dục và các mục đích phi thương mại khác, với sự chấp thuận của Luật Khoa tạp chí.

Địa chỉ liên hệ: 1520 E. Covell Suite B5 - 426, Davis, CA,
USA 95616

Email: editor@luatkhoa.org

Website: www.luatkhoa.org | www.liv.ngo

MỤC LỤC

Lời nói đầu	5
Vì sao bạn nên đọc cuốn sách này?	9
Chương I: Giải thích một số khái niệm căn bản	15
Chương II: Khi sự khủng khiếp bắt đầu	36
I. Dỡ dằn, đe dọa, sách nhiễu.....	37
II. Bắt bớ, khám xét	40
III. “Những việc cần làm ngay”	45
Đọc thêm: Làm gì khi nhận giấy mời, giấy triệu tập?	58
Đọc thêm: Tại sao an ninh bắt một nhà hoạt động?.....	61
Chương III: Đối phó với “kiêu binh”	64
I. Nhà nước cảnh sát	64
II. Đặc điểm của nhà nước cảnh sát.....	65
III. Vai đặc điểm tâm lý của công an trong chế độ công an trị.....	66
IV. Trấn-phân-cô-kéo: Chiến lược, sách lược chống phản động.....	72
Đọc thêm: Tính chất khủng bố của lực lượng an ninh bảo vệ Đảng	81

Chương IV: Đấu tranh pháp lý	86
I. Theo luật quốc tế	89
II. Theo luật Việt Nam.....	108
III. Nhà nước Việt Nam lách luật quốc tế như thế nào?.....	120
IV. Tìm kiếm luật sư.....	139
Đọc thêm: Tạm giam điều tra: sự tàn phá thể xác và hủy hoại lương tâm con người	135
Chương V: Làm truyền thông	139
I. “Làm truyền thông” là làm gì?	139
II. “Làm truyền thông cho người bị bắt”	140
III. Làm truyền thông như thế nào?	143
IV. Tuyên truyền phản tuyên truyền.....	163
V. Chống nạn dư luận viên	164
VI. Giải đáp một số thắc mắc thường gặp về làm truyền thông	166
Đọc thêm: Vượt qua nỗi sợ hãi	173
Đọc thêm: Công an cũng... làm truyền thông!	175
Chương VI: Vận động	178
I. Vận động là gì?.....	178
II. Tại sao nên vận động cho tù nhân lương tâm?.....	179
III. Vận động trong nước	180
IV. Vận động quốc tế.....	182
V. Giải đáp một số thắc mắc thường gặp về vận động quốc tế.....	186
Đọc thêm: Làm thế nào vận dụng cơ chế LHQ để bảo vệ nhân quyền?	198
Đọc thêm: Những lá thư gửi người trong ngục.....	206

Chương VII: Bảo mật.....	209
I. Tại sao phải bảo mật?	209
II. Cần bảo mật những gì?	211
III. Tại sao lại bị lộ?.....	212
IV. Bảo mật vật lý.....	214
V. Bảo mật thiết bị.....	227
Đọc thêm: Quyền im lặng gây “phiền nhiễu” như thế nào?.....	232
Đọc thêm: Chặn xuất cảnh	235
Chương VIII: Thăm nuôi.....	244
I. Vẫn cần biết luật.....	244
II. Chuyện thăm gặp	245
III. Chuẩn bị đồ ăn và đồ dùng sinh hoạt.....	248
IV. Đương đầu với những khó khăn do trại giam gây ra	255
V. Làm truyền thông về chuyện thăm nuôi	255
Đọc thêm: Cai ngục thời nay	261
Lời kết	264
Đề mục tra cứu	266
Về tác giả.....	273
Lời cảm ơn	275

LỜI NÓI ĐẦU

Bạn đọc thân mến,

Nếu bạn có người nhà (bố, mẹ, vợ, chồng, anh chị em, con, cháu...) bị công an bắt giữ và đánh đập, bị tống giam, mặc dù bạn biết chắc là người nhà bạn vô tội;

Nếu bạn có người nhà bị tù oan uổng, nhất là bị tù chỉ vì đã đi biểu tình hay đã viết gì đó trên mạng ta thán về chế độ;

Thì cuốn sách này đúng là dành cho bạn.

Ngoài ra, nếu vì lý do nào đó, người nhà của bạn thực sự phạm tội và là bị cáo trong một vụ án hình sự, thì bạn cũng có thể tham khảo cuốn sách này với ý thức rằng cho dù phạm tội, bị cáo vẫn được hưởng những quyền con người nhất định.

Đây là cuốn sách đầu tiên ở Việt Nam dành cho những gia đình có người thân bị tù, đặc biệt khi người thân là tù nhân lương tâm, tù chính trị. Nó nêu rõ, cụ thể, chi tiết tất cả những gì gia đình phải làm để hỗ trợ và bảo vệ người thân trong trại giam/nhà tù, suốt từ những ngày đầu khi mới bị bắt, trải qua giai đoạn tạm giam chờ xét xử, rồi ra tòa và có án, cho đến những năm tháng thụ án. Luôn luôn, người tù (kể cả tù hình sự, những người quả thật đã phạm tội, chứ không chỉ tù nhân lương tâm hay tù chính trị) cần được bảo vệ cả về sức khỏe lẫn tinh thần, danh dự, nhân phẩm, thậm chí tính mạng.

Khi nêu ra những điều đó, cuốn sách đồng thời cũng vạch trần vô số thủ đoạn, chiêu trò, chiến thuật, chiến lược của lực lượng công an (an ninh, cảnh sát, điều tra viên, quản giáo, v.v.) đối với người bị bắt, bị tù, và gia đình của họ. Những thủ đoạn, chiêu trò đó cực kỳ đa dạng và tàn bạo: từ mớm cung, ép cung, lừa đảo, đến khủng bố, tra tấn tinh thần; từ theo dõi, kiểm soát, đến hành hung, tấn công thể chất. Những chiến thuật, chiến lược cũng rất đa dạng, nhưng đặc biệt xoay quanh bốn nguyên tắc: trấn - phân - cô - kéo (tức là trấn áp, phân rã, cô lập, lôi kéo).

Cuốn sách được viết ra với hai điều mong muốn mãnh liệt của tác giả:

- Thứ nhất là góp hết sức mình để hỗ trợ, bảo vệ được phần nào quyền con người ở Việt Nam, cụ thể là quyền của những người không may trở thành nạn nhân của bộ máy chính quyền công an trị;

- Thứ hai là vạch trần những sai phạm và tội ác của hệ thống hành pháp-tư pháp công an trị ở Việt Nam, trên tinh thần minh bạch hóa để chống cái xấu, cái ác và mở đường cho việc xây dựng một thiết chế công an - tòa án công minh, tiến bộ, phù hợp với chuẩn mực quốc tế.

Trong hoàn cảnh Việt Nam, bạn đọc có thể thấy rằng việc thu thập bằng chứng để chứng minh cho những sự thật mà sách nêu ra, cũng như hỗ trợ cho các lập luận của tác giả, là điều bất khả thi. Tác giả chỉ có thể khẳng định trước bạn đọc, với danh dự của một người cầm bút, rằng tất cả những gì được nêu trong sách đều là sự thật và chỉ có sự thật mà thôi. Không có sự nói giảm, nói tránh, cũng không có sự nói quá, phóng đại ở đây, mặc dù chắc chắn là có những chuyện mà độc giả – nếu

là người may mắn chưa bao giờ dính líu tới pháp luật – không thể tin nổi.

Với nội dung này, cuốn sách không tránh khỏi việc đặt tác giả vào thế đối đầu với hệ thống công an của Nhà nước CHXHCN Việt Nam. Tác giả không chủ ý hướng tới điều đó, nhưng là một người viết theo đuổi công lý, sự thật và bảo vệ nhân quyền, tôi không thể làm khác.

Cũng có thể sẽ có người nói rằng, nếu thực tâm muốn cải thiện, cải cách thiết chế công an ở Việt Nam, sao tác giả không đóng góp ý kiến mang tính xây dựng hơn mà lại viết một cuốn sách với lời lẽ gay gắt như thế này? Đó là bởi vì, tác giả ý thức sâu sắc rằng cho đến nay, Việt Nam đã có thừa những ý kiến phản biện mang tính xây dựng, mà chất lượng thể chế, chất lượng chính sách vẫn ngày càng tệ đi. Điều ấy chứng tỏ thứ ngôn ngữ “góp ý xây dựng” không có tác dụng gì đối với chế độ và lực lượng bảo vệ chế độ. Dường như những lời thẳng thừng, không vòng vo nói giảm nói tránh, lại dễ hiểu hơn và (biết đâu) có tác động hơn.

Bên cạnh đó, những người dân thường lâu nay vốn luôn là nạn nhân của sự vi phạm nhân quyền từ phía nhà nước, của vấn nạn công an lạm quyền và bạo hành. Họ có nhu cầu – và nhu cầu rất lớn – được tư vấn về luật pháp, được hướng dẫn cách ứng xử với thủ phạm, và trên tất cả, được bảo vệ.

Vì các lý do nêu trên, tác giả quyết định chọn cách viết thẳng thắn, trung thực nhất có thể, gọi đúng tên sự vật hiện tượng, không nói giảm nói tránh, và nhất là không tự kiểm duyệt.

Dù sao đi nữa, cuốn sách chắc chắn còn nhiều sai sót. Tác giả xin được lượng thứ và mong nhận được góp ý để hoàn thiện sách trong các lần xuất bản sau này.

CẨM NANG NUÔI TỪ

Cuối cùng, tôi thiết tha mong độc giả sẽ đón nhận cuốn sách và đọc nó để thực hiện tinh thần: Thêm một người đọc sách là thêm một người bớt sợ hãi, thêm một công dân tốt.

Viết ở Việt Nam

từ ngày 06/12/2018 đến ngày 24/3/2019

A handwritten signature in blue ink, appearing to read 'Phạm Đoan Trang', with a long horizontal stroke extending to the right.

Phạm Đoan Trang

VÌ SAO BẠN NÊN ĐỌC CUỐN SÁCH NÀY?

Câu trả lời ngắn gọn là: Vì nó liên quan đến bạn, và rất có thể một lúc nào đó bạn sẽ cần nó.

Để tôi kể cho bạn nghe một câu chuyện có thật sau đây. Có điều, để cho dễ hình dung, xin được thay tên nhân vật chính bằng từ “bạn”.

* * *

Bạn có một người thân đột nhiên nhận giấy mời của công an lên ủy ban nhân dân xã/phường làm việc. Trên đường đến ủy ban nhân dân, hoặc là khi đang ở đó, người thân của bạn bị một xe công an đến bắt, đưa về đồn và biệt tích vài ngày.

Sau đó bạn được thông báo là thân nhân đã bị bắt vì phạm tội hiếp dâm, cướp của và giết người.

Hơn nửa năm sau bạn mới được gặp thân nhân lần đầu, trong trại giam, giữa vòng vây công an. Thân nhân của bạn kêu oan nhưng bị chặn lại. Công an chỉ cho phép hỏi thăm sức khỏe và tình hình gia đình thôi.

Bạn chạy vạy, thuê luật sư, tốn cả trăm triệu đồng. Nhưng luật sư có vẻ cũng không giúp gì được bạn, nghe nói là do “công an mạnh quá”.

Bạn có những người quen, hàng xóm sẵn sàng đứng ra làm nhân chứng để xác nhận thân nhân của bạn không có mặt ở nơi

xảy ra vụ hiếp dâm, giết người cướp của – nghĩa là có bằng chứng ngoại phạm. Tuy nhiên, khi các nhân chứng đó “lên công an” trình bày sự việc, họ bị bắt giam luôn. Vài ngày sau, họ mới được thả, bầm dập tả tơi vì bị đánh trong đồn. Từ đó, chẳng một ai dám đứng ra làm nhân chứng nữa.

1-2 năm sau thân nhân của bạn bị đưa ra tòa, bị kết án tử hình về tội giết người, bắt chấp việc họ một mực kêu oan, khóc rằng họ bị tra tấn nên mới phải nhận tội.

Quá trình kêu gào đòi công lý cho thân nhân của bạn bắt đầu, bạn lê lét đi hết cơ quan này tới cơ quan kia, gặp hết người này đến người kia, theo kiểu “có bệnh thì vái tứ phương”. Nhiều lần, bạn hy vọng rồi lại thất vọng, thất vọng rồi lại hy vọng, rồi lại thất vọng. Cứ thế 10 năm trời.

Rồi một ngày bạn nhận thông báo từ tòa án về việc thi hành án tử hình với thân nhân của bạn. Tòa bảo bạn làm đơn xin nhận tử thi, nhớ “cam kết đảm bảo về an ninh, trật tự”, “chi phí vệ sinh môi trường gia đình tự chịu”.

Bạn học tóc chạy về Hà Nội, gọi là “lên trung ương”. Bạn đến Văn phòng Quốc hội, họ bảo bạn “đi ra Phòng tiếp dân ở Ngô Thì Nhậm mà hỏi”. Bạn đến Phòng tiếp dân, họ bảo bạn “đi ra viện kiểm sát mà hỏi”. Bạn đến Viện Kiểm sát Nhân dân Tối cao, họ bảo bạn “ra tòa mà hỏi”. Bạn đến Tòa án Nhân dân Tối cao, họ bảo bạn “ra đồn mà hỏi”.

Bạn chạy tới chỗ dân oan, cùng họ tổ chức biểu tình đòi tha mạng cho thân nhân của mình. Công an giải tán đám biểu tình, bóp cổ, đấm đá và quăng bạn lên xe mang về đồn, đe sẽ bắt giam bạn luôn vì tội gây rối trật tự công cộng, chống người thi hành công vụ. Bạn sợ quá, ký đủ thứ biên bản, cam kết. Đến tối thì công an thả cho bạn về lại chỗ trọ.

Chẳng một cơ quan nhà nước, một cán bộ nhà nước nào hỏi bạn được một câu hay đồng ý tiếp bạn một cách đàng hoàng.

Đêm về, bạn thấy trên mạng có tin chánh án tòa địa phương bảo đã xem xét dừng lại việc thi hành án. Chưa kịp mừng thì hôm sau, bạn thấy tờ báo mạng nọ đưa tin với một giọng đầy hăm dọa rằng cơ quan chức năng không hủy kế hoạch tử hình, chỉ hoãn thôi. Và thế là hành trình kêu gào giữ mạng sống cho thân nhân của bạn lại tiếp tục, có thể không chỉ 10 năm mà sẽ là 15, 20 năm hoặc lâu hơn nữa, nếu bạn còn sức.

Đó là thân phận người dân nghèo, thấp cổ bé họng trong xã hội Việt Nam ngày nay. Còn nếu bạn không nghèo, gia đình có thế lực, thì một vụ việc như vậy vẫn có thể làm cả gia đình bạn sạt nghiệp, kiệt quệ vì chạy án. ***Nhà có người dính vòng lao lý cũng không khác gì nhà có người bị bệnh hiểm nghèo.***

* * *

Một chuyện khác: Chỉ trong khoảng gần một năm kể từ tháng 6/2018, trên nhiều tỉnh thành trong cả nước, bạn nghe tin đã có hàng chục người bị bắt vì tội “gây rối trật tự công cộng” và vì “tuyên truyền chống Nhà nước”. Tìm hiểu thêm một chút thì bạn biết là họ đi tù vì tham gia biểu tình phản đối dự luật Đặc khu, và vì đăng tải lên facebook những bài phản đối chủ trương chính sách của Nhà nước, những thông tin bị công an cho là “gây hoang mang dư luận”.

Trong số đó, có nhiều người bị bắt giam chỉ vì đã “yêu thích” (like), “chia sẻ” (share) hay “bình luận” (comment) vào một đoạn video hay bài viết phản biện nào đó trên mạng xã hội. Có người bị bắt vì họ là thành viên (member) của những nhóm Facebook như “Tôi yêu BBC tiếng Việt”, “Đô thành Sài Gòn”.

Người khác nữa bị bắt vì tham gia livestream, nói chuyện chính trị với một số facebooker nổi tiếng – ấy thế nhưng người đó bị bắt còn facebooker nổi tiếng kia lại chẳng làm sao. Bạn có thể nghĩ “chắc do đăng tải nội dung liên quan đến chính trị”. Nhưng lại có người bị bắt chỉ vì đã đưa tin về dịch sản lợn ở Bắc

Ninh. Chưa bao giờ mà việc về đồn công an hay thậm chí đi tù vì viết bài trên mạng lại dễ dàng như thế.

Từ khi có mạng xã hội (khởi đầu là Yahoo! 360, và phổ biến nhất hiện nay là Facebook), lần đầu tiên trong lịch sử hàng nghìn năm của dân tộc, người Việt Nam có thể xuất bản và chia sẻ ngay lập tức với người khác những suy nghĩ, cảm nhận, quan điểm cá nhân của mình, những gì mình trông thấy, nghe thấy.

Lần đầu tiên chúng ta có thể tự mình xuất bản, đưa tin, viết bài, ra sách, chụp ảnh, quay phim và phổ biến tác phẩm của mình, mà không phải qua một tòa soạn hay nhà xuất bản nào, không phải nhờ cậy ai. Nhu cầu thể hiện, phát triển bản thân, chia sẻ và khẳng định mình được thỏa mãn hơn lúc nào hết trong lịch sử.

Nhưng giờ đây, nhu cầu ấy đang bị bóp nghẹt lại, khi mà chỉ “like”, “share” hay “comment” cũng đủ khiến bạn phải vào đồn công an, thậm chí bị bỏ tù; gia đình bạn bị xáo trộn, cuộc sống đảo lộn, tan nát.

Trong những vấn đề tồi tệ nhất của Việt Nam đương đại, chúng ta có thể nhanh chóng kể đến thực phẩm độc hại, môi trường bản thủ ô nhiễm, cơ sở hạ tầng lờ mờ, tai nạn giao thông cao, giáo dục nhồi sọ và xa rời thực tế, bệnh viện quá tải, y tế đắt đỏ và không đáng tin cậy...

Nhưng có một vấn đề cực kỳ nghiêm trọng mà lại không dễ nhìn ra ngay, đó là tình trạng thiếu vắng công lý.

Thiếu vắng công lý là nguồn sản sinh ra tất cả những vấn nạn kể trên, bởi vì khi một quốc gia không có công lý, tội ác không bao giờ bị trừng phạt; kẻ làm điều sai, điều ác không bao giờ bị xử lý (mà có khi còn được lên lương, tặng thưởng), trong khi các nạn nhân tan nát cả cuộc đời mà không bao giờ có thể được bù đắp. Khi cái sai, cái xấu, cái ác không bị ngăn chặn, nó chẳng có lý do gì để dừng lại: Vi phạm nhân quyền tràn lan trên mọi lĩnh vực. Khi cái thiện bị vùi dập, nó chẳng có lý do gì để

này mầm, lan tỏa. Ngay cả người giàu nhất cũng khó mà sống hạnh phúc trong một xã hội quá ít lòng tốt.

Suy thoái về đạo đức, bất an và hỗn loạn về an ninh trật tự, là những điều mà không ai sống ở Việt Nam hiện nay có thể thoát khỏi. Và nếu bạn không may phải “ra cửa quan”, “đáo tụng đình”, thì đó là cái hạn lớn của bạn và gia đình. Một lần nữa xin nhắc lại: ***Nhà có người dính vòng lao lý cũng không khác gì nhà có người bị bệnh hiểm nghèo.***

Đó là lý do khiến bạn rất nên đọc cuốn cẩm nang này, một khi bạn hoặc người trong gia đình bạn vướng vòng lao lý. Nó không làm cho bạn hay thân nhân thoát khỏi những ức chế, tủi nhục, đau khổ... nhưng nó có thể giúp bạn bình tĩnh, sáng suốt hơn để nhìn ra nhiều điều, từ đó, bạn có thể bảo vệ mình hoặc thân nhân tốt hơn. Nếu bạn tin chắc rằng cả bạn và gia đình sẽ không bao giờ có chuyện dính dáng đến pháp luật, thì bạn cũng vẫn nên đọc cuốn sách, giống như khi ta nghiên cứu các sách dạy phòng chống bệnh ung thư, tiểu đường, xơ gan... vậy.

Chắc chắn cuốn sách sẽ bị lực lượng công an căm ghét, bị họ coi là “tài liệu chống phá”, “xuyên tạc”, “bôi xấu chế độ”, “gây khó khăn cho công tác điều tra tội phạm”, “hướng dẫn tội phạm đối phó với cơ quan chức năng”...

Sự thật hoàn toàn ngược lại: “Cẩm nang nuôi tù” này là một “bản án chế độ”, một báo cáo vạch trần nhiều vấn đề của nền hành pháp và tư pháp trong chế độ hiện hành. Quan trọng hơn, nó chính là một công cụ để người dân tự bảo vệ mình, đồng thời buộc các cơ quan nhà nước phải chấp hành pháp luật, tôn trọng nhân quyền.

Cuối cùng, cuốn sách giúp bạn hiểu biết về luật pháp và chính trị hơn, đặc biệt là hiểu về thể chế mà chúng ta đang sống. Tự trang bị kiến thức luôn là một cách để chúng ta có thể tự chủ với cuộc đời mình.

Chương I

GIẢI THÍCH MỘT SỐ KHÁI NIỆM CĂN BẢN

Đại đa số người dân Việt Nam, khi chưa có chuyện phải dính líu đến pháp luật, thì rất ít hiểu về các khái niệm sau đây và cũng rất ngại tìm hiểu. Đã toàn từ Hán-Việt, lại còn là các từ chuyên môn, nên có khi nghĩ đến chúng, người ta đã thấy mệt mỏi rồi.

Nhưng khi có người thân vướng vòng lao lý, tìm hiểu luật pháp là một trong những việc bạn bắt buộc phải làm. Vì vậy, mong bạn cố gắng lên.

1. Điều tra là gì?

Điều tra là hoạt động phát hiện dấu hiệu phạm tội, thu thập chứng cứ, xác định sự thật vụ án một cách khách quan, toàn diện và đầy đủ, do cơ quan nhà nước có thẩm quyền tiến hành.

2. Điều tra viên là ai?

Điều tra viên là người tiến hành các nghiệp vụ điều tra. Có ba cơ quan có thẩm quyền điều tra vụ án hình sự: cơ quan điều tra của Công an Nhân dân (gồm Cơ quan An ninh Điều tra và Cơ quan Cảnh sát Điều tra), cơ quan điều tra của Quân đội Nhân dân, và cơ quan điều tra của Viện Kiểm sát Nhân dân Tối cao.

3. Công tố là gì?

Công tố là quyền của nhà nước được điều tra, truy tố, buộc tội ai đó; là quyền buộc tội nhân danh nhà nước đối với cá nhân, pháp nhân đó.

4. Công tố viên là ai?

Công tố viên hoặc kiểm sát viên là người của cơ quan công tố, được hệ thống tư pháp trao trách nhiệm điều tra, truy tố và buộc tội người phạm tội trong các vụ án hình sự.

5. Kiểm sát là gì?

Kiểm sát là cách viết gộp hai từ “kiểm tra” và “giám sát”. Kiểm sát nghĩa là kiểm tra và giám sát việc thi hành pháp luật của cơ quan điều tra, cơ quan công tố và cơ quan xét xử.



Ảnh: Trang phục màu xanh dương của kiểm sát viên. Trong hình là kiểm sát viên Bùi Thị Thu Hằng, tại phiên tòa xét xử bác sĩ Hoàng Công Lương (2018). Nguồn ảnh: Info.net.

6. Viện kiểm sát là gì?

Viện kiểm sát là cơ quan có hai chức năng: 1. thực hành quyền công tố; 2. kiểm sát hoạt động tư pháp (tức là kiểm sát tính hợp pháp trong các quyết định, hành vi của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hoạt động tư pháp).

Việc thực hành quyền công tố chỉ diễn ra trong hai giai đoạn của tố tụng hình sự là giai đoạn điều tra và giai đoạn xét xử vụ án hình sự. Hoạt động công tố được thực hiện ngay từ khi khởi tố vụ án hình sự và trong suốt quá trình tố tụng hình sự, nhằm bảo đảm không bỏ lọt tội phạm và không làm oan người không có tội.

7. Ngành tư pháp là ngành gì?

Đó là một hệ thống các cơ quan chính quyền thực hiện hoạt động bảo vệ pháp luật trước các hành vi vi phạm pháp luật và các vụ kiện tụng về dân sự giữa công dân với nhau. Nó gồm ba lĩnh vực hoạt động chính: điều tra, công tố/ truy tố (buộc tội), và xét xử.

8. Ngành tư pháp ở Việt Nam vận hành như thế nào?

Hoạt động điều tra do một hệ thống cơ quan điều tra đảm nhiệm. Hệ thống này gồm:

1. Cơ quan điều tra của công an;
2. Cơ quan điều tra của quân đội;
3. Cơ quan điều tra của Viện Kiểm sát Nhân dân Tối cao.

Hoạt động công tố là của viện kiểm sát nhân dân.

Hoạt động xét xử là của tòa án nhân dân.

Đề ý rằng khái niệm tư pháp (điều tra, truy tố, xét xử) ở đây không liên quan đến khái niệm tư pháp trong tên của các cơ quan như Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp. *Các cơ quan này không thuộc ngành tư pháp mà thuộc ngành hành pháp, chuyên phụ trách những công việc quản lý hành chính có liên*

quan đến pháp luật, như: xây dựng pháp luật, kiểm tra văn bản pháp luật, phổ biến - giáo dục pháp luật, thi hành án, v.v.

Các bạn cũng lưu ý là có cả viện kiểm sát quân sự và tòa án quân sự.

9. Dân sự là gì? Hình sự là gì?

Dân sự là lĩnh vực pháp luật dựa trên nguyên tắc tự do thỏa thuận giữa cá nhân với cá nhân, tổ chức với tổ chức, hoặc giữa cá nhân với tổ chức, liên quan đến quyền nhân thân và quyền tài sản của cá nhân, tổ chức.

Cụ thể, lĩnh vực này bao trùm lên các quan hệ xã hội liên quan đến danh tính, danh dự, nhân phẩm, uy tín của cá nhân, hay các quan hệ kinh doanh, thương mại, lao động, hôn nhân - gia đình, sở hữu trí tuệ, v.v.

Tranh chấp dân sự được xử lý cũng theo cơ chế tự do thỏa thuận, thông qua thương lượng, hòa giải, trọng tài và tòa án dân sự. Bên bị thiệt hại sẽ được bồi thường thiệt hại.

Dân sự cũng được định nghĩa là lĩnh vực pháp luật xử lý những hành vi gây tổn thương/ thiệt hại đến một người hoặc một pháp nhân, nhưng chưa đến mức cần thiết phải xử lý về hình sự. Ví dụ: xúc phạm danh dự nhân phẩm (phỉ báng), vi phạm hợp đồng, vô ý gây thương tích...

Hình sự là lĩnh vực pháp luật xử lý những hành vi nguy hiểm cho xã hội nói chung (chứ không phải chỉ cho quyền và lợi ích riêng của một cá nhân, tổ chức nào) mà ta hay gọi là tội phạm. Trong đó, kẻ phạm tội sẽ bị chế tài, tức trừng phạt.

Chú ý là, tuy nạn nhân của những hành động phạm tội này, ví dụ tội giết người, có thể là (một) cá nhân, nhưng những hành động đó vẫn bị coi là gây nguy hiểm cho cả cộng đồng, cho nên chúng vẫn là tội hình sự.

Ví dụ: giết người, hành hung/ đánh người, trộm cắp, cướp, tham nhũng, phản quốc...

Có một định nghĩa khác về hình sự, chặt chẽ hơn một chút, là: Hình sự là lĩnh vực pháp luật xử lý những hành vi có tính chất nguy hiểm cho xã hội *đã được quy định trong luật* (ở Việt Nam là Bộ luật Hình sự).

Sở dĩ phải chặt chẽ như vậy, là để bảo đảm rằng chỉ có những hành vi cụ thể nào đó là tội, tức là có hại cho xã hội và phải bị cấm. Còn những hành vi không được xác định là tội, thì đương nhiên không thể bị cấm đoán. Đó là một trong các nguyên tắc chung của pháp luật.

Định nghĩa về tội phạm hình sự mà mơ hồ, nước đôi và không chính xác, là vi phạm nguyên tắc này và vi phạm luật nhân quyền quốc tế.



*Đếm xe qua BOT không phải là hành vi vi phạm pháp luật.
Ảnh: Người dân đếm xe qua trạm BOT Ninh Lộc (Khánh Hòa). Thanh Hải/ Lao Động
(10/3/2019).*

10. Tố tụng là gì?

Về chiết tự, chữ “tố” là vạch ra, trình ra (như trong “tố cáo”, “tố giác”). Chữ “tụng” là thưa kiện *và* có bên thứ ba đứng ra xét xử, phân định phải trái (như trong “kiện tụng”). Ghép lại, tố tụng là vạch tội và có bên thứ ba phân giải.

Hiểu đơn giản thì tố tụng là quá trình giải quyết một vụ án. Trong luật Việt Nam, hiện có tố tụng dân sự, hôn nhân, hình sự, hành chính, lao động và kinh tế. Trong đó, “tố tụng hình sự” là trình tự (quá trình) tiến hành giải quyết vụ án hình sự.

Tố tụng hình sự bao gồm toàn bộ hoạt động của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng, của cá nhân, các cơ quan nhà nước khác và các tổ chức xã hội góp phần vào việc giải quyết vụ án theo quy định của Luật Tố tụng Hình sự.

Cuốn sách này tập trung vào lĩnh vực tố tụng hình sự. Từ đây trở đi, các từ “tố tụng” được nhắc đến đều chỉ tố tụng hình sự.

11. Cơ quan tố tụng là gì?

Cơ quan tiến hành tố tụng gồm: 1. Cơ quan điều tra (gồm cơ quan cảnh sát điều tra và cơ quan an ninh điều tra); 2. Viện kiểm sát; 3. Tòa án.

12. Người tiến hành tố tụng là ai?

Người tiến hành tố tụng là người thuộc ba cơ quan trên.
Gồm:

- a) Thủ trưởng, phó thủ trưởng Cơ quan điều tra, điều tra viên, cán bộ điều tra;
- b) Viện trưởng, phó viện trưởng Viện kiểm sát, kiểm sát viên, kiểm tra viên;
- c) Chánh án, phó chánh án Tòa án, thẩm phán, hội thẩm, thư ký tòa, thẩm tra viên.

13. Người tham gia tố tụng là ai?

- Người tố giác, báo tin về tội phạm, kiến nghị khởi tố;
- Người bị tố giác, người bị kiến nghị khởi tố;
- Người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp;
- Người bị bắt;
- Người bị tạm giữ;
- Bị can (người bị tạm giam; lưu ý rằng theo luật Việt Nam, tạm giam khác tạm giữ);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Nguyên đơn dân sự;
- Bị đơn dân sự;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Người làm chứng;
- Người chứng kiến;
- Người giám định;
- Người định giá tài sản;
- Người phiên dịch, người dịch thuật;
- Người bào chữa;
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, đương sự;
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị tố giác, bị kiến nghị khởi tố;
- Người đại diện theo pháp luật của pháp nhân phạm tội.

14. Khởi tố là gì?

Có hai hình thức (hoạt động) khởi tố hình sự: khởi tố vụ án và khởi tố bị can.

a) Khởi tố vụ án (hình sự):

Là hoạt động của cơ quan điều tra xác định có sự việc phạm tội để tiến hành điều tra phát hiện tội phạm. Nôm na là xác

định có một tội ác đã xảy ra/ diễn ra và cần phải điều tra.

Khởi tố vụ án là bước mở đầu các hoạt động điều tra. Từ bước này, cơ quan điều tra mới tiến hành các hoạt động điều tra, xác minh thông tin về tội phạm. (Nếu không khởi tố vụ án, sẽ không có điều kiện [chính danh] để thực hiện công việc đó).

Nếu không khởi tố vụ án mà vẫn thực hiện những công việc đó thì tức là cơ quan điều tra vi phạm pháp luật (chỉ trừ trường hợp bắt khẩn cấp, phát hiện quả tang, hoặc người phạm tội tự thú).

b) Khởi tố bị can:

Là việc cơ quan điều tra xác định một người (tức một cá nhân), hay một pháp nhân (tổ chức) là đối tượng cần điều tra do nghi vấn phạm tội hoặc có căn cứ xác định hành vi phạm tội của họ trong một vụ án hình sự. Từ đó, cơ quan điều tra sẽ tiến hành điều tra, áp dụng các biện pháp cưỡng chế theo luật.

Sau khi điều tra, nếu đủ căn cứ khẳng định bị can đã thực sự phạm tội thì cơ quan điều tra đề nghị viện kiểm sát truy tố bị can ra tòa, nếu không thì phải đình chỉ điều tra.

Nếu không/chưa khởi tố bị can mà vẫn điều tra thì tức là cơ quan điều tra vi phạm pháp luật.

15. Khởi tố vụ án có gì giống/ khác khởi tố bị can?

Giống nhau: Đều là bước mở đầu tiến trình điều tra công khai.

Khác nhau: Quyết định khởi tố vụ án có thể chứa yêu cầu cơ quan điều tra xác định ngay người phạm tội là ai, hành vi phạm tội diễn ra như thế nào. Còn quyết định khởi tố bị can là phải có căn cứ để nghi ngờ hoặc khẳng định một người (hoặc một pháp nhân) cụ thể đã có hành vi phạm tội.

Có khi cơ quan điều tra khởi tố vụ án mà không khởi tố bị can, bởi vì không xác định được người có hành vi phạm tội.

Cũng có khi cơ quan điều tra khởi tố vụ án và một thời gian sau, ra quyết định đình chỉ điều tra, bởi vì:

- Xác định không có sự việc phạm tội (không có tội ác nào diễn ra), hoặc
- hành vi của người bị điều tra không cấu thành tội (không phải là tội), hoặc
- trong thời gian điều tra, ngoài xã hội có sự chuyển hóa về nhận thức, khiến hành vi không bị xem là nguy hiểm cho xã hội nữa.

16. Công an được phép điều tra trong bao lâu?

Sau khi khởi tố vụ án, công an bắt tay vào quá trình điều tra. Quá trình này cũng phải có thời hạn chứ không thể tùy tiện kéo dài được. Theo Điều 172 Bộ luật Tố tụng Hình sự thì:

- Đối với tội ít nghiêm trọng: Thời hạn điều tra không quá 02 tháng, có thể được gia hạn một lần không quá 02 tháng;
- Đối với tội nghiêm trọng: Thời hạn điều tra không quá 03 tháng, có thể được gia hạn hai lần, lần thứ nhất không quá 03 tháng và lần thứ hai không quá 02 tháng;
- Đối với tội rất nghiêm trọng: Thời hạn điều tra không quá 04 tháng, có thể được gia hạn hai lần, mỗi lần không quá 04 tháng;
- Đối với tội đặc biệt nghiêm trọng: Thời hạn điều tra không quá 04 tháng, có thể được gia hạn ba lần, mỗi lần không quá 04 tháng. Nếu gia hạn tới ba lần mà vẫn không điều tra xong thì lại được gia hạn thêm một lần nữa không quá 04 tháng. Riêng tội liên quan đến an ninh quốc gia thì được gia hạn thêm một lần (lần thứ năm), không quá 04 tháng.

Như vậy, tổng cộng thời hạn điều tra cho các tội liên quan đến an ninh quốc gia có thể lên tới: $4 \text{ tháng} + 5 \text{ lần} \times 04 \text{ tháng/lần} = 24 \text{ tháng}$.

Việc gia hạn là do cơ quan điều tra đề nghị viện kiểm sát gia hạn.

17. Thế nào là tội đặc biệt nghiêm trọng, rất nghiêm trọng, nghiêm trọng và ít nghiêm trọng?

Điều 9 Bộ luật Hình sự phân loại như sau:

- Tội ít nghiêm trọng là tội có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội không lớn mà mức cao nhất của khung hình phạt đối với tội ấy là phạt tiền, phạt cải tạo không giam giữ hoặc phạt tù đến 03 năm;
- Tội nghiêm trọng là tội có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn mà mức cao nhất của khung hình phạt đối với tội ấy là 03-07 năm tù;
- Tội rất nghiêm trọng là tội có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội rất lớn mà mức cao nhất của khung hình phạt đối với tội ấy là 07-15 năm tù;
- Tội đặc biệt nghiêm trọng là tội có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội đặc biệt lớn mà mức cao nhất của khung hình phạt đối với tội ấy là 15-20 năm tù, chung thân hoặc tử hình.

18. Trình tự, thủ tục pháp luật là gì?

Là các nguyên tắc, các thủ tục phải thực hiện theo yêu cầu của pháp luật (cụ thể ở Việt Nam là Bộ luật Tố tụng Hình sự) trong quá trình giải quyết bất kỳ một vụ án hình sự nào.

Ví dụ: Cơ quan điều tra muốn bắt người để tạm giam thì phải có lệnh bắt (trừ trường hợp bắt quả tang) và quyết định phê chuẩn lệnh bắt (trừ trường hợp bắt khẩn cấp). Bắt tại nơi cư trú thì phải có đại diện chính quyền phường, xã, thị trấn, và người khác chứng kiến (Điều 113 Bộ luật Tố tụng Hình sự).

Một ví dụ khác: Cơ quan điều tra hỏi cung bị can thì không được hỏi cung vào ban đêm, trừ trường hợp không thể trì hoãn

được nhưng khi đó phải ghi rõ lý do vào biên bản (Khoản 3, Điều 183 Bộ luật Tố tụng Hình sự).

19. “Theo đúng trình tự, thủ tục pháp luật” nghĩa là gì?

Việc tố tụng theo đúng trình tự, thủ tục pháp luật nghĩa là hoạt động tố tụng tuân thủ nghiêm ngặt những nguyên tắc, thủ tục theo luật định trong quá trình giải quyết vụ án.

Bạn hãy hình dung: Muốn lấy mẫu, xét nghiệm nước ở biển Vũng Áng để xem có độc tố hay không, độc tố gì, có phải do nhà máy thép của Formosa thải ra không... thì không phải lấy mẫu, xét nghiệm thế nào cũng được, mà phải có phương pháp, quy trình rất chuẩn mực, và thực hiện đúng theo phương pháp, quy trình đó. Có thể mới bảo đảm kết quả chính xác.

Hoạt động tố tụng (điều tra, buộc tội, xét xử) cũng vậy, phải có trình tự, thủ tục chuẩn mực.

Hầu hết các vụ án oan sai tồn tại ở Việt Nam là do cơ quan điều tra và cơ quan công tố đã không tuân thủ trình tự, thủ tục pháp luật, nói cách khác là đã vi phạm các nguyên tắc tố tụng. Ví dụ: Không cho bị can, bị cáo gặp luật sư sớm; sử dụng bức cung, nhục hình; kết tội chỉ dựa vào lời khai (do bị ép cung) của bị can, bị cáo...

Vi phạm nguyên tắc tố tụng cũng chính là vi phạm nhân quyền.

20. Vậy, có những trình tự, thủ tục pháp luật nào?

Mọi nền pháp luật của mọi nước đều phải quy định rất đầy đủ, chi tiết về trình tự, thủ tục trong hoạt động tố tụng (điều tra, buộc tội, xét xử), để tránh oan sai. Ở Việt Nam, những trình tự, thủ tục này được nêu tập trung trong Bộ luật Tố tụng Hình sự và rải rác ở nhiều văn bản luật khác.



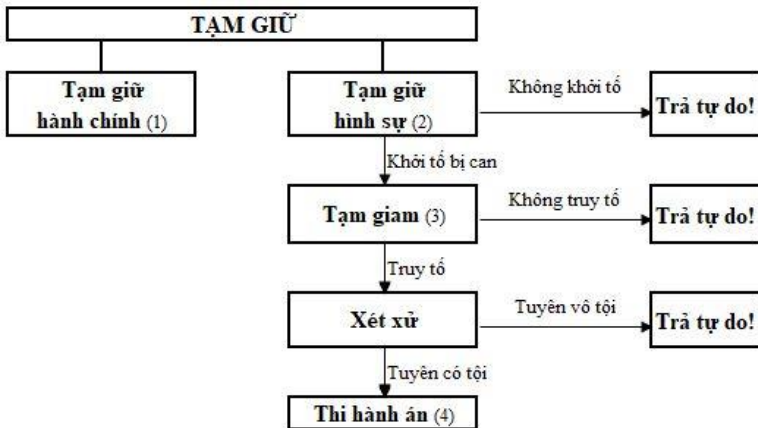
Nói chung, nắm được hết những trình tự, thủ tục đó là việc khó, nhất là với dân thường vốn không hành nghề và không có chuyên môn về luật pháp. Nhưng trước mắt, ít nhất bạn có thể:

- a) Đọc Bộ luật Tố tụng Hình sự;
- b) Đọc cuốn cẩm nang này.

Sau khi đọc xong, chắc chắn bạn sẽ hình dung rõ ràng hơn về khái niệm “trình tự, thủ tục pháp luật”.

21. Quy trình tố tụng tối thiểu như thế nào?

Hiểu một cách đơn giản nhất, quy trình tố tụng của một vụ án hình sự thông thường có thể giản lược như trong hình sau:



(1) Thông thường là 12 tiếng, trong trường hợp cần thiết có thể kéo dài tới 24 tiếng. Ở vùng xa xôi, hẻo lánh, hải đảo thì có thể kéo dài tới 48 tiếng.

(2) Tội đa 09 ngày (gồm một lệnh đầu tối đa ba ngày, và gia hạn hai lần, mỗi lần tối đa ba ngày). Hết 09 ngày, sẽ phải có quyết định khởi tố bị can, hoặc trả tự do.

(3) Thời hạn tùy theo loại tội. Với tội đặc biệt nghiêm trọng, thời hạn tối đa là 12 tháng (gồm một lệnh đầu tối đa 04 tháng, và hai lần gia hạn, mỗi lần tối đa 04 tháng)

(4) Nếu là án tù thì thời gian thi hành án bằng số năm tù theo mức án trừ đi thời gian bị tạm giam chờ xét xử.

22. Công an, an ninh, cảnh sát khác nhau như thế nào?

Công an Việt Nam gồm ba lực lượng:

1. An ninh nhân dân;
2. Cảnh sát nhân dân;
3. Công an xã.

Như vậy, công an là cách gọi chung. Khái niệm công an rộng hơn, bao trùm lên khái niệm an ninh và cảnh sát.

Chức năng của hai ngành an ninh và cảnh sát có khác nhau:

- An ninh: “có trách nhiệm phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh và làm thất bại các hoạt động xâm hại an ninh quốc gia của các thế lực trong và ngoài nước”. Nôm na, an ninh là lực lượng bảo vệ chế độ, bảo vệ đảng Cộng sản, tiêu diệt mọi biểu hiện đối lập, đối kháng với đảng Cộng sản (mà đảng gọi chung là “thế lực thù địch”, “phản động”). Những người hoạt động dân chủ-nhân quyền sẽ là đối tượng trực tiếp của an ninh.

Ngoài ra, an ninh cũng bảo vệ quốc gia và chính quyền khỏi các mối đe dọa như gián điệp, tấn công trên mạng, chiến tranh tâm lý, v.v.

- Cảnh sát: “bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh chống tội phạm trong nước”.

Toàn bộ công an “được đặt dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của đảng Cộng sản Việt Nam” (Điều 4 Luật Công an Nhân dân).

Cơ quan An ninh Điều tra	Cơ quan Cảnh sát Điều tra
Là cơ quan điều tra có thẩm quyền khởi tố, điều tra các vụ án hình sự thuộc nhóm các tội phạm xâm phạm an ninh quốc gia theo Bộ luật Hình sự.	Là cơ quan điều tra có thẩm quyền khởi tố, điều tra các vụ án hình sự thuộc tất cả tội phạm theo Bộ luật Hình sự, ngoại trừ nhóm các tội phạm xâm phạm an ninh quốc gia.

23. Các ký hiệu A, PA, C, PC + số hiệu, có ý nghĩa gì?

Thông thường, tên gọi các đơn vị an ninh được ký hiệu bằng chữ A nếu thuộc Trung ương, và PA nếu ở cấp địa phương, cộng với số hiệu. Ví dụ, A87 là an ninh thông tin-truyền thông, cấp bộ; PA88 Hà Nội là an ninh trật tự xã hội của Hà Nội (thông tin cập nhật vào thời điểm cuối năm 2018).

Tên gọi các đơn vị cảnh sát được ký hiệu bằng chữ C nếu thuộc Trung ương, và PC nếu ở cấp địa phương, cộng với số hiệu.

Nói chung, những thông tin này cũng được xem như “bí mật ngành”, dân thường ngoài ngành không được biết. Ngoài ra, thông tin cũng thay đổi thường xuyên sau những lần tái cơ cấu trong nội bộ ngành công an. Do đó, phần này có thể không chính xác; xin bạn đọc cân nhắc khi tham khảo.

24. Tạm giữ và tạm giam khác nhau như thế nào?

Cả hai cùng là việc bắt/ tước đoạt tự do thân thể của một người nào đó. Nhưng luật Việt Nam và ngôn ngữ pháp lý Việt Nam phân chia việc bắt thành hai khái niệm khác nhau: tạm giữ và tạm giam.

a) Tạm giữ

Theo luật (Điều 117 Bộ luật Tố tụng Hình sự), tạm giữ chỉ được thực hiện trong trường hợp khẩn cấp, bắt quả tang hành vi phạm tội, người phạm tội tự thú/đầu thú, hoặc bắt theo lệnh truy nã.

Một lệnh tạm giữ có hiệu lực không quá ba ngày, và có thể được gia hạn không quá hai lần, mỗi lần không quá ba ngày. Như vậy, tổng cộng thời gian tạm giữ hình sự chỉ tối đa là 09 ngày tính từ lúc bắt.

Hết 09 ngày này thì: Hoặc cơ quan điều tra thả người bị bắt, hoặc cơ quan điều tra khởi tố bị can và giam tiếp (chuyển từ tạm giữ sang tạm giam, người bị bắt chính thức trở thành bị can trong một vụ án nào đó).

b) Tạm giam

Tạm giam là việc bắt giam bị can về tội đặc biệt nghiêm trọng, tội rất nghiêm trọng (và có thể cả tội nghiêm trọng và tội ít nghiêm trọng, với một số điều kiện – các bạn tìm đọc Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điều 119).

Thời hạn tạm giam:

- Tội ít nghiêm trọng: Không quá 02 tháng. Có thể gia hạn một lần nhưng không quá 01 tháng.
- Tội nghiêm trọng: Không quá 03 tháng. Có thể gia hạn một lần nhưng không quá 02 tháng.
- Tội rất nghiêm trọng: Không quá 04 tháng. Có thể gia hạn một lần nhưng không quá 03 tháng.

- Tội đặc biệt nghiêm trọng: Không quá 04 tháng. Có thể gia hạn hai lần, mỗi lần không quá 04 tháng.

25. Thế tạm giữ hành chính là gì?

Khác với tạm giữ hình sự (đã nêu ở phần trên), tạm giữ hành chính không được quá 12 giờ. Trong trường hợp cần thiết, thời hạn tạm giữ có thể kéo dài hơn nhưng không được quá 24 giờ, kể từ thời điểm bắt đầu giữ người có vi phạm hành chính.

Thời hạn tạm giữ phải được ghi cụ thể trong quyết định tạm giữ người theo thủ tục hành chính (tạm giữ trong thời gian bao nhiêu giờ; bắt đầu từ giờ nào đến giờ nào của ngày, tháng, năm ra quyết định tạm giữ). Quyết định tạm giữ phải bằng văn bản.

Chú ý: Việc tạm giữ hành chính vẫn phải có quyết định tạm giữ, bằng văn bản. Nếu bị tạm giữ trái phép, bạn có thể khiếu nại sau này. Đó là theo quy định của luật (Điều 18 Nghị định 112/2013/NĐ-CP). Nếu ở một nước dân chủ, bạn có thể làm đơn kiện cơ quan hành pháp ra tòa vì bắt người tùy tiện.

Trên thực tế ở Việt Nam, trong tất cả các vụ bắt bớ tùy tiện xưa nay, chưa ai kiện, khiếu nại thành công lực lượng chấp pháp.

26. Khi nào thì một người có thể bị tạm giữ hành chính?

Theo Điều 11 Nghị định 112/2013/NĐ-CP của Chính phủ (năm 2013), việc tạm giữ người theo thủ tục hành chính chỉ được áp dụng khi cần ngăn chặn, đình chỉ ngay các hành vi sau: Gây rối trật tự công cộng; Gây thương tích cho người khác; Người có hành vi bạo lực gia đình vi phạm quyết định cấm tiếp xúc dù đã bị nhắc nhở nhưng vẫn cố tình vi phạm.

Nghị định 17/2016/NĐ-CP (năm 2016) sửa đổi, bổ sung Nghị định 112 đã bổ sung thêm trường hợp bị tạm giữ hành chính: Khi cần ngăn chặn, đình chỉ ngay hành vi buôn lậu, vận

chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới mà người vi phạm có dấu hiệu bỏ trốn, tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm, gây cản trở việc xử lý vi phạm.

Chú ý: Nếu bị tạm giữ trái phép, bạn có thể khiếu nại sau này (Điều 18, Nghị định 112/2013/NĐ-CP), đó là trên lý thuyết.

27. Thời hạn điều tra và thời hạn tạm giam để điều tra là khác nhau?

Đúng vậy, thời hạn điều tra và thời hạn tạm giam để điều tra là hai khái niệm khác nhau.

Khái niệm “thời hạn điều tra” đã được nêu ở phần câu hỏi số 16 (Công an được phép điều tra trong bao lâu?). Khái niệm “thời hạn tạm giam” được nêu trong câu trả lời cho câu hỏi số 24 (Tạm giữ và tạm giam khác nhau như thế nào).

Trên nguyên tắc, thời hạn điều tra có thể dài hơn thời hạn tạm giam. Nếu đã giam một người hết thời hạn tạm giam mà vẫn không điều tra được gì, thì cơ quan tố tụng phải thả người đó, cho tại ngoại để điều tra chẳng hạn.

Tuy nhiên, trên thực tế, công an thường đánh đồng hai khái niệm “thời hạn điều tra” và “thời hạn tạm giam”. Nói cách khác, họ thường lạm dụng việc tạm giam để phục vụ điều tra; điều tra không xong thì lại điều tra bổ sung, điều tra lại và... tiếp tục giam giữ người, cho dù có giam quá thời hạn tạm giam theo luật định đi chăng nữa.

28. Bị can và bị cáo có gì khác nhau?

Bị can là người hoặc pháp nhân bị khởi tố hình sự. Nghĩa là bị can có thể bị bắt giam (gọi là tạm giam). Người bị tạm giữ nhưng không bị khởi tố thì không phải là bị can, không trở thành bị can.

Bị can có nghĩa vụ có mặt theo giấy triệu tập của người tiến hành tố tụng, nếu không có thể bị áp giải (trừ phi không có

mặt là vì lý do bất khả kháng hoặc có trở ngại khách quan). Nếu bỏ trốn thì bị truy nã.

Bị cáo là người hoặc pháp nhân đã bị tòa án quyết định đưa ra xét xử. Bị cáo có thể bị bắt giam (tạm giam). Bị cáo có nghĩa vụ có mặt theo giấy triệu tập của tòa án, nếu không có thể bị áp giải (trừ phi không có mặt là vì lý do bất khả kháng hoặc có trở ngại khách quan). Nếu bỏ trốn thì bị truy nã.

29. Giấy mời và giấy triệu tập có giá trị bắt buộc đến đâu?

Giấy mời không có giá trị bắt buộc công dân chấp hành. Người được/bị mời có quyền nhận lời hoặc từ chối mà không cần giải thích.

Lưu ý:

Giấy mời thường được cơ quan điều tra dùng trong giai đoạn tiền khởi tố. Tức là, khi chưa có quyết định khởi tố vụ án, cơ quan điều tra "mời" nghi can để điều tra ban đầu, củng cố hồ sơ khởi tố hoặc không khởi tố.

Thực chất, nhiều nghi can đã "thật thà" đến cơ quan điều tra làm việc theo giấy mời, chính là đang giúp cơ quan điều tra củng cố chứng cứ để khởi tố... mình.

Giấy triệu tập có giá trị bắt buộc người được/bị triệu tập phải chấp hành. Tuy nhiên, khi và chỉ khi cơ quan điều tra đã khởi tố vụ án, xác định rõ tư cách tham gia tố tụng của một công dân nào đó, thì mới có thể triệu tập công dân đó.

Việc cơ quan điều tra gửi giấy triệu tập bừa phứa để buộc các công dân đến "làm việc", mặc dù chẳng có vụ án nào được khởi tố, là sai pháp luật.

30. Công an có quyền triệu tập ai?

Công an chỉ có thể triệu tập những người sau đây:

- Bị can;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người làm chứng;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Người giám định, người định giá tài sản, người dịch thuật trong vụ án;
- Nguyên đơn dân sự và bị đơn dân sự (có tranh chấp hoặc yêu cầu dân sự trong vụ án hình sự).

Có nghĩa là: Trong mọi trường hợp, công an chỉ có thể triệu tập một ai đó có liên quan, và là khi đã khởi tố vụ án rồi.

31. Thẩm phán là ai?

Thẩm phán là người xét xử tại tòa án, do chủ tịch nước bổ nhiệm theo nhiệm kỳ (05 năm lần đầu và 10 năm từ nhiệm kỳ hai) và chánh án phân công thụ lý hồ sơ vụ án. Ở giai đoạn chuẩn bị xét xử, thì thẩm phán là người thụ lý hồ sơ và ban hành các quyết định tố tụng theo quy định. Ở giai đoạn xét xử, thì thẩm phán là chủ tọa trong phiên tòa, cùng với hội thẩm lập thành hội đồng xét xử.

32. Hội đồng xét xử là gì?

Hội đồng xét xử là hội đồng gồm các thẩm phán và các hội thẩm nhân dân do tòa án có thẩm quyền lập ra để nhân danh nhà nước trực tiếp xét xử các vụ án và quyết định bản án. Khi xét xử, hội thẩm nhân dân ngang quyền với thẩm phán.

Hội thẩm nhân dân là người do hội đồng nhân dân (cùng cấp) bầu ra theo sự giới thiệu của Mặt trận Tổ quốc (cùng cấp).

33. Nghị định, thông tư là gì?

Nghị định là văn bản do chính phủ ban hành để hướng dẫn thi

hành luật. Tuy luật pháp không quy định, nhưng nhiều khi nghị định cũng được ban hành để quy định những việc phát sinh mà chưa có luật hoặc pháp lệnh nào điều chỉnh. (Với ý nghĩa này, thật ra nghị định cũng chẳng khác gì luật). Chú ý nghị định là do cấp chính phủ ban hành.

Ví dụ: Nghị định 38/2005/NĐ-CP của chính phủ về việc quy định một số biện pháp bảo đảm trật tự công cộng. Nghị định này được ban hành ngày 18/3/2005 theo đề nghị của Bộ Công an, và nó được dùng để trấn áp tất cả các cuộc tụ tập, tuần hành, biểu tình của người dân.

Thông tư là văn bản trong phạm vi một ngành nhất định, do các bộ ban hành để giải thích, hướng dẫn thực hiện những văn bản cao hơn như luật, pháp lệnh, nghị định, v.v.

Ví dụ: Thông tư số 37/2011/TT-BCA ngày 03/6/2011 là một thông tư của Bộ Công an, quy định về việc phân loại và giam giữ phạm nhân theo loại.

34. Nghị định, thông tư có hiệu lực thế nào?

Trên nguyên tắc, nghị định và thông tư đều là văn bản dưới luật.

Trên thực tế, nghị định và thông tư có thể được vận dụng chẳng khác gì luật, và công dân chấp hành luật vẫn có thể bị xử lý vì vi phạm... nghị định hay thông tư (vì nghị định và thông tư quy định khác với luật). Điều đó tương tự như chuyện công dân tuân thủ hiến pháp nhưng vẫn vi phạm luật (bởi vì luật vi phạm hiến pháp).

Công an cũng thường xuyên dùng các văn bản dưới luật để xử lý dân. Chẳng hạn, Thông tư số 37/2011/TT-BCA ngày 03/6/2011 cho phép nhà tù (trại giam) có thể biệt giam một người tù từ 3 đến 6 tháng và gia hạn thêm không cần biên bản, vì vấn đề “thái độ nhận tội”. Trong khi đó, Luật Thi hành Án Hình sự quy định hình thức kỷ luật cao nhất chỉ là bị biệt giam 10 ngày nếu tù nhân có vi phạm và đã được lập biên bản.

Nhất nhật tại tù, thiên thu tại ngoại

Trong một vụ án hình sự, khi một người bị bắt giữ, tạm giam rồi sau đó đưa ra xét xử... thì thời gian mất tự do tính từ ngày bị bắt giữ đều được tính khấu trừ vào thời gian thụ án.

Trịnh Xuân Thanh bị "bắt giữ/bắt cóc" tại Berlin (Đức) vào ngày 23/7/2017. Thế nhưng, cơ quan tố tụng Việt Nam cho rằng ông Thanh chỉ bị bắt giữ từ khi ra "đầu thú" tại Cơ quan An ninh Điều tra Bộ Công an vào ngày 31/7/2017. Cho nên, ông Thanh chỉ được tính khấu trừ vào thời gian thụ án kể từ ngày 31/7/2017 là ngày "đầu thú" mà thôi. Theo đó, 08 ngày mất tự do của ông ta, từ 23 đến 31/7/2017, đã không được tính khấu trừ vào thời gian thụ án.

08 ngày với một đời người không là bao, nhất là với người đang tự do. Nhưng với một người phải chịu cảnh bị câu thúc thân thể, thì thời gian 08 ngày mất tự do vẫn là khoảng thời gian dài lê thê. Chẳng vì thế mà người xưa đã có câu "Nhất nhật tại tù thiên thu tại ngoại", nôm na, một ngày mất tự do trong tù bằng cả nghìn ngày được tự do ở bên ngoài.

Trong một số vụ án hình sự, có bị cáo cho biết đã bị bắt giữ từ 02 ngày trước ngày có lệnh tạm giữ của cơ quan điều tra. Thế nên, họ yêu cầu tòa án xác định thời điểm bị mất tự do theo thực tế thay vì theo lệnh tạm giữ. Nhưng tòa án đã khước từ, và oái oăm thay, tòa công bố đơn của chính bị cáo viết có nội dung "tự nguyện" xin ở lại cơ quan điều tra để làm việc trong 02 ngày trước khi có lệnh tạm giữ.

Tất nhiên, chúng ta đều hiểu nguyên nhân và hoàn cảnh ra đời của những lá đơn tự nguyện xin mất tự do như vậy. Nhưng tại tòa, nó trở thành cơ sở cho việc bác khước quyền lợi chính đáng của bị cáo. Theo đó, bị cáo đã bị thiệt thòi, chịu 02 ngày mất tự do oan uổng.

Luật sư Đặng Đình Mạnh

Chương II

KHI SỰ KHỦNG KHIẾP BẮT ĐẦU

Đâu là ranh giới giữa tự do ngôn luận và việc bị bắt chỉ vì “viết bài trên mạng”, “đăng tin trên Facebook”? Ranh giới nào giữa hoạt động dân chủ-nhân quyền và việc chỉ đơn thuần lên tiếng trên mạng xã hội? Khi nào thì một người hoạt động bị bắt bỏ tù?

Đây là chương dành riêng cho gia đình, thân nhân, bạn bè của các tù nhân lương tâm, tù chính trị, tức là những người đấu tranh cho dân chủ, nhân quyền ở Việt Nam. Tội phạm hình sự không liên quan nhưng gia đình của họ cũng có thể tham khảo chương này.

* * *

Người thân của bạn là một nhà hoạt động, tham gia biểu tình, hoặc viết bài lên tiếng trên mạng, hoặc có những hành động phản đối bất công xã hội. Sau một thời gian, người thân của bạn có thể gặp rủi ro bị công an sách nhiễu, bắt cóc, giam giữ. Ngay cả gia đình bạn cũng bị sách nhiễu.

Phải xác định trước các nguy cơ và chuẩn bị tâm lý cho mình cũng như người thân. Điều này sẽ giúp bạn và gia đình bạn bình tâm hơn trước những biến cố xảy ra.

Tuy nhiên, có một quan niệm sai lầm phổ biến là hễ cứ ai viết bài, đăng status chửi chế độ trên mạng là bị công an sờ gáy. Sự thật không đến nỗi như thế, mặc dù đúng là chính quyền công an trị không thích dân chúng quan tâm, bàn luận, tham gia chính trị, và rất ghét bị phê phán, chỉ trích.

Việt Nam tính đến năm 2018 có ít nhất 40 triệu tài khoản Facebook, trong đó có hàng trăm “hot facebooker”. Trong số hot facebooker thì có những facebooker viết rất nhiều về chính trị và chỉ trích đảng và nhà nước rất gay gắt mà không/chưa bị bắt tù. Đơn giản là nguồn lực (tiền và người) có hạn, người ta không thể nắm tay từ sáng đến tối. Công an không thể kiểm soát toàn bộ mạng xã hội ở Việt Nam suốt ngày đêm.

(Xem thêm bài “Tại sao an ninh bắt một nhà hoạt động?”)

Đừng sợ hãi. Hãy tin rằng người thân của bạn đang làm điều đúng, bởi vì thúc đẩy, cổ xúy dân chủ, nhân quyền luôn là việc làm tốt đẹp. Những kẻ ngăn chặn điều đó mới là kẻ xấu, và việc chúng theo dõi, đe dọa, sách nhiễu người khác là hành động sai trái, vi phạm pháp luật.

Tuy nhiên, bạn đừng gây sự, cự cãi với những kẻ đó, vì luật pháp của nhà nước cộng sản không đứng về phía bạn. Cảnh giác với chúng, nhưng đừng mất thời gian, phí sức lực, tổn năng lượng vì chúng.

I. Đồ dành, đe dọa, sách nhiễu...

Nguyên tắc của những người cộng sản là “xây dựng thế trận nhân dân” để chống lại kẻ thù, kiểu: Mỗi tác đất là một chiến hào, mỗi người dân là một chiến sĩ.

Khi bạn hoặc người thân của bạn tham gia các hoạt động dân chủ-nhân quyền, tất nhiên các bạn sẽ bị công an coi như kẻ thù (thuật ngữ của ngành là “đối tượng”). Khi các bạn đã trở thành đối tượng, công an sẽ “xây dựng thế trận nhân dân”, lôi

kéo, vận động tất cả những người xung quanh cô lập bạn, hợp tác với công an để cung cấp thông tin về bạn, chống lại bạn.

Trong số những người bị lôi kéo, vận động, thì đầu bảng là thân nhân trong gia đình, họ hàng, hàng xóm láng giềng, bạn bè, đồng nghiệp. Hàng xóm, do ở gần nhà bạn, nên sẽ được “ưu tiên” tận dụng triệt để. Bạn sẽ thấy một số dấu hiệu như:

- Một số người hàng xóm đột nhiên tỏ ra thân tình và quan tâm đến gia đình bạn.
- Có thể sẽ có một số ông/ bà hàng xóm tự nhiên “rảnh rỗi” sang nhà bạn chơi, hỏi han đủ thứ chuyện trên trời dưới đất, trong câu chuyện vu vơ sẽ xen vào một vài câu mang tính dò xét.
- Hàng xóm có thể đưa ra những lời khuyên can như kiểu họ đang cố giúp đỡ gia đình bạn thoát khỏi những rắc rối sắp xảy ra.

Những người hàng xóm này thông thường là tổ trưởng dân phố, tổ trưởng phụ nữ hay thành viên Mặt trận Tổ quốc, cựu chiến binh, cán bộ công chức hưu trí...

Những điều họ hỏi có thể chẳng có gì quan trọng, nhưng: Thứ nhất, đó là một nguồn thông tin cho công an. Thứ hai, sự hỏi han đó gây khó chịu, tạo cho bạn và gia đình bạn cảm giác bất an, cảm giác đang bị rình mò, soi xét. Chưa kể, nếu không tỉnh táo sáng suốt, bạn sẽ thấy bối rối, hoang mang và chắc chắn sẽ bị họ dẫn dụ, thuyết phục.

Các cụ ta có câu “bán anh em xa, mua láng giềng gần”. Bạn không “bán anh em xa”, nhưng rất nên cố gắng giữ quan hệ tốt đẹp với hàng xóm, láng giềng. Trong trường hợp lý tưởng, bạn thực hiện đúng nguyên tắc của cộng sản – “xây dựng thể trận nhân dân” – nhưng là kéo họ về phía mình, tranh thủ sự ủng hộ của họ.

Ngược lại, với những người hoàn toàn ngả về phía công an, bạn và gia đình nên cảnh giác, không trao đổi nhiều với họ. Nhưng cũng cố đừng để bị họ ghét. Luôn nỗ lực để thêm bạn, bớt thù.

Nhớ rằng: Dụ dỗ, tì tê đường mật là nghiệp vụ của công an; mà đe dọa, khủng bố, đánh đập cũng là nghiệp vụ của công an. Bất kỳ nhân viên công an nào cũng có thể vào cả hai vai này, tùy sự phân công. Cho nên, không vì thấy công an “lich sự, nhỏ nhẹ, có học” mà tin tưởng, cũng không vì thấy công an hăm dọa “hậu quả xấu sẽ đến” mà sợ hãi.

Luôn tin người thân của bạn đang làm điều đúng, bởi vì thúc đẩy, cổ xúy dân chủ, nhân quyền là việc làm tốt đẹp và chỉ những kẻ tìm cách ngăn chặn điều đó mới là kẻ xấu. Hãy tin tưởng người thân và để cho công an thấy rõ niềm tin ấy – khi đó bọn họ sẽ không cố tìm cách “cảm hóa, thuyết phục” hay răn đe bạn nữa.



Công an “canh” trước cổng nhà ông Trương Văn Dũng (facebooker Trương Dũng) ở Hà Nội, ngày 28/02/2019.

II. Bắt bớ, khám xét

Nhìn chung, khi sự sách nhiễu tăng lên với mức độ cao hơn hẳn thường ngày, là khi nhà hoạt động sắp bị bắt: Số an ninh canh gác nhà nhiều hơn, thời gian canh kéo dài hơn, vượt quá giờ hành chính và có thể qua đêm. Người thân của bạn – nhà hoạt động – thậm chí không thể ra khỏi nhà vì bị chặn cửa, có khi rất thô bạo, bắt chập.

Nhà hoạt động Trần Thị Nga (tức Thúy Nga) bị bắt vào buổi sáng ngày 26/01/2017. Trước đó, công an canh gác dày đặc trước cổng nhà chị, không cho chị ra ngoài. Chị phải nhờ hàng xóm mua thức ăn cho con, nhưng ngay cả hàng xóm cũng bị công an chặn, không thể đưa thức ăn cho gia đình chị. Bị canh giữ chặt đến mức như quản thúc, buổi tối trước khi bị bắt, chị tuyệt vọng viết trên Facebook rằng không hiểu công an còn muốn gì ở chị.

Một tuần trước khi bị bắt và bỏ tù lần thứ hai (ngày 16/12/2015), luật sư Nguyễn Văn Đài bị an ninh thường phục tấn công, hành hung nghiêm trọng ở Nghệ An. Đó cũng là một dấu hiệu của sự sách nhiễu gia tăng với mức độ hơn hẳn thường ngày.

Nếu nhận thấy những dấu hiệu như vừa kể trên, bạn đừng chủ quan, đừng nghi đơn giản là mình không vi phạm pháp luật thì sẽ không sao... Hãy tìm cách đưa người thân (nhà hoạt động) bí mật rời khỏi nhà và đến ẩn náu tại một nơi an toàn, nơi mà bạn hoàn toàn tin tưởng.

Cần lưu ý là đến thời điểm muốn bắt người thân của bạn, công an đã nắm rất rõ địa hình khu nhà bạn ở, các mối liên hệ của gia đình, các địa chỉ người thân của bạn có thể lui tới. Điện thoại của cả nhà có thể đều bị nghe trộm. Cho nên việc đi trốn sẽ khó khăn vô cùng. Vậy bạn và người thân cố gắng đừng để rơi vào thế bị động, đừng chờ tới lúc công an ra tay. Hãy chủ động phát hiện các dấu hiệu và lánh đi sớm, hoặc nếu ở lại thì can đảm đương đầu với bắt bớ và khủng bố.

Xem thêm Chương VII: “Bảo mật”.

Về phía nhà hoạt động (tù nhân lương tâm dự khuyết), nhất thiết phải chuẩn bị tâm lý cho gia đình, dặn dò gia đình, bàn giao lại các đầu mối liên lạc, quan hệ... Đừng để gia đình rơi vào tình trạng bị bất ngờ, hoang mang khi mình bị bắt.

Nhiều khi những dấu hiệu bất thường diễn ra đột ngột, mạnh hơn hẳn ngày thường, nhưng bạn vô tình không để ý. Ngoài ra, cũng có trường hợp, nhà hoạt động ít ở nhà hoặc thậm chí đi xa lâu không về, không liên lạc với gia đình. Vì thế, bạn và gia đình sẽ không hay biết gì cho đến khi người thân bị bắt đột ngột. Lúc đó, bạn sẽ thấy sự việc vô cùng khủng khiếp.

Làm cho bạn và gia đình kinh hoàng cũng là ý đồ của an ninh. Một kỹ thuật rất quan trọng trong nghiệp vụ trấn áp của an ninh là phải chọn đúng thời điểm ra tay, bảo đảm thể chủ động và yếu tố bất ngờ (nôm na gọi là “đánh úp”), làm mất tinh thần và trấn áp đối tượng và gia đình ngay từ đầu.

Nhà báo tự do Nguyễn Văn Hải (blogger Điều Cày) bị bắt vào ngày 20/4/2008. Vợ của ông – bà Dương Thị Tân – hoàn toàn không biết gì về hoạt động của chồng cho đến khi công an dẫn ông Hải về để khám nhà và đọc lệnh bắt. Bà gần như xỉu luôn, cả ngày hôm đó.

Quan niệm sai lầm

“Mình không làm gì sai thì việc gì phải sợ. Công an không dám làm gì mình đâu”

→ Vậy thì việc đi biểu tình phản đối Trung Quốc xâm phạm chủ quyền biển đảo Việt Nam, kêu gọi bảo vệ cây xanh, bảo vệ môi trường... có gì sai mà người biểu tình bị đàn áp dã man?

"Ba giấy mời bằng một lệnh triệu tập. Công an mời ba lần không được là sẽ triệu tập".

→ Luật không có quy định nào như vậy. Giấy mời của công an không có giá trị bắt buộc người nhận giấy mời phải gặp công an.

"Ba giấy triệu tập bằng một lệnh bắt; công an triệu tập đủ ba lần là có thể bắt một người nào đó".

→ Luật không có quy định nào như vậy.

Bắt người luôn kết hợp với khủng bố

Nhà hoạt động có thể bị bắt giữ một cách thô bạo ở ngay trong ngôi nhà của họ, bị bắt vào những ngày cuối tuần, hay vào giữa bữa cơm gia đình, trong lúc đang quây quần cùng thân nhân. Như ông Lưu Văn Vịnh bị bắt ngày 06/11/2016 tại Sài Gòn. Ông bị lực lượng an ninh vào nhà bắt và đánh đập ngay trước mặt vợ và các con nhỏ.

Việc cố ý quất nạt, xia xối, nói móc nói mỉa, còng tay, thậm chí đánh đập nhà hoạt động trước mặt gia đình trước khi bắt họ đi, là nhằm mục đích uy hiếp, trấn áp tinh thần cả người bị bắt lẫn gia đình của họ (nhất là gia đình), gieo rắc nỗi sợ hãi và triệt tiêu sự phản kháng.

Không được sợ. Nhớ rằng bạn càng sợ, công an càng làm già. Khi công an đang tự tin vào sức mạnh của mình thì dân có quỳ xuống lạy, công an cũng bắt.

Tỏ rõ cho công an thấy rằng bạn bình tĩnh, không sợ hãi, hiểu luật và có ý thức dùng luật để bảo vệ mình và người thân. Thái độ và hành động đó của bạn có thể khiến công an chùn tay phần nào (phần nào thôi).

Đừng hy vọng công an sợ bạn vì công an không sợ dân đâu, chỉ sợ cấp trên và sợ phải chịu trách nhiệm trong tương lai gần.

Cũng đừng hy vọng công an bỏ hẳn đàn áp, vì sự hống hách, đe nẹt, hăm dọa là bản tính, là bệnh nghề nghiệp của bọn họ.

Nhà hoạt động có thể bị bắt giữ khi đang đi xe trên đường. Cảnh sát giao thông chặn xe lại, đưa ra một lý do họ vi phạm một điều luật giao thông, hành chính nào đó, sau đó lôi họ về đồn.

- Ngày 15/5/2017, Hoàng Đức Bình – một giáo dân, nhà hoạt động nhân quyền, thành viên Phong trào Lao động Việt – bị chặn xe tại Diễn Châu, Nghệ An khi đang đi cùng cha xứ. Công an lôi Bình khỏi xe, đưa về đồn, hành hung và khép anh vào ba tội: Gây rối trật tự công cộng, chống người thi hành công vụ, lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm hại lợi ích nhà nước. Thời điểm anh bị bắt cóc từ xe ô-tô, dĩ nhiên không có lệnh bắt nào cả.
- Ngày 11/02/2014, bà Bùi Thị Minh Hằng – một biểu tình viên chống Trung Cộng – bị rất đông công an (cả sắc phục và thường phục) phục kích tại Lấp Vò, Đồng Tháp. Khi có phản ứng chống lại, bà bị bắt về đồn và bị khép tội “gây rối trật tự công cộng”. Thời điểm bà bị phục kích và bắt trên đường, dĩ nhiên không có lệnh bắt nào cả.

Lâu hơn nữa, vào ngày 05/12/1995, TS. Hà Sĩ Phu (tên thật Nguyễn Xuân Tụ) bị bắt tại Hà Nội, sau một vụ va quệt. Ông Hà Sĩ Phu đang đạp xe trên đường thì bị hai người đi xe máy đạp ngã, rồi công an ập tới đưa cả hai bên vào đồn. Tại đồn, ông bị khám người, khám xét túi xách, sau đó bị bắt giam luôn vì một tài liệu được công an cho là “mật”: bản photocopy lá thư ông Võ Văn Kiệt gửi Bộ Chính trị.

Rạng sáng ngày 05/11/2010, TS. Cù Huy Hà Vũ bị công an bắt tại khách sạn Mạch Lâm (quận 6, TP.HCM). Ban đầu, công an phao tin là ông Vũ bị bắt cùng “gái mại dâm”, trong thùng rác có “hai bao cao su đã qua sử dụng”. Tuy nhiên, tội mua dâm trong luật pháp Việt Nam vốn là tội nhẹ và người vi phạm

chỉ phải nộp tiền phạt. Do đó, dĩ nhiên công an không thể dùng lý do này để bắt giam ông Vũ. Chỉ nội trong một ngày hôm đó, gần như công an sôi sục tìm các có để tìm tội cho ông Vũ. Các tội danh mà phía công an gán cho ông thay đổi liên tục: Từ quan hệ với gái mại dâm, đến... buôn ma túy, đến tàng trữ ma túy và vũ khí, v.v. Cuối cùng, Cơ quan An ninh điều tra Bộ Công an mới “chốt” được ông Vũ ở tội tuyên truyền chống Nhà nước, và từ đó cho đến tận phiên xử ông, không nhắc gì đến “hai bao cao su đã qua sử dụng” nữa.

Nghĩa là có rất nhiều trường hợp, lực lượng chấp pháp bắt người mà không có lệnh bắt ngay tại thời điểm bắt. Có nhiều khi công an nói là chỉ “mời về đồn” làm việc, lấy lời khai, nhưng về đến đồn sẽ tiến hành bắt giữ.

Điều 10 Bộ luật Tố tụng Hình sự quy định: “Không ai bị bắt nếu không có quyết định của Tòa án, quyết định hoặc phê chuẩn của Viện kiểm sát, trừ trường hợp phạm tội quả tang”.

Do đó, trong trường hợp bắt người không có lệnh của Tòa án và phê chuẩn của Viện Kiểm sát thì công an đã vi phạm pháp luật. Bạn cần biết điều đó và tỏ rõ cho công an biết là bạn biết.

Tóm lại, khi người thân của bạn bị bắt giữ, không tránh khỏi việc công an khủng bố tinh thần cả nhà. Vượt qua nỗi sợ là điều rất khó khăn. Có người thân dính vòng lao lý là nỗi thống khổ cho gia đình. Nhưng bạn hãy bình tâm, giữ bình tĩnh để đương đầu với thử thách và tìm ra cách ứng xử tốt nhất có thể.

Và đừng nghĩ đến chuyện chạy án, đặc biệt là trong các vụ án chính trị vì không thể chạy án được đâu.

Về phía nhà hoạt động (tù nhân lương tâm dự khuyết), nhất thiết phải chuẩn bị tâm lý cho gia đình, dặn dò gia đình, bàn giao lại các đầu mối liên lạc, quan hệ... Đừng để gia đình rơi vào tình trạng bị bất ngờ, hoang mang khi mình bị bắt.



*Khi người thân đi tù, gia đình không thể tránh khỏi sự xáo trộn, đau khổ, căng thẳng.
Ảnh: Bà Dương Thị Tân và con trai, Nguyễn Trí Dũng, đi thăm nuôi blogger Điều Cày.*

III. “Những việc cần làm ngay”

Phần này nói về những việc cần tiến hành trong lúc người thân bị bắt và những ngày liền sau đó. Gồm những việc chính sau đây:

- Đối diện với việc người thân bị bắt, nhà cửa bị lục soát;
- Đi tìm thông tin về thân nhân;
- Đưa thông tin ra công luận;
- Tìm kiếm luật sư;
- Tìm kiếm các cá nhân, tổ chức có thể giúp đỡ;
- Tìm hiểu về luật pháp Việt Nam và quốc tế.

1. Đối diện với việc người thân bị bắt, bị khám nhà

Theo đúng quy trình, cho dù người thân của bạn bị bắt khi đang ở trong nhà hay bị bắt ở bên ngoài thì công an cũng sẽ dẫn họ về để khám nhà và tìm thêm bằng chứng kết tội.

Công an có thể sẽ đột ngột ập vào nhà bạn bất kể lúc nào, dù là lúc bạn đang ngủ say hoặc đang dùng bữa. Lực lượng công an có thể rất đông, lên tới hàng chục, thậm chí gần cả trăm người, rầm rập, hùng hổ.

Lưu ý rằng trong tình cảnh bị dẫn giải về nhà như vậy, người thân của bạn, tức người bị bắt giữ, sẽ có rất ít cơ hội để nói được với bạn vài câu ngắn ngủi, bởi vì họ bị công an khống chế. Và sau đó người thân của bạn sẽ bị đưa đi mà bạn không được biết, không được thông báo về nơi giam giữ.

Không khóc lóc, ca cẩm than vãn, hay năn nỉ, xin xỏ. Đừng bao giờ hy vọng rằng tình cảnh đáng thương của gia đình bạn sẽ làm công an mềm lòng, vì lực lượng công an vốn được đào tạo để không thể hiện cảm xúc và chỉ thực thi theo mệnh lệnh cấp trên.



Cảnh công an bắt nhà hoạt động Trần Thị Nga (Thúy Nga), ngày 21/01/2017.

Và quan trọng nhất là bạn phải giữ bình tĩnh, không sợ hãi. Không nhất thiết phải tỏ ra vui vẻ, tươi cười (vì có thể trông... giả lắm) nhưng phải bình tĩnh. Tuyệt đối không ở thế sợ hãi, khiếp nhược, hay đau khổ, quy lụy công an.

Quan sát, theo dõi thật kỹ thái độ, hành vi của lực lượng chấp pháp. Việc này có thể giúp bạn phát hiện ra các vi phạm tổ tụng của họ, để làm căn cứ khiếu nại, tố cáo, bào chữa sau này.

Hỏi rõ và ghi nhớ thông tin về người chỉ huy cuộc khám xét, như tên tuổi, đơn vị và cấp bậc của người đó. Điều này sẽ giúp bạn trong việc đi tìm nơi giam giữ người thân của bạn về sau.

Nếu có thể được, luôn cố gắng lưu lại tất cả những gì có thể là bằng chứng về cách hành xử của công an.

Khám nhà cũng là một cách khủng bố

Việc khám xét nhà cửa sẽ diễn ra khá dài và kinh khủng đối với gia đình bạn. Công an lục tung từng góc ngách, khe hở, làm tan hoang ngôi nhà của bạn. Tất cả đèn, quạt, các ô gió, trần thạch cao... sẽ bị gỡ ra để khám xét. Thậm chí cả đồ lót hay miếng lót giày của bạn, của con cái bạn cũng bị lục soát. Kỷ vật của gia đình – những gì được nâng niu, trân trọng giữ gìn bao lâu nay – bị quăng quật không thương tiếc.

Có thể công an sẽ thu giữ một số đồ đạc của bạn và gia đình, dù bạn thấy những thứ đó chẳng đem lại thông tin gì cho bọn họ. Như trong vụ án “Điều Cày trốn thuế”, công an tịch thu toàn bộ máy tính ở nhà blogger Nguyễn Văn Hải để “phục vụ điều tra”. Sau khi xử xong (năm 2008), công an trả máy lại cho nhà ông Hải. Nhưng đến năm 2011, bọn họ lại thu giữ máy tính của ông Hải một lần nữa, dù trong suốt thời gian ba năm đó (2008-2011), ông Hải chỉ ở trong tù.

Không lấy được thêm thông tin gì từ những chiếc máy tính đó nhưng công an vẫn tịch thu. Bởi vì ngoài mục đích “phục vụ điều tra”, còn có nhiều mục đích khác, ví dụ như để đe dọa, trấn áp tinh thần người bị bắt và gia đình, hay là để cản trở, ngăn chặn các hoạt động, công việc làm ăn, sinh sống của gia đình.

Trong các cuộc bắt bớ, điện thoại, laptop, máy tính bảng, máy tính để bàn... các thiết bị điện tử nói chung là những thứ sẽ bị tịch thu. Bên cạnh đó, công an có thể thu giữ nhiều vật dụng, đồ đạc cá nhân khác, kể cả tiền bạc của bạn và thân nhân, quy

chụp đó là “tang vật vụ án”, miễn giải thích thêm. Về sau, nếu bạn đòi quyết liệt và đủ may mắn, công an có thể trả lại phần nào đồ đạc, tài sản cho bạn, nhưng nhìn chung sẽ là lấy luôn. Không có nguyên tắc nào ở đây. Công an hành xử theo cách mà bọn họ muốn, cách nào thuận tiện nhất cho họ, chứ không theo luật. Nhưng chính vì thế, bạn càng cần ép họ phải làm đúng luật.

Theo dõi việc thực hiện trình tự, thủ tục pháp luật của công an

Hãy giữ bình tĩnh để còn quan sát, theo dõi, ghi nhớ thái độ, hành vi của phía công an. Ghi chép, lưu giữ ngay lập tức (để khỏi quên) sau khi công an rút đi. Việc này có thể giúp bạn phát hiện ra các vi phạm tố tụng của họ, để làm căn cứ khiếu nại, tố cáo, hoặc củng cố phần bào chữa sau này.

Vụ án Ba Sàm Nguyễn Hữu Vinh là một vụ án mà cơ quan tố tụng, cụ thể là Cơ quan An ninh Điều tra, có nhiều sai phạm tố tụng. Ví dụ: Tại thời điểm tiến hành bắt khẩn cấp ông Vinh, công an đã tự tiện sử dụng ba máy tính của ông Vinh và in ra rất nhiều bài viết và tài liệu khác từ ba máy tính đó.

Có thể là họ muốn tạo căn cứ “bắt quả tang” để hợp pháp hóa việc bắt khẩn cấp ông Vinh. Tuy nhiên, việc này lại vi phạm quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự về thu thập và bảo quản vật chứng; vi phạm trình tự, thủ tục quy định trong một thông tư liên tịch¹ về thu thập chứng cứ là dữ liệu điện tử.

Về sau, nhiều sai phạm tố tụng của công an đã bị luật sư vạch ra trong bài bào chữa, bị gia đình gửi đơn tố cáo, và bị các nhà hoạt động pháp lý (như Trịnh Anh Tuấn, ở Hà Nội) nêu ra trong các bài viết trên báo mạng. Vụ án này được một số quan sát viên phương Tây đánh giá là nổi bật nhờ

¹ Thông tư liên tịch số 10/2012/TTLT-BCA-BQP-BTP-BTTTT-VKSNDTC-TANDTC quy định về việc thu thập chứng cứ là dữ liệu điện tử.

cuộc đấu tranh pháp lý độc đáo với cơ quan tố tụng.



2. Đi tìm thông tin về thân nhân

Ngay sau khi người thân bị bắt, hãy xác định là mình phải chấp nhận thực tế, và bắt đầu tập làm quen với cuộc sống của một gia đình có người thân vướng vòng lao lý, sẵn sàng đón nhận, học hỏi những điều hoàn toàn mới.

Sau khi thân nhân của bạn bị bắt đưa đi, một trong những khó khăn lớn với bạn và gia đình là phía công an thường không cho bạn biết người thân của bạn đang bị giam giữ ở đâu. Thậm chí công an còn cung cấp sai địa chỉ trại tạm giam đang giữ thân nhân của bạn. Trong khi đó thì những bạn bè thân thiết của gia đình bạn bấy lâu nay có khi biến đâu cả, làm bạn đã cô đơn (vì

người thân đi tù) lại càng cô đơn thêm. Mọi thứ đều mù mờ với bạn, bạn không biết phải bắt đầu từ đâu, phải đến đâu để hỏi, biết đặt niềm tin vào ai, phải làm sao để có được thông tin về thân nhân...



Anh ở đâu ? Ngôi nhà của vợ chồng tù nhân lương tâm Trần Thanh Phương sau khi anh bị bắt (01/9/2018). Ảnh: Trần Giao Phương.

Những ngày ngay sau khi người thân bị bắt là những ngày kinh khủng nhất, vì bạn vừa phải chịu đựng nỗi buồn, cô đơn vì vắng người thân, lại thêm nỗi sợ hãi vì biến cố vừa xảy ra, và nỗi lo lắng không dứt về tương lai của người thân và gia đình.

Và đặc biệt là, giữa lúc ấy, những lời hăm dọa, hay ngọt nhạt khuyên nhủ dụ dỗ của công an liên tiếp đến với bạn, kiểu như: Đừng làm âm lên, đừng có đưa thông tin lên mạng, đừng nghe ai xúi giục, hãy hợp tác với cơ quan điều tra để bảo đảm quyền lợi của người thân mình tốt nhất, v.v. Bên cạnh đó là những lời hứa hẹn sẽ giúp đỡ, sẽ hỏi hộ thông tin, sẽ làm giúp việc này việc kia... rất tận tình, tình cảm.

Nhưng bạn cần hiểu rằng: Khi cơ quan chấp pháp hành xử như vậy thì chính họ đã vi phạm pháp luật (cả luật Việt

Nam lẫn luật quốc tế). Xem Chương IV: “Đấu tranh pháp lý” để hiểu chi tiết.

Hãy tỉnh táo và cảnh giác:

Công an chính là lực lượng bắt giam người thân của bạn, chứ không phải ai khác, và công an sẽ là nơi điều tra, luận tội, buộc tội người thân của bạn. Mục đích cao nhất của công an là làm án, là xét xử và bỏ tù, chứ không phải là bảo vệ bạn hay người thân của bạn.

Do đó, nguyên tắc cao nhất mà bạn phải theo là đừng tin công an. Không thể đặt niềm tin của mình và sự an toàn của người thân vào tay chính những kẻ chỉ muốn khép tội người thân mình.

Khi nói “đừng tin công an”, nghĩa là bạn không được tin bất kỳ điều gì công an khuyên bạn “nên” hay “không nên” làm. Trong đó, đặc biệt công an sẽ không khuyến khích bạn “lên mạng viết bài” hay là “đi kêu đòi này nọ”. Như vậy, bạn phải hiểu rằng đó là việc công an không muốn bạn làm, chứng tỏ đó cũng chính là cái bạn cần phải làm nhất để bảo vệ người thân của mình trong tù ngục.

Nếu bạn nghe lời công an dụ dỗ mà ngòai yên chờ đợi, không đưa tin cho công luận biết, không đòi quyền thăm gặp, thì người thân của bạn – người bị bắt giam – sẽ chịu rất nhiều thiệt thòi.

- Trong 3-7 ngày đầu tiên, họ có thể bị đói, rét (nếu thời tiết lạnh), kiệt sức. Chế độ ăn của tù (ngôn ngữ tuyên giáo là “phạm nhân”) trong các trại giam rất kinh khủng, nhất là đối với người mới vừa bị bắt, vốn đang quen “sung sướng” ở bên ngoài.
- Họ không có bất kỳ một phương tiện nào, một cách thức nào để thông báo ra bên ngoài trại giam về tình trạng của họ, nên không được ai quan tâm.
- Khi không có ai quan tâm (đặc biệt khi không có công luận chú ý), nhà hoạt động bị đối xử như thế nào là tùy

ý thích của an ninh, tùy “yêu cầu của việc điều tra”. Họ có thể bị bỏ đói, bị đánh đập, chịu đựng điều kiện giam giữ tồi tệ. Bạn thử nghĩ xem: “Trói lại mà đánh thì ai chẳng chết”.

Quan niệm sai lầm:

"Thôi thì trăm sự nhờ anh em an ninh, nhờ các đồng chí điều tra viên. Gia đình đặt trọn niềm tin vào các đồng chí".

Công an đang muốn kết tội người thân của bạn. Họ có lý do gì để thương xót bạn và người thân của bạn? Họ chịu trách nhiệm gì nếu người thân của bạn bị đói, rét, ốm đau, oan khiên?

Để bảo vệ người thân đang bị giam giữ (không biết ở đâu, sống chết thế nào), bạn cần thực sự mạnh mẽ và cứng rắn để lên tiếng đòi quyền lợi cho người thân, mà trước hết là đòi hỏi thông tin và đòi quyền thăm gặp.

- Đến tìm, hỏi thông tin về thân nhân của bạn ngay tại cơ quan ký lệnh bắt người, đó cũng là tên cơ quan của người chỉ huy cuộc bắt bớ, khám xét nhà.
- Thông tin về các cơ quan này luôn mơ hồ, như “Cơ quan An ninh điều tra Thành phố Hải Phòng”, “Cơ quan An ninh điều tra về tội phạm kinh tế TP. HCM”, “Cơ quan An ninh điều tra Bộ Công an”... Nhưng mỗi cơ quan đều có một địa chỉ cụ thể, mà nếu bạn cố gắng tìm thì sẽ ra. Trước cổng mỗi cơ quan công an đều có một cái biển nhỏ màu đỏ ghi tên của cơ quan đó.
- Bạn có thể đến hỏi thông tin ở cơ quan công an địa phương (phường/xã) của bạn. Tuy công an địa phương hiếm khi tiết lộ thông tin nhưng việc đến đòi người hay hỏi thông tin là quyền của bạn và cũng là cách để bạn

họ thấy thái độ cương quyết, không khiếm nhược của gia đình bạn.

- Bạn có thể hỏi qua người quen, hỏi những người đấu tranh có kinh nghiệm, nhờ các luật sư hỏi giúp, hoặc có thể tự tìm kiếm thông tin trên mạng...

Nói chung là có nhiều cách để bạn tìm ra nơi người thân của bạn đang bị giam giữ.

Về nội dung trao đổi, vật phẩm cung cấp cho người thân, xem chi tiết ở Chương VIII: “Thăm nuôi”.

Hãy cứ coi như là trải nghiệm!

Có người nhà bị bắt giam, bị tù, là một nỗi đau khổ lớn cho bất kỳ gia đình nào. Ở địa vị thân nhân người bị bắt, bị tù, bạn nên cố gắng chấp nhận thực tế đau khổ ấy và giữ sự lạc quan, mạnh mẽ trong mọi hoàn cảnh, nhất là khi phải đối đầu với công an. Hãy cố gắng biến mỗi dịp đương đầu trực tiếp với công an thành một trải nghiệm vui vẻ hoặc một chiến thắng nho nhỏ, nếu có thể.

Nói rộng hơn, bạn hãy cố gắng “biến khủng hoảng thành cơ hội”, biến đau khổ thành trải nghiệm. Hãy nhìn câu chuyện ở khía cạnh tích cực nhất của nó: Có người thân là tù nhân lương tâm, tức là bạn có dịp để chứng kiến và quan sát, để đánh giá thông tin, phân tích tình hình, để học luật và chính trị, để hiểu lòng người, hiểu xã hội, hiểu đời.

3. Đưa thông tin ra công luận

Có thể bạn chưa biết: Dù nhà nước cộng sản Việt Nam có tỏ ra cứng rắn như thế nào thì họ cũng vẫn phải dè chừng dư luận, đặc biệt là dư luận quốc tế và các sức ép từ cộng đồng quốc tế (đây là điểm khác biệt giữa chính quyền cộng sản Việt Nam và Trung Quốc). Nghĩa là họ sợ truyền thông.

Và đôi khi, dù to mồm phản bác và mạ lị những người bắt đồng chính kiến là “xuyên tạc”, “bịa đặt”, “tung tin sai sự thật”, “bôi nhọ chế độ”, nhưng có lẽ nhà cầm quyền cũng ý thức được rằng việc làm của họ là vi phạm pháp luật Việt Nam và quốc tế, rằng họ đang chà đạp lên các điều ước quốc tế về nhân quyền mà chính họ đã ký kết.

Ngay sau khi người thân của bạn bị bắt giữ, bạn cần đưa tin để tìm kiếm sự giúp đỡ, hỗ trợ, hoặc đơn giản như một lời kêu cứu.

Tuyệt đối không nên im lặng, để rồi cả người thân đang bị giam giữ lẫn gia đình bạn sẽ phải âm thầm chịu đựng sự đàn áp, trong cô đơn và sợ hãi.

Có sự ủng hộ của cộng đồng hoạt động (những người cố xúi cho dân chủ, nhân quyền), của công luận, trong trường hợp lý tưởng thì có thêm bạn đồng hành. Tất cả những điều đó chắc chắn sẽ tiếp thêm sức mạnh và sự tự tin cho bạn trong cuộc đấu tranh không cân sức.

Khi đưa tin về vụ bắt bớ người thân của bạn, hết sức lưu ý:

- Cung cấp đầy đủ thông tin căn bản: Tên tuổi người bị bắt, nghề nghiệp, địa chỉ của người bị bắt; thời điểm, địa điểm và lý do bị bắt; tên và địa chỉ cơ quan bắt (nếu có). Kể cả quay clip hay chụp hình, cũng phải có đủ các thông tin này.
- Nếu có thể, mô tả việc bắt giữ diễn ra như thế nào (thái độ và hành vi của công an);
- Thông tin chính xác, dẫn nguồn (nếu có) để minh bạch và tránh các rắc rối có thể phát sinh sau này.
- Bạn có thể đưa tin ngay trên Facebook cá nhân của bạn, nhưng để hiệu quả hơn thì bạn nên nhờ các hot

facebooker hoặc nhờ người liên hệ với các trang tin, báo đài có uy tín để đăng tải thông tin.

Xem Chương V: “Làm truyền thông” để biết cách đưa tin.

4. Tìm kiếm luật sư

Xem chi tiết ở mục IV, Chương IV: “Đấu tranh pháp lý”.

5. Tìm kiếm các cá nhân, tổ chức có thể giúp đỡ

Các cá nhân và tổ chức có thể giúp đỡ, hỗ trợ gia đình bạn là những cá nhân và tổ chức bảo vệ nhân quyền. Họ có thể giúp bạn lập hồ sơ pháp lý nhằm tố cáo sự vi phạm nhân quyền, vi phạm pháp luật của chính quyền ra công luận quốc tế. Họ cũng có thể tổ chức các cuộc vận động cho người thân của bạn. Họ có thể có các quỹ hỗ trợ tài chính dành cho người thân của bạn.

Xem chi tiết ở Chương VI: “Vận động”.

6. Đừng quên tìm hiểu luật pháp

Bạn đừng quên tìm hiểu, nghiên cứu luật pháp Việt Nam liên quan đến hoạt động tố tụng (điều tra, truy tố, xét xử) và thi hành án. Bên cạnh đó, tìm hiểu luật quốc tế về nhân quyền.

Dĩ nhiên là luật pháp vốn mênh mông như biển mà lại nặng nề như rừng, nên đối với đại đa số người không phải dân luật, việc tìm hiểu sẽ rất mất thì giờ, khó khăn. Nhưng bạn đừng ngại, ai cũng gặp khó khăn và mất thì giờ như vậy cả. Bạn tìm đọc nhiều (trên mạng, trong sách), hỏi luật sư, là sẽ nhanh chóng quen thuộc, và ở hoàn cảnh như bạn, còn được thực hành liên tục nữa nên sẽ nhanh chóng thành “chuyên gia”.

Trong khu rừng luật, cũng có vài cây đại thụ nổi bật, là các luật quan trọng nhất mà bạn có thể tìm hiểu trước tiên:

- Bộ luật Tố tụng Hình sự (2015);
- Bộ luật Hình sự (2015);

- Luật Thi hành Án Hình sự (2010);
- Luật Thi hành Tạm giữ Tạm giam (2015)

Từ những cây đại thụ này, sẽ tỏa ra các cành, nhánh, là những văn bản luật, nghị định, thông tư... có liên quan, bạn có thể tìm hiểu thêm sau.

Chú ý những luật quan trọng, bởi vì:

- Trong các luật này có những quy định rất rõ ràng những gì mà một người bị bắt (tạm giữ, tạm giam) hoặc người tù (đã có án) có thể được phép làm, và những gì không được phép làm. Điều này rất quan trọng vì nó là cơ sở để bạn đi đòi quyền lợi cho thân nhân mình.

- Công an luôn bày ra nhiều chiêu trò để tước đoạt đi các quyền ít ỏi này của người tù và thân nhân. Một khi bạn nắm vững luật, bạn có thể tỉnh táo và cứng rắn để đáp trả lại.

- Cần chỉ ra những sai phạm của cơ quan tố tụng một cách rõ ràng, minh bạch, và cũng cần tố cáo các sai phạm của họ ra công luận và cộng đồng quốc tế.

Cũng cần tìm hiểu các nguyên tắc chung của thế giới về nhân quyền, ở trong các điều ước quốc tế mà Việt Nam đã ký. Xem Chương IV: “Đấu tranh pháp lý”.

Mua, in hoặc photocopy sẵn những luật quan trọng và đem theo khi gặp công an. Khi cơ quan công an gây khó khăn hoặc có thái độ uy hiếp, đe dọa, bạn đã có sẵn quyền luật trong tay để đối chiếu.

TÓM TẮT CHƯƠNG NÀY

Tóm lại, trong tuần đầu tiên sau khi người thân của bạn bị bắt, bạn cần làm ngay những việc sau:

- Đi tìm thông tin về thân nhân: nơi giam giữ, cơ quan giam giữ, có lệnh bắt hay không, bắt vì tội gì
 - Nếu người thân của bạn bị bắt không có lệnh tạm giữ, bạn hãy đi tìm và đòi được biết thông tin về họ tại cơ quan công an nơi địa phương bạn sinh sống và đăng ký hộ khẩu thường trú.
 - Nếu người thân của bạn bị bắt và có lệnh tạm giam, tạm giữ, bạn cần đi đòi thông tin về họ tại chính cơ quan đã ký lệnh bắt họ.
 - Khi đã biết nơi đang giam giữ người thân của bạn thì bạn cần đòi quyền thăm gặp và tiếp tế đồ dùng, thực phẩm cho họ.
- Đưa thông tin ra công luận
 - Thông tin đăng tải cần phải có đầy đủ các nội dung cơ bản như: tên tuổi, địa chỉ cư trú, nghề nghiệp, bị bắt lúc nào và trong tình huống nào, lý do vì sao bị bắt ...
 - Thông tin đăng tải cần chính xác, dẫn nguồn (nếu có).
- Tìm kiếm luật sư
- Tìm cách liên lạc với các cá nhân và tổ chức bảo vệ nhân quyền để nhờ giúp đỡ.
- Nhớ học luật.

Đọc thêm

Làm gì khi nhận giấy mời, giấy triệu tập?

Nơi, ngày 25 tháng 3 năm 2017

CAO Hải Đông
CAP Hà Cầu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 79
(Liên 2)

Hà Cầu, ngày 13 tháng 6 năm 2017

GIẤY MỜI

Kính mời: Ông/bà Lê Văn Dũng

Hiện ở tại (hoặc nơi làm việc): 54B - Hà Tr 3 - Hà Cầu - Hà Đông - Hà Nội

Đúng 9 giờ 24 ngày 14 tháng 6 năm 2017

có mặt tại Trụ sở CAP Hà Cầu - Hà Đông - Hà Nội

để Làm việc

Khi đến mang theo Giấy mời này và gặp Đông Chi

Hồ Văn Dũng

Yêu cầu ông/bà Lê Văn Dũng có mặt đúng thời gian và địa điểm nói trên.




CHỖ TRƯỞNG CÔNG AN PHƯỜNG
Trưởng tá Hồ Văn Dũng

1. Xem kỹ giấy mời, giấy triệu tập. Yêu cầu công an nêu rõ lý do, mục đích “làm việc”, không được ghi chung chung như: “để làm việc”, “để làm việc về một số vấn đề có liên quan”, “để làm việc về an ninh quốc gia”, v.v.

2. Nếu là giấy mời, bạn có quyền từ chối không đi mà không cần giải thích lý do. Nếu là giấy triệu tập, bạn yêu cầu cho biết vai trò hay tư cách của bạn trong cuộc “làm việc”, yêu cầu công an cho xem quyết định khởi tố vụ án. Nếu công an không trả lời được, hoặc không trình ra được quyết định khởi tố vụ án, bạn có quyền không đi.

(Trên thực tế, nếu bạn là người bắt đồng chính kiến, công an sẽ dùng vũ lực lôi, khiêng bạn đi – tất nhiên điều này có nghĩa là công an vi phạm pháp luật, xâm phạm nhân quyền).

3. Luôn nhớ các nguyên tắc chính của pháp luật (mọi nước):

- Tất cả mọi người (đương nhiên, kể cả công an) đều bình đẳng trước pháp luật. Hoàn toàn không có chuyện công dân “làm việc” với công an, với cơ quan công quyền, thì phải “hợp tác”, “tuân thủ”, “vâng lệnh”.
- Suy đoán vô tội: Bất kỳ ai cũng được mặc định là vô tội cho đến khi bị chứng minh là có tội. Việc chứng minh là của bên buộc tội, còn người bị buộc tội thì có quyền nhưng không hề có nghĩa vụ phải chứng minh mình vô tội.

4. Yêu cầu được biết tên, chức vụ, cấp bậc của người làm việc với mình.

Trên nguyên tắc “bình đẳng trước pháp luật”, đúng ra công an phải cung cấp cho bạn lượng thông tin tương đương như bạn cung cấp cho công an: họ tên, số chứng minh thư, địa chỉ trong hộ khẩu, địa chỉ thường trú, nghề nghiệp, nơi công tác... Dĩ nhiên trên thực tế, công an sẽ giấu biệt hết các thông tin này, cùng lắm chỉ ghi chung chung mình là “điều tra viên” hay “cán bộ”.

5. Ngược lại, bạn có quyền từ chối kê khai lý lịch. Ép công dân ngồi viết lý lịch tự thuật là một việc làm sai trái và không đàng hoàng của công an, chỉ có tác dụng gây mệt mỏi, “đánh tâm lý” đối với dân chứ chẳng có mục đích gì khác. (Những gì thuộc về lý lịch của bạn và gia đình, công an đương nhiên là đã lưu hồ sơ cả rồi, đâu cần bạn phải ngồi khai lại).

6. Yêu cầu biên bản mà công an lập phải là “biên bản làm việc”, chứ không phải “biên bản lời khai”. Bạn không phải là tội phạm và không có nghĩa vụ khai báo gì với công an cả.

7. Nếu thấy biên bản ghi không đúng ý mình, tuyệt đối không ký, kể cả khi công an dụ dỗ: “Cứ ký vào rồi ghi chú bên dưới là tôi không đồng ý điểm này, điểm kia cũng được”. Yêu cầu công an sửa, nếu cần thì viết lại toàn bộ biên bản, chứ bạn chớ có ký.

Nên nhớ, công an chỉ cần chữ ký của bạn, chứ những quan điểm, ý kiến của bạn bổ sung thêm vào biên bản thì chẳng có ý nghĩa gì với họ và cấp trên của họ. Và nói chung, bạn không nên ký vào bất kỳ cái gì, chỉ trừ khi bạn có thể chắc chắn là ký thì có lợi cho mình (ví dụ ký xác nhận là bạn bị công an lấy mất một số đồ dùng cá nhân như áo khoác, kính mắt chẳng hạn).

8. Mời làm việc vì nội dung nào thì chỉ xoay quanh vấn đề đó, không trả lời các câu hỏi bên ngoài nội dung làm việc.

9. Cũng trên nguyên tắc “bình đẳng trước pháp luật”, “suy đoán vô tội”, và một số quyền khác, thì bạn có quyền sử dụng điện thoại. Trên thực tế, tất nhiên công an sẽ yêu cầu bạn nộp điện thoại cho công an “giữ”, và nếu bạn từ chối thì chúng sẽ cướp. Chúng ta không chống lại nỗi công an khi chúng dùng bạo lực, nhưng ít nhất phải cho công an thấy rõ rằng bạn hiểu luật và bạn thừa biết công an sai.

10. Chỉ làm việc với người có tên trong giấy mời, còn những người khác (nếu có) thì bạn có quyền từ chối trả lời các câu hỏi của họ. Đừng để họ cậy đông “lấy thịt đè người”.

Đọc thêm

Tại sao an ninh bắt một nhà hoạt động?

Những câu hỏi mà dư luận luôn đặt ra trong mỗi vụ án chính trị là: Tại sao công an lại bắt nhà hoạt động đó, vào thời điểm đó? Sao lại bắt người này mà không phải là người kia? Tiêu chí nào để chính quyền công an trị bắt một nhà hoạt động? Có phải do họ có khả năng thu hút quần chúng? Có phải do họ âm mưu dùng vũ khí, bạo lực? Có phải do họ chống Trung Quốc? Có phải do họ là người của phe phái nào trong chính quyền? v.v.

Đó là những câu hỏi chưa bao giờ có lời giải đáp xác thực, vì nhà cầm quyền luôn giấu kín câu trả lời. Kết luận điều tra của công an, cáo trạng của Viện Kiểm sát, phán quyết của Tòa án không bao giờ nêu được nguyên nhân chính xác và sâu xa của mỗi vụ án chính trị. Chúng ta chưa bao giờ biết được thật sự vì sao những người chỉ lên tiếng ôn hòa như Phạm Thanh Nghiên, Nguyễn Xuân Nghĩa, Điếu Cày, Ba Sàm, Mẹ Năm v.v. bị bắt tù. (Và ngược lại, nhiều người "hoạt động mãi vẫn không bị bắt").

Nói chung, có nhiều lý do để lực lượng bảo vệ chế độ bắt một cá nhân nào đó, ví dụ:

- Cần dẫn dắt phong trào đấu tranh, răn đe các nhà hoạt động khác;
- Cần gây mất tập trung, gây rối, làm nhiễu loạn phong trào đấu tranh, nôm na là "phá thói cho chúng nó không yên thân làm nổi việc gì";
- Cần tiêu diệt ngay một nhóm hội có biểu hiện "có tổ chức, làm được việc", bởi lý thuyết mà an ninh Việt Nam thuộc nòng cốt là luôn phải đập tan tổ chức phản động từ trong trứng nước, không để tia lửa bùng phát thành ngọn lửa;
- Cần tiêu diệt đối lập, đối thủ chính trị tiềm tàng;
- Cần "hàng" để mặc cả cái gì đó với quốc tế, chủ yếu là Mỹ và phương Tây;

- Cần thể hiện lập trường, quan điểm, thái độ nào đó với quốc tế, chủ yếu là Mỹ và Trung Quốc;
- Cần giải ngân nguồn kinh phí khổng lồ dành cho hoạt động trấn phản (chống phản động);
- Cần lên lon, lên lương, lên chức, khen thưởng;
- Thù hằn cá nhân của công an, nhóm lợi ích (ví dụ các công ty tư nhân, các tập đoàn kinh tế, quân đội), phe phái trong đảng... đối với nhà hoạt động;
- Phe này cần bắt để đồ vấy và bôi xấu phe kia (trong nội bộ lãnh đạo đảng và nhà nước cộng sản);
- v.v.

Ở tầm vĩ mô, nghĩa là cấp cao nhất trong nhà nước (tạm không tính các cấp dưới trong ngành an ninh với tâm lý háo danh, khao khát lập thành tích để được lên cao hơn), thì: Tùy theo từng thời điểm và bối cảnh chính trị xã hội chung, nhà cầm quyền sẽ có quyết định bắt hay không bắt một (hoặc một vài) nhà hoạt động. Thường thường, khi nhà cầm quyền cần ký kết các hiệp định thương mại hoặc tìm kiếm các nguồn vốn, nguồn hỗ trợ từ các nước Phương Tây, họ sẽ nương nhẹ tay hơn với các nhà hoạt động.

Ngược lại, khi nhà cầm quyền cần lấy lòng Trung Quốc, họ sẽ mạnh tay hơn với giới bất đồng chính kiến, nhất là đối với những nhà hoạt động chống Trung Cộng. Khi đó họ sẽ bắt giữ nhiều hơn, bắt giữ hàng loạt và sẵn sàng đưa ra những mức án rất cao. Tuy nhiên, cũng tùy theo đánh giá, các tiêu chí bí mật của họ mà họ sẽ quyết định việc bắt ai, không bắt ai.

Những tiêu chuẩn, tiêu chí này không tuân theo quy luật logic thông thường, như: Ai có ảnh hưởng lớn và tương đối nổi tiếng thì mới bị bắt còn những người vô danh trên mạng xã hội thì không sao. Thực tế, thời gian qua, cộng đồng hoạt động đã kinh ngạc khi thấy rằng có nhiều người không hề xuất hiện trên mạng xã hội, nghĩa là không có ảnh hưởng nhiều và rõ nét, thì bị bắt (như ông Lê Đình Lượng ở Nghệ An, án 20 năm tù). Trong khi đó, nhiều "hot facebooker" thì lại vẫn bình yên. Để giải đáp thắc mắc này, có lẽ phải đợi đến thời kỳ hậu cộng sản, khi các hồ sơ bị bạch hóa, thì chúng ta mới có được câu trả lời.

Nhà hoạt động có thể bị gán ghép vào những tội không liên quan đến chính trị. Điều này vừa giúp nhà cầm quyền giấu được lý do

thực sự của việc bắt một ai đó, lại vừa biện hộ được cho luận điệu “ở Việt Nam không có cái gọi là tù nhân lương tâm, tù chính trị, chỉ có những kẻ vi phạm pháp luật bị xử lý theo pháp luật”.

Một số ví dụ có thể kể đến:

- Bà Bùi Thị Minh Hằng bị bắt vì tội “gây rối trật tự công cộng” trong vụ án kỳ khôi “hai xe máy đi hàng ba” vào ngày 11/02/2014 tại Lấp Vò, Đồng Tháp.
- Ông Trương Minh Tam bị bắt vì tội “cưỡng đoạt tài sản công dân” ngày 07/10/2013.
- Anh Nguyễn Văn Dũng (Dũng Aduku) bị bắt vì tội “giao cấu với vị thành niên” ngày 21/8/2013 tại Hà Nội.
- Ông Nguyễn Văn Hải (Điếu Cày) bị bắt năm 2008 và luật sư Lê Quốc Quân bị bắt năm 2012 đều bị khép tội trốn thuế.

Tất cả các “tội” này đều là kết quả của sự vu khống, bịa đặt, dựng chuyện và cưỡng ép từ phía nhà cầm quyền (được gọi một cách sang trọng là “làm án”).

Về căn bản, chuyện làm ăn kinh tế, thuế má, nợ và thu nợ... là những hoạt động dân sự bình thường của công dân, không vi phạm pháp luật, không thể bị hình sự hóa. Gây rối trật tự công cộng (nếu có, và nếu công an chứng minh được) cũng chỉ bị xử lý bằng phạt hành chính là cùng. Nhưng công an cần hoặc muốn bắt những người đó, nên phải làm án cho bằng được. Ở đây, ta có thêm một lý do giải thích việc công an bắt một nhà hoạt động nào đó: Ấy là do nhà hoạt động ấy sơ ý tạo điều kiện cho công an làm án một cách dễ dàng.

Trong những năm gần đây ở Việt Nam, có sự nổi lên của các công ty, tập đoàn lớn, lũng đoạn cả nền kinh tế (nhờ may mắn được sự hậu thuẫn của đảng và nhà nước cộng sản). Việc những công ty, tập đoàn đó cấu kết với nhà nước, mượn tay chính quyền, thuê công an để đàn áp và bắt bớ các nhà hoạt động, là có thật.

Sự liên kết giữa tư bản và nhà nước luôn là một mối đe dọa lớn đối với nền dân chủ ở bất kỳ nước nào. Riêng đối với Việt Nam, tư bản đồ cấu kết với nhà nước đã trở thành một thế lực phá hoại phong trào dân chủ.

Chương III

ĐỐI PHÓ VỚI “KIÊU BINH”

Đây là chương nói về lực lượng “còn Đảng còn mình”, tức công an – “cánh tay phải” của đảng Cộng sản Việt Nam. Hiện nay, cùng với quân đội, công an đã trở thành thế lực kiêu binh với quyền lực vô đối ở Việt Nam.

Chương này sẽ chỉ ra một số biện pháp mà công an làm để bẻ gãy tinh thần người đấu tranh, những ngón nghề để lừa đảo hoặc hành hạ họ và gia đình họ, nhằm đạt mục đích nhất sâu xa nhất là tiêu diệt đối lập, bảo vệ đảng cầm quyền.

* * *

I. Nhà nước cảnh sát

Đầu tiên, bạn phải hiểu là chúng ta – người dân Việt Nam – đang ở trong một chế độ công an trị, hay là đang chịu sự cai trị của một nhà nước cảnh sát.

Nhà nước cảnh sát, còn gọi là nhà nước công an trị, là nhà nước duy trì và thực thi quyền lực nhờ vào sức mạnh vô đối của lực lượng công an.

Trong nhà nước cảnh sát, chức năng, nhiệm vụ chủ yếu, quan trọng nhất của công an không phải là chống tội phạm, bảo vệ tự do (tức là bảo vệ quyền của mỗi người dân, không để tự do

của người này xâm phạm vào tự do của người kia), mà là bảo vệ chế độ, tức là phát hiện và dập tắt mọi hành động phản kháng về chính trị, hành động có thể ảnh hưởng đến sự lãnh đạo của nhà cầm quyền.

II. Đặc điểm của nhà nước cảnh sát ²

- Công an phát triển rất hùng mạnh về quân số.
- Công an được hưởng đặc quyền đặc lợi, hoạt động ngoài sự giới hạn của luật pháp, có thể nói là đứng trên luật pháp.
- Công an nắm quyền lực hành pháp không giới hạn, không bị kiểm soát, và có thể sử dụng tùy tiện, không phải chịu trách nhiệm giải trình trước bất kỳ lực lượng nào khác trong xã hội (công chúng, báo chí, quốc hội hay tòa án).
- Công an can thiệp và kiểm soát tiến trình chính sách.
- Công an can thiệp và kiểm soát mọi khía cạnh của đời sống dân sự, bằng các biện pháp nghiệp vụ như theo dõi, nghe lén, quay phim trộm, quay phim công khai.
- Các quyền dân sự bị bóp nghẹt.

Giải thích đơn giản nhất:

Ngày 02/5/2017, tín đồ Phật giáo Hòa Hảo Nguyễn Hữu Tấn (SN 1979) bị công an phường Thành Phước (tỉnh Vĩnh Long) bắt về đồn thẩm vấn vì nghi ông lưu giữ quốc kỳ Việt Nam Cộng hòa. Hôm sau, công an báo gia đình lên nhận xác ông Tấn, nói rằng ông Tấn đã tự cắt cổ bằng dao rọc giấy.

² Đã viết trong “Chính trị bình dân”, tác giả Phạm Đoàn Trang, NXB Giấy Vụn và Green Trees xuất bản lần đầu năm 2017.

- Ai đưa ông Tấn vào đồn? Công an.
 - Ai buộc tội ông Tấn may cờ vàng? Công an.
 - Ai diễn giải luật pháp để nói rằng may hoặc tàng trữ cờ vàng là hành vi phạm tội? Công an.
 - Ai thẩm vấn ông Tấn? Công an.
 - Ai quay video quá trình thẩm vấn? Công an.
 - Ai gọi gia đình ông Tấn đến nhận xác? Công an.
 - Ai khám nghiệm tử thi (nếu có khám nghiệm)? Công an.
 - Ai kết luận về cái chết của ông Tấn? Công an.
 - Ai đọc quyền trả lời báo chí về nguyên nhân cái chết của ông Tấn? Công an.
 - Ai điều tra vụ việc ông Tấn chết trong đồn công an (nếu có điều tra)? Công an.
- Vậy, bạn đã hiểu thế nào là nhà nước công an trị chưa?

III. Vài đặc điểm tâm lý của công an trong chế độ công an trị

Bản chất công an là một nghề tốt đẹp và rất cần thiết đối với xã hội, một nghề phục vụ cộng đồng, vì lợi ích cộng đồng. Tuy nhiên, ý thức hệ cộng sản, phương pháp luận đào tạo, cách thức đào tạo, triết lý làm việc, môi trường làm việc và thăng tiến... đã làm hỏng nghề công an ở Việt Nam. Công an đã hỏng ngay từ trường học, và cùng với quá trình công tác, họ càng làm nghề lâu năm, càng lên cao hơn trong ngành, thì càng tha hóa hơn.

Ở công an, hình thành một loạt đặc điểm tâm lý. Những đặc điểm này có lợi cho công việc của họ, nhưng có hại cho những nạn nhân của họ và tàn phá xã hội. Dưới đây chỉ là một số nét đặc thù đó của lực lượng công an.



Nhân vật Nguyễn Thế Cường này được thuê đóng vai “quần chúng tự phát” vào đề dọa giáo dân vườn rau Lộc Hưng (quận Tân Bình, TP.HCM, tháng 2/2019).

1. Không từ thủ đoạn nào

Đặc điểm quan trọng nhất trong cách lực lượng bảo vệ chế độ đối phó với dân là ***bất cần thủ đoạn, không từ một thủ đoạn nào*** miễn là được việc mình. Do đó, bạn phải biết rằng:

- Công an sẵn sàng nói dối, sẵn sàng lừa bạn và gia đình, không hề ngại ngùng;
- Công an sẵn sàng dùng bạo lực không nương tay, trong đó, có những đòn gây tổn thương nhìn thấy được (ví dụ: bầm tím mặt, chảy máu đầu), có những “đòn âm” gây tổn thương kéo dài bên trong cơ thể, rất nguy hiểm;
- Công an sẵn sàng dùng các biện pháp vô luật để “đấu tranh”, ví dụ như bố trí cho “quần chúng tự phát” ném mắm tôm, chất bẩn vào nhà “đối tượng”.

Tóm lại: Khi biết chắc sẽ không phải chịu trách nhiệm gì (trước cấp trên, trước pháp luật), công an sẵn sàng làm những điều độc ác và khó tin nhất đối với dân. (Nên nhớ lúc đó, công an không coi dân là con người, là công dân bình thường nữa mà là “đối tượng”, “tội phạm”).

Tất nhiên, trong các biện pháp mà công an sử dụng để đối phó với người bất đồng chính kiến thì bạo lực và bỏ tù là hai biện pháp cuối cùng, có thể bởi vì chúng phức tạp hơn, tốn kém hơn.

Ngày 10/6/2018, viên công an tên Khương ở quận Đống Đa (Hà Nội) bắt cóc bà Nguyễn Thúy Hạnh (SN 1963) và cô Cao Vĩnh Thịnh (SN 1988) về đồn để ngăn hai người biểu tình phản đối luật Đặc khu. Ngay từ trên xe taxi, có sự chứng kiến của tài xế và cô Thịnh, Khương đã đâm liên tục vào mặt bà Hạnh. Về tới đồn, Khương đưa bà Hạnh vào phòng riêng đánh tiếp. Cao Vĩnh Thịnh lao vào ngăn, la hét: "Không được đánh chị tôi!". Công an vội kéo Thịnh ra ngoài, đưa sang phòng khác.

Vài tiếng sau, Khương quay lại gặp Cao Vĩnh Thịnh, định đánh thêm nhưng Thịnh xử lý khéo léo nên y mềm lòng đi. Y giơ cánh tay có vết xước cho Thịnh xem và than thở: "Chị của em cào anh thế này đây. Anh có làm gì chị ấy đâu".

Thịnh nhận thấy dường như Khương đang cố tình "ám thị" cô, để cô tin rằng bà Hạnh mới là người tấn công công an, và công an không có lỗi gì thật (!)

Nguyên tắc "nhồi sọ" trong các trường an ninh, cảnh sát cũng hết như vậy: ám thị, lặp đi lặp lại nhiều lần một nội dung. Ở đây cần nhấn mạnh: Công an sẵn sàng đánh đập tàn bạo người phụ nữ đáng tuổi mẹ mình; sẵn sàng nói dối, không hề biết ngượng.

2. Khao khát thông tin về đối tượng, giấu thông tin của mình

Một trong các nguyên tắc nghề nghiệp của công an là: Biết càng nhiều càng tốt về đối tượng, và ngược lại, không để đối tượng biết gì về công an.

Vì cần biết càng nhiều càng tốt về đối tượng, nên công an luôn cần thông tin, khao khát thông tin, đặc biệt là thông tin cá nhân. Công an quan tâm đến cả những chi tiết tưởng như nhỏ

nhất nhất về đối tượng, ví dụ đối tượng thích ăn gì, thường làm gì vào lúc rảnh rỗi, hồi nhỏ có sợ ma hay sợ con gì không, ở nhà thì thân với anh/chi/em nào nhất, đi học thì giỏi môn gì nhất, v.v.

Tất cả những thông tin tưởng chừng vớ vẩn, vô hại ấy đều góp phần hình thành nên một hồ sơ hoàn chỉnh về đối tượng, gồm tất cả ưu nhược điểm, mặt mạnh mặt yếu, để công an có thể sử dụng bất kỳ khi nào cần.

Trong các vụ án chính trị, đại đa số mọi người khi bị công an thẩm vấn đều nghĩ công an chỉ hỏi những câu linh tinh, vô hại và nếu mình trả lời cũng chẳng sao, chẳng hại gì đến ai. Thực tế là công an cũng chỉ mong tất cả mọi người bị thẩm vấn đều nghĩ vậy. Mục đích của công an luôn là thu thập càng nhiều thông tin càng tốt, sau đó xử lý những thông tin đó như thế nào thì chỉ công an biết, người bị thẩm vấn không bao giờ có thể kiểm soát được.

Không chỉ thông tin về bạn và gia đình, công an cũng tích cực khai thác thông tin về những người khác thông qua bạn. Bạn có để ý thấy công an luôn sẵn sàng có những buổi cafe với bạn, có những lúc đôi bên đứng là chỉ toàn ngồi tán gẫu, hay gọi là “tám” với nhau? Trong những lúc ấy, rất nhiều khi công an buông ra những câu hỏi băng quơ về những người khác (không phải về bạn và gia đình).

Chẳng hạn, nếu biết bạn từng gặp blogger Người Buôn Gió, công an có thể làm bộ vui chuyện mà hỏi bạn: “Chẳng hiểu sao Bùi Thanh Hiếu lại lấy nick là Người Buôn Gió nhỉ? Tên thế nghĩa là gì?”. Lúc khác, lại dò thông tin về Quỹ 50K (một quỹ chuyên ủng hộ tài chính cho tù nhân lương tâm và gia đình) và người sáng lập Nguyễn Thúy Hạnh: “Chị Hạnh xinh nhỉ? Xinh đẹp, đa cảm, hay khóc... Mà không biết chị ấy làm Quỹ 50K vất vả lắm không...”. Nếu bạn tỏ ra hưởng ứng, nói là “có, vất vả chứ”, công an sẽ tiếp tục: “Ừ, mà hình như toàn lọ mọ làm một mình thôi, chồng con chẳng giúp đỡ gì”.

Bạn tiếp tục hưởng ứng, công an sẽ tiếp tục khai thác. Rồi những thông tin đó sẽ được xử lý dần dần, để trong trường hợp nhẹ nhàng nhất thì trở thành các bài viết của dư luận viên đánh phá chị Nguyễn Thúy Hạnh và phong trào dân chủ nói chung. Trong trường hợp nặng nhất thì chúng trở thành bằng chứng để công an khép tội, bức hại chị Nguyễn Thúy Hạnh và những người có liên quan.

Ở phía ngược lại, công an luôn giữ kín, bưng bít thông tin về mình, thông tin cá nhân cũng như thông tin của cả ngành, cả hệ thống. Không bao giờ bạn có thể biết đích xác một nhân viên công an nào đó tên thật là gì, sử dụng những bí danh nào, công tác ở đơn vị nào, địa chỉ nhà riêng và cơ quan, đang làm nhiệm vụ gì, do ai giao, mức lương bao nhiêu, đang điều tra gì và tại sao lại quan tâm đến vấn đề này, vấn đề kia, v.v.

Thông tin về cả ngành cũng được xem là “mật”, phải giấu kín. Người dân không bao giờ có thể biết đích xác quân số công an, tỷ lệ công an trên đầu người ở Việt Nam là bao nhiêu, công an có những hoạt động (kinh tế, chính trị) gì, các công ty bình phong và cách vận hành chúng...

Công an luôn muốn biết tất cả về đối tượng và giấu giếm tất cả về mình.

Hãy ý thức được điều đó để đừng cung cấp thông tin cho kẻ xấu hại người. Hãy nhớ: Mọi móc thông tin cá nhân là hành vi xấu; công an và nhà cầm quyền bóc móc thông tin cá nhân của dân là vi phạm nhân quyền (quyền riêng tư, quyền được tôn trọng và bảo vệ danh dự, nhân phẩm) chứ chẳng phải “nghịệp vụ” gì.

3. Hiếu thắng, luôn muốn thắng tuyệt đối

Kiêu ngạo là đặc tính cố hữu của những người cộng sản,

ngay từ ông tổ của họ là Các Mác. Ông này tự nhận học thuyết của mình là “khoa học”, còn tất cả các chủ nghĩa khác đều không phải khoa học. Ông ta cũng chê tất cả các triết gia khác là chỉ biết tìm cách giải thích thế giới chứ không biết làm sao để thay đổi thế giới.

Đảng Cộng sản mắc bệnh kiêu ngạo cộng sản rất nặng, nên mới có những khẩu hiệu như “chủ nghĩa Mác-Lênin vô địch”, “chủ nghĩa Mác-Lênin bách chiến bách thắng”, và tự nhận “đảng Cộng sản Việt Nam là người tổ chức mọi thắng lợi”, “dẫn dắt nhân dân Việt Nam đi từ thắng lợi này qua thắng lợi khác”, v.v.

Không có gì lạ khi công an và quân đội – lực lượng bảo vệ đảng – cũng mắc bệnh kiêu ngạo cộng sản. Vì kiêu ngạo nên công an vô cùng hiếu thắng, luôn muốn chiến thắng tuyệt đối bằng mọi giá, và làm cho đối phương phải “bại trận nhục nhã”.

Một khi đã bị công an coi là “đối tượng”, thì người dân không còn là một công dân bình thường nữa (nên đừng nói chuyện nhân quyền ở đây), mà là kẻ thù của chế độ, của công an. Và đối với công an, đã là kẻ thù thì phải bị tiêu diệt, phải bị bại trận nhục nhã, trong khi công an thì dứt khoát phải thắng; kể cả thua cũng phải nói thành thắng, giữ được thể diện.

Cuối cùng, tâm lý chung của mọi kẻ ác là:

- Kẻ ác không bao giờ chùn tay, nếu chúng biết chắc rằng mình sẽ không phải chịu trách nhiệm gì vì hành động của mình.
- Kẻ ác không thích gì hơn là thấy nạn nhân im lặng chịu đựng, nếu tỏ ra sợ hãi, bất lực nữa thì tuyệt vời.

Tuyệt đại đa số dân chúng – những người bị áp bức – đều nghĩ rằng khi mình ở trong tay kẻ mạnh, thì nhịn đi, “tránh voi chẳng xấu mặt nào”.

Tuy vậy, bạn cần lưu ý là với tâm lý hiểu thẳng, háo thành tích, công an luôn có xu hướng muốn lấn tới, muốn ngồi lên đầu dân, chứ không có chuyện vì dân “nhân nhịn” mà công an sẽ tha. Trong ngắn hạn (một buổi thẩm vấn), bạn nhịn công an vài lời để bảo tồn sức khỏe và tính mạng thì có thể được. Còn về lâu về dài, bạn càng nhịn, càng tỏ ra sợ hãi, công an càng ép bạn, khai thác bạn nhiều hơn.

Do vậy, nói chung bạn nên cương quyết, nên vạch ra các nguyên tắc mà bạn phải theo, những ranh giới mà công an không được phép vượt qua. Hãy để công an hiểu rằng bạn không phải là con mồi ngon, dễ bị làm thịt.

IV. Trấn-phân-cô-kéo: Chiến lược, sách lược chống phản động

- “Trấn” là trấn áp, uy hiếp, đe dọa, dùng sức mạnh kiểm soát và đè bẹp/ làm mất tinh thần đối tượng.
- “Phân” là làm phân rã, phân hóa, gây chia rẽ, mất đoàn kết trong nội bộ các đối tượng.
- “Cô” là cô lập đối tượng khỏi cộng đồng, môi trường xã hội.
- “Kéo” là lôi kéo những người xung quanh – gia đình, người thân, bạn bè, đồng đội – của đối tượng về phía mình, lôi kéo đối tượng bỏ cuộc, bỏ đồng đội để về phe mình.

Kể từ khi trong gia đình có người hoạt động, hoặc chính bạn tham gia hoạt động, là bạn đã phải chuẩn bị tinh thần thật tốt, thật sẵn sàng để có thể chịu đựng và trụ vững được trước những biện pháp nghiệp vụ theo chiến lược, sách lược “trấn - phân - cô - kéo” này của công an.

Đến khi người thân của bạn – nhà hoạt động – bị bắt thì mức độ “trấn - phân - cô - kéo” sẽ càng khốc liệt hơn nữa.

Những biện pháp đó sẽ được áp dụng kéo dài triền miên với nhà hoạt động và gia đình, không thể biết cho đến khi nào. Có lẽ là cho tới khi chế độ công an trị này sụp đổ, Việt Nam trở thành một nền dân chủ với một thiết chế công an mới, hoàn toàn khác.

1. “Trấn” – trấn áp

Sau khi người thân của bạn bị bắt giữ, bản thân bạn và gia đình sẽ bị sách nhiễu, đe dọa, trấn áp.

- Bạn và gia đình có thể bị “mời” lên đồn công an để “làm việc”, bị thẩm vấn, bị điều tra, vặn vẹo hỏi cung như thể mình là tội phạm;
- Bạn và gia đình có thể bị bao vây về kinh tế, bị gây sức ép ở cơ quan/ công sở đến mất công ăn việc làm (và rất khó có bằng chứng là do công an gây ra);
- Nếu có cơ sở làm ăn kinh tế riêng, bạn và gia đình có thể bị mất hợp đồng, mất khách hàng, làm ăn thua lỗ (và rất khó có bằng chứng là do công an gây ra);
- Bạn và gia đình có thể sẽ bị khiêu khích, hăm dọa, trực tiếp bởi an ninh (nếu bạn nhận ra), hoặc gián tiếp qua “quần chúng tự phát”;
- Bạn và gia đình có thể bị đồ keo vào ổ khóa cửa, bị khóa trái cửa không cho ra ngoài, hoặc bị canh nhà trực tiếp bởi những thanh niên “vô công rồi nghề”, khiến cả nhà bị giam lỏng, không thể đi đâu.



*Công an đánh và lột áo Nguyễn Tri Dũng, con trai blogger Điều Cà.
Ảnh: Bà Dương Thị Tân và Nguyễn Tri Dũng trong phiên xử blogger Điều Cà
ngày 24/9/2012.*

Đừng nghĩ “việc ai làm, người này chịu, người nhà mình hoạt động dân chủ bị bắt thì liên quan gì đến mình và gia đình”, mặc dù điều đó đúng. Trên nguyên tắc pháp luật, đúng là ai làm điều gì sai thì chỉ người đó phải chịu trách nhiệm, gia đình không liên quan gì. Nhưng với lực lượng an ninh, bảo vệ chế độ là nhiệm vụ cao nhất. Bất kỳ ai trở thành đối tượng là sẽ bị coi như kẻ thù, và an ninh có thể sử dụng bất kỳ biện pháp nào để trấn áp, tiêu diệt người đó, trong đó, đánh vào gia đình là chuyện đương nhiên.

Để uy hiếp một nhà hoạt động – tức một “đối tượng” – công an thường nhắm vào điểm yếu nhất của nhà hoạt động, đó là sự an toàn của người thân (bố mẹ, vợ/chồng, con cái) và công việc. Công an sử dụng những điểm yếu đó để tấn công, khống chế, làm nhục chỉ “đối tượng”.

Luôn ghi nhớ rằng:

- Uy hiếp, đe dọa gia đình/ người thân của người bị giam, phá hoại công ăn việc làm của họ, là bất lương và trái pháp luật.
- Cho dù người thân của bạn có phạm tội gì đi nữa thì trên tinh thần pháp luật, việc ai làm người đó chịu. Bạn và gia đình không liên quan và không phải gánh chịu bất kỳ hậu quả nào do người thân đó gây ra.
- Việc nhắm vào người thân, nhất là người già, trẻ con, người yếu thế, người không hiểu biết về pháp luật... để đe dọa, uy hiếp là hành động rất đê hèn. Chỉ có những chính quyền tồi tệ, độc tài, hèn nhát mới sử dụng các biện pháp như vậy, và bạn cần tố cáo điều đó ra cộng đồng.
- Hãy để cho càng nhiều người biết sự thật càng tốt, cố gắng khơi gợi sự cảm thông và chia sẻ của họ.
- Tránh “bỏ tất cả trứng vào một giỏ”, đừng để phụ thuộc hoàn toàn vào một nguồn sinh kế.
- Hạn chế chịu trách nhiệm về những công việc làm ăn kinh doanh lớn, không đứng tên ở các hợp đồng lớn (ví dụ mua bán bất động sản), không để sa vào nợ nần.
- Không đứng tên chủ sở hữu các tài sản lớn (như bất động sản).

2. “Phân” – phân hóa

Nôm na là đây là việc công an “đâm bị thóc, chọc bị gạo”, “xui nguyên giục bị”, “ném đá giấu tay” để chia rẽ, phân hóa gia đình, đồng đội, tổ chức của nhà hoạt động, và cả những người có thể là ủng hộ viên của nhà hoạt động.

“Nghịệp vụ” mà công an dùng chủ yếu là phát hiện hoặc tạo ra những mâu thuẫn trong cuộc sống giữa các thành phần kể trên, khoét sâu vào các mâu thuẫn đó, kích bác và kích động để chúng căng thẳng thêm. Nội dung bịa đặt, dựng chuyện của công an thường xoay quanh các vấn đề gây tranh cãi muôn thuở của con người, như mâu thuẫn tiền, tình.

Có nhiều trường hợp công an thành công lớn khi dụ dỗ, khích bác được chính người thân của nhà hoạt động lên tiếng chỉ trích, tố cáo họ, nhất là trong khi nhà hoạt động đang bị cầm tù, không thể tự vệ hay phản bác.

Công an cũng thành công lớn khi làm cho thân nhân, gia đình của nhà hoạt động nghi ngờ, sợ hãi hoặc ghét bỏ, xa lánh mọi người ủng hộ, từ chối mọi sự giúp đỡ của cộng đồng.

Hãy nhớ rằng nhà hoạt động đang bị giam giữ kia là người thân của bạn, người bị chính quyền căm ghét và bị công an bắt giam. Hãy yêu thương, tin tưởng và ủng hộ họ vô điều kiện. Nếu không làm được điều đó, hãy im lặng chứ đừng chỉ trích, buộc tội, lên án họ thêm.

Nhận sự giúp đỡ, ủng hộ của bất kỳ ai dưới bất cứ hình thức nào (vật chất hay tinh thần) đều không sai, không vi phạm pháp luật, không ảnh hưởng tới ai.

Tỉnh táo, cảnh giác với mọi trò rỉ rả, nói xấu, dựng chuyện, khích bác từ phía công an và những kẻ rồi việc được công an khai thác, sử dụng.

Câu hỏi: *Sau khi người thân của tôi bị bắt, có rất nhiều người liên lạc với gia đình, tự xưng là nhà hoạt động, nhà báo này nọ. Họ cho tiền, xin phỏng vấn, tỏ ý sẵn sàng giúp đỡ... Có nên tin tưởng họ không? Làm sao biết họ là người như thế nào mà tin tưởng?*

Trả lời: Nhận sự giúp đỡ, ủng hộ của bất kỳ ai dưới bất cứ hình thức nào (vật chất hay tinh thần) đều không sai, không vi phạm pháp luật, không ảnh hưởng tới ai. Nhưng việc có những kẻ cơ hội, tham lam, lợi dụng tù nhân lương tâm để kiếm ăn hoặc xúi bẩy họ làm chuyện này chuyện khác là có thật. Để không bị lợi dụng, bạn nên lưu ý hai điều sau:

- a) Mọi sự giúp đỡ, đề nghị giúp đỡ bạn và gia đình đều phải **vô điều kiện**. Không nhận giúp đỡ từ những cá nhân/tổ chức có ý muốn “nhờ” bạn làm điều gì đó đáp lại, cho dù là điều gì.
- b) Nếu có trao đổi thông tin gì với bất kỳ ai, luôn nhớ chỉ nói những sự thật có lợi cho người thân của bạn, ví dụ luôn khẳng định rằng người thân của bạn vô tội/không có tội gì ngoài tội yêu nước. Nội dung này luôn thống nhất, cho dù bạn trao đổi với bất kỳ ai. Tránh trường hợp nói với A một đằng, nói với B một nẻo.

3. “Cô” – cô lập

Cả nhà hoạt động lẫn người thân của họ sẽ thường xuyên phải đối diện với sự cô đơn kinh khủng do công an gây ra với chính sách cô lập “đối tượng” khỏi cộng đồng.

Sau khi người thân của bạn – nhà hoạt động – bị bắt giam, bạn sẽ thấy công an yêu cầu cả gia đình không được cung cấp thông tin về người thân ra bên ngoài (tức là ra ngoài phạm vi gia đình), đặc biệt là không tiết lộ cho cộng đồng mạng, báo đài nước ngoài, các tổ chức “phản động” trong và ngoài nước.

Có khi công an còn yêu cầu gia đình báo cho công an biết nếu có bất kỳ ai đến thăm nom, hỏi han, động viên hoặc ngỏ ý muốn giúp đỡ.

Công an đưa ra những yêu cầu đó cùng với sự đe dọa đáng kể, kiểu “gia đình đang làm phức tạp tình hình”, “đang làm hại thêm cho con/em mình”, “làm thế chẳng được tích sự gì đâu”, “nếu tiếp tục, sẽ phải gánh hậu họa”, v.v.

Mặt khác, công an cũng sẽ tích cực canh nhà bạn, ngăn cản những người ủng hộ, các nhà hoạt động khác, báo chí, các tổ chức dân sự, nhà ngoại giao nước ngoài... tiếp cận gia

đình. Mục đích vừa là để cắt mọi đường ủng hộ, giúp đỡ về tài chính (nếu có), vừa là để cô lập bạn và gia đình, gây cho mọi người cảm giác đơn độc và tuyệt vọng, bất lực hoàn toàn. Từ đơn độc đến sợ hãi là một bước cực ngắn.

Luôn ghi nhớ câu: Thêm bạn, bớt thù. Đừng mặc cảm tự ti, đừng tự xa lánh mọi người.

Tin rằng bạn và người thân của bạn không cô đơn; ở đâu đó, luôn có người nghĩ đến bạn và người thân của bạn.

Mà nếu cô đơn thật, thì đó cũng là một phần cuộc sống của bạn, khi bạn có người thân là tù nhân lương tâm. Người thân của bạn cũng đã lường trước điều đó khi tham gia đấu tranh rồi.

4. “Kéo” – lôi kéo

Lôi kéo, dù dẫu là việc mà công an luôn làm, dưới mỹ từ “cảm hóa, vận động, thuyết phục”.

Đấu tranh chính trị về bản chất là cuộc đấu tranh để giành sự ủng hộ của quần chúng, kéo từng người dân về phía mình. Vì Việt Nam là nước độc đảng cho nên đảng Cộng sản, thông qua bộ máy công an, quân đội và tuyên giáo, không chấp nhận một đối thủ chính trị nào; do đó, không ngừng lôi kéo, dụ dỗ để thêm lực lượng, đồng thời làm cho đối thủ mất người.

Sau khi người thân của bạn bị bắt, sẽ có những công an lân la trò chuyện, thậm chí hứa hẹn giúp đỡ bạn và gia đình, mục đích là để lấy lòng, gây cảm tình với bạn. Lý tưởng là lôi kéo được bạn trở thành “cộng tác viên”, hợp tác đặc lực với công an. Nhẹ nhàng thì cũng là moi được nhiều thông tin từ bạn và gia đình.

Cảnh giác với “cò chạy án”!

Sau khi người thân của bạn bị bắt, có thể xuất hiện những cò môi đến dụ dỗ bạn “chạy án”. Đó có thể là một kẻ lạ hoác bạn

chưa gặp bao giờ, hoặc cũng có thể chính là... công an tại địa phương của bạn, là cảnh sát khu vực hoặc công an xã. Tất cả đều nói chuyện rất ngọt ngào, tình cảm.

Bùi Công Thành sinh năm 1990, người Công giáo. Năm 2017, Thành bị ghép vào vụ án của Đặng Hoàng Thiện, chịu án tù 8 năm, hiện giam tại trại 5 Thanh Hóa.

Nghe mẹ Thành nói Thành chỉ tham gia biểu tình ở khu vực Nhà thờ Đức Bà hôm 05/3/2017.

Thành bị bắt, người mẹ choáng váng. Bà đã bán căn nhà ở Thủ Đức được 200 triệu đồng, về Bình Dương ở, vì sợ hãi và không chịu được điều tiếng với xung quanh.

Thương con, và do thiếu hiểu biết, tưởng có thể chạy được án cho con như nhiều người vẫn làm, bà đã đi vay lãi 30 triệu đồng với lãi suất cắt cổ 60%/tháng. Chạy chọt chẳng ăn thua gì, chỉ một thời gian ngắn khoản gốc và lãi đã lên tới hơn 200 triệu đồng. Bà mẹ buộc phải bán nhà, số tiền chỉ đủ để trả nợ, rồi thuê một căn phòng trọ mấy mẹ con bà cháu ở.

Từ ngày Thành bị chuyển ra Thanh Hóa, mẹ Thành đành buông, không thể thăm nuôi con.

Sau Tết âm lịch, khi tôi liên lạc được với mẹ Thành, bà khóc nhiều lắm, bảo: "Lỗi tại tôi, vì quá thương con trong khi không hiểu biết gì nên mới để mất nhà, mọi người la tôi quá!".

Nguyễn Thúy Hạnh (Quỹ 50K)

Hãy cẩn thận. Nhớ rằng những án thuộc loại “an ninh quốc gia” là loại án nhận chỉ đạo sát sao từ “trên”, và chịu ảnh hưởng của rất nhiều yếu tố (tình hình quốc tế, tình hình chính trị-xã hội trong nước, tình hình đấu đá nội bộ trong đảng cầm quyền) nên không bao giờ có thể “chạy” được. Kẻ nào dụ dỗ bạn chạy án, kẻ đó chắc chắn có ý đồ xấu.

- Hắn có thể là “chim mồi” của an ninh nhằm dụ bạn mắc vào một cái bẫy đã giăng sẵn để hãm hại bạn và người thân của bạn. Bạn có thể dính tội đưa hối lộ.
- Hắn có thể đơn thuần là kẻ lừa đảo, muốn chiếm đoạt tiền của gia đình bạn.

Có nhiều cách dụ dỗ bạn “chạy án”:

- “Chạy” để người thân được trả tự do;
- “Chạy” để được án nhẹ, ví dụ “án chừng này năm thì mức giá này, thả tại tòa thì mức án này...”;
- “Chạy” để không bị tra tấn, đánh đập trong tù;
- v.v.

Tất cả các lời dụ dỗ chạy án này đều là dối trá. Bạn không làm theo để khỏi bị “tiền mất tật mang”.

Trong vụ án mà công an gọi là vụ án của “Nguyễn Thị Ngọc Hạnh và đồng phạm”, công an xã đã gặp gỡ gia đình của một trong những người bị bắt giam, để “an ủi, động viên”, và nói rằng có thể giúp hỏi thông tin cũng như can thiệp để người đó không bị đánh đập trong quá trình tạm giam chờ xét xử. Đổi lại, công an xã xin gia đình hỗ trợ trước mắt là 50 triệu đồng làm tiền giao dịch, “trà thuốc” cho các cấp trên.

Công an xã nói năng rất nhỏ nhẹ, lịch sự, nên dễ thuyết phục gia đình. Trong khi đó, giới hoạt động nhân quyền-dân chủ thì ở xa lắc và rất khó liên lạc để mà nhờ tư vấn. Ở những hoàn cảnh như vậy, nếu không cảnh giác, gia đình chắc chắn sẽ mất tiền mà không được việc gì.

Cần nhớ rằng các án an ninh quốc gia đều không phải loại án mà công an cấp xã có thể được tham gia.

Đọc thêm

***Tính chất khủng bố của lực lượng an ninh
bảo vệ Đảng***

Hiện nay, đa số người dân thường, khi nghe các nhà hoạt động dân chủ-nhân quyền gọi công an Việt Nam bằng các từ như “an ninh cộng sản”, “mật vụ cộng sản”, “khủng bố”, “côn đồ”, “côn an”, v.v. đều cảm thấy dị ứng, thậm chí khó chịu, mà nguyên nhân chính là vì họ không tin lực lượng chấp pháp của “Đảng và Nhà nước” lại có thể như vậy.

Nhưng sự thực – dù rất cay đắng – lại đúng thế: Chúng ta đang là dân của một nhà nước độc tài công an trị, và lực lượng an ninh đóng vai trò vừa là rường cột vừa là công cụ của cái nhà nước ấy; nó vận hành nhờ hai vũ khí chính: lừa đảo và khủng bố.

Bài viết ngắn dưới đây chỉ tập trung vào vũ khí thứ hai của nó: khủng bố.

Trước hết cần hiểu khủng bố là gì. Khủng bố là việc cố ý sử dụng bạo lực (bằng cả hành động lẫn ngôn từ) nhằm gây sợ hãi, trên một diện càng rộng càng tốt, để đạt một mục đích chính trị nào đó, chẳng hạn như tác động tới chính sách: Buộc nhà nước phải thay đổi hay xóa bỏ một chính sách sai lầm, hoặc đe dọa để dư luận không dám ủng hộ nó nữa.

Và lực lượng an ninh, hơn ai hết, hiểu rõ hiệu quả của khủng bố, của việc gây sợ hãi trên diện rộng. Có điều, trong ngành, nó được gọi bằng một từ chuyên môn mỹ miều là “biện pháp nghiệp vụ”.

Chiến thuật "lấy thịt đè người"

Bạn có bao giờ tự hỏi: Tại sao có những người bình thường làm những việc tưởng chừng như cực kỳ bình thường, ví dụ mở lớp học hay tổ chức một chương trình văn nghệ nơi công cộng, mà bị cả đoàn

công an đến kiểm tra giấy tờ, khiến ban tổ chức sợ xanh mắt, phải lật đật đưa giấy, rồi rít trình bày?

Đó là vì toàn lực lượng an ninh đã được quán triệt ngay từ môi trường đào tạo, rằng “không được để đốm lửa bùng phát thành ngọn lửa”, “tiêu diệt tổ chức phản động từ trong trứng nước”.

Mà muốn triệt tiêu mọi mầm mống phản loạn thì phải gây sợ hãi ngay từ đầu, phải biểu dương lực lượng, đe dọa, răn đe, trừng phạt, lấy đó làm gương, sao cho dân chúng nhìn vào thì chết khiếp mà không dám ho he gì nữa.

Tương tự, bạn có bao giờ tự hỏi: Tại sao mọi cuộc “làm việc” của công an với dân, luôn luôn bên công an phải huy động số lượng áp đảo bên dân? Ví dụ, một buổi café của bạn với “anh em an ninh” chẳng hạn, quen rồi thì không sao chứ nếu mới là giai đoạn tìm hiểu, phía an ninh bao giờ cũng phải đi thành nhóm 2-3 người, nhưng ngược lại, họ muốn bạn một mình gặp họ, chỉ một mình thôi, không kéo thêm ai khác.

Những cuộc đàn áp biểu tình, số lượng an ninh, cảnh sát bao giờ cũng phải đông gấp bội nhóm biểu tình. Tỷ lệ thường là 1:3 (một người biểu tình phải chịu sự khống chế, kiểm soát của ít nhất ba an ninh, dân phòng), nhưng có khi lên tới 1:5 hay thậm chí 1:10. Đương nhiên không chỉ có an ninh – chính quyền còn phải huy động cả dân phòng, thanh niên xung kích, tổ phụ nữ, cựu chiến binh và hàng lô hàng lốc đoàn thể khác không rõ chức năng, có thể an ninh mới yên tâm công tác. Ngoài ra, mục đích chính là để biểu dương lực lượng và đe dọa chung bằng chiến thuật “biển người”.

Những vụ bắt giam hoặc xét xử người bất đồng chính kiến, được truyền hình quốc doanh (ưu tiên đặc biệt là truyền hình của an ninh) ghi lại, luôn có thể khiến người xem kinh khiếp trước hình ảnh: 1, 2 cá nhân bị bắt hoặc bị xét xử đứng lẻ loi trước hàng chục áo xanh an ninh vòng trong vòng ngoài. Đừng ngạc nhiên tại sao chỉ một vài cá nhân mà phải có đông quân số kèm chặt như thế, cũng đừng tưởng an ninh sợ gì họ. Chuyện đó chẳng có gì khác ngoài biểu dương lực lượng và đe dọa những người chưa kịp thành phản động: Thấy không,

chúng tao đông lắm, mạnh lắm nhé, mà ỳ ngo ngoe là chúng tao xử ngay.

Đánh phủ đầu

Trong hoạt động điều tra, hay công việc hàng ngày của an ninh nói chung, thì khủng bố, gây sợ hãi là một biện pháp nghiệp vụ đặc biệt quan trọng. Nếu có dịp tiếp xúc với an ninh với tư cách không phải là cấp trên hay bạn bè chiến hữu của họ, bạn sẽ thấy họ luôn cố gắng giành thế trên, thế thượng phong, bằng cách ra đòn phủ đầu rất sớm. Ví dụ như họ phải nghiêm sắc mặt, sừng sộ, gằn giọng ngay từ đầu, mặc dù thực chất vấn đề chưa có gì to tát:

- Cái gì đây? Khám người.

- Này, nói năng kiểu ấy à? Định chống người thi hành công vụ hả?

- Câm mồm!

Kiểu như vậy.

Song song với việc giành thế trên là phải hạ thấp đối phương (ở đây là dân) ngay lập tức, làm cho dân cảm thấy mình không là gì cả, mình vô cùng nhỏ bé, mình sai hoàn toàn trước cơ quan công quyền uy nghiêm và tuyệt đối đúng.

- Sao, hiểu chưa? Tôi giải thích như thế mà anh/ chị vẫn chưa hiểu à?

- Chúng tôi giải thích rõ ràng, đầy đủ rồi đấy, anh/ chị không hiểu thì về nhà tự tìm hiểu thêm đi. Nhá.

Chọn thời điểm để đánh tâm lý

Và một kỹ thuật nữa, rất quan trọng trong nghiệp vụ trấn áp của an ninh, đó là phải chọn đúng thời điểm ra tay.

Từ trước đến nay, đã có một số người "xin" đi tù thay cho hoặc cùng với các tù nhân lương tâm (như Nguyễn Anh Tuấn trong vụ Cù Huy Hà Vũ [2011] và một loạt nhà hoạt động cũng tuyên bố sẵn sàng đi tù thay Thúy Nga [2017]). Họ đều rất dũng cảm, và chính thái độ không sợ hãi của họ là cái mà an ninh cộng sản căm ghét nhất.

Tuy nhiên, cũng phải nói rõ rằng an ninh sẽ không đáp ứng đề nghị của họ. Không khi nào an ninh bắt một người ngay sau khi người đó xin đi tù thay cho hoặc cùng với tù nhân lương tâm, bởi lẽ thời điểm ấy, người đó đã có sự chuẩn bị, và sự chú ý của cộng đồng dành cho vụ việc đang ở mức cao nhất.

Cũng vậy, trong các vụ án chính trị, không khi nào an ninh bắt một người khi người đó đang khỏe mạnh, vững vàng và sẵn sàng nhất cả về thể chất và tinh thần. Càng không thể để người đó bị bắt trong tư thế chiến thắng, kiểu "chúng nó phải bắt mình theo đúng ý mình, theo sự tính toán, sắp xếp của mình".

Nguyên tắc của việc bắt bớ là phải đảm bảo yếu tố bất ngờ, phải đúng vào lúc "đối tượng" đang tưởng mình ít có khả năng bị bắt nhất, hoặc đang trong tình trạng yếu đuối, sa sút nhất, hoặc đang có nhiều ràng buộc và cần được tự do nhất.

Ngoài ra, thời điểm cộng đồng đang dành sự chú ý cho một vấn đề khác cũng là thời điểm tuyệt vời để an ninh cộng sản ra tay bắt người hoạt động dân chủ-nhân quyền. Cho nên, bạn đừng ngạc nhiên nếu kịch bản này xảy ra: Khi xã hội rơi vào tình cảnh loạn lạc, rối ren, có những biến động gây hoang mang nào đó (ví dụ đổi tiền hay có xung đột biên giới với Trung Quốc), đó sẽ là khi an ninh bắt hàng loạt nhà hoạt động, nhà bất đồng chính kiến. Làm như vậy, an ninh đạt rất nhiều mục đích:

- Đổ tội cho người hoạt động "gây rối", "gây bất ổn chính trị", "làm rối loạn xã hội";
- Đảm bảo được rằng việc bắt bớ diễn ra đúng lúc cộng đồng, công luận đang không chú ý đến các cá nhân bị bắt đó (và vì thế, không thể bảo vệ);
- Phá hoại, làm suy yếu phong trào đối lập, bằng cách khiến giới đấu tranh hoang mang, mất tinh thần, mất tập trung, không còn làm nổi việc gì.

Tuy nhiên, mục đích tối thiểu của an ninh trong các vụ bắt bớ người hoạt động vẫn luôn phải là: chọn đúng thời điểm ra tay để đảm bảo yếu tố bất ngờ.

Lực lượng an ninh đã vây hãm suốt đêm, rồi bắt Trần Thị Nga (Thúy Nga) tại nhà riêng, bỏ mặc hai đứa con nhỏ của chị bơ vơ, khi

chỉ còn sáu ngày là đến giao thừa Tết Đinh Dậu, thời khắc của sự đoàn tụ gia đình.

An ninh cũng đã bắt Nguyễn Ngọc Như Quỳnh (blogger Mẹ Năm), khám nhà và lục tung đồ đạc, còng tay Quỳnh đưa đi, ngay trước mặt đứa con gái nhỏ mới 10 tuổi.

An ninh đã bắt Lưu Văn Vịnh (Vịnh Lưu) tại nhà, đứng bữa trưa, và đánh đập anh Vịnh trước mặt thân nhân của anh.

Còn nhiều, rất nhiều vụ việc nữa, mà sự đàn áp diễn ra với sự hiện diện của người thân, gia đình của nạn nhân. Lực lượng an ninh làm điều đó không phải do vô tình hay do thiếu hiểu biết về quyền con người, mà ngược lại: Đây là chủ ý của họ, là biện pháp nghiệp vụ của họ, nhằm khủng bố cả con mồi lẫn những cá nhân có liên quan.

Bị chấn động về tinh thần, nạn nhân sẽ rất dễ bị bẻ gãy, đánh gục về ý chí, và dễ hợp tác với an ninh trong quá trình điều tra sau này.

Lời kết

An ninh cộng sản nói riêng và cộng sản nói chung giành được quyền lực và duy trì quyền lực ấy nhờ lừa đảo và khủng bố. Họ hiểu quá rõ hiệu quả và sức mạnh của khủng bố, của việc gây sợ hãi trên diện rộng. Đơn giản là nếu không làm cho dân chúng sợ hãi, nhà nước công an trị này không thể tồn tại được nữa.

Vậy, để đối phó với lừa đảo và khủng bố, người dân phải làm sao?

1. Để đối phó với lừa đảo: Chỉ có một cách là phải tỉnh táo, hiểu biết. Nói một cách triết học thì "phải nâng cao dân trí", mà nói một cách thị trường thì "hãy là người tiêu dùng thông minh".

2. Để đối phó với khủng bố: Mục đích của khủng bố là gây sợ hãi, vậy nếu người dân không sợ hãi thì khủng bố mất tác dụng. Nếu những hình ảnh Mẹ Năm, Vịnh Lưu, Thúy Nga bị bắt không làm bạn sợ hãi, thì chiến lược khủng bố của an ninh thất bại.

Chương IV

ĐẤU TRANH PHÁP LÝ

Xin được nhắc đi nhắc lại: Bạn phải nắm vững luật pháp (luật quốc tế, luật Việt Nam) để đấu tranh với kẻ làm sai luật và bảo vệ người thân của bạn trong tù. “Chúng nó không dùng luật” thì hãy cố gắng ép chúng phải dùng luật, kẻ cả là luật Việt Nam. Dù thế nào, luật pháp cũng là cái chuẩn chung và duy nhất, “luật chơi” chung và duy nhất để các bên “nói chuyện”.

Ở Việt Nam, cho đến nay, triết lý của việc nhốt tù là bỏ tù để trừng phạt, nghiêm trị, tiêu diệt chứ không phải để hoàn lương, giáo dục, giúp đưa một người có tội trở thành người lương thiện. Vì lý do đó, hệ thống nhà tù (ngôn ngữ chính thức gọi tránh thành “trại giam”) trở thành nơi đầy đọa con người, nơi nhân quyền không tồn tại chứ đừng nói đến chuyện được bảo vệ và tôn trọng.

Tất nhiên, điều đó cũng còn vì Việt Nam còn nghèo, kinh tế chưa phát triển. Chất lượng sống của người dân bình thường còn thấp thì làm sao xã hội có thể dành nguồn lực hay ưu tiên nào cho người bị tù để mà cải thiện tình trạng giam giữ họ. Tuy vậy, triết lý tàn bạo về nhà tù và nhân quyền vẫn là nguyên nhân chính khiến nhà tù, trại giam là nơi đầy đọa, vùi dập con người cả về thể xác lẫn tinh thần.

Chính vì thế, chúng ta lại càng phải dựa vào một chuẩn

chung để bảo vệ những quyền và quyền lợi tối thiểu, căn bản của người thân của mình khi họ bị giam giữ, bị tù. Đó là những tiêu chuẩn nhân quyền quốc tế, đã được luật hóa thành các điều ước quốc tế mà chính nhà nước Việt Nam cũng đã tham gia ký kết.

Bất cứ khi nào có công an hoặc ai đó nói với bạn: “Đây là Việt Nam chứ không phải Mỹ nhé. Ở Việt Nam thì phải theo luật Việt Nam nhé. Đừng lấy luật quốc tế, luật Mỹ ra nói ở đây”.

Thì bạn hãy bảo họ:

1. Tất cả các điều ước quốc tế về nhân quyền mà Việt Nam tham gia ký kết đều trên tinh thần khẳng định rằng **nhân quyền là những giá trị phổ quát** (áp dụng cho toàn thể nhân loại trên toàn thế giới). Không có chuyện nhân quyền của người Việt Nam, ở Việt Nam, thì khác nhân quyền của người nước ngoài, khác với thế giới.
2. Tất cả các điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia ký kết đều luôn có quy định rằng **khi luật quốc gia của nước ký kết và điều ước này có mâu thuẫn** (xung đột pháp luật), **thì phải theo luật quốc tế**.
3. Luật Điều ước quốc tế (năm 2016) của nước CHXHCN Việt Nam cũng quy định “Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên **có quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế đó**, trừ Hiến pháp” (Khoản 1, Điều 6)

Tóm lại, bạn có thể dùng luật quốc tế làm căn cứ, “cơ sở lý luận” để theo dõi, đối chiếu và bảo vệ thân nhân đang bị giam giữ, bị tù.

Bạn cần biết rằng theo chuẩn quốc tế, người thân của bạn có ít nhất là các quyền sau đây, trước khi bị bắt, trong khi bị bắt, và trong thời gian bị giam giữ sau đó:

STT	Tiếng Việt	Tiếng Anh
1	Quyền không bị bắt giữ tùy tiện	Right to personal liberty and not to be arbitrarily detained
2	Quyền được biết lý do bị bắt giữ	Right to be informed of the reasons for the arrest and of any charges against him /her
3	Quyền được biết quyền của mình	Right to be informed of one's rights
4	Quyền im lặng	Right to remain silent; Right to silence
5	Quyền được trợ giúp pháp lý	Right to legal assistance
6	Quyền có thời gian và phương tiện hỗ trợ để bào chữa	Right to adequate time and facilities for the preparation of a defence
7	Quyền không bị biệt giam	Right not to be held incommunicado
8	Quyền được đưa ra xét xử trong thời gian hợp lý	Right to trial within a reasonable time
9	Quyền được đối xử nhân đạo và không bị tra tấn	Right to humane treatment and not to be tortured

10	Quyền được xét xử công bằng	Rights to a fair trial
11	Quyền được hưởng suy đoán vô tội	Presumption of innocence
12	Quyền được xét xử công khai	Right to a public hearing

Sau đây, ta đi vào nội dung chi tiết của từng quyền.

* * *

I. Theo luật quốc tế ³

1. Quyền không bị bắt giữ tùy tiện

Quyền này nghĩa là: Tất cả mọi người đều có quyền được tự do về thân thể. Không ai được phép tùy tiện cướp đi sự tự do đó của người khác bằng cách bắt bớ, giam người trước khi xét xử, hoặc bỏ tù người ta.

Chỉ cơ quan chức năng có thẩm quyền mới được phép bắt và/hoặc giam người, nhưng nhất thiết phải đúng luật, chứ không được phép bắt và/hoặc giam tùy tiện. “Tùy tiện” ở đây nghĩa là có ít nhất một trong các đặc điểm sau: trái pháp luật, không thích đáng, không cần thiết, không hợp lý, bất công.

³ Phần luật quốc tế của sách này dựa theo cuốn “Sổ tay theo dõi việc xét xử trong tố tụng hình sự: Cẩm nang hướng dẫn thực hành số 5” của Ủy ban Luật gia Quốc tế (ICJ). Nguyên bản tiếng Anh: “Trial Observation Manual for Criminal Proceedings – Practitioners Guide No. 5”, ICJ xuất bản năm 2009. Bản dịch tiếng Việt của Phạm Đoàn Trang, Luật Khoa tạp chí công bố năm 2015.

- *Trái pháp luật*: Bắt người mà không có lệnh bắt chính thức (có dấu của Viện Kiểm sát), không căn cứ vào luật nào. Trong trường hợp này, (những) kẻ bắt người trái pháp luật đã vi phạm Điều 157 Bộ luật Hình sự, “Tội bắt, giữ hoặc giam người trái pháp luật”.

Ví dụ: Suốt từ năm 2007 đến nay, trong nhiều cuộc biểu tình, tuần hành, có đến hàng trăm, hàng nghìn người dân đã bị đẩy lên xe buýt hoặc xe máy, đưa về đồn công an và bị giữ ở đó, bị thẩm vấn, thậm chí bị đánh đập, sỉ nhục tàn tệ, và không hề có lệnh bắt nào. Đó chính là bắt giữ tùy tiện – một hành động vi phạm nhân quyền.



Một trong hàng ngàn ví dụ về bắt giữ tùy tiện. Lưu ý trong hình này, lực lượng bắt người cũng không phải công an.

Ảnh: Đoàn áp biểu tình môi trường, TP.HCM, 08/5/2016.

- *Không thích đáng, không cần thiết, không hợp lý*: Nghĩa là, xét các điều kiện liên quan, việc bắt và/hoặc giam người là không chính đáng, không cần thiết. Nó chỉ chính đáng, cần thiết, nếu như để ngăn người bị bắt bỏ trốn, ngăn họ tác động vào bằng chứng, ngăn họ hủy hoại bằng chứng, hoặc ngăn họ tiếp tục phạm chính tội đó (tái phạm).

Ví dụ: Cơ quan An ninh điều tra đã bắt giữ ông Nguyễn

Trung Tôn (SN 1971, ở Thanh Hóa) vào tháng 7/2017 khi ông không có ý định bỏ trốn, không có dấu hiệu tác động vào bằng chứng nào, không phạm tội gì, lại đang trong tình trạng bệnh tật, thương tật đầy mình do bị an ninh thường phục hoặc côn đồ tấn công từ tháng 2/2017 trước đó. Hành động bắt giữ này có thể cấu thành bắt giữ tùy tiện.

- *Bắt công*: Bắt người căn cứ vào những cáo buộc sai sự thật, những tội hình sự được định nghĩa mơ hồ, hoặc bắt người chỉ vì họ đã thực thi (những) quyền con người căn bản.

Ví dụ: Việc an ninh Việt Nam bắt các blogger, facebooker vì những tội như “gây rối trật tự công cộng” (Điều 318 Bộ luật Hình sự), “lợi dụng các quyền tự do, dân chủ” (Điều 331), “hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân” (Điều 109), “tuyên truyền chống nhà nước” (Điều 117), “phá rối an ninh” (Điều 118)... là bắt giữ tùy tiện, vì những tội đó đều không được định nghĩa hoặc chỉ được định nghĩa mơ hồ trong luật pháp Việt Nam. Không thể hiểu thế nào là “trật tự công cộng”, “lợi dụng”, “chính quyền nhân dân”, “an ninh”... Mơ hồ như vậy thì nhà cầm quyền buộc tội ai, bắt ai cũng được.

Các facebooker, blogger cũng chỉ thực thi những quyền con người căn bản của họ, như: tự do biểu đạt, tự do tụ tập, tự do lập hội, v.v. Nhắc lại: Ở các nước dân chủ, ngay cả bất đồng với chính quyền cũng được coi là một quyền con người.

2. Quyền được biết lý do bị bắt giữ

Quyền này nghĩa là: Ai bị bắt giữ cũng phải được biết lý do của việc bắt giữ. Phải được thông báo ngay vào thời điểm bị bắt giữ, và thông báo phải rõ ràng để người bị bắt có thể hiểu được.

Luật quốc tế quy định: Người bị bắt phải được thông tin chi tiết về lý do bị bắt, (những) cáo buộc nhằm vào họ, hành vi vi phạm pháp luật của họ, những trách nhiệm họ có thể phải chịu, và những điều luật có thể áp dụng. Những thông tin đó phải rõ ràng, đầy đủ đến mức người bị bắt có thể chuẩn bị bào chữa hoặc có thể tiến hành ngay lập tức những việc cần làm để được trả tự do. Ngôn ngữ phải đơn giản, không chuyên môn, đủ để người bị bắt có thể hiểu được.

Vậy là, đúng ra công an khi bắt người không được phép nói những câu như: “Cứ về đồn làm rõ đã, có gì giải quyết sau”, hoặc “tội gì rồi sẽ biết, hỏi làm gì”, “bị bắt vì tội gì thì tự hiểu rồi chứ”, v.v. như lâu nay ở Việt Nam.

Mở rộng ra, quyền này cũng có nghĩa là nếu bạn bị bắt trên lãnh thổ nước ngoài, bởi cơ quan chức năng nước ngoài, thì lý do của việc bắt giữ bạn phải được nêu rõ với bạn bằng thứ tiếng bạn có thể hiểu được – là tiếng Việt, nếu bạn chỉ biết tiếng Việt. Cảnh sát nước ngoài bắt bạn mà không nói rõ lý do bằng tiếng Việt, lại không có phiên dịch, là đã vi phạm một tiêu chuẩn nhân quyền quốc tế: Quyền được biết lý do bị bắt.

3. Quyền được biết quyền của mình

Quyền này có nghĩa là: Người bị bắt có quyền được nói cho biết về quyền của họ, gồm ít nhất là các quyền sau:

- 1. Được giữ im lặng, không phải khai báo, trình bày bất kỳ điều gì không có lợi cho mình;*
- 2. Được có luật sư hay đại diện pháp lý, do họ lựa chọn, và họ phải được tiếp cận nhanh chóng, thường xuyên với luật sư hay đại diện pháp lý đó;*
- 3. Được bác sĩ khám và trị bệnh;*
- 4. Người thân và/hoặc bạn bè của người bị bắt được thông báo ngay lập tức về vụ bắt giữ và nơi giam giữ;*

5. *Được hướng dẫn cách làm thế nào để tận dụng những quyền đó.*

Các bạn xem phim Mỹ thì hẳn đều biết đến câu nói nổi tiếng của cảnh sát mỗi lần bắt một tội phạm hoặc nghi phạm (người bị tình nghi phạm tội): “Anh có quyền im lặng. Mọi điều anh nói sẽ trở thành bằng chứng chống lại anh trước tòa”. Đây là cách cảnh sát Mỹ nói cho người bị bắt biết quyền của mình, và là một thủ tục bắt buộc trong trình tự bắt người. Nếu cảnh sát bắt người mà không nói câu đó thì tức là cảnh sát vi phạm pháp luật (vi phạm trình tự, thủ tục tố tụng).

Cho đến nay, các quyền nêu trên đều là không tương ở Việt Nam. Điều đó chỉ chứng tỏ cơ quan công quyền (tức là cơ quan quyền lực nhà nước) ở Việt Nam vi phạm quyền con người và vi phạm các tiêu chuẩn quốc tế về nhân quyền, chứ không có gì khác.

Ngoài ra, theo chuẩn nhân quyền quốc tế, nếu bị bắt trên lãnh thổ nước ngoài, người bị bắt còn được quyền liên lạc, thông báo cho lãnh sự quán, đại sứ quán nước mình. Trong trường hợp họ là người tị nạn, người vô tổ quốc, thì họ có quyền liên lạc, thông báo với một tổ chức quốc tế có thẩm quyền nào đó.

Như vậy, nếu công an bắt người thân của bạn mà không có thông báo gì cho bạn, tức là công an đã vi phạm quyền con người. Hành vi bắt giữ một người và không thông báo ngay cho gia đình/ bạn bè của người đó biết chỉ có thể là bắt cóc.

4. Quyền im lặng

Quyền này có nghĩa là: Người bị bắt có quyền không khai báo, không trả lời các câu hỏi của cơ quan/cá nhân tiến hành tố tụng, không nhận tội. Cơ quan tiến hành tố tụng gồm cơ quan điều tra, viện kiểm sát, tòa án. Cá nhân

tiến hành tố tụng, hiểu rộng, là những cá nhân thuộc các cơ quan đó.

Bản chất của quyền im lặng là người bị bắt không phải nhận tội, không phải khai báo, khai nhận bất kỳ điều gì bất lợi cho bản thân. Ngược lại, về phía cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan này không được phép sử dụng bất kỳ hình thức nào để gây áp lực, cưỡng ép, buộc người bị bắt phải nhận tội hay khai ra điều gì có hại cho họ, chống lại họ.

Mọi hành vi dùng nhục hình, tra tấn, đối xử tàn bạo, vô nhân đạo, hạ nhục, đều bị cấm tuyệt đối. Mọi lời khai lấy được nhờ sử dụng những thứ này đều không hợp lệ, không được thừa nhận.

Như vậy có nghĩa là việc công an giam giữ người, không cho tiếp xúc với luật sư, không cho gặp mặt gia đình trong thời gian kéo dài, khiến người bị giam không thể chịu đựng nổi, cấu thành sự cưỡng ép để lấy lời khai, và là hành động vi phạm nhân quyền không thể chối cãi.

Như vậy cũng có nghĩa, việc công an buộc người bị giam “nhận tội”, “xin khoan hồng” trước ống kính, quay phim lại và công chiếu rộng rãi trên truyền hình là hành động làm nhục công khai, và chỉ chứng tỏ công an vi phạm nhân quyền mà thôi. Bản thân lời nhận tội, xin khoan hồng đó không có giá trị pháp lý, không được coi là bằng chứng hợp lệ để kết tội người bị “bêu” lên truyền thông đó.

Ngay cả việc viết biên bản lấy lời khai, hay viết báo cáo, nói rằng “đối tượng ngoan cố, quanh co, gian dối” hoặc “đối tượng khai nhận...” cũng có thể cấu thành hành vi hạ nhục người khác, và vi phạm nhân quyền.

Trên thực tế, công an Việt Nam và đồng nghiệp Trung Quốc có truyền thống bắt người bắt đồng chính kiến phải nhận

tội trước ống kính máy ảnh, máy quay phim, rồi tung lên báo, lên truyền hình cho công luận xem. Đối với công an, việc này có lẽ là để định hướng dư luận cùng lên án, kết tội người bắt đồng chính kiến, đánh phá hình ảnh và uy tín cá nhân của người bắt đồng chính kiến cũng như phong trào dân chủ nói chung, chứ họ cũng biết là nó không có giá trị pháp lý. Ở Việt Nam từ năm 2009 đến nay, từng có các vụ “nhận tội trên ti-vi” của luật sư Lê Công Định, nhà hoạt động Nguyễn Văn Hóa, người biểu tình Trương Hữu Lộc...

5. Quyền được trợ giúp pháp lý

Quyền này có nghĩa là: Trong thời gian bị giam chờ xét xử, bị thẩm vấn và điều tra, người bị giam có quyền được luật sư trợ giúp ngay. Người bị giam có quyền có luật sư và có quyền lựa chọn luật sư. Nếu người đó không có tiền thuê luật sư thì cơ quan tiến hành tố tụng có nghĩa vụ chỉ định luật sư bào chữa miễn phí cho họ.

Luật quốc tế quy định rõ ràng, rằng bất kỳ người nào bị bắt cũng có quyền có luật sư trợ giúp ngay, không chậm trễ (chẳng hạn, không quá 48 tiếng đồng hồ kể từ thời điểm bị bắt). Quyền được trợ giúp pháp lý bao gồm cả quyền được liên lạc và trao đổi với luật sư mà không bị nghe, không bị kiểm duyệt, và được bảo mật tuyệt đối.

Dĩ nhiên những điều này hoàn toàn là xa xỉ, là không tưởng ở Việt Nam. Đặc biệt trong các vụ án chính trị mà ngôn ngữ tuyên truyền gọi tránh thành “án an ninh quốc gia”, người bị giam không được có luật sư cho tới khi nào cơ quan điều tra cho phép. Thường thường, đó là khi cơ quan điều tra đã hoàn tất hồ sơ, nắm chắc phần thắng, và luật sư thì không còn mấy thời gian để nghiên cứu vụ án, tìm cách bào chữa.

Tất cả các vụ án chính trị (“án an ninh quốc gia”) đều xảy ra tình trạng người bị bắt giam phải chịu một thời gian giam giữ rất dài không được tiếp xúc với luật sư: Ba Sàm Nguyễn Hữu Vinh, Nguyễn Văn Đài và Hội Anh Em Dân Chủ...

Luật sư Nguyễn Văn Đài và cộng sự Lê Thu Hà bị giam suốt từ tháng 12/2015 đến đầu năm 2018 mới được gặp luật sư lần đầu tiên trong khoảng một tiếng, trong sự giám sát của an ninh. Có nghĩa là 26 tháng trời họ bị giam cầm, thẩm vấn, điều tra mà không có luật sư; và ngay cả đến lúc họ “được” gặp luật sư thì công an cũng phải kiểm soát chặt chẽ để bảo đảm “chiến thắng tuyệt đối” của cơ quan điều tra.



*Luật sư “được phép” ngồi ở đâu trong quá trình thẩm vấn này?
Ảnh: Nhà hoạt động Nguyễn Văn Hóa tại Cơ quan An ninh điều tra Công an Hà Tĩnh.*

Bản thân các luật sư, chẳng hạn ông Hà Huy Sơn, đã nhiều lần làm đơn “xin”, nhưng không được cơ quan điều tra cho gặp thân chủ.

Như vậy là công an cũng như luật pháp Việt Nam đã xâm phạm một trong các quyền căn bản của người bị bắt giam: Quyền được trợ giúp pháp lý.

6. Quyền có thời gian và phương tiện hỗ trợ để bào chữa

Quyền này có nghĩa là: Bất kỳ ai bị buộc một tội hình sự đều phải được cho thời gian thỏa đáng và phương tiện hỗ trợ thỏa đáng để chuẩn bị cho việc bào chữa. Trong đó, đương nhiên là được tạo điều kiện để trao đổi riêng với luật sư do chính người đó lựa chọn.

Luật quốc tế quy định: Quyền được có thời gian và phương tiện thỏa đáng để chuẩn bị cho việc bào chữa đòi hỏi người bị bắt giam (bị can, bị cáo) và luật sư của người đó phải được biết tất cả thông tin, tài liệu có liên quan, các bằng chứng mà bên truy tố dự định đưa ra tòa. Người bị bắt giam phải được tạo điều kiện để trao đổi, tham vấn luật sư mà không bị can thiệp, không bị kiểm duyệt, nội dung được bảo mật tuyệt đối:

- Thân chủ và luật sư có thể trao đổi trong tầm nhìn, nhưng không phải trong tầm nghe, của lực lượng chấp pháp (công an). Nghĩa là công an có thể nhìn, nhưng không được nghe nội dung trao đổi giữa luật sư và người bị bắt giam.
- Nội dung trao đổi giữa người bị bắt giam và luật sư không được coi là bằng chứng chống lại người bị bắt giam (trừ phi nội dung đó có liên quan đến một tội ác đang diễn ra hoặc đang được dự liệu).

Quyền này dĩ nhiên là rất xa xỉ, xa lạ ở Việt Nam. Đặc biệt trong các vụ án chính trị, luật sư chỉ có thể gặp người bị bắt giam khi cơ quan điều tra cho phép, và không còn mấy thời gian để

ngiên cứu hồ sơ, chuẩn bị bào chữa. Ví dụ như vụ án “Điều Cày trốn thuế” năm 2008: Các luật sư chỉ có 5 ngày để đọc hồ sơ, là đã đến phiên xử.

Trong một vụ án “trốn thuế” khác, năm 2013, luật sư Lê Quốc Quân muốn làm đơn kháng cáo bản án sơ thẩm, nhưng ông không được nhận một cuốn luật, một văn bản luật nào để nghiên cứu thủ tục, cũng không được gặp luật sư bào chữa cho mình, trong khi ông chỉ có 15 ngày để làm đơn kháng án.

Bên cạnh đó, mọi cuộc trao đổi giữa người bị giam với luật sư của họ đều bị công an kiểm soát chặt chẽ, cả nghe và nhìn. Đối với án chính trị, việc điện thoại của luật sư bị nghe trộm và bản thân luật sư bị theo dõi thường xuyên là đương nhiên ở Việt Nam (!).

7. Quyền không bị biệt giam

Quyền này có nghĩa là: Bất cứ ai bị bắt giam cũng đều được tạo điều kiện, được cung cấp các phương tiện hỗ trợ cần thiết, để liên lạc thỏa đáng với gia đình, bạn bè, luật sư, bác sĩ.

Biệt giam nghĩa là bị bắt bí mật và/hoặc bị nhốt ở một nơi bí mật và/hoặc bị nhốt riêng, không được tiếp xúc với toàn bộ thế giới bên ngoài, không được liên lạc với bất cứ ai, kể cả luật sư, gia đình, bạn tù. Biệt giam kéo dài có thể bị coi là tra tấn, ngược đãi. Nói chung, luật quốc tế cấm tuyệt đối việc bắt bí mật và giam riêng trong thời gian dài. Biệt giam là biện pháp chỉ được áp dụng trong vài ngày và trong các tình huống được coi là ngoại lệ, có luật quy định rõ, ví dụ như để bảo đảm an toàn cho những người tù khác.

Để chống việc bắt người bí mật, giam ở nơi bí mật không ai hay biết, hoặc giam riêng không cho tiếp xúc với thế giới bên

ngoài trong một thời gian dài – tức là chống biệt giam – luật quốc tế quy định: Bất kỳ ai bị bắt cũng có quyền tự mình thông báo, hoặc yêu cầu chính quyền thông báo, ngay lập tức, đến gia đình hoặc những người có liên quan (do người bị bắt chỉ định) về việc mình bị bắt, bị giam hoặc bị đưa đi nơi khác, địa điểm mình bị giam hoặc bị chuyển đến.

“Ngay lập tức” có nghĩa là khẩn trương, càng sớm càng tốt, dứt khoát không chậm trễ, nếu buộc phải hoãn cũng không được quá vài ngày.

Blogger Điều Cày bị bắt và buộc tội “trốn thuế” vào năm 2008, sau 2,5 năm ngồi tù vẫn bị tiếp tục giam giữ để điều tra thêm và bị kết án 12 năm tù vì tội “tuyên truyền chống nhà nước”. Trong suốt thời gian đi tù vì hai tội này, ông bị chuyển qua 11 nhà tù (trại giam) trên cả nước, và gia đình chưa một lần được thông báo chính thức về nơi ông bị giam. Liên tục vợ con ông phải đi tìm, đấu tranh với quản giáo, hỏi thông tin xem ông đang bị nhốt ở đâu. Việc các nhà tù (do Bộ Công an quản lý) giam người bí mật, không báo cho gia đình biết như vậy đã vi phạm hoàn toàn một trong các quyền căn bản của người tù: quyền không bị biệt giam.

Luật sư Nguyễn Văn Đài bị giam tới 11 tháng mới được gặp vợ lần đầu, 26 tháng mới được gặp luật sư lần đầu. Thông tin về ông và cộng sự Lê Thu Hà bị bung bít hoàn toàn với bên ngoài.

Chú ý

Quyền không bị biệt giam không mâu thuẫn với các quy định sau đây trong luật quốc tế:

- Người bị giam giữ phải được đối xử tương xứng với tình trạng của người đó khi không bị kết tội.
- Người bị giam chờ xét xử phải được giam tách biệt với những người đã bị kết tội và đã có án.

- Người vị thành niên bị giam giữ phải luôn luôn được giam tách biệt với người trưởng thành bị giam giữ hay tù nhân, cũng như tách biệt với những người vị thành niên đã bị kết tội, trừ phi việc giam tách biệt đó có hại cho họ.

Nhà nước phải có các biện pháp đặc biệt để bảo vệ phụ nữ mang thai và đang nuôi con nhỏ, trẻ em và vị thành niên, người già, người đau yếu, tàn tật, khi họ bị tước đoạt tự do thân thể. Nhu cầu về các biện pháp đó và việc áp dụng phải do cơ quan tư pháp xem xét, không phải do công an quyết.

8. Quyền được đưa ra xét xử trong thời gian hợp lý

Quyền này có nghĩa là: Bất kỳ ai bị bắt giam vì một cáo buộc phạm tội hình sự cũng có quyền được đưa ra tòa để xét xử trong một khoảng thời gian hợp lý, hoặc được cho tại ngoại chờ xét xử. Nói cách khác, thời gian giam giữ (luật Việt Nam gọi là “tạm giam”) chờ xét xử không được phép kéo dài.

Theo luật quốc tế, việc giam giữ không xét xử (kiểu “tù không án” như ở Việt Nam trước đây) hoặc tạm giam chờ xét xử mà phiên tòa bị trì hoãn mãi, đều có thể cấu thành hành động tra tấn và/hoặc bắt giữ tùy tiện. Cho nên, luật quốc tế cấm những việc này.

Ở Việt Nam, trong các vụ án chính trị nổi tiếng ngày trước như vụ “xét lại chống Đảng”, tất cả những “đối tượng” của cơ quan an ninh đều bị bắt giam (không có lệnh bắt) và ngồi tù nhiều năm mà không hề “được” đưa ra xét xử. Không có phiên tòa nào cho họ, nên cũng chẳng có bản án. Tất cả đều bị tù cho đến khi nào cơ quan an ninh thả họ, cũng không có lệnh tha hay văn bản nào liên quan. Nhà văn-nhà báo Vũ Thư Hiên bị tù 9 năm không án, nhà văn Bùi Ngọc Tấn bị 5 năm không án... Trong tù, người ta gọi đó là loại “án cao su” hay “án tù mù”, vì

“đi mút mùa không biết ngày về”. Đây là sự vi phạm khủng khiếp quyền con người.⁴

Sau này, tình hình có khá hơn, khi các tù nhân chính trị, người bất đồng chính kiến, nhà hoạt động nhân quyền... đã “được” đem ra xử sau khi bị bắt giam. Tuy nhiên, thời gian tạm giam chờ xét xử cũng kéo dài, trong thời gian đó, họ phải chịu sức ép cực kỳ ghê gớm từ cơ quan điều tra. Có thể kể đến trường hợp luật sư Nguyễn Văn Đài và cộng sự Lê Thu Hà bị giam tới hơn hai năm mới “được” ra tòa, là một ví dụ rõ nét.

9. Quyền được đối xử nhân đạo và không bị tra tấn

Quyền này có nghĩa là: Bất kỳ ai bị bắt, bị giam giữ cũng đều có quyền được đối xử nhân đạo, tôn trọng nhân phẩm, không bị tra tấn, không bị đối xử hay trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo, hạ thấp nhân phẩm. Không có ngoại lệ.

Đối với quốc tế, đây là một quyền tuyệt đối, nghĩa là nó được bảo vệ mọi lúc, mọi nơi, không có tình huống ngoại lệ nào. Cho dù là người phạm tội hình sự bị bắt giam, hay người bị bắt cóc, hay tù binh chiến tranh, cũng đều có quyền này. Không gì có thể bào biện cho việc tra tấn, ngược đãi người khác, không thể lấy bất cứ lý do nào như hoàn cảnh chiến tranh, bất ổn chính trị-xã hội, tình trạng khẩn cấp, v.v.

Luật quốc tế cấm tuyệt đối việc tra tấn, ngược đãi, nhục mạ người bị bắt giam, đồng thời cũng quy định: Nhà nước phải

⁴ Theo nhà văn Vũ Thư Hiên, vào năm 1961 ở Bắc Việt, Ban Thường vụ Quốc hội ra Luật Tập trung Cải tạo, mà Bộ Công an được trao toàn quyền thi hành: “Bất cứ công dân nào bị cơ quan công quyền coi là “có hại cho an ninh xã hội” là tống vào tù không cần xét xử. Người bị bắt sẽ ở trong các “trại cải tạo” ít nhất ba năm, gọi là một lệnh. Hết ba năm mà chưa “cải tạo tốt” thì ở thêm một lệnh ba năm nữa, cứ thế kéo dài. Không mấy người được trở về sau một lệnh. Người ở ba bốn lệnh là bình thường, ở năm sáu bảy lệnh không phải chuyện lạ. Người tù có án biết ngày nào họ sẽ ra tù. Người bị bắt theo lệnh “tập trung cải tạo” chỉ có thể mơ về ngày đó” (Vũ Thư Hiên, “Ngày về”, 14/12/2018).

cung cấp cho người bị bắt giam những gì đảm bảo nhu cầu thiết yếu, như lương thực-thực phẩm, phương tiện giặt giũ và vệ sinh, giường ngủ, quần áo, thuốc thang và dịch vụ y tế. Người bị bắt giam phải được tiếp xúc với ánh mặt trời, được giải trí, tập thể dục, và có các phương tiện hỗ trợ để có thể thực hành nghi lễ tôn giáo và liên lạc giao tiếp với người khác, kể cả những người ở thế giới bên ngoài.

Luật quốc tế cấm việc sử dụng các công cụ kiểm soát thân thể (như còng, xích, xiềng, áo trời...) để trừng phạt người bị giam giữ. Chỉ được dùng trong các trường hợp như: để đề phòng hành vi bỏ trốn trong lúc di chuyển; để ngăn chặn người bị giam tự gây thương tích cho mình hoặc làm bị thương người khác hoặc phá hoại tài sản, nếu các biện pháp kiểm soát khác thất bại. Trong trường hợp nào cũng không được phép sử dụng các công cụ như vậy lâu hơn mức cần thiết.

Cộng đồng mạng từng chấn động vì bức ảnh bà Kiên bị dẫn giải giữa rất đông công an, trong tình trạng bị còng tay và xích chân. Việc còng, xích người bị giam như vậy có thể cấu thành hành động tra tấn, nếu công an không chứng minh được sự cần thiết phải dùng các công cụ kiểm soát thân thể này.



Việc lâu nay nhà cầm quyền huy động dư luận viên viết bài trên mạng và trên báo chí chính thống chỉ trích, lăng mạ, bôi nhọ người bị giam, đặc biệt là tù nhân lương tâm, cũng là hành động vi phạm nhân quyền: Nó hạ nhục người tù và gián tiếp hành hạ thân nhân, gia đình của họ.

Khiếu nại! Hãy dùng quyền khiếu nại!

Theo luật pháp quốc tế về nhân quyền, trong mọi trường hợp có sự tra tấn hay đối xử tàn bạo, vô nhân đạo, hạ thấp nhân phẩm, đều có thể khiếu nại.

Người khiếu nại là người bị bắt, người bị giam giữ, luật sư, thân nhân gia đình của họ, và những người khác có lợi ích liên quan. Tất cả đều có quyền khiếu nại về cách đối xử của cơ sở giam giữ/ nhà tù đối với người bị bắt, người bị giam.

Khiếu nại được gửi đến cơ quan chịu trách nhiệm quản lý nơi giam giữ, và những cơ quan chức năng có thẩm quyền xem xét lại hay sửa sai.

Quyền khiếu nại đi kèm với các quyền sau:

- Người bị bắt được thông báo cho biết về quyền khiếu nại, ngay khi họ vào nơi giam giữ;
- Khiếu nại được bảo mật nếu có yêu cầu;
- Khiếu nại được thẩm định nhanh chóng và được phản hồi không chậm trễ một cách vô lý;
- Nếu khiếu nại bị bác hoặc bị trì hoãn xử lý một cách thái quá, người khiếu nại có quyền khiếu nại ra cơ quan tư pháp hoặc các cơ quan quyền lực khác;
- Người khiếu nại không phải chịu thành kiến, định kiến nào vì đã gửi khiếu nại (càng không có chuyện bị trả thù).

10. Quyền được xét xử công bằng

Quyền này có nghĩa là: Tất cả mọi người khi ra tòa để được/bị xét xử đều có quyền được có phiên tòa công khai, tòa án độc lập, không thiên vị, có thẩm quyền, được lập ra theo đúng luật.

❖ **Tòa án độc lập** là tòa án (nhánh tư pháp) không phải cấp dưới của cơ quan hành pháp hay lập pháp, không chịu bất cứ tác động, sức ép, định hướng, chỉ đạo nào của hành pháp và lập pháp, mà đặc biệt là hành pháp (ví dụ: công an). Toàn ngành tư pháp cũng như từng cá nhân thẩm phán của ngành đều không phải là cấp dưới của bất kỳ quyền lực nhà nước nào khác, cũng không phải chịu trách nhiệm trước bất kỳ cơ quan quyền lực nhà nước nào khác. Bản thân mỗi thẩm phán cũng độc lập khỏi các thành viên khác trong ngành tư pháp.

Về phần ngược lại, tất cả các cơ quan nhà nước khác đều có nghĩa vụ phải tôn trọng và tuân theo phán quyết của tòa và quyết định của ngành tư pháp nói chung.

❖ **Tòa án không thiên vị** là tòa án (và thẩm phán) không có quyền lợi, lợi ích gì trong vụ án; không có quan điểm nào định sẵn trước khi xét xử về vụ việc; không cảm thông, bênh vực, “nâng đỡ” bên nào; không có thành kiến hay ác cảm với bên nào. Bị cáo và tất cả các bên tham gia tố tụng đều bình đẳng về quyền hạn và được đối xử như nhau.

❖ **Tòa án có thẩm quyền, được lập ra theo đúng luật**, là tòa án hợp pháp. Luật quốc tế cấm việc kết tội hình sự ai đó bằng một cơ quan không phải tòa án.

Như vậy, việc tập hợp dân chúng đầu tố, kết tội và sau đó xử tử những người bị buộc tội là “địa chủ bóc lột”, “Việt gian bán nước” mà nhà nước cộng sản làm trong thời kỳ cải cách

ruộng đất là sự vi phạm cực kỳ nghiêm trọng nhân quyền và luật quốc tế về nhân quyền. Bởi vì đó là kết tội hình sự mà không phải bởi tòa án có thẩm quyền, hợp pháp.



*Những “tòa án nhân dân” như trong cái cách ruộng đất ở miền Bắc Việt Nam đều không thể được xem là tòa án, theo luật quốc tế.
Ảnh: Dmitri Baltermants, chụp năm 1955.*

Như vậy cũng có nghĩa là việc nhà cầm quyền huy động dư luận viên viết bài trên mạng và/hoặc trên báo chí chính thống chỉ trích, lăng mạ, bôi nhọ người bị giam chờ xét xử, đặc biệt là tù nhân lương tâm, là hành động vi phạm nhân quyền: dọn đường dư luận, gây sức ép lên cơ quan tư pháp, làm ảnh hưởng tới tính công bằng của tòa án.

Một ví dụ khác: Ngày 04/4/2011, tại Hà Nội, diễn ra phiên tòa xét xử TS. luật Cù Huy Hà Vũ tội “tuyên truyền chống Nhà nước”. Theo cáo trạng, đảng Cộng sản Việt Nam là bên bị xâm phạm lợi ích. Vậy mà toàn bộ thành viên hội đồng xét xử đều là đảng viên cộng sản (!). Rõ ràng là nguyên tắc “tòa án không thiên vị” đã bị vi phạm. Ông Vũ đề nghị thay hội đồng xét xử khác, nhưng tòa lờ đi.

Phiên xét xử nhà báo tự do Nguyễn Hữu Vinh (blogger Ba Sàm) cũng vậy. Và nói chung là tất cả các phiên tòa xử người bất đồng chính kiến với đảng Cộng sản Việt Nam đều như vậy: chánh án, thẩm phán, hội đồng xét xử đều là đảng viên cộng sản.

11. Quyền được hưởng suy đoán vô tội

Quyền này có nghĩa là: Bất kỳ người nào bị buộc tội hình sự đều phải được xem là vô tội cho đến khi bị chứng minh là có tội. Trách nhiệm chứng minh là của bên truy tố.

Luật quốc tế còn quy định rõ: Tất cả các cơ quan công quyền, quan chức, cán bộ đều có nghĩa vụ tôn trọng quyền được suy đoán vô tội này, không được kết tội trước khi xét xử, không được công khai khẳng định tội của nghi can, bị cáo. Có thể thông tin cho công chúng biết về quá trình điều tra và nội dung cáo trạng, nhưng không được thể hiện nhận định, quan điểm về tội trạng của nghi can, bị cáo.

Do vậy, việc nhà cầm quyền huy động dư luận viên viết bài trên mạng và/hoặc trên báo chí chính thống chỉ trích, lăng mạ, bôi nhọ người bị giam chờ xét xử, đặc biệt là tù nhân lương tâm, là hành động vi phạm nhân quyền: buộc tội trước khi xét xử, vu khống, mạ lị. Tệ hơn nữa, đây lại là sự vu khống, mạ lị nhằm vào những người không còn khả năng tự vệ, không được phép tự vệ.

12. Quyền được xét xử công khai

Quyền này có nghĩa là: Các phiên tòa trong tố tụng hình sự đều phải mở cửa công khai cho công chúng vào dự, phán quyết của tòa phải được công bố công khai. Các

ngoại lệ, nếu có, phải được luật quy định cực kỳ cụ thể, chặt chẽ.

Theo chuẩn quốc tế, bất kỳ ai bị buộc tội hình sự đều có quyền được xét xử công khai, cụ thể là:

- Thông tin về ngày giờ, địa điểm diễn ra phiên tòa, thông tin về thành phần phiên tòa phải được công khai;
- Bất kỳ người dân nào muốn tham dự phiên xử đều phải được tạo điều kiện tham dự;
- Tất cả các phiên xử phải mở cửa công khai cho dân chúng, không được chỉ giới hạn cho một nhóm người nào đó;
- Báo chí phải được tham dự và đưa tin, nhưng có thể bị tòa hạn chế sử dụng máy ảnh, máy quay phim và thiết bị ghi âm, ghi hình nói chung.

Tất nhiên, bạn có thể thấy ngay rằng đây không phải là một quyền tuyệt đối. Có những trường hợp không được xét xử công khai, ví dụ như khi bắt buộc phải xử kín để bảo vệ quyền riêng tư của nạn nhân, nhất là trong các vụ án liên quan đến vị thành niên:

- Vụ án trong đó bị cáo là người vị thành niên;
- Án xử tội hiếp dâm, án xử tội giao cấu với vị thành niên, trong đó nạn nhân là trẻ em, vị thành niên;

Luật quốc tế cũng cho phép xử kín trong những trường hợp cực kỳ cần thiết phải xử kín, vì các nguyên nhân như trật tự công cộng, đạo đức, an ninh quốc gia, với điều kiện phải giải thích rõ ràng, cụ thể nguyên nhân đó, phải chứng minh được sự cần thiết xử kín đó, trong từng vụ án cụ thể. Không được quy định chung chung là “vì trật tự công cộng”, “vì lý do an toàn”, “vì lý do an ninh quốc gia”, v.v. nên phải xử kín.

Ở Việt Nam, trong tất cả các vụ án chính trị, thông báo của tòa về phiên xử đều nói đó là “phiên tòa công khai”. Thực tế thì chẳng phiên xử nào công khai; nhiều khi ngay cả bố mẹ, vợ/chồng của bị cáo (tù nhân lương tâm) cũng không “được” vào dự. Những người ủng hộ tìm đến phiên tòa đều bị công an giữ bên ngoài, xua đuổi, thậm chí bị an ninh hành hung, bắt về đồn, vu cho tội “gây rối trật tự công cộng”.

Lưu ý:

Xét xử công khai *không phải là* “phiên tòa lưu động”, “tòa án nhân dân” đấu tố bị cáo.

Tất cả những hình thức như phiên tòa xét xử lưu động hay tòa án nhân dân đấu tố đều không bảo đảm các yêu cầu “độc lập”, “không thiên vị” (xem lại mục 10. Quyền được xét xử công bằng).

* * *

II. Theo luật Việt Nam

Trong luật Việt Nam, các quyền con người nêu trong mục I trên đây không được quy định thành những điều khoản riêng biệt, rõ ràng, mà nằm rải rác ở nhiều điều khoản trong nhiều văn bản, như Hiến pháp, Bộ luật Tố tụng Hình sự, Luật Thi hành Án Hình sự, v.v. Dưới đây chỉ là một số nguồn tiêu biểu để bạn viện dẫn.

1. Quyền không bị bắt giữ tùy tiện

Điều 20 Hiến pháp Việt Nam 2013 quy định: Mọi người có quyền bất khả xâm phạm về thân thể... Không ai bị bắt nếu không có quyết định của Tòa án Nhân dân, quyết định hoặc phê chuẩn của Viện Kiểm sát Nhân dân, trừ trường hợp phạm tội quả tang.

Điều 10 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 quy định: “Mọi người có quyền bất khả xâm phạm về thân thể. Không ai bị bắt nếu không có quyết định của Tòa án Nhân dân, quyết định hoặc phê chuẩn của Viện Kiểm sát Nhân dân, trừ trường hợp phạm tội quả tang. Việc giữ người trong trường hợp khẩn cấp, việc bắt, tạm giữ, tạm giam người phải theo quy định của Bộ luật này”.

2. Quyền được biết lý do bị bắt giữ

Khoản 2 Điều 59 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 quy định: Người bị tạm giữ có quyền (a) được biết lý do mình bị tạm giữ; nhận quyết định tạm giữ, quyết định gia hạn tạm giữ, quyết định phê chuẩn quyết định gia hạn tạm giữ và các quyết định tố tụng khác; (b) được thông báo, giải thích về quyền và nghĩa vụ.

Khoản 2 Điều 60 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 quy định: Bị can có quyền (a) được biết lý do mình bị khởi tố (và nhận các quyết định có liên quan); (b) được thông báo, giải thích về quyền và nghĩa vụ.

3. Quyền được biết quyền của mình

Giống như mục 2 ở trên.

4. Quyền im lặng

Điều 60 (ở điểm d Khoản 2) và Điều 61 (ở điểm h, Khoản 2) Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 quy định: Bị can, bị cáo có quyền trình bày lời khai, trình bày ý kiến, không buộc phải đưa ra lời khai chống lại chính mình hoặc buộc phải nhận mình có tội.

Điều 58 và 59 cũng quy định tương tự cho người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang và người bị bắt theo quyết định truy nã.

Ngoài ra, còn có Điều 15 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, về “xác định sự thật của vụ án”, quy định: “Trách nhiệm chứng

minh tội phạm thuộc về cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Người bị buộc tội có quyền nhưng không buộc phải chứng minh là mình vô tội”.

Trong vụ xét xử hoa hậu Trương Hồ Phương Nga (năm 2017) và vụ bác sĩ Hoàng Công Lương bị truy tố về tội “Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” (năm 2018), cả hoa hậu Nga và bác sĩ Lương đều vận dụng quyền im lặng trong phần xét hỏi của đại diện Viện Kiểm sát để bảo vệ mình trước những cáo buộc bất lợi.

5. Quyền được trợ giúp pháp lý

Khoản 4 Điều 31 Hiến pháp Việt Nam 2013 quy định: “Người bị bắt, tạm giữ, tạm giam, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử có quyền tự bào chữa, nhờ luật sư hoặc người khác bào chữa”.

Điều h, Khoản 2, Điều 60 Bộ luật Tố tụng Hình sự quy định bị can có quyền “tự bào chữa, nhờ người bào chữa”. Người bào chữa do người bị buộc tội, người đại diện hoặc người thân thích của họ lựa chọn (Khoản 1, Điều 75 Bộ luật Tố tụng Hình sự).

Điều 75 này còn quy định:

- ❖ Đối với người bị bắt/ bị tạm giữ: Cơ quan có thẩm quyền quản lý người bị bắt/ bị tạm giữ phải chuyển đơn yêu cầu người bào chữa cho luật sư hoặc người thân của người bị bắt/ bị tạm giữ đó, trong thời hạn 12 giờ kể từ lúc nhận được đơn.
- ❖ Đối với người bị tạm giam: Cơ quan có thẩm quyền quản lý người bị tạm giam phải chuyển đơn yêu cầu người bào chữa cho luật sư hoặc người thân của người bị tạm giam đó, trong thời hạn 24 giờ kể từ lúc nhận được đơn.
- ❖ Trường hợp người thân có đơn yêu cầu người bào chữa thì cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo

ngay cho người bị bắt/tạm giữ/ tạm giam để cho ý kiến.
(Không quy định “ngay” là bao lâu).

Trên thực tế, nếu trại giam không đưa giấy, bút thì người bị bắt/ tạm giữ/ tạm giam không thể làm đơn yêu cầu người bào chữa được. Do đó, sự thực là người bị bắt giam chỉ được phép nhờ gia đình thuê luật sư khi nào công an (điều tra viên, quản giáo trại giam) cho phép người đó làm đơn “xin” mà thôi.

Điều 74 Bộ luật Tố tụng Hình sự còn thông thêm một quy định thắt chặt quyền được trợ giúp pháp lý của những người bị buộc tội trong các vụ án “an ninh quốc gia”: “Trường hợp cần giữ bí mật điều tra đối với các tội xâm phạm an ninh quốc gia thì Viện trưởng Viện kiểm sát có thẩm quyền quyết định để người bào chữa tham gia tố tụng *từ khi kết thúc điều tra*”.

Có nghĩa là, với án an ninh quốc gia, người bị bắt giam/ người bị buộc tội không được quyền có luật sư ngay từ đầu mà phải chờ ít nhất là đến khi công an đã điều tra xong. Luật pháp Việt Nam đã vi phạm quyền được trợ giúp pháp lý, và không chỉ thế, còn vi phạm cả nguyên tắc bình đẳng giữa các bên trong tố tụng (bên điều tra, buộc tội, và bên bào chữa).

6. Quyền có thời gian và phương tiện hỗ trợ để bào chữa

Luật Việt Nam không có quy định về quyền này.

7. Quyền không bị biệt giam

Nhà nước Việt Nam không thừa nhận có biệt giam ai, và luật không đề cập đến hai tù này.

Luật Thi hành Tạm giữ, tạm giam có đề cập đến việc “cách ly ở buồng kỷ luật”, coi đó là một hình thức kỷ luật người vi phạm nội quy.

8. Quyền được đưa ra xét xử trong thời gian hợp lý

Khoản 2 Điều 31 Hiến pháp Việt Nam 2013 quy định: “Người bị buộc tội phải được tòa án xét xử kịp thời trong thời hạn luật định, công bằng, công khai”.

Thời hạn luật định như thế nào, thì Điều 173 Bộ luật Tố tụng Hình sự quy định về thời hạn tạm giam để điều tra như sau:

- Tội ít nghiêm trọng: Không quá 02 tháng. Có thể gia hạn một lần nhưng không quá 01 tháng.
- Tội nghiêm trọng: Không quá 03 tháng. Có thể gia hạn một lần nhưng không quá 02 tháng.
- Tội rất nghiêm trọng: Không quá 04 tháng. Có thể gia hạn một lần nhưng không quá 03 tháng.
- Tội đặc biệt nghiêm trọng: Không quá 04 tháng. Có thể gia hạn hai lần, mỗi lần không quá 04 tháng.

Luật quy định là vậy, song trên thực tế, cơ quan điều tra (công an) luôn có đủ cách để kéo dài thời hạn giam giữ một ai đó chờ xét xử.

Một ví dụ có tính chất “kinh điển” là vụ án Ba Sàm: Quá trình tố tụng kéo dài từ ngày 05/5/2014 đến ngày 23/3/2016, tròn 22 tháng 18 ngày, và Ba Sàm cùng cộng sự Nguyễn Thị Minh Thúy đã bị giam suốt 22 tháng 18 ngày đó. Trong khi, chiếu theo luật (khi đó là Bộ luật Hình sự cũ - 2003), chỉ có thể tạm giam họ tối đa 6 tháng. Nghĩa là, Ba Sàm và Minh Thúy, mỗi người đều bị giam giữ quá hạn (trái pháp luật) đến 16 tháng 18 ngày.

Tại sao theo luật là 6 tháng? Bởi vì, tội của họ thuộc nhóm tội nghiêm trọng (không phải rất nghiêm trọng hay đặc biệt nghiêm trọng); và theo Bộ luật Hình sự cũ, thời gian tạm giam để điều tra đối với nhóm tội nghiêm trọng chỉ được tối đa là: 3 tháng (lệnh đầu tiên) + 2 tháng (gia hạn lần thứ nhất) + 1 tháng (gia hạn lần thứ hai) = 6 tháng.

Trên thực tế, Ba Sàm và Minh Thúy bị giam giữ quá hạn

tới 16 tháng 18 ngày (có thể ít hoặc nhiều hơn, vì không rõ các bên tiến hành tố tụng có tận dụng hết số lần gia hạn cho phép không). Sở dĩ có sự quá hạn (tức là vi phạm tố tụng) này là do tất cả các bên tiến hành tố tụng, nhất là công an, đều quá hạn và đều đua nhau xin gia hạn ở từng khâu:

- Cơ quan An ninh Điều tra Bộ Công an với 04 lần ra kết luận điều tra và quyết định điều tra bổ sung;
- Viện Kiểm sát Nhân dân Tối cao với 02 lần ra quyết định trả hồ sơ, yêu cầu điều tra bổ sung;
- Tòa án Nhân dân Thành phố Hà Nội với 03 lần trả hồ sơ, yêu cầu điều tra bổ sung.

Điều đáng nói ở đây là: Việc công an xin gia hạn điều tra, hay việc Viện kiểm soát hoặc Tòa án yêu cầu điều tra bổ sung, đều hoàn toàn không đồng nghĩa với việc gia hạn tạm giam. Nói cách khác, điều tra không xong là lỗi của cơ quan điều tra, không phải lỗi của người bị tạm giam; do đó, việc công an lách có “gia hạn điều tra”, “điều tra bổ sung” để nghiêm nhiên giam người thêm, vượt quá thời hạn tạm giam mà luật cho phép, là một sai phạm tố tụng.

Giam cầm thật lâu không xử, để đối tượng mòn mỏi, suy kiệt về tinh thần và thể chất, thực ra chính là một “nghịch vụ” của công an điều tra, để buộc đối tượng phải cúi đầu nhận tội.

Chú ý theo dõi thời hạn tạm giam, thời hạn điều tra

Gia đình hãy luôn phối hợp chặt chẽ với luật sư để theo dõi thời hạn tạm giam, thời hạn điều tra xem có đúng theo luật định không. Chú ý rằng thời hạn tạm giam để điều tra không trùng với thời hạn điều tra; đây là hai khái niệm khác nhau. Trên nguyên tắc, thời gian điều tra có thể dài hơn thời gian tạm giam, hàm ý rằng nếu điều tra không xong, có thể phải trả tự do cho người bị tạm giam, để người này tại ngoại hầu tra, chứ không được tiếp tục giam giữ.

Nếu thấy người thân bị tạm giam quá thời hạn cho phép, gia đình (phối hợp với luật sư) cần làm đơn khiếu nại, tố cáo, gửi Bộ Công an, Viện kiểm sát, Tòa án, Tổng cục trại giam, trại giam...

Viện cố điều tra để bắt giam người trái phép đã là sai phạm; viện cố gia hạn điều tra để tiếp tục giam thêm cũng là một sai phạm lớn, nhưng sai phạm này lâu nay hầu như không bị để ý.

9. Quyền được đối xử nhân đạo và không bị tra tấn

Điều 20 Hiến pháp Việt Nam 2013 quy định: “Mọi người có quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về sức khỏe, danh dự và nhân phẩm; không bị tra tấn, bạo lực, truy bức, nhục hình hay bất kỳ hình thức đối xử nào khác xâm phạm thân thể, sức khỏe, xúc phạm danh dự, nhân phẩm”.

Luật Thi hành Tạm giữ Tạm giam năm 2015 quy định: “Bảo đảm nhân đạo; không tra tấn, truy bức, dùng nhục hình hay bất kỳ hình thức đối xử nào khác xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của người bị tạm giữ, người bị tạm giam” (Điều 4), nghiêm cấm “tra tấn, truy bức, dùng nhục hình; các hình thức đối xử, trừng phạt tàn bạo, vô nhân đạo, hạ nhục con người hoặc bất kỳ hình thức nào khác xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của người bị tạm giữ, người bị tạm giam” (Điều 8).

Trong thực tế ở Việt Nam, công an (điều tra viên, quản giáo...) có vô vàn cách thức để hành hạ người bị giam giữ, người tù, mà không bị coi là tra tấn. Đơn cử: Không cho sử dụng nước nóng, ăn thức ăn (cơm canh) nóng trong mùa đông giá rét ở miền Bắc. Ăn xong, người tù tha hồ mà run cầm cập vì bị mất nhiệt.

Buộc người tù phải nằm ngủ trên sàn xi măng trong những ngày đông là gì, nếu không phải là tra tấn?

Trong thời gian bị tạm giam chờ xét xử, luật sư Nguyễn Văn Đài và cộng sự Lê Thu Hà mỗi người đều bị nhốt trong một căn buồng 6 mét vuông (chung với một người nữa), không được tiếp xúc với ánh mặt trời suốt hai năm rưỡi.

“Tôi phải ăn cơm sống 20 ngày, thức ăn thỉnh thoảng bị thiu hoặc họ cho xà phòng vào canh, cho những mùi khó chịu vào nước uống, cấp thuốc vào nửa đêm, thường xuyên ngừng không cho nghe radio và đọc báo, thỉnh thoảng cắt điện nước. Trại tạm giam nuôi những con gà trống có tiếng gáy to, cứ bắt đầu khoảng 2h sáng là chúng cất tiếng gáy tới 6h sáng làm nhiều người bị tạm giam mất ngủ... Tóm lại là công an trại giam nghĩ ra mọi cách để gây khó khăn, cố ý làm cho tôi tức giận và khủng hoảng tinh thần” – ông Đài kể lại.⁵

Tù nhân lương tâm ở trại Ba Sao: Tù trong tù

“... những tù nhân lương tâm ở trại này đều bị cô lập, không được tiếp xúc với những tù thường phạm khác vì họ sợ tinh thần của tù nhân lương tâm ảnh hưởng đến toàn trại. Các anh không được giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao. Giờ giấc lao động cưỡng bức cũng rất căng, đúng 8 giờ một ngày. Hàng ngày đi làm sớm nên các anh phải dậy từ rất sớm để còn tập thể dục, vệ sinh cá nhân. Công việc là làm đồ mây tre đan. Việc này tuy không vất vả nhưng rất độc hại vì nguyên liệu được ngâm tẩm chất hóa học. Nguyên liệu lại chất đầy trước buồng giam nên không chỉ lúc làm mà suốt ngày các anh hít phải hơi độc. Phòng giam ẩm thấp, bẩn thỉu và thiếu ánh sáng trầm trọng, vì nơi các anh đang ở

⁵ Bài phát biểu của cựu tù nhân lương tâm, luật sư Nguyễn Văn Đài trước Hội nghị Thượng đỉnh Geneva về nhân quyền và dân chủ, 26/3/2019.

bây giờ chính là khu biệt giam trước đây.

Về sinh hoạt rất vất vả. Mùa đông trại không cho nhận chăn, quần áo rét người nhà gửi vào. Mỗi người chỉ được dùng một áo ấm. Đồ ăn cũng không được nhận của gia đình gửi vào mà phải mua của trại rất đắt, gấp nhiều so với giá thị trường. Đã phải mua đắt nhưng lại không ngon, chất lượng thế nào thì chịu thế”.

Nguyễn Tường Thụy (Hội Bầu Bí Tương Thân)

10. Quyền được xét xử công bằng

Khoản 2 Điều 31 Hiến pháp Việt Nam 2013 quy định: “Người bị buộc tội phải được tòa án xét xử kịp thời trong thời hạn luật định, công bằng, công khai”. Tuy thế, luật Việt Nam lại không có định nghĩa thế nào là phiên tòa công bằng. (Theo chuẩn quốc tế thì đó là tòa án độc lập, không thiên vị, có thẩm quyền, được lập ra theo đúng luật – xem lại mục 10 ở phần I chương này, “Theo luật quốc tế”).

Luật Việt Nam tuyệt nhiên không nhắc tới khái niệm “tòa án độc lập” hay “không thiên vị”. Mà thực tế là hệ thống tòa án ở Việt Nam không thể nào độc lập, không thể nào không thiên vị được. Luật bất thành văn là các thẩm phán đều phải là đảng viên cộng sản, Chánh án Tòa án Nhân dân Tối cao là ủy viên Trung ương Đảng. Còn đảng Cộng sản Việt Nam thì lại vận hành theo cái nguyên tắc được gọi là “tập trung dân chủ”: Thiếu số phục tùng đa số, cấp dưới phục tùng cấp trên, cá nhân phục tùng tổ chức.

Trước các phiên xử, công an, viện kiểm sát, và tòa án cũng thường có các cuộc họp ba bên, gọi là họp liên cơ quan tư pháp (điều tra, truy tố, xét xử) để thống nhất tinh thần chung trước khi xử. Cuộc họp này định hướng đường lối xét xử, có thể nói đây gần như là cuộc bàn bạc định tội trước. Sau đó tại tòa, hội đồng

xét xử chỉ việc làm theo định hướng đã có sẵn, hay còn gọi là theo chỉ đạo.

11. Quyền được hưởng suy đoán vô tội

Khoản 1 Điều 31 Hiến pháp Việt Nam 2013 quy định: “Người bị buộc tội được coi là không có tội cho đến khi được chứng minh theo trình tự luật định và có bản án kết tội của tòa án đã có hiệu lực pháp luật”.

Điều 13 Bộ luật Tố tụng Hình sự quy định: “Người bị buộc tội được coi là không có tội cho đến khi được chứng minh theo trình tự, thủ tục do Bộ luật này quy định và có bản án kết tội của tòa án đã có hiệu lực pháp luật.

Khi không đủ và không thể làm sáng tỏ căn cứ để buộc tội, kết tội theo trình tự, thủ tục do Bộ luật này quy định thì cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng phải kết luận người bị buộc tội không có tội”.

Trên thực tế, ngay cả khi “không đủ và không thể làm sáng tỏ căn cứ để buộc tội”, các cơ quan tố tụng (công an, viện kiểm sát, tòa án) cũng chẳng tuyên bố người bị buộc tội là oan, vô tội, và cứ tiếp tục giam cầm. Chuyện này xảy ra thường xuyên, tiêu biểu là trong nhiều vụ kết án tử hình oan sai (Hồ Duy Hải, Nguyễn Văn Chương, Lê Văn Mạnh...).

Điều 15 Bộ luật Tố tụng Hình sự quy định: “Trách nhiệm chứng minh tội phạm thuộc về cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Người bị buộc tội có quyền nhưng không buộc phải chứng minh là mình vô tội”.

Trên thực tế, khi đối diện cơ quan công an, bạn sẽ rất thường xuyên nghe họ nói: “Nếu anh/chị không có sai phạm gì thì anh/chị chứng minh đi, bảo vệ sự trong sạch của mình đi”.

12. Quyền được xét xử công khai

Khoản 2 Điều 31 Hiến pháp Việt Nam 2013 quy định: “Người bị buộc tội phải được tòa án xét xử kịp thời trong thời hạn luật định, công bằng, công khai. Trường hợp xét xử kín theo quy định của luật thì việc tuyên án phải được công khai”.

Trong thực tế, chẳng phiên tòa nào trong các vụ án chính trị được công khai. Các cơ quan ngoại giao, sứ quán nước ngoài, tổ chức quốc tế muốn tham dự phải gửi đơn “xin phép” tòa và Bộ Công an từ sớm, nhưng tòa và Bộ Công an không có nghĩa vụ trả lời và cũng thường im lặng, hoặc nại “lý do an ninh” để từ chối. Dân thường đến dự thì bị chặn ở cổng tòa, bị xua đuổi, có thể bị đánh, bắt về đồn, thậm chí giam luôn 9 ngày (như trường hợp luật sư Lê Quốc Quân và bác sĩ Phạm Hồng Sơn khi tìm cách đến dự phiên tòa xử ông Cù Huy Hà Vũ, ngày 04/4/2011).

Bộ Công an còn hợp pháp hóa việc bắt bớ, trấn áp những người đến dự phiên tòa bằng Thông tư 13/2016/TT-BCA ngày 10/3/2016 “quy định thực hiện nhiệm vụ bảo vệ phiên tòa của lực lượng công an nhân dân”. Điều 14 Thông tư này quy định:

“Khi xảy ra tình huống tụ tập đông người gây rối trật tự tại khu vực xét xử thì cán bộ, chiến sĩ làm nhiệm vụ bảo vệ phiên tòa phải tuyên truyền, yêu cầu mọi người tự giải tán, chấm dứt việc gây rối trật tự.

Trường hợp sau khi tuyên truyền, yêu cầu những người tụ tập gây rối trật tự không chấp hành thì cán bộ, chiến sĩ làm nhiệm vụ bảo vệ phiên tòa phải triển khai ngay phương án bảo vệ phiên tòa đã được phê duyệt, tập trung lực lượng ngăn chặn hành vi gây rối, cô lập, bắt giữ người chống đối, chủ mưu, cầm đầu gây rối trật tự khi cần thiết”.

CẨM NANG NUÔI TÙ


Họ và tên: Nguyễn Văn Đài sinh năm: 1969
Nơi ĐKNKTT: 0 9302-28 ấp. th. Bạch Khảo -
Huyện Bà Trưng, Hà Nội
Bị bắt ngày: 16/12/2015
Hành vi phạm tội: Tuyên truyền chống nhà nước CHXHCN
Việt Nam
Ngày vào Trại B14: 16/12/2015

DANH SÁCH NHỮNG NGƯỜI ĐẾN GẶP MẶT - GỬI QUÀ

TT	Họ và tên	Chỗ ở	Quan hệ
1	Vũ Minh Khánh	P. Bạch Khảo - HBT - Hà Nội	Vợ

Hà Nội, ngày 24 tháng 12 năm 2015

GIÁM THỊ



Đại tá Nguyễn Văn Tung

Ảnh: Số thăm gặp do trại giam B14 Bộ Công an cấp cho thân nhân luật sư Nguyễn Văn Đài.

Tòa chưa kết tội nhưng giấy tờ hành chính của trại giam (và Bộ Công an) đã mặc nhiên coi luật sư Nguyễn Văn Đài là người phạm tội. Điều này vi phạm hoàn toàn nguyên tắc suy đoán vô tội trong luật pháp Việt Nam và quốc tế.

III. Nhà nước Việt Nam lách luật quốc tế như thế nào?

Dưới đây là định nghĩa, giải thích của thế giới và Việt Nam về một số thuật ngữ, khái niệm trong hoạt động bắt giam, điều tra, xét xử, thi hành án.

Thuật ngữ/ Khái niệm	Định nghĩa/ Cách hiểu của quốc tế	Định nghĩa/ Quan điểm của Việt Nam
Tù nhân lương tâm	<p>Là “những người bị tù chỉ vì đã thực thi một cách ôn hòa quyền tự do biểu đạt của họ, và là người không sử dụng bạo lực hay cổ xúy bạo lực, hận thù” (định nghĩa của tổ chức Ân xá Quốc tế).</p> <p>Như vậy, tất cả những người bị bắt vì các tội như “gây rối trật tự công cộng”, “tuyên truyền chống nhà nước” đều là tù nhân lương tâm, nếu như họ chỉ đi biểu tình ôn hòa hoặc viết bài trên mạng chứ không sử dụng bạo lực, không cổ xúy bạo lực, hận thù.</p> <p>Kể cả những người bị tù vì đã hoạt động chính trị</p>	Không thừa nhận tù nhân lương tâm. Luận điệu thường dùng là: “Ở Việt Nam không có cái gọi là tù nhân lương tâm, không có những người tự do bày tỏ chính kiến mà bị bắt giữ. Chỉ có những kẻ vi phạm pháp luật bị xử lý theo pháp luật”.

	<p>để thay đổi đảng cầm quyền một cách ôn hòa cũng là tù nhân lương tâm.</p>	
<p>Người bị tạm giữ</p>	<p>Người bị tạm giữ, người bị tạm giam đều được hiểu là một, như một. Đó là những người bị bắt nhốt (bị bắt và bị giam lại), tức là những người bị tước mất tự do về thân thể.</p> <p>Dù bị bắt nhốt nhưng họ có quyền chỉ ở những nơi chính thức, tức là những nơi giam giữ được công nhận chính thức: trại giam, nhà tù.</p> <p>Họ vẫn là công dân và có đầy đủ các quyền con người căn bản, quyền công dân.</p>	<p>Là “người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang, bị bắt theo quyết định truy nã hoặc người phạm tội tự thú, đầu thú và đối với họ đã có quyết định tạm giữ” (Điều 59 Bộ luật Tố tụng Hình sự).</p> <p>Nghĩa là họ có thể là những người dân bình thường, bị công an bắt nhốt với mục đích “tạm giữ để điều tra”.</p> <p>Họ có thể bị giam ở trại giam, nhà tù, thậm chí bị nhốt trong các không gian như đồn công an, nhà dân, nhà nghỉ, buồng vệ sinh (không phải nơi giam giữ chính thức).</p> <p>Trên thực tế, họ mất rất nhiều quyền con người, quyền công dân.</p>

Người bị tạm giam		Là bị can, bị cáo. Bị can là người bị khởi tố về hình sự. Bị cáo là người đã bị tòa án quyết định đưa ra xét xử.
Người bị tù	Người đang thi hành án tù. Họ mất một số quyền như tự do thân thể, tự do đi lại, tự do làm việc, thậm chí cả quyền bầu cử, nhưng vẫn có các quyền con người căn bản.	Người đang thi hành án tù. Họ mất rất nhiều quyền con người, quyền công dân.
Bắt giữ tùy tiện	<p>Là hành động bắt người mà không có đủ bằng chứng hợp lệ chứng minh người đó phạm tội, hoặc việc bắt người không bảo đảm đúng chuẩn (tức là không đúng thủ tục, quy trình tố tụng).</p> <p>Ví dụ: Bắt oan người vô tội; bắt người mà không có lệnh bắt hoặc lệnh bắt không hợp lệ.</p>	<p>Không nhắc chính xác đến khái niệm này. Nhưng trong Bộ luật Hình sự có tội bắt giữ người trái pháp luật.</p> <p>Trên thực tế, công an thường xuyên bắt người đưa về đồn, mà không có lệnh bắt. Đây là chuyện đặc biệt phổ biến trong các cuộc tuần hành, biểu tình. Thậm chí dân phòng cũng có quyền bắt người biểu tình đem về đồn. Đó đương nhiên là bắt giữ tùy tiện, hay theo luật của</p>

		chính Việt Nam là bắt người trái pháp luật.
Biệt giam	<p>Là hình thức giam người biệt lập, không cho người đó có liên hệ, tiếp xúc với tất cả những người khác, gồm cả các tù nhân khác, thậm chí cả quản giáo.</p> <p>Do biệt giam có thể cấu thành tra tấn, cho nên luật quốc tế cấm tuyệt đối việc biệt giam kéo dài.</p>	<p>Không có định nghĩa trong bất cứ văn bản pháp luật nào.</p> <p>Tự sáng tạo ra khái niệm “giam riêng” và “giam cách ly”, “giam tại buồng kỷ luật”, đôi khi các quản giáo (công an) còn gọi là “giam bóc tách”.</p>
Tra tấn	<p>Là “bất kỳ hành vi nào có ý gây đau đớn hoặc đau khổ nghiêm trọng về thể xác hay tinh thần cho một người, vì những mục đích như lấy thông tin hoặc lời thú tội từ người đó hay một người thứ ba, hoặc để trừng phạt người đó vì một hành vi mà người đó hay người thứ ba thực hiện hay bị nghi ngờ đã thực hiện, hoặc để đe dọa hay ép buộc người đó hay người thứ ba, hoặc vì bất kỳ một lý do nào khác dựa trên sự phân biệt đối</p>	<p>Trong luật Việt Nam có quy định liên quan đến hành vi bức cung, dùng nhục hình, nhưng không có định nghĩa khái niệm “tra tấn”, “bức cung”, “nhục hình”.</p> <p>Do đó, công an (điều tra viên, quản giáo...) rất dễ lạm dụng khe hở này để tra tấn người bị bắt, bị tù, nhưng lại bảo đó không phải là tra tấn. Ví dụ: nhốt người trong phòng giam nhỏ hẹp, thiếu ánh sáng, thiếu không khí, buộc</p>

	<p>xử dưới mọi hình thức, khi nổi đau đớn và đau khổ đó do một công chức hay người nào khác hành động với tư cách chính thức gây ra, hay với sự xúi giục, đồng tình hay ưng thuận của một công chức”.</p> <p>“Khái niệm tra tấn không bao gồm những đau đớn hoặc đau khổ xuất phát từ, gắn liền với hoặc có liên quan đến các biện pháp trừng phạt hợp pháp”.</p> <p>(Điều 1 Công ước Chống Tra tấn)</p>	<p>người bị giam phải ăn ngủ ngay cạnh cầu tiêu.</p>
<p>Nhà nước cảnh sát/ Nhà nước công an trị</p>	<p>Là nhà nước duy trì và thực thi quyền lực nhờ vào sức mạnh vô đối của lực lượng công an.</p> <p>Trong nhà nước cảnh sát, chức năng, nhiệm vụ chủ yếu, quan trọng nhất của công an không phải là chống tội phạm, bảo vệ tự do (tức là bảo vệ quyền của mỗi người dân, không để tự do của người</p>	

	<p>này xâm phạm vào tự do của người kia).</p> <p>Chức năng, nhiệm vụ chủ yếu, quan trọng nhất của công an trong nhà nước cảnh sát là bảo vệ chế độ, tức là phát hiện và dập tắt mọi hành động phản kháng về chính trị, hành động có thể ảnh hưởng đến sự lãnh đạo của nhà cầm quyền.</p>	
<p>Hoạt động</p>	<p>Là những công việc, những hành động, những nỗ lực nhằm thúc đẩy, hoặc ngăn chặn, hoặc dẫn dắt, hoặc tác động đến những thay đổi về chính trị, xã hội, kinh tế, môi trường... với mong muốn tạo ra sự thay đổi trong cộng đồng.</p> <p>Các hình thức hoạt động cực kỳ đa dạng: làm truyền thông, gửi kiến nghị đến các cơ quan nhà nước, kiện tụng, tẩy chay, đình công, tuần hành, biểu tình, tọa kháng, tuyệt thực...</p>	<p>Không công nhận tất cả những hoạt động này.</p> <p>Tệ hơn nữa, luôn sẵn sàng đàn áp. Đánh đồng các hoạt động này với “gây rối trật tự công cộng”, “âm mưu hoạt động lật đổ chính quyền nhân dân”, “phá rối an ninh”, “tuyên truyền chống nhà nước”, v.v.; bắt giam và bỏ tù nhà hoạt động, phá các tổ chức hoạt động.</p>

<p>Người hoạt động nhân quyền/ Người bảo vệ nhân quyền</p>	<p>Là “người có hành động nhằm thúc đẩy hoặc bảo vệ nhân quyền, một cách độc lập hoặc có phối hợp, liên kết với những cá nhân khác” (định nghĩa của Văn phòng Cao ủy Nhân quyền Liên Hợp Quốc - OHCHR).</p> <p>Khái niệm này tính cả những người hoạt động trên mạng (tức các blogger, facebooker), và công việc bảo vệ nhân quyền bao gồm cả việc báo cáo, phổ biến, phát tán thông tin về các vụ vi phạm nhân quyền, đấu tranh đòi chính quyền phải minh bạch và nâng cao chất lượng quản trị, cũng như theo đuổi công lý, chống oan sai, v.v.</p>	<p>Không thừa nhận.</p>
<p>Người bất đồng chính kiến</p>	<p>Là người không thỏa mãn (bất mãn), không tán thành, hoặc nhiều hơn nữa là phản đối các đường lối, chính sách của</p>	<p>Không thừa nhận.</p>

	<p>đảng cầm quyền/ nhà nước/ chính quyền. Ở các nước dân chủ, bất đồng với chính quyền được coi là một quyền con người.</p>	
<p>Tù chính trị</p>	<p>Là người bị bỏ tù vì đã tham gia hoạt động chính trị.</p> <p>Cũng có thể định nghĩa đó là người bị bỏ tù vì các nguyên nhân thuần túy chính trị chứ không phải vì phạm một tội hình sự nào. Hoặc là người bị bỏ tù vì các động cơ chính trị của nhà cầm quyền.</p>	<p>Không thừa nhận, với luận điệu ở nước Việt Nam dưới chế độ XHCN không có tù chính trị.</p> <p>Tuy nhiên, ngôn ngữ tuyên truyền gọi những người tù cộng sản thuộc các thế hệ đầu (trước khi đảng Cộng sản giành được quyền lực) là “chính trị phạm”, để phân biệt với tù “thường phạm”, tức là tù hình sự.</p>

Từ bảng trên, ta thấy: Có nhiều khái niệm được thế giới nhìn nhận và được quy định trong luật quốc tế; trong khi đó, nhà nước cộng sản Việt Nam và luật pháp Việt Nam nhất định không thừa nhận, không nhắc đến. Chẳng hạn như các khái niệm “tù nhân lương tâm”, “tù chính trị”, “người bất đồng chính kiến”, “biệt giam”, “tra tấn”.

Việc không thừa nhận, không nhắc đến này là để nhà cầm quyền có thể xử tội những người đó, thậm chí có thể hành hạ họ bằng các hình thức biệt giam, tra tấn... mà không bị coi là vi

phạm luật quốc tế. Tóm lại, đó là cách để nhà nước CHXHCN Việt Nam lách luật quốc tế, qua mặt cộng đồng quốc tế.



“Ở Việt Nam không có cái gọi là ‘tù nhân lương tâm, không có việc những người vì tự do bày tỏ chính kiến mà bị bắt giữ. Như tại các quốc gia khác trên thế giới, ở Việt Nam, mọi hành vi vi phạm pháp luật đều bị xử lý nghiêm theo đúng các quy định của pháp luật” – người phát ngôn Bộ Ngoại giao Lê Thị Thu Hằng phát biểu ngày 05/4/2018 về phiên tòa xét xử 6 thành viên Hội Anh em Dân chủ.

Nhưng chính vì vậy, bạn càng phải nắm vững luật pháp (luật quốc tế, luật Việt Nam) để đấu tranh với kẻ làm sai luật và bảo vệ người thân của bạn trong tù.

Bất cứ khi nào có người nói với bạn: “Hiểu luật thì cũng chẳng để làm gì, chúng nó có dùng luật đâu”, hãy nghĩ thế này:

Giữa một người không hiểu biết về chính trị, pháp luật, do đó yếu thế và run sợ trước bạo quyền, bị chúng qua mặt, lừa đảo, hành hạ, và một người đàng hoàng, hiểu biết, ít nhất là biết quyền của mình khi đối phó với những kẻ ngạo ngược, chúng ta nên là ai hơn? Và bạo quyền sẽ thích bắt nạt, hành hạ ai hơn?

“Chúng nó không dùng luật” thì hãy cố gắng ép chúng phải dùng luật, kể cả là luật Việt Nam. Dù thế nào, luật pháp cũng là cái chuẩn chung và duy nhất, “luật chơi” chung và duy nhất để các bên “nói chuyện”.

Sự thực là người dân luôn ở thế yếu trước bạo quyền; nếu không dùng luật thì dân cũng chẳng còn công cụ, vũ khí, luật chơi nào khác để đối phó với bạo quyền.

IV. Tìm kiếm luật sư

Sau khi người thân bị bắt giữ, bạn cần tìm đến luật sư để được hỗ trợ và tư vấn (đó là một dịch vụ, nên tất nhiên bạn phải trả tiền).

Lưu ý là trong những ngày ngay sau khi người thân của bạn bị bắt, công an sẽ theo dõi bạn và gia đình rất chặt (có thể kín đáo hoặc lộ liễu), vừa để răn đe, gây không khí sợ hãi chung, vừa để kiểm soát xem bạn và gia đình đi đâu, gặp những ai, có phương án đối phó gì. Do vậy, bạn nên bình tĩnh, thận trọng, đừng quá sốt ruột lo lắng mà đi lại, gặp gỡ ồn ào, hỏi han lung tung – có thể nhiều người sẽ sợ và muốn tránh bạn, kể cả luật sư.

1. Cần luật sư để làm gì?

Nhiều ý kiến cho rằng luật sư ở Việt Nam, nhất là trong các án chính trị, chỉ là để làm cảnh chứ không thể cãi thắng được vụ nào. Điều đó là một thực tế, nhưng dù sao có luật sư vẫn tốt hơn là không có, bởi vì luật sư sẽ có các vai trò khác: 1. Tư vấn; 2. Cung cấp thông tin; 3. Giúp làm một số thủ tục.

- Khi bạn có rất ít kiến thức về luật và kinh nghiệm thực tế về chuyện pháp đình, luật sư sẽ tư vấn cho bạn: giúp bạn biết điều gì bạn hay công an được phép làm và điều gì không được phép làm; giúp bạn dò tìm ra nơi người thân của bạn đang bị giam giữ.

- Luật sư sẽ đại diện cho bạn để làm các thủ tục pháp lý cần thiết; có thể ủy quyền cho luật sư để giúp bạn đòi quyền cho bạn và người thân của bạn.
- Trên nguyên tắc, luật sư có quyền tham gia các cuộc hỏi cung lấy lời khai và có quyền tiếp xúc với người đang bị tạm giam giữ để điều tra.
 - Người thân của bạn cực kỳ cô đơn trong tù. Họ bị cách ly, bị bao vây bởi những điều tra viên, bị hành hạ về tinh thần và thể xác, nên việc gặp được luật sư có một ý nghĩa rất lớn đối với họ: Ít nhất là giúp họ cảm thấy bớt đơn độc, không bị bỏ rơi, có thể trao đổi chút ít thông tin với bên ngoài.
- Chỉ luật sư mới có quyền tiếp cận hồ sơ của vụ án và sao chụp tài liệu.
 - Đôi khi tiếp cận hồ sơ vụ án có thể giúp tìm ra những tình tiết cần thiết và quan trọng của vụ án để bạn đưa ra công luận, làm truyền thông, vận động.

Nhưng đừng kỳ vọng nhiều ở luật sư

Không hy vọng nhiều để khỏi phải thất vọng. Bạn cần biết là trong các vụ án chính trị ở Việt Nam, luật sư cũng có thể bị đe dọa, uy hiếp, bị gây rất nhiều khó khăn và thậm chí có thể bị tấn công, hành hung. Dưới đây chỉ là vài ví dụ:

- Các luật sư Trịnh Vĩnh Phúc, Đặng Đình Mạnh và Nguyễn Văn Miếng bị bắt vào xe hơi khi đang chuẩn bị đến trại B5 Biên Hòa, Đồng Nai để gặp thân chủ, vào ngày 06/11/2018, trước phiên xử phúc thẩm những người tham gia biểu tình ở Đồng Nai.
- Luật sư Võ An Đôn bị Đoàn luật sư tỉnh Phú Yên tước giấy phép và xóa tên khỏi danh sách Đoàn luật sư Phú Yên vào chiều chủ nhật 26/11/2017 khi ông Đôn đang là người bào chữa cho blogger Mẹ Năm.

- Hai luật sư Trần Thu Nam và Lê Văn Luân bị côn đồ (trong đó có một viên công an mặc thường phục, đã bị nhận mặt) hành hung khi đi thăm gia đình thân chủ Đỗ Đăng Dur, ngày 03/11/2015 tại Chương Mỹ, Hà Nội.
- Năm 2008, một luật sư trong vụ án “Điều Cày trốn thuế” bị công an dọa “cho đi chung xuồng” với thân chủ. Một trong những người bào chữa cho Điều Cày là luật sư Lê Công Định, một năm sau đó cũng bị bắt bỏ tù vì tội “hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân”.



Hai luật sư Lê Văn Luân (trái) và Trần Thu Nam bị công an, côn đồ hành hung, ngày 03/11/2015.

Bạn nên mời 2-3 luật sư để họ có thể hỗ trợ lẫn nhau và việc tham vấn cho bạn được tốt hơn. Cũng không nên mượn nhiều luật sư vì sẽ gây tốn kém nếu gia đình bạn khó khăn về kinh tế.

Nên cân nhắc thật kỹ khi chọn lựa luật sư. Thuê luật sư là một dịch vụ, và vì là người tiêu dùng nên bạn cần phải cân nhắc

trước khi quyết định mua hay không mua hàng. Luật sư tốt là người tận tình giúp đỡ bạn, tháo vát (biết xoay xở trong các tình huống khó khăn), can đảm (dám bào chữa cho người thân của bạn, dám truyền thông tin từ trong nhà tù ra ngoài và ngược lại).

Ở Việt Nam hiện nay có hàng nghìn luật sư đang hành nghề. Nhưng chỉ có không đầy hai chục luật sư nhân quyền và văn phòng luật sư sẵn sàng bào chữa trong các vụ án chính trị. Dù thấy làm luật sư nhận cãi cho tù nhân lương tâm, tù chính trị là công việc khó khăn đến mức nào.

Có một số luật sư nhân quyền sẵn sàng tư vấn miễn phí cho bạn, họ chỉ thu phí sau khi đã ký hợp đồng bảo vệ pháp luật. Nếu hoàn cảnh gia đình bạn khó khăn, cũng có một số luật sư không thu phí bào chữa, bạn chỉ phải trả những chi phí cứng như đi lại, ăn ở... Tuy nhiên, bạn biết rằng không phải luật sư nào cũng sẵn sàng hỗ trợ hoặc miễn giảm chi phí cho bạn như vậy; họ cũng cần phải sống.

Trong trường hợp tệ nhất, có những luật sư khá thụ động, không giúp gì cho bạn về cách đấu tranh với công an, không cung cấp được thông tin gì về tình hình người thân của bạn trong tù (khiến bạn rất khó làm truyền thông), và thậm chí còn tư vấn những điều không nên làm, ví dụ khuyên người thân của bạn nhận tội để được giảm án, hoặc đưa tin sai lệch. Ở đây, có lẽ ta nên hiểu rằng:

- Luật sư cũng chịu sức ép rất lớn và sự sách nhiễu không nể nang gì từ cơ quan an ninh;
- Luật sư chỉ hướng tới mục tiêu giảm án cho thân chủ (không nghĩ tới các vấn đề khác như bảo vệ uy tín, hình ảnh thân chủ hay phong trào đấu tranh);
- Luật sư chỉ có chuyên môn luật pháp, có thể không hiểu sâu về truyền thông, chính trị, công nghệ thông tin và bảo mật;
- Luật sư không phải nhà hoạt động nên cũng không hiểu

về các hoạt động dân chủ-nhân quyền.

Để việc thuê luật sư có hiệu quả, bạn phải cân nhắc kỹ khi chọn luật sư, hợp tác chặt với luật sư, và trong quá trình làm việc, có thể đưa ra yêu cầu đối với luật sư để họ tìm ra hướng bào chữa theo ý muốn của bạn cũng như người thân của bạn trong tù.

Dưới chế độ “nhà nước cảnh sát”, kết quả đạt được đến đâu không phụ thuộc vào năng lực chuyên môn của luật sư, mà tùy thuộc vào ý muốn của cơ quan công quyền. Do đó, đừng trông mong vào khả năng luật sư sẽ giúp giảm án hay trắng án cho người thân của bạn. Nhưng hãy cố gắng hợp tác chặt chẽ với luật sư; cứ nhớ là bạn cần làm tất cả những gì có thể, cần thiết, để bảo vệ người thân.

2. Nếu người bị giam tù chối luật sư thì sao?

Có nhiều trường hợp, trong thời gian người thân bị giam chờ xét xử, gia đình bỗng nhận được thư tay/ thông báo của người thân đó (do công an đưa), nói rằng không muốn thuê luật sư, từ chối thuê luật sư.

Gia đình nên làm gì khi đó? Có nên tin công an không? Có nên thuê luật sư nữa không?

Câu trả lời:

- Chắc chắn là không nên tin công an – những người luôn coi luật sư là mối phiền nhiễu cần loại bỏ hoặc kiềm chế hoạt động. Hãy để ý rằng trong mọi vụ án mà các quan chức, tướng tá cao cấp của công an hay quân đội là đối tượng bị bắt giữ, điều tra (như Dương Tự Trọng, Phan Văn Vĩnh, Nguyễn Thanh Hóa...), việc đầu tiên các tướng tá bị bắt đó làm luôn là đòi gia đình thuê luật sư.
- Tốt nhất, trường hợp lý tưởng nhất, là người thân của bạn – nhà hoạt động – đã trao đổi với gia đình ngay từ

trước khi bị bắt về những việc cần chuẩn bị khi mình bị bắt, trong đó có vấn đề thuê luật sư (chọn luật sư nào, bao nhiêu người, khi mình nhấn “từ chối luật sư” thì nghĩa là thế nào...).

- Nếu người bị bắt không có trao đổi trước gì với gia đình, thì đừng tin lời công an nói, rằng người bị giam không muốn thuê luật sư. Hãy cứ thuê bình thường, cho đến khi nào bạn hoặc luật sư bạn thuê được nghe khẳng định trực tiếp từ miệng người thân đang bị giam đó.

Tham khảo: “Trường hợp người bị bắt, người bị tạm giữ, người bị tạm giam trong giai đoạn điều tra có đề nghị từ chối người bào chữa do người thân thích của họ nhờ, thì điều tra viên *phải cùng người bào chữa đó trực tiếp gặp* người bị bắt, người bị tạm giữ, người bị tạm giam để xác nhận việc từ chối” (Khoản 2, Điều 77 Bộ luật Tố tụng Hình sự).

Bạn nên biết rằng giả mạo chữ viết và chữ ký là một kỹ thuật nghiệp vụ mà công an có thể làm được, khi “trên” có chủ trương.

Mặc dù vai trò của luật sư bào chữa ở Việt Nam còn rất bị hạn chế, nhưng nhìn chung thì luật sư vẫn là một môi phiền phức đối với công việc điều tra của công an. Khi bị can, bị cáo từ chối hoặc không có luật sư, luật quy định phải chỉ định luật sư cho bị can, bị cáo; thế là công an có thể dùng luật sư theo ý mình. Vậy nên công an thường hay tìm cách ép người bị giam từ chối luật sư do gia đình thuê mà chấp nhận luật sư được chỉ định.

Cũng không ít trường hợp bị can, bị cáo từ chối luật sư xong, phiên tòa diễn ra không có luật sư bào chữa nào. Ví dụ như vụ án Nguyễn Văn Hóa (2017), Hóa bị xử kín, nhanh chóng, không luật sư bào chữa, và lĩnh án 7 năm tù.

Đọc thêm

Tạm giam điều tra: sự tàn phá thể xác và hủy hoại lương tâm con người

(Phạm Lê Vương Các)

29/11/2018

Xem qua hình ảnh biến đổi kinh hoàng của một người phụ nữ chỉ sau một năm bị tạm giam để điều tra, đã giúp tôi khẳng định một niềm tin mạnh mẽ rằng, việc tạm giam kéo dài để phục vụ cho công tác điều tra cần phải được loại bỏ ra khỏi hệ thống luật pháp Việt Nam.

Người phụ nữ có khả năng “biến hình” được cộng đồng mạng nhắc đến là bà Nguyễn Thị Kim Xuyên, nguyên Phó tổng giám đốc Ngân hàng Đông Á bị bắt tạm giam vào năm ngoái vì các sai phạm trong quản lý ngân hàng.

Khi ra tòa, bà đã biến đổi tàn tạ đến mức làm những người thân quen trước đây cũng không thể nhận ra. Hình ảnh của bà đã không thể giấu được sự thống khổ mà bà đã trải qua trong suốt thời gian bị tạm giam.

Chúng ta không thể biết được chuyện gì đã xảy ra đối với bà ở bên trong những bức tường kín đáo của trại giam, nhưng hình ảnh biến đổi của bà cho chúng ta biết được, hệ thống tạm giam hiện nay đã tàn phá khủng khiếp đến thể xác lẫn tinh thần của một con người như thế đó.

Đây là điều mà trước đây chúng ta đã đặt ra một quy tắc được gọi là Luật cũng không muốn hướng đến việc cải tạo ra một con người như vậy ngay cả khi họ bị tuyên án là có tội.



Trong hoàn cảnh, tôi xin nhắc lại quan điểm của một chuyên gia trong Ủy ban Chống tra tấn Liên Hợp Quốc đã nhận định về tình trạng giam giữ ở Việt Nam rằng, “những người tự sát hay rối loạn thần kinh trong các trại giam giữ không phải vì lo sợ trong khi chờ đợi đối diện với hình phạt theo pháp luật, mà vì sự thống khổ mà họ phải chịu đựng bởi sự ngược đãi trong các trại giam”.

Thật vậy, đánh giá tình trạng biến hình đến mức không thể nhận ra của bà Xuyên buộc những người có lương tâm phải đặt ra câu hỏi dành cho những người có trách nhiệm rằng: “Thật sự điều gì đang xảy ra trong các trại giam giữ tại Việt Nam? Làm cách nào để biết được người đang bị giam giữ đang chịu cảnh ngược đãi và bị đối xử vô nhân?”.

Lưu ý rằng, việc tạm giam kéo dài theo Bộ luật Tố tụng Hình sự hiện hành của Việt Nam là hoàn toàn trái với chuẩn mực theo luật quốc tế. Việc tạm giam có thể kéo dài đến 16 tháng để phục vụ công tác điều tra như hiện nay là cấu thành hành vi “giam giữ độc đoán” theo luật nhân quyền quốc tế.

Luật quốc tế yêu cầu các quốc gia thành viên, trong đó có Việt Nam, trong vòng 48 giờ phải đưa người bị bắt giữ ra trước một thẩm phán ở một phiên tòa có luật sư biện hộ, để xem xét tội danh cáo buộc và bằng chứng bắt giữ nghi phạm.

Trong các trường hợp này, hầu hết các nghi phạm đều được thẩm phán cho phép tại ngoại hầu tra. Việc áp dụng biện pháp tạm giam chỉ là ngoại lệ dành những trường hợp đặc biệt cần thiết như

khủng bố, giết người, hay phát hiện ra nghi phạm đang tiêu hủy chứng cứ, chuẩn bị bỏ trốn hoặc tiếp tục phạm tội. Việc tước bỏ quyền được tại ngoại hầu tra của nghi phạm chỉ có thể được thực hiện với điều kiện cơ quan chức năng buộc phải chứng minh bằng các chứng cứ cụ thể, chứ viện dẫn lý do nhằm mục đích “phòng ngừa” hay “đảm bảo cho công tác điều tra” đều không được chấp nhận.

Trong khi đó nguyên tắc chuẩn mực pháp lý này lại bị đảo ngược hoàn toàn tại Việt Nam, khi tạm giam lại được áp dụng phổ biến, còn tại ngoại điều tra chỉ là những ngoại lệ do đặc quyền bên công an quyết định.

Một nền luật pháp tiến bộ, văn minh luôn ưu tiên cho việc tại ngoại điều tra bởi nguyên tắc “suy đoán vô tội”, cũng như khi áp dụng hình thức tại ngoại điều tra sẽ giúp cho nhà nước tránh khỏi việc phải bồi thường cho người bị tạm giam trong trường hợp toà án tuyên họ vô tội.

Hơn hết, việc cho tại ngoại điều tra sẽ ngăn chặn tình trạng tra tấn, ép cung hay nhạ nhục con người, từ đó có thể dẫn đến việc kết án tù oan sai cho người vô tội.

Chuẩn mực pháp lý đã có, nhưng đáng tiếc, hệ thống giam giữ đã đối xử với người bị giam giữ với một cách hoang dại. Đến một ông tướng như Phan Văn Vĩnh cũng phải bật khóc trước tòa khi được tháo còng tay, hay một người đầy quyền lực kinh tế như Bầu Kiên cũng phải đeo xích chân khi ra tòa. Đó là biểu hiện của nền pháp lý hoang dại sẽ không buông bỏ bất kỳ ai, cho dù họ đã từng ở trên đỉnh cao của quyền lực chính trị hay kinh tế.

Còng tay và xích chân ngay trong phiên xử để ngăn họ trốn chạy, quấy rối hay nhằm hạ nhục con người họ? Hạ nhục con người diễn ra ngay tại nơi xét xử, các định kiến phạm tội đã được thể hiện công khai khi vừa mở phiên tòa, thì giữa bốn bức tường kín đáo người bị giam giữ còn phải chịu đựng những gì?

Đã đến lúc chúng ta cần viết lại các điều luật về tạm giam đang hủy hoại thể xác và lương tâm con người từ các trại giam giữ. Cần chuyển chức năng quản lý trại giam từ bên công an sang một cơ quan độc lập khác không có thẩm quyền điều tra, và cho phép các tổ chức nhân quyền được thăm viếng và giám sát các trại giam giữ.

Phạm Đoàn Trang

Hãy lên tiếng trước khi quá muộn. Bảo vệ quyền con người không chỉ cho riêng tôi, hay cho riêng bạn, mà cho tất cả chúng ta.

Chương V

LÀM TRUYỀN THÔNG

Trong thời đại Internet, với sự bùng nổ của mạng xã hội, bạn thường nghe thấy những người dân oan, hay các nhà hoạt động, người đấu tranh, hỏi nhau: “Đã làm truyền thông (về sự kiện nọ, sự kiện kia) chưa?”.

Chương này sẽ giải thích cho bạn một cách ngắn gọn và dễ hiểu nhất về thế nào là làm truyền thông, tác dụng của truyền thông, và cách làm truyền thông sao cho có hiệu quả.

* * *

I. “Làm truyền thông” là làm gì? ⁶

Truyền thông = truyền tải thông tin.

Truyền thông là việc một cá nhân/tổ chức truyền tải thông tin cho cá nhân/tổ chức khác biết. Thông tin đó có thể dưới nhiều hình thức: ngôn ngữ, hình ảnh, âm thanh, tín hiệu, v.v.

Truyền thông đến một lượng lớn người nhưng không có tiếp xúc trực tiếp được gọi là truyền thông đại chúng.

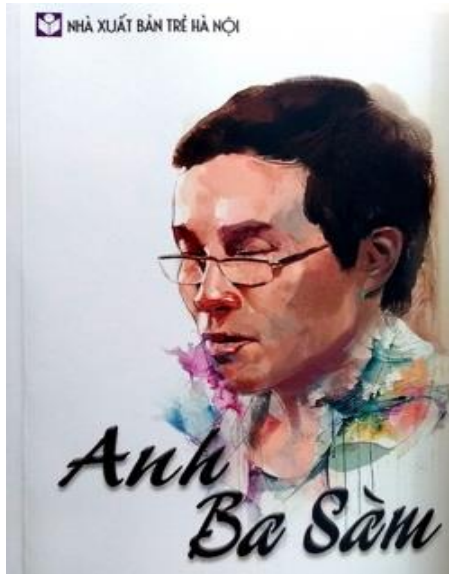
⁶ Đã viết trong cuốn “Căn bản về truyền thông và báo chí” (2014) và “Chính trị bình dân” (2017), tác giả Phạm Đoàn Trang. Các bạn tìm đọc (có bản miễn phí trên mạng).

Báo in, báo mạng, sách, truyền hình, phát thanh là một số phương tiện truyền thông đại chúng tiêu biểu. Tất nhiên là còn nhiều nữa, ví dụ như việc gửi email hàng loạt, tới hàng trăm, hàng nghìn người một lúc, cũng là một hình thức truyền thông đại chúng.

Làm truyền thông về một sự kiện nào đó, nghĩa là truyền tải thông tin về sự kiện đó để các cá nhân, tổ chức, nói rộng ra là toàn cộng đồng, xã hội biết.

II. “Làm truyền thông cho người bị bắt”

Khi bạn nghe thân nhân của một người bị tù hoặc các nhà hoạt động nói đến cụm từ “làm truyền thông cho người bị bắt/ bị tù”, thì tức là họ đang nói đến việc *đưa thông tin về người bị bắt, bị tù đó ra cho bên ngoài phạm vi nhà tù (trại giam) và gia đình người đó.*



Ảnh: Bìa cuốn sách Anh Ba Sàm, NXB Trẻ Hà Nội, 2016.

Nên hay không nên làm truyền thông? Để làm gì? Có tác dụng hay tác hại gì? Đây chắc chắn là những câu hỏi mà tất cả thân nhân, gia đình của tù nhân lương tâm, tù chính trị, hay nạn nhân của các vụ vi phạm nhân quyền, đều phải băn khoăn tìm câu trả lời ít nhất một lần trong đời nuôi tù. Nhất là khi họ liên tục bị công an nhắc nhở, đe dọa, khuyên nhủ, kiêu như:

- Gia đình nên biết điều, đừng có làm ầm lên. Càng gây ầm ĩ thì chỉ càng có hại cho người thân trong kia (tức là trong tù) thôi, không được lợi gì đâu.
- Đừng lên mạng, trả lời phỏng vấn này nọ. Mấy cái đài phản động nước ngoài ấy mà, chúng nó chỉ lợi dụng gia đình thôi. Đến lúc mình bị làm sao, chúng nó mặc kệ mình.
- Gia đình đi khắp nơi vận động này nọ, rêu rao đủ thứ như thế chẳng được gì đâu, chỉ tự làm khổ mình, khổ người thân.
- Gia đình có biết là mình rêu rao như vậy là gây hại cho hoạt động đối ngoại của đất nước không?
- Liệu hồn. Mà mà còn làm truyền thông, viết này nọ trên mạng, trả lời phỏng vấn đài báo nước ngoài là bọn tao bắt đây.
- v.v.

Chính quyền cộng sản và bộ máy đàn áp của nó rất ghét dân chúng nói chung làm truyền thông, vì như thế không quản lý được (tức là không kiểm duyệt, kiểm soát được) và sẽ dẫn đến làm hỏng hình ảnh của nó, đặc biệt là trong mắt cộng đồng quốc tế.

Ngành công an nói riêng thì lại càng ghét việc người dân làm truyền thông tố cáo các sai phạm, vi phạm nhân quyền của ngành. Bên cạnh đó, công an cũng ghét việc thông tin từ trong trại giam (nhà tù) bị lọt ra ngoài và thông tin từ bên ngoài lọt vào trong trại, đến tai người bị giam. Lý do là cần bưng bít thông tin để:

- ngăn chặn khả năng thông cung, trao đổi thông tin giữa

người bị giam với những người khác (trong quá trình điều tra);

- tạo cho người bị giam, bị tù cảm giác cô đơn, bị bỏ rơi, bị quên lãng. Điều đó khiến họ mất tinh thần rất nhanh chóng, dần dần bị bẻ gãy ý chí, suy sụp và đầu hàng;
- cô lập gia đình của người bị tù, khiến họ cảm thấy cô đơn và tuyệt vọng (thực hiện thủ đoạn “cô lập” trong chiến lược “trấn-phân-cô-kéo” của công an).

Công an thường nói rằng làm truyền thông hay vận động nói chung “chẳng được tích sự gì đâu”, “chẳng được ích lợi gì đâu”. Nhưng chính cách nói ấy lại hé lộ một sự thật ngược lại: Chắc chắn là làm truyền thông có tác dụng tốt, thì công an mới tìm cách để người dân đừng làm.

Dài dòng như vậy, nhưng tóm lại thì đơn giản thế này: Kẻ đàn áp, kẻ bắt nạt, hành hạ người khác luôn chỉ muốn nạn nhân của chúng im lặng chịu đựng, không kêu la, không “làm âm ỉ lên”, không để ai biết. Nếu nạn nhân im lặng chịu đựng là hoàn toàn đúng ý chúng.

Nên hay không nên làm truyền thông? Câu trả lời là: Bắt buộc phải làm truyền thông cho người bị bắt, bị giam giữ, bỏ tù. Làm truyền thông chính là để bảo vệ họ, và cao hơn thế, xây dựng hình ảnh họ.

Trong việc này, thân nhân, gia đình đóng vai trò quan trọng nhất. Cho nên hơn ai hết, gia đình phải ý thức được vai trò và sức mạnh của truyền thông; nếu không, sẽ rất thiệt thòi cho người ở tù.

III. Làm truyền thông như thế nào?

1. Tâm lý người đọc/người xem và cách “chiều” họ

<i>Tâm lý người đọc/xem/nghe nói chung</i>	<i>Cách “chiều” người đọc/xem/nghe</i>
<p>Lười đọc, đọc rất ít. Nếu có đọc thì thường là đọc lướt. Nếu có xem/nghe thì thường là xem/nghe một cách lơ đãng, không tập trung.</p>	<p>Viết càng sáng sủa, dễ hiểu càng tốt, và viết ngắn, nhất là lời bình cho phim, video clip.</p>
<p>Rất ngại nghĩ, ngại phải đọc lại, xem lại để hiểu.</p> <p>Thường là nếu không hiểu một điều gì đó, họ sẽ bỏ qua luôn chứ không mất thời gian tìm hiểu lại.</p>	<p>Nhắc lại: Viết càng sáng sủa, dễ hiểu càng tốt, và viết ngắn, nhất là lời bình cho phim, video clip.</p> <p>Cố gắng để độc giả đọc tới đâu, hiểu tới đó, khán/thính giả xem tới đâu, hiểu tới đó.</p>
<p>Quan tâm đến những câu chuyện, có nhân vật, có hành động, có thông tin, có những chi tiết đắt giá.</p>	<p>Hãy tìm kiếm các chi tiết, thật nhiều chi tiết, và kể lại.</p> <p>Ví dụ: “Mẹ Năm ở tù không được dùng băng vệ sinh” là một chi tiết</p>

	đắt giá phản ánh rõ nét đời tù ở Việt Nam.
Ghét lỗi.	Viết đúng chính tả, đúng ngữ pháp, thông tin chính xác.
Ghét dài dòng, kể lể, lủng củng khó hiểu.	Viết ngắn gọn, rõ ràng.
Ghét bị răn dạy đạo đức, dạy đời. Thích “khai dân trí” cho người khác nhưng ghét bị người khác “khai dân trí” ngược lại.	Tránh răn dạy, dạy đời, dạy đạo đức cho người đọc/xem/nghe. Tránh oán thán, trách móc, đổ tội cho độc giả hay khán/thính giả, vốn là những người chẳng liên quan gì. Nếu muốn khuyên một điều gì đó, hãy cố gắng thể hiện thật khiêm nhường.

2. Các hình thức làm truyền thông

Có vô số cách truyền tải thông tin (truyền thông), cũng như vô số cách truyền tải thông điệp: báo chí, xuất bản, video clip, điện ảnh, sân khấu, đồ họa, thời trang...

Một đoạn kịch ngắn (hội thoại hoặc kịch câm) đưa lên YouTube, nói về người thân bị tù của bạn, cũng là một cách truyền tải thông điệp. Một chiếc áo phông in hình chân dung người tù cũng vậy. Một bức tranh vẽ chân dung

người thân của bạn? Một bộ tem dành cho dân sưu tầm có hình người đó? Một bài hát về người đó? Tất cả đều quá tuyệt.



Hãy sáng tạo. Thử tìm mọi cách để truyền tải thông tin hay một thông điệp gì đó về người thân của bạn đến cộng đồng, dư luận. Sau đó, tìm người thể hiện nó, ví dụ họa sĩ, người thiết kế đồ họa, nhạc sĩ...

Ảnh: Từ nhân lương tâm Thúy Nga qua nét vẽ của họa sĩ Văn Dân.

Phần tiếp theo đây sẽ tập trung vào truyền thông bằng báo chí, hay nói cụ thể hơn là vào hoạt động báo chí (đưa tin, viết bài).

3. Có những kênh nào để đăng tải một tin, bài?

Kênh phổ biến nhất hiện nay là mạng xã hội Facebook. Bạn có thể đưa tin bài lên trang cá nhân của bạn, hoặc nhờ các “hot facebooker” có lượng đọc cao hơn đăng tải giùm, nhờ các cơ quan báo chí có trang mạng riêng đăng tải lại.

Ngoài ra, bạn có thể:

- Gửi bài cho các cơ quan báo chí;
- Tích cực trả lời phỏng vấn các cơ quan báo chí, nếu được hỏi.

Các cơ quan báo chí ở đây được hiểu là:

- Báo chí quốc tế: BBC, CNN, New York Times, Washington Post, The Guardian, Al Jazeera...

- Bộ phận tiếng Việt của báo chí quốc tế: BBC Việt ngữ, Đài Tiếng nói Hoa Kỳ (VOA), Đài châu Á Tự do (RFA), Đài Phát Quốc tế Pháp (RFI)...
- Các blog và website tiếng Việt, chủ yếu ở hải ngoại, được gọi chung là “báo chí độc lập”, “báo chí công dân” hay “dân báo”: Dân Luận, Dân Làm Báo, Tiếng Dân, Ba Sàm...

Mỗi tờ báo, trang mạng, đài truyền hình/phát thanh trong số này đều có những đặc điểm riêng, với độc giả, khán thính giả riêng.

Điểm chung nhất giữa họ là họ không hoạt động theo pháp luật CHXHCN Việt Nam, không chịu sự định hướng, “quản lý” của đảng Cộng sản và Nhà nước CHXHCN Việt Nam, và nhìn chung họ đều ủng hộ các giá trị dân chủ, tự do, nhân quyền. Họ là những diễn đàn mà các bạn có được để đăng tải tin bài, lên tiếng về người thân trong tù của mình và kêu gọi sự ủng hộ. Nếu các bạn gửi tin, bài cho báo chí trong nước thì không có hy vọng tin, bài của bạn, về bạn được đăng tải đâu.

Quan niệm sai lầm:

Làm truyền thông chẳng được việc gì, chưa kể công an ghét cho thì lại khổ mình, khổ người trong tù.

→ Bạn làm truyền thông thì người thân của bạn trong tù và chính bạn còn được dư luận biết đến, công an có muốn đàn áp cũng phải cân nhắc. Bạn im lặng thì công an quá mừng, vì có thể thoải mái hành hạ các nạn nhân mà không phải lo đối phó với dư luận.

Làm truyền thông là làm âm ĩ vụ việc lên, lộ hết thông tin nhạy cảm.

→ Làm truyền thông tuyệt nhiên không phải là làm âm ĩ, mà đó là việc thu thập, chọn lọc và đánh giá thông tin, để biết đâu là thật, đâu là giả, chuyện gì nên phổ biến và như thế nào, chuyện gì không nên phổ biến hay thậm chí cần bảo mật, sau đó xử lý thông tin theo hướng mình nhận định.

4. Cách đưa tin về một sự kiện

Khi đưa tin về một sự kiện, bạn muốn viết gì thì cũng phải trả lời được các câu hỏi cơ bản sau đây:

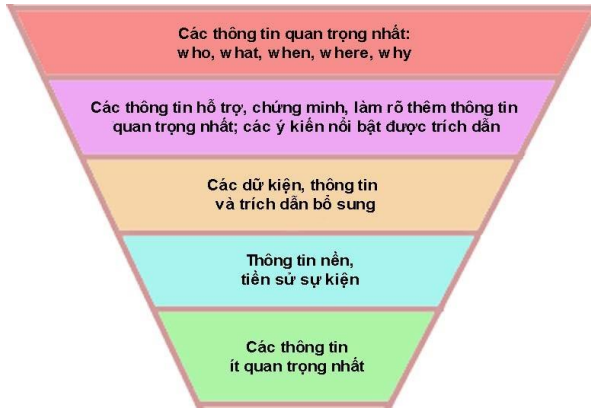
1. Ai?
2. Cái gì? Làm gì? Làm sao?
3. Bao giờ, khi nào?
4. Ở đâu?

Đó là bốn câu hỏi cơ bản mà bạn bắt buộc, nhất thiết phải trả lời. Và có hai câu mà bạn nên trả lời:

5. Tại sao?
6. Như thế nào?

Đoạn văn, hay status Facebook, hay bài viết của bạn phải trả lời được các câu hỏi số 1, 2, 3 và 4, và nếu trả lời được cả câu hỏi số 5 và 6 thì tốt. Và bạn viết xong thì cho nó một cái tí (tựa đề), đặt trên cùng.

Chú ý rằng bạn không nhất thiết phải sắp xếp thông tin, câu cú trong bài theo đúng thứ tự này. Không cần phải đi lần lượt trả lời từ câu 1 đến câu 6, mà có thể sắp xếp thông tin theo kiểu “hình chóp ngược” hay “kim tự tháp lộn ngược” sau đây:



Thông tin càng cụ thể, trả lời các câu hỏi trên đây càng chi tiết bao nhiêu, thì bản tin hay status hay bài viết của bạn càng tốt hơn, vì nó đạt một tiêu chí của báo chí: Đầy đủ thông tin. Tuy nhiên, nếu thông tin quá nhiều, quá chi tiết, bài viết sẽ dài lê thê.

Do đó, người viết có kỹ năng là người biết sử dụng từ ngữ, tiết chế từ ngữ và lượng thông tin đưa vào bài.

Ví dụ:

(Tít) **Không quên cá chết**

Sáng nay, 16/10/2016, một số người dân ở TP.HCM đã kéo những con cá cắt bằng bìa carton đi dạo trong công viên Lê Văn Tám. Trên mỗi con cá đều có ghi dòng chữ: “Formosa get out” (Formosa cút đi). Cuộc “dắt cá đi dạo” được nhiều người vỗ tay hưởng ứng.



Đây là hành động nhằm nhắc công luận nhớ tới thảm họa môi trường miền Trung Việt Nam, và sự kiện “biểu tình cá” diễn ra cách đây mới ba ngày.

Trước đó, vào buổi sáng 13/10 vừa qua, hàng chục người nuôi cá ở xã Long Sơn (Vũng Tàu) đã lôi xác những con cá chết, to và nặng, ra Quốc lộ 51, để phản đối 14 công ty chế biến hải sản gây ô nhiễm môi trường. Cuộc “biểu tình” độc đáo khiến giao thông trên đoạn quốc lộ chạy qua huyện Tân Thành bị ách tắc, ô-tô theo hướng từ Vũng Tàu lên TP.HCM không di chuyển được.

Ta hãy xem status trên đây trả lời các câu hỏi cơ bản kia như thế nào.

- *Ai?* Một số người dân ở TP.HCM.
- *Làm gì?* Kéo cá bằng bìa carton đi dạo.
- *Bao giờ, khi nào?* Sáng nay, 16/10/2016.
- *Ở đâu?* Công viên Lê Văn Tám, TP.HCM.
- *Tại sao?* Nhằm nhắc công luận nhớ tới thảm họa môi trường miền Trung Việt Nam, và sự kiện “biểu tình cá” diễn ra cách đó mấy ngày.
- *Như thế nào?* Trên mỗi con cá đều có ghi dòng chữ: “Formosa get out” (Formosa cút đi). Mọi người vỗ tay hưởng ứng.

Phần trả lời cho câu hỏi “như thế nào” xen kẽ với phần trả lời cho câu hỏi “tại sao”, chứ không theo đúng thứ tự “tại sao” rồi mới đến “như thế nào”.

5. Yêu cầu tối thiểu

Một mẫu tin, một bài viết của bạn phải đạt các yêu cầu căn bản, tối thiểu sau đây:

- Đúng chính tả tiếng Việt, bỏ dấu đúng.

- Đúng ngữ pháp tiếng Việt: Câu có đầy đủ chủ ngữ, vị ngữ. Có đủ dấu chấm, dấu phẩy, ngắt câu đúng chỗ.
- Diễn đạt rõ ràng.
- Thông tin chính xác.

Những điều tối kỵ:

- Sai chính tả. Ví dụ: ngọng l, n; nhầm lẫn giữa dấu hỏi và dấu ngã...
- Sai ngữ pháp, ví dụ: Câu cụt què; cả bài không một dấu chấm, dấu phẩy; viết hoa vô tội vạ... Những lỗi này sẽ làm người đọc rất rối mắt, khó đọc, khó chịu.
- Diễn đạt tối tăm, lủng củng, khó hiểu. (Tệ nhất là những trường hợp đọc xong không hiểu người viết muốn nói gì).
- Thông tin sai sự thật. Việc này sẽ làm người đọc mất lòng tin.

6. Yêu cầu cao hơn

Bài viết của bạn đạt yêu cầu cao hơn khi nó chứa đựng thông tin mới, tức là điều mà ít người biết.

Bài viết đạt hơn nữa nếu nó tạo ra được cảm xúc ở người đọc, ví dụ: căm giận, phẫn nộ (với lực lượng đàn áp), thương xót, cảm thông (với nạn nhân – tức người thân của bạn), yêu mến, cảm phục (tù nhân lương tâm – tức người thân của bạn), buồn bã, lo lắng (về nhân tình thế thái)...

Bài viết đạt yêu cầu cao nhất khi nó thúc đẩy người đọc hành động vì người đang ở tù kia (tù nhân lương tâm), hoặc khi nó khiến người đọc có cảm tình với phong trào dân chủ, ủng hộ phong trào dân chủ, lên án và chống lại thể chế độc tài.

Bài viết không đạt yêu cầu nếu nó không có thông tin hoặc nó không tạo ra cảm xúc gì ở người đọc.

Bài viết thất bại nếu nó khiến người đọc chán, ghét, khinh, coi thường người thân của bạn hoặc chính bạn. Đây là điều tối kỵ.

Bài viết cũng thất bại nếu nó làm ảnh hưởng xấu đến phong trào dân chủ Việt Nam, hay ảnh hưởng xấu tới tinh thần ủng hộ dân chủ, chống độc tài nói chung.

7. Một số ví dụ về cách viết không đạt yêu cầu

a) Sai chính tả, sai ngữ pháp, lặp từ

Hôm nay lại thêm một năm anh ở trong tù ,từ khi bị bắt đến nay , nay đã là hai cái tết ko có anh ... Em cảm thấy buồn ,trống vắng , và nhớ anh ,nghĩ lại những năm trước vợ chồng mình.... thật hạnh phúc và ấm ápnhưng cũng ko sao ..vì em luôn cầu nguyện... xin những điều tốt đẹp ... Chúa sẽ ở bên... ban ơn cho anh và gia đình mình..!!

Đoạn trên đây sai ở những chỗ đặt vị trí dấu phẩy, dấu cách, dấu ba chấm. Có quá nhiều dấu ba chấm vô tội vạ (không có mục đích), dấu chấm than cũng vậy. Nó cũng có chỗ sai ngữ pháp (“từ khi bị bắt đến nay”, không có chủ ngữ), lặp từ (ba từ “nay” trong một câu).

Để đạt yêu cầu tối thiểu, có thể sửa là:

Hôm nay (07/02/2018) lại thêm một năm anh ở trong tù. Từ khi anh bị bắt đến nay, đã là hai cái tết em không có anh. Em cảm thấy buồn, trống vắng và nhớ anh, nghĩ lại những năm trước vợ chồng mình thật hạnh phúc và ấm áp. Nhưng cũng không sao, vì em luôn cầu nguyện những điều tốt đẹp. Chúa sẽ ở bên, sẽ ban ơn cho anh và gia đình mình.

Sửa như vậy thì cũng chỉ đạt yêu cầu căn bản (đúng chính tả, đúng ngữ pháp, diễn đạt rõ ràng, thông tin chính xác). Nó có thông tin (là tù nhân lương tâm này đã bị tù

tròn hai năm). Nhưng nếu đòi hỏi cao hơn, thì đoạn văn trên đây, sau khi sửa, vẫn không thành công: Nó chỉ có một thông tin, nó không tạo được cảm xúc ở người đọc, càng không khuyến khích người ta hành động.

b) Sai chính tả, thiếu thông tin

Hiện nay Gà con (cắm hà) và 3 bạn nữa đang bị CA giữ. Gà bị đưa đi từ 7h sáng, hiện tại vẫn không liên lạc được với bạn ấy. Không biết họ giữ ở đâu :(Mong mọi người quan tâm ạ

Đoạn trên đây sai chính tả (từ “Hiênk”, không viết hoa tên riêng, không chấm câu khi hết câu). Nó thiếu thông tin: Công an là công an nào, đơn vị, lực lượng nào? “Gà con và ba bạn nữa” là ai, làm gì? Tại sao “Gà con và ba bạn nữa” lại bị giữ? Tất nhiên, công an thường giấu thông tin để che mắt dư luận khỏi những việc làm khuất tất, nhưng nói chung, vẫn có thể xác định được (có thể mơ hồ) lý do cụ thể khiến công an bắt một ai đó.

Để chính xác và có thông tin hơn, có thể sửa đoạn trên như sau:

Hiện nay (2h chiều ngày 23/9/2018), facebooker Gà Con (tên thật là Trần Cẩm Hà, sinh năm 1995, học luật tại Hà Nội) và ba bạn trẻ nữa đang bị công an Thành phố Hà Nội giữ. Họ bị công an đến tận nhà trọ (ở quận Đống Đa) đưa đi từ 7h sáng. Từ đó tới giờ vẫn chưa ai liên lạc được với nhóm bạn trẻ này. Không rõ họ đang ở đâu và bị giữ vì lý do gì.

Được biết Gà Con và các bạn vốn là những sinh viên rất năng động của Đại học Luật Hà Nội, tham gia nhiều hoạt động xã hội, từng đi biểu tình chống Trung Quốc, phản đối Formosa...

Bạn có thấy đoạn trên đã trả lời được 4 câu hỏi căn bản không?

- *Ai?* Gà Con (tên thật là Trần Cẩm Hà, sinh năm 1995, học luật tại Hà Nội) và ba người bạn, và công an Thành phố Hà Nội.
- *Làm gì? Làm sao?* Bị công an đưa đi và giữ, không biết ở đâu.
- *Bao giờ?* Từ 7h sáng nay (23/9/2018).
- *Ở đâu?* Đưa đi từ nhà trọ ở quận Đống Đa, Hà Nội, và giữ ở đâu không rõ.
- *Tại sao?* (*)
- *Như thế nào?* Không có câu trả lời.

(*) Trong đoạn trên, dù người viết không nêu lý do tại sao các bạn trẻ bị bắt, nhưng người viết có thể cung cấp thông tin về các bạn đó, để giúp độc giả tự rút ra nhận định cho mình.

Người viết không nhất thiết phải nài nỉ: “Xin mọi người quan tâm ạ” vì như thế tạo cảm giác rất nghiệp dư. Nếu viết đủ tốt thì bài ắt sẽ cung cấp thông tin và/hoặc tạo ra cảm xúc, để người đọc tự quyết định có hành động hay không.

c) Thiếu thông tin

Ví dụ mô phỏng một status trên Facebook:

Hiện nay có một số kẻ lạ mặt lảng vảng ở khu vực vườn rau Lộc Hưng, không biết để làm gì. Mong mọi người quan tâm ạ.

Đưa tin như thế này thì thật sự người đọc có muốn quan tâm cũng chẳng được, vì không hiểu gì cả. Status này thiếu tất cả các thông tin căn bản: Hiện nay là lúc nào, mấy giờ, ngày tháng nào? Vườn rau Lộc Hưng ở đâu? Những kẻ lạ mặt đó là ai và như thế nào, có tung tích gì về họ? Họ đang làm gì? Tại sao phải quan tâm đến họ? Quan tâm thì phải làm gì?

Sửa status trên nghĩa là phải viết lại toàn bộ, bổ sung thông tin. Ví dụ:

Từ 7h sáng nay (31/01/2018), có một số kẻ lạ mặt, đeo khẩu trang, lảng vảng ở khu vườn rau Lộc Hưng (quận Tân Bình, TP.HCM). Chúng mang ghế nhựa, ghế sắt vào ngồi trên đất vườn rau, cầm điện thoại, chụp hình và quay phim người ra vào khu vực. Khi có người dân địa phương ra hỏi, chúng không trả lời mà trừng mắt đe dọa và vẫn tiếp tục quay phim, chụp ảnh.

Vườn rau Lộc Hưng là một mảnh đất 6 hecta thuộc sở hữu của Giáo hội Công giáo, nhưng đã bị chính quyền tịch thu sau hai đợt cưỡng chế ngày 04 và 08/01/2018. Hơn 200 căn nhà đã bị san phẳng.

d) Không có thông tin



Ngoài câu “chờ mãi mới thấy ảnh xịn” và biểu tượng cười ngoác miệng, bức ảnh không có chú thích gì khác, không đem đến một thông tin nào.

e) Không có thông tin

Đoạn văn trong hình là nhằm giới thiệu một báo cáo quan trọng của nhóm Cây Xanh (Green Trees) năm 2016, báo cáo “Toàn cảnh thảm họa môi trường biển Việt Nam”. Cho đến nay, đây là báo cáo duy nhất của xã hội dân sự Việt Nam (cả khối chính thống, có giấy phép và khối không giấy phép, không được thừa nhận). Nó cũng được xuất bản bằng ba thứ tiếng: Anh, Việt, Đài. Tuy vậy, toàn bộ các thông tin này và những thông tin khác liên quan đến báo cáo, có thể làm nổi bật tính “hiếm, quý” của báo cáo, đều không được nhắc đến trong đoạn dưới đây.



f) Thông tin sai sự thật

Ví dụ giả tưởng: *Hôm nay gia đình đã được gặp mặt Hồng. Hồng gầy đi nhiều, tóc bạc dù chỉ mới ngoài 30 tuổi. Hồng khóc rất nhiều, nói là chỗ ở bẩn và ẩm thấp quá nên không ngủ được, và do Hồng không chịu mặc áo tù nên hay bị quản giáo xúi bạn*

tù gây gổ. Hồng cũng phát hiện có một khối u ở bụng, nghi là ung thư... Gia đình rất mong được cộng đồng hỗ trợ để Hồng có thể sớm thoát khỏi ngục tù cộng sản, đến với bến bờ tự do.

Thực tế là Hồng không bị khối u nào cả, cũng không gầy, không sút cân, không bạc tóc. Nếu như vậy thì đoạn trên đây là sai sự thật, có thể làm mất uy tín người viết.

Ngoài ra, đoạn trên đây làm tổn hại hình ảnh của tù nhân lương tâm: Nó cho thấy một người được tiếng là “nhà hoạt động”, nhưng yếu đuối, hay ca cẩm, than vãn, không chịu được khổ, và rõ ràng là muốn đi tị nạn. Mong muốn tị nạn không có gì sai, nhưng việc một người hoạt động ngòi tù và khóc lóc muốn tị nạn sẽ dễ bị nhà nước cộng sản tuyên truyền thành “đấu tranh chẳng qua để kiếm vé ra nước ngoài”.

8. 23 điều cần lưu ý khi viết tin, viết bài

1. Tiếng Việt thường dài dòng, do đó, bỏ được từ nào thì nên bỏ, để tiết kiệm từ ngữ, câu ngắn bớt, bài ngắn bớt. Sau khi viết xong, bạn nhất thiết phải đọc lại, và nên đọc thành tiếng, ít nhất là để phát hiện các từ bị lặp, các từ thừa và có thể bỏ đi.

2. Khi làm tin tức truyền hình, khi viết lời bình cho video clip, nên viết câu ngắn, câu đơn, mỗi câu diễn đạt chỉ một ý. Khi viết bài trên mạng thì thoải mái hơn, có thể thay đổi độ dài của câu, sắp xếp câu ngắn, câu dài xen kẽ nhau, để bớt đơn điệu.

3. Dùng những từ ngữ phổ thông, phổ biến, những từ mà người đọc/xem/nghe nói chung đều hiểu nghĩa. Tránh dùng từ lạ, từ chuyên môn, từ hiếm, từ khó hiểu, từ nước ngoài, ví dụ: “kiến văn”, “câu bầu”, “review”, “confirm”...

4. Tuy nhiên, người viết rất nên, rất cần phải có vốn từ phong phú, để bài viết không bị đơn điệu, nghèo nàn về từ vựng, không bị lặp từ. Đặc biệt, nếu muốn tạo cảm xúc ở độc giả, nhất thiết người viết phải có vốn từ phong phú, trong trường hợp lý

tưởng thì phải là một bậc thầy về ngôn ngữ mà mình dùng để viết.

5. Khi làm tin truyền hình, khi viết lời bình cho video clip, tránh dùng các thuật ngữ chuyên môn hoặc các từ trong nội bộ một giới nào đó. Khi viết bài trên mạng thì có thể dùng thuật ngữ chuyên môn hoặc từ nội bộ (chỉ khi cực chẳng đã mà thôi), nhưng phải giải thích bằng cách mở ngoặc đơn bên cạnh, hoặc chú thích dưới bài, hoặc diễn giải. Đừng bao giờ mặc định rằng người đọc, người xem hiểu mọi điều y như mình hiểu.

6. Hãy kể chuyện. Hãy tìm các chi tiết để kể lại.

Ví dụ:

Sau khi Nguyễn Ngọc Như Quỳnh tuyên bố tuyệt thực, công an, quân giáo trại 5 Thanh Hóa liền tăng cường rình mò, đặt máy quay để ghi hình lên Quỳnh. Khi bà Tuyết Lan vào thăm con, Quỳnh nói với mẹ: “Họ tưởng là con lục đồ ăn đó hả, không có đâu. Con chỉ sắp xếp lại đồ đạc thôi. Tưởng đặt máy quay, quay lên con mà ngon”. Bị bóc mẽ, đám quân giáo ngồi canh hét lên: “Chị không được nói những điều ấy ở đây”. Chẳng ngờ bị Quỳnh bóc tiếp: “Tôi có quyền nói”.

7. Hãy sử dụng các chi tiết mô tả, tường thuật, khiến người đọc/người nghe có thể hình dung được sự việc và có cảm tưởng như họ được chứng kiến tận mắt sự việc.

8. Để bài viết/ video sâu sắc hơn về nội dung (đầy đủ thông tin hơn nữa) thì nên có sự so sánh với các nơi khác, nên có yếu tố “lịch sử sự kiện”. Nhưng đừng đưa lịch sử lên đầu bài. Thông tin về lịch sử tuy quan trọng nhưng chỉ nên để ở về phía cuối bài (phía đáy của hình chóp ngược).

9. Để thông tin được chi tiết thì nên có số liệu. Nhưng đừng lạm dụng vì nói chung người đọc, người xem đều không thích môn toán. Khi có số liệu, nên có sự so sánh, đối chiếu, quy đổi, diễn giải để người ta hiểu ý nghĩa của con số.

10. Người đưa tin, người làm truyền thông càng ít nhắc đến mình, càng ít viết về mình, càng tốt, chỉ trừ phi bản thân sự có mặt của họ là một thông tin quan trọng. Bạn có thấy báo chí, nhất là trong thể loại tin tức, người viết, người đưa tin hầu như không xưng “tôi”? Đó là vì độc giả, khán thính giả chỉ quan tâm đến tin tức, đến sự kiện, vấn đề; họ không có nhu cầu quan tâm đến tác giả bài báo hay người đưa tin.

Tương tự, khi chụp ảnh báo chí, bạn nên tránh có mặt trong hình, đặc biệt nên tránh selfie (tự chụp mình).

11. Không khẳng định bất kỳ điều gì nếu không chứng minh, thuyết phục được. Nếu thông tin quá quan trọng, không kiểm chứng được, không chứng minh được, bạn có hai lựa chọn: Hoặc bỏ đi, hoặc nếu vẫn dùng thì phải nêu rõ, chi tiết nguồn của thông tin đó, tức là người chịu trách nhiệm cung cấp nó.

12. Tránh đưa ý kiến chủ quan nếu không chứng minh, thuyết phục được. Tốt nhất là hãy nêu sự thật, và để sự thật đó nói lên tất cả. Sự thật sẽ hướng dẫn người đọc, người xem, người nghe để họ tự biết phải làm gì.

13. Không hô hào, không hô khẩu hiệu (“đả đảo tay sai bán nước”), vì... không cần thiết. Việc đưa tin chỉ nên là việc đưa tin, không kết hợp thêm việc khác.

14. Không hằn học, oán thán, trách móc độc giả, khán giả (kiểu như: “Tôi thấy cộng đồng bất công, bạc bẽo quá, tại sao giúp người nọ người kia mà không giúp gia đình tôi”...). Cần nghĩ là họ đọc bài hay xem clip của bạn đã là quý rồi, bạn cần họ hơn là họ cần bạn.

15. Không cầu nguyện, chỉ trừ phi bạn xác định là viết cho một cộng đồng tôn giáo đọc.

Không viết tắt, trừ phi từ viết tắt quá phổ biến và trong văn cảnh đó thì ai cũng hiểu (ví dụ: LHQ). Không dùng tiếng lóng.

Đặc biệt, không dùng ngôn ngữ tục tĩu, bậy bạ, chửi thề, chỉ sử dụng khi bắt buộc, chẳng hạn vì sự thật đúng là như thế. Ví dụ:

Trả lời phỏng vấn của BBC ngày 24/9/2012, bà Dương Thị Tân, vợ cũ của blogger Điều Cày, cho biết: Trung tá Vũ Văn Hiến, phó công an phường 6, quận 3 (TP.HCM), đã dọa bẻ cổ bà và nói “tự do cái con cặc!”, khi thấy bà và con trai mặc áo có chữ “tự do cho những người yêu nước” trên ngực.

Trong ví dụ trên, không nhất thiết phải viết tắt từ bậy kia thành “c.c.” hay “con c.”.

16. Bài nên có trích dẫn để thêm phần sống động. Không nên chỉ viết bài khơi khơi, rất dài, mà không trích dẫn ý kiến nào. Nhớ trích dẫn chính xác.

Ví dụ về trích dẫn:

Gia đình cho biết trông bề ngoài anh Thức vẫn ổn dù rằng anh nói vẫn còn ăn mì gói và tiếp tục từ chối cơm và thức ăn do trại giam cung cấp. Nay trại giam đã cấp lại nước sôi để anh ăn mì gói. Anh Thức kể rằng cán bộ quản giáo mang cơm đến buồng giam nói rằng: “Anh ăn cơm đi, tôi ăn trước cho anh tin”. Vừa nói cán bộ này vừa lấy cơm ăn trước mặt anh Thức.

Tuy vậy anh Thức vẫn từ chối ăn cơm của trại với lý do không một cơ sở pháp lý nào đủ để bảo đảm sự an toàn cho anh trong hoàn cảnh bị giam cầm hiện tại. Anh Thức nhấn mạnh với gia đình: “Tự do hay không chẳng còn quan trọng, mà điều quan trọng là quyền con người. Cuộc đấu tranh này là để thượng tôn quyền con người”.

17. Tuy nhiên, không lạm dụng trích dẫn. Câu nói nào không có gì đặc sắc thì bạn nên dẫn gián tiếp. Chỉ trích dẫn khi nào câu nói có phong cách riêng của người nói, đặc sắc, cần đưa câu nói chính xác.

Trong ví dụ ở trên, câu của cả viên cán bộ lẫn của anh Thức đều làm toát lên phong cách, hoàn cảnh của người nói, nên trích dẫn là tốt.

18. Không nên viết dài, càng không nên viết lan man, mỗi bài chỉ tập trung vào một sự việc, một vấn đề, hay một khía cạnh của vấn đề. Cố gắng làm sao để lượng từ ngữ ít nhất, lượng thông tin lớn nhất.

19. Khi chuyển từ phần này sang phần khác của bài, nên dùng các từ hoặc câu liên kết.

Ví dụ: Các từ liên kết như: do đó, bởi vậy, tuy nhiên, trái lại, đáng chú ý là, v.v. Các câu liên kết như: Điều đáng nói là..., Vấn đề không phải là... mà là... , Ít người biết rằng...

20. Nếu bài dài, bạn nên chia bài thành nhiều khối thông tin, giữa các khối nên dùng tí phụ.

21. Mọi bài viết đều nên có tí, mọi bức hình đều nên có chú thích, mọi video clip đều nên có chú thích và/hoặc lời bình.

22. Thông tin cần có nguồn, bạn nhớ dẫn nguồn chính xác. Bên cạnh đó, lại luôn phải nhớ bảo vệ nguồn tin, khi mà việc tiết lộ nguồn tin có thể đe dọa người cung cấp thông tin đó.

23. Luôn nhớ đọc lại bài sau khi viết xong, để xem đã trôi chảy chưa, có bị lặp từ hoặc mắc lỗi nào khác không. Nhờ người khác đọc lại và biên tập giúp, nếu có thể. Người ngoài bao giờ cũng tinh táo hơn người viết.

Và cuối cùng, nếu cảm thấy mình không có khả năng viết, thì tốt nhất là bạn tìm một người khác “văn hay chữ tốt” hơn chấp bút giùm mình – tức là bạn cung cấp thông tin và nói ý của bạn lại cho người đó viết giúp. Đừng nên vì ngại nhờ mà cố gắng tự viết, bởi vì nếu bạn viết kém thì sẽ không

có mấy tác dụng về mặt truyền thông, thậm chí nếu tệ quá, còn phản tác dụng.

Có nhiều nhà hoạt động có kinh nghiệm về làm truyền thông và sẽ giúp bạn viết khi bạn nhờ. Hãy nhờ họ, và thống nhất trước, rõ ràng với họ về việc sử dụng bài viết, chẳng hạn nói rõ rằng bài sẽ đứng tên bạn. Đừng phạm lỗi đạo văn, tức là bạn lấy bài của người khác nhưng không nêu tên tác giả mà lại làm cho người đọc tưởng rằng đó là bài viết của bạn.

Nếu cảm thấy không viết được, khó viết quá..., đừng ngại nhờ người khác chấp bút (viết hộ theo ý mình).

Mỗi người đều có những năng lực riêng, khác nhau. Nếu bạn không giỏi việc viết thì hãy nhờ người khác giúp, đó là lựa chọn khôn ngoan.

9. Các điểm cần chú ý khi trả lời phỏng vấn

Như đã nói ở phần 3, các bạn có các kênh sau để làm truyền thông:

- Viết bài đăng Facebook cá nhân, gửi các “hot facebooker” nhờ chia sẻ;
- Gửi bài cho các cơ quan báo chí;
- Tích cực trả lời phỏng vấn các cơ quan báo chí, nếu được hỏi.

Các phần trên đây (từ mục 4 đến mục 8) là dành cho những bạn tự viết tin, bài để đăng Facebook cá nhân hoặc gửi các cơ quan báo chí.

Còn nếu bạn trả lời phỏng vấn báo chí thì đó cũng là một cách làm truyền thông tốt, có hiệu quả. Chỉ có điều, không phải lúc nào các cơ quan báo chí cũng sẵn sàng phỏng vấn bạn.

Khi trả lời phỏng vấn, bạn nên lưu ý những điều sau đây:

- Nói đúng sự thật. Đừng bịa chuyện, cũng đừng phóng đại.
- Nhưng nếu biến cố lớn, sự kiện nghiêm trọng thật thì lại không nên hạ thấp nó đi, chìm nó xuống.
- Cung cấp thông tin đầy đủ, xác thực. Đừng quên những thông tin cơ bản (xem phần về 6 câu hỏi căn bản).
- Hãy kể các câu chuyện. Tìm kiếm các chi tiết đắt giá. Nhà báo rất thích những chuyện, những chi tiết đó.
- Nhà báo cần chứng minh, thuyết phục độc giả, khán thính giả tin vào thông tin mình cung cấp hay bình luận, nhận định của mình. Do đó, khi bạn là người trả lời phỏng vấn, bạn cũng cần chứng minh, thuyết phục nhà báo tin vào thông tin bạn cung cấp hay nhận định của bạn.
- Luôn hướng đến việc nâng hình ảnh của người thân mình – tù nhân lương tâm – lên.
- Tránh phán xét, nói xấu, bôi nhọ những người tù khác, người đấu tranh khác cũng như gia đình họ.
- Giữ phép lịch sự với nhà báo, tôn trọng họ. Đừng suy nghĩ kiểu “mày cần bài, cần tiền nhuận bút, tao trả lời cho mày là phúc rồi”. Đừng coi thường, rẻ rúng họ. Cởi mở và chủ động hợp tác, nhưng đừng sẵn lòng họ.
- Nhưng cũng không nên ngại ngùng, khúm núm, quy lụy trước nhà báo (vì họ dễ trở nên kiêu ngạo và thiếu tôn trọng bạn).
- Nếu chưa tự tin, bạn có thể nói nhà báo gửi câu hỏi trước cho bạn.
- Sau khi bài đăng tải, nếu thấy có gì sai sót, không vừa ý, bạn nên phản hồi lại với nhà báo và/hoặc cơ quan báo chí đó ngay, nhưng kiềm chế, giữ bình tĩnh. Dù sao đi nữa, không nên để mất mối quan hệ tốt đẹp với báo chí, nhất là các cơ quan báo chí lớn và có thể có ảnh hưởng.

IV. Tuyên truyền phản tuyên truyền

Phần này trao đổi với các bạn cách vô hiệu hóa tuyên truyền của bộ máy công an nhằm vào người thân của bạn, bạn và gia đình.

Vâng, bạn đừng quên rằng chính công an cũng làm truyền thông, không những thế, còn làm truyền thông rất mạnh để chống lại nhà hoạt động nhân quyền-dân chủ, chống lại người bất đồng chính kiến, tù nhân lương tâm, và nói chung là chống lại những người ủng hộ dân chủ, tự do.

Tại sao công an phải làm như vậy? Nguyên nhân sâu xa nằm trong bản chất của chế độ: Mọi thể chế độc tài đều tồn tại dựa vào hai cột trụ chính, là bạo lực (để trấn áp dân) và tuyên truyền (để tẩy não dân). Trong hoạt động tuyên truyền, ngoài việc xây dựng và củng cố hình ảnh chế độ “quang vinh muôn năm”, “đỉnh cao trí tuệ”, “bách chiến bách thắng”, thì phải phá hoại hình ảnh của các lực lượng chính trị khác có tiềm năng đe dọa ngôi vị lãnh đạo. Phải làm sao cho dân chúng thấy những người hoạt động dân chủ-nhân quyền, tù nhân lương tâm không xứng đáng để tham gia chính trị, không đủ tư cách, năng lực, tài đức v.v. để cầm quyền.

Ngoài ra, việc tuyên truyền của công an còn có các mục đích: cô lập, cách ly tù nhân lương tâm và gia đình họ khỏi cộng đồng; đe dọa, khủng bố tinh thần những người ủng hộ họ hoặc có tiềm năng trở thành giống như họ.

Để “phản tuyên truyền”, tức là để vô hiệu hóa vũ khí tuyên truyền của bộ máy công an, thì:

- Bản thân người tù phải ý thức được việc giữ gìn hình ảnh, uy tín, chí khí của mình. Những hành động hợp tác với công an, khai báo chỉ điểm đồng đội, phản bội... đều là tối kỵ. Thậm chí họ phải ***có ý thức giữ gìn hình ảnh trong từng buổi thẩm vấn, trong phiên tòa.*** Nên nhớ, mọi tư thế ngồi

của họ đều có thể bị công an lên ghi hình lại, tung lên báo, lên mạng và chú thích rằng họ đang “khai nhận”.

Bức hình dưới đây được tung lên một trang web của dư luận viên (tháng 9/2017) với chú thích: “Nguyễn Đình Hà tại cơ quan điều tra”. Bạn có thấy rõ ý đồ của công an nhằm bêu xấu, hạ nhục “đối tượng”?



- Gia đình phải tuyệt đối tin tưởng và ủng hộ người thân đang bị tù, và cũng phải ý thức được trách nhiệm của mình là bảo vệ hình ảnh, danh dự, uy tín của người thân. Không gì tệ hại bằng khi một tù nhân lương tâm đang ở trong tù mà gia đình, thân nhân lên mạng, lên báo, lên tivi phê phán người đó, tuyên bố “tù” họ...

V. Chống nạn dư luận viên

Phần cuối của Chương V này sẽ truyền lại cho các bạn kinh nghiệm đối phó với một thứ “quái thai” của nhà nước công an trị trong lĩnh vực truyền thông: dư luận viên.

Ở tất cả các nước độc tài đều có dư luận viên, tức những kẻ có não trạng ủng hộ nhà nước độc tài bất kể đúng sai (có thể ăn lương hoặc tự nguyện làm không lương), và chúng ra sức “đấu tranh” với mọi quan điểm và/hoặc mọi cá nhân bất đồng với nhà nước ấy hoặc phản đối chính sách của nó.

Tù nhân lương tâm và người bất đồng chính kiến đương nhiên là nạn nhân số 1 của dư luận viên, nhất là khi họ đã ngồi tù (không còn khả năng tự bảo vệ) và chính quyền công an trị thì bảo kê, bao che, dung túng cho dư luận viên, chưa kể là còn trả tiền thù lao cho chúng, thuê chúng “định hướng dư luận”.

Việc đơn giản nhất mà dư luận viên làm là bôi nhọ, lăng mạ tù nhân lương tâm, người bất đồng chính kiến, để làm hỏng hình ảnh họ, cô lập họ và gia đình khỏi cộng đồng.

Sau đây là một vài cách mà gia đình có thể làm để chống lại việc dư luận viên bôi nhọ, miệt thị người thân đang bị tù của mình:

- Phớt lờ mọi lời bôi nhọ: Nhiều khi phản ứng lại lời bôi nhọ lại khiến nó gây chú ý hơn, lan rộng hơn. Vì thế, bạn có thể cân nhắc xem ảnh hưởng ban đầu của nó có lớn không, có đáng để bạn phải phản ứng lại không. Tránh để mất thì giờ và năng lượng vào chuyện nhỏ nhặt, chẳng ai quan tâm. Chú ý là nếu đã chủ trương phớt lờ thì phải phớt lờ tuyệt đối, không đả động tới nó ở bất kỳ đâu, để dư luận tự lắng dần.

Nếu thấy dứt khoát phải có phản ứng, không thể phớt lờ, thì bạn:

- Thông tin đến bạn bè, họ hàng, láng giềng, những người ủng hộ..., bác bỏ mọi lời vu khống, nói rõ sự thật cho họ biết. Nhờ họ lên tiếng giúp nếu thật sự cần thiết.
- Viết bài làm rõ sự việc, phản bác mọi lời bôi nhọ. Đăng bài trên blog và/hoặc Facebook cá nhân. Nhờ mọi

người (bạn bè, người ủng hộ, các “hot facebooker”...) chia sẻ, đăng tải lại.

- Phản bác lại lời vu cáo, bôi nhọ tại chính các trang mạng đăng tải lời vu cáo, bôi nhọ đó. Để khỏi sa vào tranh cãi với dư luận viên thì bạn nên nhờ những người khác làm giúp việc này.
- Trong trường hợp dư luận viên phát tán truyền đơn, tờ rơi để bôi nhọ, bạn có thể in và nhờ người phát hành truyền đơn, tờ rơi tại đúng các địa điểm mà dư luận viên tung tài liệu.
- Tham vấn luật sư cách xử lý (khiếu nại, tố cáo, kiện).
- Nếu bạn biết kẻ bôi nhọ đó là ai thì có thể cân nhắc trao đổi trực tiếp với kẻ đó để làm rõ sự việc, thương lượng... (Nếu bạn không muốn gặp thì thôi, cũng không sao). Sau đó, nếu không thành công, sẽ tìm các giải pháp khác thích hợp hơn để xử lý.

Tránh để mất thì giờ và năng lượng vào chuyện nhỏ nhặt, vốn chẳng ai quan tâm. Tránh sa vào tranh cãi, đôi co với dư luận viên, vừa mất thời gian, hao tổn công sức (đúng ý chúng) vừa hạ thấp tâm của bạn và người thân đang ở tù. Nếu nhất thiết phải tranh luận (thực chất là cãi nhau với dư luận viên), bạn có thể nhờ người khác phù hợp hơn.

VI. Giải đáp một số thắc mắc thường gặp về làm truyền thông

1. Tại sao cùng là tù nhân lương tâm nhưng có những người được dư luận quan tâm hơn hẳn những người khác, như blogger Mẹ Năm, luật sư Nguyễn Văn Đài?

Do một số nguyên nhân, chẳng hạn bản thân tù nhân lương tâm đó đã có tiếng từ trước khi bị bắt. Khi ấy, việc họ bị bắt đương nhiên là một sự kiện lớn và sẽ được giới truyền

thông quan tâm đưa tin. Không có ai đáng trách ở đây cả: Công chúng luôn quan tâm đến những người nổi tiếng, và báo chí thì phải chiều công chúng.

Một nguyên nhân quan trọng khác là sự chủ động làm truyền thông, cộng với kỹ năng làm truyền thông của chính gia đình, đồng đội, tổ chức của họ. Nếu chủ động nhưng không biết cách làm truyền thông thì cũng chẳng có mấy tác dụng.

2. Người nhà tôi viết blog, bị bắt đi tù mà chẳng ai biết đến. Gia đình tôi lại ở địa phương, vùng quê nghèo, dân trí thấp và công an thì tàn ác. Tôi phải làm gì?

Bạn có thể chủ động làm truyền thông và rất nên kết nối với những nhà hoạt động nhân quyền, các tổ chức nhân quyền ở các địa phương khác như Hà Nội, Sài Gòn. Nhờ họ giúp làm truyền thông, nhờ họ chia sẻ kinh nghiệm hoạt động, v.v. Nhưng ít nhất, bạn phải chủ động cung cấp thông tin thì họ mới đưa tin, viết bài, làm clip... về trường hợp người thân của bạn được.

Nhiều nhà hoạt động sẽ sẵn sàng giúp đỡ bạn rất nhiệt tình. Tất nhiên cũng sẽ có những kẻ cơ hội muốn lợi dụng, lừa đảo bạn và bạn phải đủ tỉnh táo, sáng suốt để phân biệt tốt xấu, đánh giá người ngay kẻ gian.

3. Tôi cứ viết gì trên Facebook là lập tức công an đến nhà đe dọa, thẩm vấn này nọ. Tôi phải làm sao?

Điều đầu tiên là những gì bạn viết phải đúng sự thật, đó là một trong những cách bảo vệ bạn.

Tiếp theo là chuyện bạn có công nhận Facebook đó là của bạn hay không. Vấn đề này đã được thảo luận rất nhiều trong giới hoạt động nhân quyền lâu nay. Nhận hay không nhận là tùy bạn, nhưng bạn nên nhớ rằng việc công an sách nhiễu, hoành hành, thẩm vấn và đe dọa bạn vì những gì bạn viết trên mạng đã

là hành động vi phạm pháp luật, vi phạm nhân quyền trắng trợn. Bạn không nên tiếp tay cho sự vi phạm đó.

4. Tôi có nên ký nhận mình là tác giả các bài viết mà công an in ra trong quá trình thẩm vấn không? (Tôi đúng là tác giả).

Không. Xin nhấn mạnh: Bạn không nên ký vào bất cứ cái gì, chỉ trừ phi bạn chắc chắn được là việc ký tên có lợi cho mình. Đặc biệt, bạn không nên ký vào các tài liệu do công an lấy từ trên mạng xuống, đưa cho bạn đọc và bắt ký xác nhận.

Bạn cứ việc từ chối ký, không cần giải thích. Còn nếu bạn thấy buộc phải giải thích thì hãy nói rõ: Một là bản thân hành động bắt (“mời”) ai đó về đồn để ép ký xác nhận cái gì đó theo ý công an đã là sai phạm, bạn không thể đồng lõa, tiếp tay. Hai là, người lấy bài viết ra từ mạng, in và đưa cho bạn đọc, đều là công an, thì công an mới phải ký xác nhận chứ tại sao lại là bạn?

Kể cả khi công an in bài từ máy tính của bạn ra cũng vậy. Khi đó máy tính của bạn đang do công an kiểm soát, lấy gì bảo đảm họ không nhét vào máy bạn những tài liệu do họ tạo ra?

5. Người thân của tôi bị kết tội khủng bố, và thực sự có hành vi phạm tội là mua vũ khí, đạn dược về để tấn công một số cơ quan nhà nước. Gia đình có làm truyền thông về trường hợp này được không?

Có một thực tế là trong những vụ việc như vậy, rất khó làm truyền thông để xây dựng hình ảnh. Dư luận nói chung không ủng hộ những người chủ trương hoạt động bạo lực, hay khủng bố chống lại dân thường.

Khi đó, cách xử lý là bạn vẫn theo dõi tiến trình tố tụng, để làm truyền thông theo hướng giám sát quy trình tố tụng và bảo vệ các quyền con người căn bản của người bị bắt. Ví dụ như xem người thân có bị tra tấn không, có được xét xử trong thời hạn quy định của pháp luật không hay là bị “ôm” mãi không xử... và bạn đưa tin về những chuyện đó.

Nếu bạn không làm như thế thì rất có thể sẽ nguy hiểm cho người thân đang bị giam của bạn, bởi vì với các tội như vậy, cơ quan tố tụng rất dễ mạnh tay với bị can, bị cáo.

6. Có khi nào những thông tin giới truyền thông công bố ở bên ngoài lại bị công an dùng làm bằng chứng để buộc tội người trong đồn hay trong tù không?

Không. Nếu có thì công an chỉ dùng những thông tin đó để đe dọa người bị bắt, theo kiểu “bên ngoài người ta tố anh/chị àm àm đây này, còn chối gì nữa”. Nói chung, công an không dựa vào thông tin do giới truyền thông tung ra để mà ghép tội người bị bắt, mà bắt hay định tội đều dựa theo bằng chứng, mục đích của công an, và đặc biệt, nhiều khi do chủ trương ở “trên”, tức là do động cơ chính trị nào đó.

7. Khi người thân tôi mới bị bắt, còn có nhiều người đưa tin. Nhưng sau đó mọi chuyện dần lắng xuống, tôi có cảm giác như người thân của tôi đã bị quên lãng. Phải làm gì để dư luận còn nhớ đến người thân đang ngồi tù của tôi?

Một là, bạn vẫn chủ động theo sát tình hình của người thân mình trong tù và cập nhật các diễn biến (nếu bạn có thông tin).

Hai là, hãy quan tâm cả đến những người khác: những nhà hoạt động trong phong trào dân chủ, những tù nhân lương tâm khác và gia đình của họ, những nạn nhân khác của vi phạm nhân quyền. Hãy viết cả về họ, đưa tin về họ.

Bởi vì không phải chỉ có mình bạn, người thân và gia đình của bạn phải chịu bất công, mà còn rất nhiều người khác nữa. Thay vì chỉ đấu tranh cho riêng người thân và gia đình của mình, chỉ làm truyền thông về họ, bạn hãy cố gắng san sẻ sự quan tâm đến những người khác, đấu tranh cho những người khác nữa. Đó vừa là một cách để bạn tiếp tục duy trì công việc làm truyền thông, vừa là cách để bạn kết nối và tranh thủ sự ủng hộ của dư luận.



Sau khi mẹ bị bắt, anh em Trịnh Bá Phương - Trịnh Bá Tư thay mẹ trở thành hai nhà hoạt động nổi bật trong phong trào đấu tranh của dân oan.

Đừng ích kỷ, chỉ biết việc mình và người nhà mình, chẳng quan tâm đến ai khác.

8. Nhiều khi thông tin về người tù lại do quản giáo xì ra cho gia đình, mà gia đình không có cách nào kiểm chứng được. Ví dụ, có lần chính công an tung tin nhằm ra ngoài rằng blogger Điếu Cày “bị mất tay”. Vậy gia đình có nên đưa tin không?

Nguyên tắc của báo chí là nếu không kiểm chứng được thì không đưa tin. Tuy vậy, trong hoàn cảnh Việt Nam thì làm sao ta có thể kiểm chứng thông tin do công an (điều tra viên, quản giáo...) rò rỉ ra được. Do đó, cách khôn ngoan nhất là nếu có đưa tin, phải nêu thật rõ nguồn tin.

Ví dụ, trong vụ “Điếu Cày mất tay”, thật ra người nhà đã nêu rõ rằng thông tin ấy do một công an tên là Hồng Điệp tung ra. Tuy nhiên, như bạn thấy đấy, dư luận viên đã nhảy vào vụ này rất nhanh, dìm thông tin về nguồn đi và ra sức lu loa rằng “lề trái bịa đặt, dựng chuyện”. Mục đích của chúng là làm cho gia đình, đồng đội của ông Điếu Cày nói riêng và báo mạng “lề trái” nói chung bị mất uy tín.

Nếu có lần nào trót lỡ đưa thông tin sai, bạn phải nhanh chóng cải chính thông tin và xin lỗi độc giả, khán thính giả. Tốt nhất là cố gắng để càng ít đưa tin sai càng tốt.

9. Có cần, có nên xây dựng hình ảnh tù nhân lương tâm thành một thương hiệu nhất định không, ví dụ blogger Điếu Cày là sáng lập viên Câu lạc bộ Nhà báo Tự do, Nguyễn Văn Hóa là nhà báo tự do, Hoàng Bình là nhà hoạt động môi trường, Cán Thị Thêu là người phụ nữ nông dân can đảm?

Có thể “định vị thương hiệu” như vậy nếu sự thật đúng là như vậy. Nếu không, thì không nhất thiết phải cố gắng gán một thương hiệu, hình ảnh nào đó không có thật cho người tù. Ví dụ, không nên khắc họa Nguyễn Văn Hóa như một “thủ lĩnh sinh viên” hay Cán Thị Thêu như nhà hoạt động nữ quyền chẳng hạn (ví dụ giả tưởng).

Làm truyền thông không phải là bịa đặt, dựng chuyện, phóng đại hay tô vẽ nên những điều không có thật. Mọi nội dung chúng ta công bố đều phải dựa trên nền tảng sự thật.

10. Có cần, có nên tổ chức các chiến dịch truyền thông để làm nổi bật một sự kiện nào đó, xây dựng hình ảnh một tù nhân lương tâm nào đó?

Việc tổ chức sự kiện – bất kỳ sự kiện gì – cũng phải gắn chặt với truyền thông. Nói chung, luôn cần những chiến dịch truyền thông để làm nổi bật một sự kiện nào đó, ví dụ “đồng hành cùng blogger Điếu Cày đang tuyệt thực”, “viết thư cho tù nhân lương tâm”, “ra mắt bộ phim tài liệu đầu tiên về xã hội dân sự ở Việt Nam”, v.v.

Đối với các cá nhân tù nhân lương tâm, gia đình và bạn bè nên theo sát họ, kịp thời thu nhận thông tin về họ để làm truyền thông khi có vấn đề gì với họ hoặc khi có sự kiện nào liên quan đến họ. Xem thêm câu chuyện làm truyền thông cho Điếu Cày,

Phạm Đoàn Trang

Trần Huỳnh Duy Thức, Mẹ Năm và Thúy Nga ở cuối sách, trong chương cuối cùng, “Thăm nuôi”.

Đọc thêm

Vượt qua nỗi sợ hãi

(Nguyễn Thúy Hạnh)

14/3/2019

Những ngày đầu liên lạc với vợ của Huỳnh Trương Ca, người bị kết án 5,5 năm tù về tội "chống phá nhà nước", mình đã rất khó khăn khi thuyết phục cô ấy nhận giúp đỡ, bởi cô ấy sợ. "Em sợ nhận giúp đỡ thì chồng em trong tù sẽ bị công an hại". Cô ấy rụt rè giải bày khi từ chối mình. Và cô ấy kể, cả mẹ con cô ấy ở nhà cũng bị công an khống chế, cấm nhận giúp đỡ. Họ còn câu lưu hai mẹ con từ sáng đến chiều chỉ vì cháu đăng một dòng trên Facebook: "Ba tôi vô tội".

Chỉ còn biết kiên trì giải thích cho cô ấy hiểu việc nhận giúp đỡ này không vi phạm pháp luật, rằng càng sợ hãi chúng sẽ càng đe dọa, và sự sợ hãi này lại thành ra làm hại chồng chứ không phải bảo vệ...

Lần sau đi thăm chồng, cô ấy gọi cho mình, giọng đau đớn:

- Chị ơi, chồng em hôm nay nói thật rằng anh ấy bị hành hạ trong tù, bị nhốt trong phòng tối, ăn bữa đói bữa no, bị bọn gác đá tù tiện đánh đập.

- Vậy em còn sợ nữa không? Có dám tố cáo để cứu chồng không, để chị đăng lên?

- Dạ, em phải liều thôi ạ, có chết cũng phải cứu chồng em. Chị đăng giúp em với.

- Giỏi quá! Mà không chết đâu, hi hi... Tiện chị đăng luôn một status tố cáo công an khống chế, đe dọa, cấm đoán mẹ con em nhé? Có dám không?

- Dạ, chị đăng luôn ạ!

Mình đăng hai status. Nhiều người chia sẻ, tổ chức Ân xá Quốc

Phạm Đoàn Trang

tế cũng hỏi đến.

Mấy hôm sau, mình hỏi cô ấy:

- Từ hôm đăng tin lên Facebook, công an có trừng phạt em không?

- Không có một ai đến chị ạ, họ lặng yên. Sau đó họ nhẹ giọng bảo em đừng nói gì nữa.

- Em thấy chưa, khi mình ngẩng lên thì họ sẽ cúi xuống, bởi mình không vi phạm pháp luật, họ mới là phạm pháp khi cấm đoán mình. Còn mình cứ cúi thì họ sẽ đè đầu đến chết.

- Dạ, em hiểu rồi ạ. Em cũng hết sợ rồi.

Cô ấy hết sợ. Đối với mình đó là một món quà quý.



Nhưng hôm nay niềm vui ấy nhân đôi khi cô ấy báo tin vừa đi thăm chồng, điều kiện ở trong tù của anh Ca đã được cải thiện hơn hẳn, không còn bị ngược đãi như trước. Đặc biệt hơn, Huỳnh Trương Ca từ trong tù theo gợi ý của con gái đã tự tay tết một món quà có tên "Thủy Hạnh" tặng cho mình.

Niềm vui nhân ba, mình vui sướng và xúc động không thể tả nổi. Đối với mình, thành công nho nhỏ đó và món quà này lại là một phần thưởng quý giá hơn bất cứ vật chất nào.

Cám ơn em đã tặng cho chị niềm vui hôm nay, Tâm Phạm!

Đọc thêm

Công an cũng... làm truyền thông!

21/7/2018

Tháng 6/2013, khi còn là tù nhân lương tâm, ông Cù Huy Hà Vũ tuyệt thực ở trại giam số 5 (Thanh Hoá). Chưa đầy một tháng sau, đến lượt blogger Điếu Cày tuyệt thực ở trại Thanh Chương (Nghệ An). Trong cả hai vụ, cách hành xử của đám cán bộ, công an, quản giáo nhà sản đều hết như nhau:

Một mặt, chúng cho đàn dư luận viên rống lên trên các trang mạng, thậm chí cả trên tivi, rằng làm gì có chuyện ấy, có ai tuyệt thực đâu. Ví dụ như một tay bác sĩ kiêm công an ở trại giam số 6 từng nói Điếu Cày vẫn "ăn uống bình thường", "vui tươi" và được "ở một phòng rộng mênh mông, có tivi, có đầy đủ các loại" ngay cả trong thời điểm ông Điếu Cày tuyệt thực đã đến hồi nguy hiểm cho tính mạng.

Mặt khác, chúng đặt máy quay lén những người tù nhân lương tâm này trong phòng giam, rình rình để chỉ chờ lúc họ kiệt sức quá, buộc phải ăn trở lại, hoặc sơ hở chạm tay vào túi đồ ăn thôi chẳng hạn, là sẽ tranh thủ "làm truyền thông" ngay. Tức là sẽ hú lên rằng họ "ăn lại rồi, tưởng thi gan tuyệt thực thế nào", hoặc "vẫn ăn đầy đủ, đâu có nhịn", hoặc tệ nhất là "đói quá ăn vụng rồi"...

Chúng gọi đó là "làm truyền thông". Công an cũng làm truyền thông cơ đấy.

Kể ra, thật nực cười khi nghĩ đến cảnh một đàn công an, quản giáo, máy quay phim, rích... vây xung quanh người tù tuyệt thực gầy xanh, để chăm chăm rình xem khi nào thì họ ăn lại hoặc khi nào họ sơ hở mà có hành động giống như tìm kiếm đồ ăn. Chúng mất thì giờ cho cái việc rình rập ấy ghê lắm, vì đơn giản là với cái máu hiếu thắng và hèn hạ của cộng sản, với căn bệnh "kiêu ngạo cộng sản" đã thành mãn tính, chúng không thể chịu thua dân được, nhất là tù nhân lương

tâm – những người đã phải đi tù vì không sợ chúng, không khuất phục chúng.

Những ngày này, công an, quản giáo cũng đang diễn lại vở cũ đó với Mẹ Năm - Nguyễn Ngọc Như Quỳnh. Lại tiếp tục rình mò, đặt máy quay để ghi hình lén. Khi bà Tuyết Lan vào thăm con, Quỳnh nói với mẹ: “Họ tưởng là con lục đồ ăn đó hả, không có đâu. Con chỉ sắp xếp lại đồ đạc thôi. Tưởng đặt máy quay, quay lén con mà ngon”. Bị bóc mẽ, đám quản giáo ngồi canh cay cú hét lên: “Chị không được nói những điều ấy ở đây”. Chẳng ngờ bị Quỳnh bóc tiếp: “Tôi có quyền nói”.

Không bị miệng được Quỳnh thì họ đe sẽ dừng cuộc gặp thân nhân lại (và hàm ý là lần sau sẽ không cho gặp tiếp), nhưng Quỳnh cũng chẳng mấy may sợ hãi. Công an lại thất bại cay đắng.

* * *

Có lẽ không giới nào trong xã hội thể hiện được đầy đủ cái hèn của cộng sản hơn công an.

Hình dung bạn là một blogger. Khi thấy có bất công xã hội, bạn bức xúc và muốn nói gì đó, làm gì đó. Bạn đi biểu tình, liền bị công an bắt, đánh, cướp đồ, quy cho bạn tội gây rối trật tự công cộng và đê bạn ra phạt tiền. Bạn viết báo – chẳng báo nào đăng cho bạn, vì báo đài là quốc doanh hết cả rồi. Bạn viết blog hoặc Facebook. Trang blog của bạn, nếu có chút ảnh hưởng, lập tức sẽ bị công an cho chặn tường lửa, hoặc nếu là trang Facebook thì sẽ bị dư luận viên lợi dụng thuật toán sơ hở của Facebook để báo cáo đánh sập. Cùng lúc đó thì chúng vẫn không ngừng “tuyên truyền” rằng ba cái bài viết lăng nhăng của bạn thì ai mà quan tâm, bạn hay những người như bạn chỉ là một thiểu số hần học, bất mãn, chẳng được ai chú ý. (Viết lách vớ vẩn, không được quan tâm chú ý gì nhưng vẫn bị chặn tường lửa mới kỳ).

Nếu bạn bướng quá, nhất định không khuất phục mà lại còn có xu hướng khiến cho người khác cũng bướng theo mình, thì công an sẽ kiếm cớ bắt bạn (gọi là “làm án”), tống bạn vào tù. Bạn ngồi tù rồi vẫn không yên, công an sẽ liên tục ép bạn viết đơn nhận tội, quay clip nhận tội, xin đi tị nạn. Nếu bạn bướng nữa thì công an sẽ “thi hành kỷ luật”, cắt thăm gặp, cùm chân, biệt giam này nọ (chúng gọi là “giam bóc tách”). Nếu bạn tuyệt thực thì chúng vừa bố trí máy quay

và nhân sự ("rich") để nhìn xem bạn chịu thua chúng lúc nào, vừa quang quác "làm truyền thông" rằng bạn có tuyệt thực đâu, ăn trở lại rồi v.v. Lưu ý rằng chúng làm những điều ấy khi bạn vẫn đang ngồi tù, nghĩa là hoàn toàn ở trong tay chúng, một mình bạn đương đầu với cả đàn công an, quản giáo.

Không thể không thốt lên: Quả là không có giới hạn nào cho cái sự hèn hạ của công an – lực lượng bảo vệ và đồng thời cũng là đại diện xuất sắc của nhà nước cộng sản.

Chương VI

VẬN ĐỘNG

Chương VI giới thiệu với các bạn một hoạt động chính trị phổ biến ở các nước trên thế giới: vận động quốc tế. Riêng với các bạn đọc có người thân là tù nhân lương tâm, tù chính trị, chương này sẽ hướng dẫn các bạn những nguyên tắc căn bản để vận động cho người thân của mình.

* * *

I. Vận động là gì?

Có thể bạn đã từng nghe câu này: “Chính trị là nghệ thuật vận động”. Nói cách khác, vận động là một hình thức hoạt động chính trị phổ biến. Nó là việc tác động lên quá trình hoạch định chính sách bằng cách gặp gỡ, tiếp xúc, cung cấp thông tin, thuyết phục.⁷

Riêng trong lĩnh vực nhân quyền, vận động là hoạt động nhằm thu hút sự chú ý về một vấn đề nào đó (ví dụ: tình trạng sử dụng quá nhiều túi nylon), thúc đẩy một giá trị nào đó (ví dụ: cổ xúy bình đẳng giới, chống phân biệt đối xử), hoặc bảo vệ một

⁷ Đã viết trong cuốn “Chính trị Bình dân”, NXB Giấy Vụn và Green Trees xuất bản lần đầu năm 2017. Các bạn tìm đọc (có bản miễn phí trên mạng).

con người cụ thể nào đó (ví dụ: vận động trả tự do cho tù nhân lương tâm Trần Thị Nga, vận động xóa án tử hình đối với những người bị kết án oan Lê Văn Mạnh, Nguyễn Văn Chương, Hồ Duy Hải...).

Chương sách này tập trung vào việc vận động cho tù nhân lương tâm.

Vận động cho tù nhân lương tâm là tất cả những hoạt động để thu hút sự chú ý của các bên liên quan (truyền thông, công chúng, chính quyền, các tổ chức phi chính phủ trong nước và quốc tế) hỗ trợ, giúp đỡ, bảo vệ các tù nhân lương tâm đó.

II. Tại sao nên vận động cho tù nhân lương tâm?

Việc vận động cho một tù nhân lương tâm có ba mục đích chính:

Mục đích thứ nhất, thấp nhất, là bảo đảm cho tù nhân lương tâm đó được đối xử tốt trong tù. Tốt theo nghĩa: Không bị ngược đãi, tra tấn, bỏ đói; quyền lợi được bảo đảm theo pháp luật.

Mục đích thứ hai, cao hơn, là thu hút sự chú ý của công chúng đối với tù nhân lương tâm ấy, để họ và gia đình của họ không cảm thấy mình bị cô lập, bị bỏ lại phía sau mà luôn là một phần của phong trào dân chủ, của công cuộc đấu tranh nhằm thay đổi xã hội, thậm chí là một phần trong tương lai của đất nước.

Mục đích thứ ba là vận động cho tù nhân lương tâm đó được trả tự do. Bởi vì về bản chất, tù nhân lương tâm là người vô tội, họ bị bỏ tù chỉ vì đã thực hiện những quyền căn bản của mình. Cho nên, họ phải được tự do.

Việc vận động chia thành hai mảng chính: Vận động trong nước và vận động quốc tế.

III. Vận động trong nước

Vận động trong nước gắn chặt với hoạt động truyền thông. Nó bắt đầu ngay từ thời điểm người thân của bạn bị bắt. Khi ấy, việc đầu tiên bạn cần làm là loan báo sự việc lên mạng xã hội và liên lạc với những người hoạt động nhân quyền trong nước, sao cho thông tin về vụ bắt giữ được lan truyền càng rộng càng tốt.

Tiếp theo là tìm hiểu các vấn đề pháp luật về quyền lợi của người bị tạm giữ, tạm giam, và bắt đầu thực hiện các hoạt động vận động: Trực tiếp tiếp xúc các cơ quan công quyền để đòi hỏi quyền thăm gặp, gửi nhu yếu phẩm (đồ ăn, quần áo, chăn màn, sách...) và thực hiện khiếu nại, tố cáo trong trường hợp các quyền của người thân trong tù, các quyền có liên quan của bạn không được đáp ứng.

Trong thời gian người thân bạn bị giam chờ xét xử cũng như thời gian thụ án sau xét xử, bạn luôn ghi nhớ: Theo sát thông tin về người thân, sao cho có bất kỳ chuyện gì xảy ra, bạn đều phải thông báo ra bên ngoài ngay.

Thực tế đã cho thấy, gia đình và công luận càng có nhiều thông tin về tù nhân lương tâm, thì quyền lợi của người đó càng được bảo đảm, người đó càng được bảo vệ, và triển vọng về một kết quả tốt đẹp (ví dụ: được trả tự do) của người đó càng sáng hơn. Xem Chương V: “Làm truyền thông”, để biết cách đưa tin, viết bài.

Có nhiều dịp để bạn đưa tin về người thân đang bị tù của mình. Chẳng hạn, các dịp đặc biệt liên quan đến người đó, như sinh nhật, ngày bị bắt, ngày bị xét xử. Giả sử người thân của bạn là nhà hoạt động môi trường thì ngày Quốc tế Môi trường (05/6 hàng năm) cũng là dịp để nói về họ, nhắc nhở công luận nhớ về

họ. Nếu người đó là nhà hoạt động nhân quyền nói chung thì ngày Quốc tế Nhân quyền (10/12 hàng năm) là dịp tốt.

Vào những dịp đó, ngoài việc đưa tin, làm phim, viết nhạc, viết bài... về thân nhân đang bị tù, bạn có thể tổ chức gặp gỡ, họp mặt những người có quan tâm và cùng chia sẻ các câu chuyện về người đang ở tù. Đương nhiên là những cuộc gặp, cuộc họp này có rủi ro bị công an đàn áp, nhưng bạn luôn có thể tìm được cách tổ chức an toàn hoặc ít nhất cũng giảm thiểu thiệt hại.



*Các nhà hoạt động vận động bảo vệ ba tử tù bị kết án oan.
Hình chụp ngày 17/12/2017 tại Hà Nội.*

Hãy sáng tạo, và bạn sẽ tự nghĩ ra nhiều cách làm truyền thông, vận động, để thu hút sự chú ý của công luận.

Lưu ý:

1. Không nên chỉ nói về người thân của mình. Hãy luôn nhớ đến những tù nhân lương tâm khác, cũng như

những đồng đội, bạn bè, đồng nghiệp, những người cùng chia sẻ lý tưởng với người thân của mình.

2. Không nên “giữ độc quyền” trong việc nói về người thân của mình. Hãy nhờ các nhà hoạt động khác, nhờ đồng đội, bạn bè, đồng nghiệp... cùng tham gia lên tiếng, đưa tin, viết bài về người thân bị tù của mình.

Gia đình hãy cố gắng chia sẻ thường xuyên thông tin về người bị tù và làm truyền thông cho người đó.

Nhớ là không thể làm tốt, thậm chí không làm được, nếu không có sự phối hợp với các nhà hoạt động khác.

IV. Vận động quốc tế

Là vận động cho tù nhân lương tâm – người thân của mình – trên phạm vi quốc tế, sao cho cộng đồng quốc tế biết đến vụ việc của người đó. Đối tượng của vận động quốc tế gồm ba nhóm:

1. Giới truyền thông quốc tế;
2. Các tổ chức phi chính phủ (NGO, INGO) nhân quyền quốc tế;
3. Các nhà nước ủng hộ dân chủ.

Sau đây, chúng ta đi vào chi tiết của hoạt động vận động với từng nhóm.

Giữa vận động trong nước và vận động quốc tế luôn có sự liên quan. Vận động quốc tế là sự mở rộng vận động trong nước, hai thứ có tác động qua lại chặt chẽ với nhau. Nếu người trong nước quan tâm thì khả năng báo chí quốc tế, cộng đồng quốc tế chú ý sẽ càng cao hơn.

1. Giới truyền thông quốc tế

Nhìn chung, đa số gia đình tù nhân lương tâm ở Việt Nam không biết làm cách nào để liên lạc với giới truyền thông quốc tế. (Xem Chương V: “Làm truyền thông”, để biết họ là những ai).

Bạn không nên e ngại, cứ mạnh dạn chia sẻ điều đó một cách công khai và nhờ cậy các nhà hoạt động khác (gồm cả người trong nước và người Việt hải ngoại) kết nối mình với báo chí. Việc này đương nhiên là miễn phí, không có “tiền cò”, “thù lao môi giới”. Nếu ai gạ bạn đưa tiền thì mới kết nối bạn với một nhà báo nào đó, kẻ ấy ắt là lừa đảo.

2. Các tổ chức nhân quyền quốc tế

Có thể coi các tổ chức nhân quyền quốc tế (các NGO, INGO) là đồng minh chiến lược của mỗi tù nhân lương tâm và gia đình. Bạn hãy tin như thế và cố gắng tìm cách tiếp cận họ.

Làm sao tiếp cận? Tương tự như với giới truyền thông quốc tế, bạn nên hỏi các nhà hoạt động – những người có kinh nghiệm hơn bạn, có thể bao gồm cả người Việt hải ngoại – nhờ giới thiệu bạn đến các tổ chức ấy.

Sau đó, nếu thuận tiện, bạn có thể gặp đại diện các tổ chức ấy ở Việt Nam, trong những chuyến thăm của họ tới Việt Nam, hoặc ở nước ngoài nếu bạn ra được nước ngoài, đến nơi họ đặt văn phòng trụ sở hay chi nhánh.

Một số tổ chức nhân quyền quốc tế có uy tín: Human Rights Watch, Front Line Defenders, FIDH, Amnesty International, Human Rights Foundation, Freedom House, Protection International, Protect Defenders, VOICE, BP-SOS...

Các tổ chức, cơ chế nhân quyền của Liên Hợp Quốc: Tiêu biểu là Văn phòng Cao ủy Nhân quyền (OHCHR), Báo cáo viên Đặc biệt về Người Bảo vệ Nhân quyền...

Ngoài ra, tùy vào lĩnh vực hoạt động của tù nhân lương tâm, sẽ có các tổ chức quốc tế có liên quan, ví dụ Green Peace (Hòa bình Xanh) chuyên về môi trường.

Các NGO, INGO giúp gì được cho bạn và gia đình? Họ có thể giúp khá nhiều:

- a) Họ có năng lực, có quan hệ với giới truyền thông quốc tế, cho nên họ có cách đưa câu chuyện về tù nhân lương tâm lên báo chí quốc tế nhanh hơn bạn.
- b) Họ có thể lên tiếng với chính phủ và quốc hội các nước. Khác với xã hội dân sự ở Việt Nam, các NGO và INGO có quan hệ bình đẳng với chính giới và có quyền lực, có ảnh hưởng. Họ có thể gây áp lực (một cách thường xuyên) với những nước mà có khả năng gây áp lực lên chính quyền Việt Nam, như Mỹ và EU.
- c) Họ có thể hỗ trợ tài chính. Nhiều tổ chức luôn sẵn có nguồn quỹ để hỗ trợ tù nhân lương tâm toàn thế giới và gia đình họ lúc khó khăn hoạn nạn. Nếu muốn được hỗ trợ, tất nhiên bạn phải làm hồ sơ gửi họ, nhưng việc này cũng không quá khó. Bạn có thể nhờ các nhà hoạt động khác giúp đỡ.

3. Các nhà nước ủng hộ dân chủ trên thế giới

Và cuối cùng, quan trọng nhất, có tính quyết định nhất đến mục tiêu trả tự do cho tù nhân lương tâm, là ai? Truyền thông (báo chí) quốc tế không thể cho người đó tự do, các tổ chức nhân quyền quốc tế cũng không. Nhưng chính phủ các nước có thể làm điều đó.

Việt Nam dưới thời cộng sản có hàng trăm tù nhân lương tâm, nhưng số người được trả tự do trước thời hạn, dưới áp lực quốc tế, có lẽ không đầy ba chục. Như thế có nghĩa là vận động để đạt mục đích thứ ba (trả tự do cho tù nhân lương tâm, đưa họ

ra nước ngoài) khá khó khăn, phải là tù nhân tương đối nổi tiếng, được cộng đồng quốc tế biết đến, mới có cơ hội đó.

Nhưng nếu như sự chú ý của dư luận trong nước đối với một tù nhân lương tâm càng lớn và sự hỗ trợ của truyền thông quốc tế, các tổ chức nhân quyền quốc tế càng lớn, thì khả năng chính quyền một nước nào đó can thiệp cho tù nhân lương tâm đó càng cao hơn.

Tại sao chính quyền các nước ngoài làm được những điều mà truyền thông quốc tế và các tổ chức quốc tế không làm được? Là vì, trong quan hệ ngoại giao với những quốc gia đó, có những thời điểm nhà nước CHXNCH Việt Nam cần sự hỗ trợ và đồng thuận của chính phủ nước ngoài về một vấn đề nào đó, ví dụ để Việt Nam tham gia được một hiệp định thương mại tự do, ký được một giao kèo hợp tác quân sự-quốc phòng, gỡ bỏ cấm vận bán vũ khí, hay mời lãnh đạo cấp cao của nhà nước cộng sản Việt Nam sang thăm nước kia.

Những thời điểm ấy là những lúc nhà nước cộng sản Việt Nam sẵn sàng nhượng bộ, và chính phủ nước đối tác có thể tranh thủ ra yêu sách, ví dụ trả tự do cho tù nhân lương tâm nào đó. Nếu nhà nước Việt Nam thấy chấp nhận được yêu sách ấy thì tù nhân lương tâm đó sẽ được trả tự do.

Nhóm thứ ba này (các nhà nước) có ba thành phần mà bạn có thể gặp gỡ, vận động:

- a) Chính phủ, ví dụ Bộ Ngoại giao, đại diện là các quan chức chính phủ.
- b) Quốc hội (hay nghị viện), đại diện là các thượng nghị sĩ, dân biểu.
- c) Đại sứ quán, lãnh sự quán của nước đó tại Việt Nam.

V. Giải đáp một số thắc mắc thường gặp về vận động quốc tế

1. *Giả sử có một tổ chức của người Việt ở nước ngoài nghĩ đưa gia đình ra ngoài “vận động quốc tế” cho người thân đang ở tù, thì có nên đồng ý không?*

Nên, với điều kiện là họ không đặt điều kiện gì cho bạn. Sự hỗ trợ của họ hay bất kỳ tổ chức nào dành cho người tù, cho bạn và gia đình, đều phải vô điều kiện.

Ngoài ra, trước khi trả lời họ, bạn cần cân nhắc vài khía cạnh sau đây:

- Mục tiêu vận động của bạn và gia đình là gì?
- Mức độ rủi ro, thiệt hại mà bạn có thể chịu được khi đi vận động quốc tế, nhất là khi trở về?

Thực tế là có những người sẵn sàng làm tất cả, hy sinh mọi thứ để người thân được tự do, nhưng có những người chỉ chấp nhận được mức độ sách nhiễu, đàn áp vừa phải, ví dụ bị công an câu lưu, thẩm vấn. Họ không chịu được việc bị đánh, bị thu hộ chiếu, bị cấm xuất cảnh, bị phá hoại về công ăn việc làm. Thậm chí có trường hợp, thân nhân bị bắt luôn, nhà có tới hai người đi tù. (Nhưng thường thì việc bị bắt không phải là do đi vận động quốc tế mà do các nguyên nhân khác, các việc làm khác).

Bạn ý thức được đầy đủ về các rủi ro không và chấp nhận thiệt hại tới mức nào? Nếu sẵn sàng làm bất cứ điều gì vì người thân đang ngồi tù thì bạn có thể đồng ý với lời đề nghị đi nước ngoài vận động quốc tế. Lời đề nghị vô điều kiện.

2. *Tôi nên tìm hiểu gì về tổ chức đó?*

Bạn có thể tìm hiểu về họ qua Internet. Dùng Google, Facebook để tìm kiếm. Hãy xem đó có phải là một tổ chức có uy tín, có kinh nghiệm về hoạt động dân chủ-nhân quyền, vận động quốc tế... hay không. Ở đây, kỹ năng đọc hiểu và đánh giá thông

tin là rất quan trọng.

Nếu tìm hiểu qua các nguồn ngoài mạng, tức là qua cá nhân này cá nhân kia, thì bạn chú ý rủi ro bị lộ kế hoạch. Chỉ nên hỏi một số ít người thật tin cậy.

Ngoài ra, hãy trao đổi trực tiếp với tổ chức đó:

- a. Hỏi về các rủi ro có thể xảy đến với bạn khi đi vận động quốc tế bên ngoài và khi trở về nước. Nói chung, nếu tổ chức chuyên nghiệp thì cũng sẽ luôn chủ động hỏi bạn có thắc mắc gì không.
- b. Hỏi xem các trường hợp trước đây đi vận động quốc tế với sự giúp đỡ của họ, khi về nước gặp rủi ro gì, như thế nào.

Bạn cũng nên liên hệ và trực tiếp trao đổi với những người từng đi vận động quốc tế trước đây với sự giúp đỡ, bảo trợ của tổ chức đang ngỏ ý với bạn. Hỏi kinh nghiệm của họ, nhờ họ tư vấn, hướng dẫn thêm.

3. Tôi không biết tiếng Anh thì có đi vận động được không?

Nếu bạn đi vận động quốc tế với vai trò nhà đàm phán thì bạn cần phải biết ít nhất một ngoại ngữ. Nếu chỉ là người thân của một tù nhân lương tâm, đang đi vận động cho tù nhân ấy với sự hỗ trợ của các nhà hoạt động, hoặc bạn đi với tư cách nhân chứng, nạn nhân của vi phạm nhân quyền, thì không cần biết ngoại ngữ.

4. Khi ra nước ngoài, tôi nên gặp những ai?

Nên gặp gỡ các đối tượng của hoạt động vận động quốc tế, gồm ba nhóm như đã nêu ở trên: Giới truyền thông quốc tế; các tổ chức nhân quyền quốc tế; chính phủ, quốc hội các nước ủng hộ dân chủ.

5. Khi ra nước ngoài, tôi nên tránh gặp ai?

Như đã nói, vận động quốc tế là nhằm thu hút sự chú ý của công chúng trong nước và quốc tế, cho nên nói chung, bạn không

cần tránh gặp ai cả. Nếu có thì chỉ nên tránh gặp các đại sứ quán, lãnh sự quán của Việt Nam ở nước sở tại vì ở đó, an ninh, mật vụ trà trộn rất nhiều. (Trừ phi bạn có quan hệ cá nhân và bạn tự tin là mình kiểm soát được thông tin, thì có thể gặp người của cơ quan ngoại giao Việt Nam).

Một điều đặc biệt cho phong trào dân chủ-nhân quyền Việt Nam là tồn tại một cộng đồng người Việt hải ngoại đông đảo và có xu hướng ủng hộ dân chủ. Khi đi vận động quốc tế, bạn có thể tìm kiếm từ đó sự hỗ trợ cho người thân của mình đang ở tù.

Nói chung, chuyển vận động càng được dư luận chú ý, khả năng thành công càng cao. Vậy nên bạn đừng bao giờ bỏ lỡ cơ hội nào để làm truyền thông.

Nếu có ít thời gian thì bạn không cần gấp gáp, tiếp xúc quá nhiều mà nên có sự chọn lọc, ưu tiên. Lưu ý là thời gian ở nước ngoài có hạn, thị thực (visa) có thời hạn, bạn phải phối hợp với tổ chức đã đưa bạn đi, lên kế hoạch làm việc, lịch trình đi lại sớm, cụ thể, rõ ràng.

6. Khi ra nước ngoài, tôi nên tránh làm gì?

Tránh việc tìm cách để ở lại nước ngoài, không về nước sau chuyến vận động. Điều đó làm mất uy tín của cả bạn lẫn tổ chức đã đưa bạn ra ngoài, lẫn phong trào dân chủ trong nước, và đương nhiên, của cả người thân đang ở tù của bạn.

Tránh bịa đặt hoặc phóng đại, nói quá. Ngược lại, cũng không hạ thấp tầm quan trọng của những chuyện thật sự quan trọng. Tốt nhất là nói đúng sự thật và nói một cách thuyết phục.

Tránh đề cập tới chuyện hỗ trợ tài chính, ngay cả khi các tổ chức quốc tế có thể giúp đỡ hay khi bạn và gia đình gặp quá nhiều khó khăn. Đừng tạo ra cảm giác “ăn xin”. Cùng lắm, bạn chỉ nên nêu các khó khăn với tổ chức đã đưa bạn đi nước ngoài; họ sẽ biết cách vận động tài chính giúp bạn.

7. Khi gặp gỡ cộng đồng người Việt ở nước ngoài, tôi tham gia nghi lễ chào cờ, và là cờ vàng ba sọc đỏ. Như vậy có sao không?

Nhập gia tùy tục. Lá cờ vàng ba sọc đỏ là biểu tượng gắn kết, là di sản văn hóa - tinh thần của cộng đồng người Việt hải ngoại. Bạn nên tôn trọng cờ vàng, ít nhất là khi tham gia các sinh hoạt cộng đồng của bà con. Bạn có thể tham dự nghi lễ chào cờ, có thể chào cờ, chụp ảnh làm kỷ niệm...

Tuy nhiên, nếu bạn đăng tải những hình ảnh này trên mạng và tỏ ra công khai ủng hộ, tôn vinh cờ vàng, bạn có rủi ro bị công an “trừng phạt” khi trở về nước. Có blogger Việt Nam đi vận động quốc tế, về tới sân bay, liền bị công an câu lưu. Công an đưa ra những bức ảnh mà anh chụp dưới lá cờ vàng ở nước ngoài, và bạt tai anh, đấm đá túi bụi.

8. Trước mỗi cuộc gặp, tôi nên chuẩn bị những gì?

Ăn uống, ngủ nghỉ đầy đủ để không kiệt sức, không buồn ngủ, không ngáp vặt lúc làm việc.

Chuẩn bị (trong đầu và bằng văn bản) thông tin về người thân - tù nhân lương tâm của mình, bao gồm: công việc, “những câu chuyện về đời hoạt động”, lý do bị bắt nếu có.

Chuẩn bị (trong đầu và bằng văn bản) hồ sơ pháp lý về vụ án. Nhìn chung, đã có người đi tù là gia đình chắc chắn phải tìm hiểu về luật pháp, phải hiểu biết về khía cạnh pháp lý của vụ việc, dù ít dù nhiều.

Ví dụ, bạn phải trả lời được câu hỏi là công an có thực hiện đúng quy trình, thủ tục tố tụng không; trại giam có bảo đảm quyền của người tù không; và việc bắt người này của nhà nước Việt Nam có đi ngược lại các điều ước quốc tế về nhân quyền mà Chính phủ Việt Nam đã ký kết không?

Chưa hết, bạn phải nói được nguyện vọng của người thân đang ở tù, và của gia đình. Nguyện vọng đó là không bị ngược đãi, bức hại trong tù, hay là được trả tự do sớm?

Luôn nhớ chuẩn bị báo cáo, bằng chứng (hình ảnh, giấy tờ) về vụ việc, bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh đều được, tất nhiên bằng tiếng Anh thì tốt hơn. Tổ chức hỗ trợ bạn đi vận động, nếu chuyên nghiệp, thường cũng đã chuẩn bị một bộ hồ sơ cho người thân của bạn. Nhưng giả sử họ chưa có thì bạn nên nhắc họ làm hoặc giúp bạn làm. Nói chung, đi làm việc là phải có văn bản, tài liệu đi kèm, kể cả là đơn kiến nghị. Văn bản, tài liệu bằng tiếng Anh chuẩn mực thì càng tốt.

Nếu muốn ghi âm, chụp ảnh, quay phim để làm truyền thông về cuộc gặp thì nên hỏi ý kiến những người có liên quan trước.

Làm việc gì cũng cần có sự chuẩn bị tốt, có chiến lược, kế hoạch. Vận động quốc tế càng như vậy.

Tuy nhiên, không nên hồi hộp, lo lắng, cảnh giác, vì đi vận động quốc tế không phải là đi thi hay đi cầu cạnh, xin xỏ ai điều gì. Bản thân những nhóm đối tượng được vận động thường cũng không đặt điều kiện, không đòi hỏi, kỳ vọng thái quá ở gia đình tù nhân lương tâm hay ở nạn nhân của vi phạm nhân quyền. Tất nhiên là có sự chuẩn bị thì kết quả tốt đẹp hơn.

9. Trong cuộc gặp, tôi nên làm gì?

Ăn mặc lịch sự. Có mặt đúng giờ hẹn hoặc sớm hơn ít phút.

Cố gắng tham gia một cách chủ động hoặc ít nhất cũng thể hiện sự quan tâm và tập trung cao độ. Tuyệt đối không được tỏ ra uể oải, chép miệng, thờ dãi, ngáp...

Mang theo hồ sơ, báo cáo, các bằng chứng đã chuẩn bị. Chuyển tận tay đối tác.

Lưu ý là mỗi đối tượng của vận động quốc tế lại quan tâm đến vụ việc ở các khía cạnh khác nhau. Ví dụ:

- ❖ Giới truyền thông (báo chí) quốc tế thường quan tâm đến những câu chuyện mang tính cá nhân, về cuộc đời và công việc của tù nhân lương tâm, về hoàn cảnh của người đó trong tù, bị ngược đãi ra sao, đối xử vô nhân đạo như thế nào...
- ❖ Các tổ chức nhân quyền quốc tế thường làm các báo cáo và nghiên cứu, cho nên họ quan tâm nhiều đến khía cạnh pháp lý của mỗi vụ án. Họ thường vận động gây quỹ hoặc có quỹ riêng hỗ trợ tù nhân lương tâm, cho nên cũng quan tâm đến khía cạnh nhân đạo, đến tình trạng giam giữ (có bị ngược đãi không và như thế nào...).
- ❖ Quan chức chính phủ và nghị sĩ, dân biểu quốc hội các nước có thể quan tâm đến ảnh hưởng của tù nhân lương tâm đó, nguyện vọng của người tù và gia đình, tình hình nhân quyền ở Việt Nam nói chung...

Nhưng điểm chung giữa tất cả các nhóm là: Ai cũng thích nghe kể chuyện, nhất là chuyện hay và được kể hay (chi tiết, hấp dẫn).

Vậy nên hãy kể chuyện. Hãy tìm các chi tiết để kể lại. (Nhớ lại phần “23 điều cần lưu ý khi viết tin, viết bài” trong Chương V: “Làm truyền thông”).

Nên chủ động đề nghị được chụp ảnh với đối tác trong cuộc vận động. Nếu họ đề nghị trước thì không nên từ chối. Không có nhiều cơ hội cho bạn đi nước ngoài vận động quốc tế đâu.

Sẽ tốt hơn nhiều cho phong trào chung và cho chính bạn, nếu bạn tranh thủ cơ hội gặp gỡ để nói cả về những tù nhân lương tâm khác và gia đình của họ, về tình hình nhân quyền ở Việt Nam.

10. Trong cuộc gặp, tôi nên tránh làm gì?

Không sai hẹn, không đến muộn. Không ăn mặc hở hang, trang điểm lòe loẹt. Nên nhớ là bạn đang đi vận động cho người thân ở tù chứ không phải đang đi xin tiền, xin học bổng, xin việc làm, xin định cư.

Trong suốt cuộc gặp, tuyệt đối không được tỏ ra uể oải, chếp miệng, thờ dài, ngáp...

Không nên chỉ nói về mình và/hoặc người thân của mình. Rất nhiều người đi vận động quốc tế đã mắc lỗi này, tức là họ chỉ nói về chính mình hoặc người thân của mình mà không quan tâm gì tới các tù nhân lương tâm khác, các gia đình khác hay tình hình chung ở Việt Nam.

Tuyệt đối không tranh thủ kẻ khổ rồi xin hỗ trợ tài chính, xin học bổng, xin cơ hội định cư hay đi tị nạn ở nước ngoài. Bạn sẽ “mất điểm” hoàn toàn với đối tác nước ngoài nếu làm những điều này.

11. Sau cuộc gặp, tôi nên làm gì?

Thứ nhất, nên đưa tin về cuộc gặp. Tin, bài nên có hình ảnh đi kèm (ảnh tĩnh hoặc video). Dùng cuộc gặp đó như một sự kiện để làm truyền thông. Tất nhiên, vì phép lịch sự trong ngoại giao, vì nguyên tắc báo chí và nguyên tắc bảo mật, bạn nên hỏi ý kiến đối tác nước ngoài trước, xem họ có đồng ý để bạn đưa tin không.

Thứ hai, sứ quán tại Việt Nam của nước mà bạn gặp chính là nơi trực tiếp làm báo cáo, hồ sơ vận động thêm về trường hợp người thân của bạn. Do đó, khi về nước, bạn nên chủ động gặp gỡ sứ quán của quốc gia đó tại Việt Nam để thúc đẩy vụ việc.

Gặp gỡ đại sứ quán, lãnh sự quán của các nước ủng hộ dân chủ tại Việt Nam và làm truyền thông là một việc bạn rất nên thực hiện thường xuyên để cập nhật cho họ tình

hình người thân của mình. Nhất là khi người thân gặp chuyện gì trong tù, bạn có thể đề xuất gặp để thông báo với sứ quán. Nếu không trực tiếp liên lạc được với các cơ quan đại diện ngoại giao này, bạn có thể nhờ trung gian (các nhà hoạt động) giúp đỡ.

12. Cách làm báo cáo, hồ sơ phục vụ cho vận động?

Không có một mẫu (form) chung để có thể dùng cho tất cả các báo cáo, hồ sơ trong tất cả các trường hợp vận động. Tuy nhiên, bạn có thể:

- Tự viết báo cáo, cố gắng bảo đảm thông tin đầy đủ, chi tiết, nếu hấp dẫn nữa thì càng tốt. Xem Chương V: “Làm truyền thông”. Hoặc
- Tham khảo các bản báo cáo có sẵn (tải trên mạng hoặc xin, mượn của thân nhân các tù nhân lương tâm khác). Hoặc
- Nhờ một nhà hoạt động hoặc một tổ chức xã hội dân sự độc lập chuyên về nhân quyền làm giúp.

13. Bí quyết thành công khi đi vận động quốc tế?

Là trung thực và chủ động.

Trung thực tức là chỉ nói sự thật. Đừng bịa đặt và đừng nói quá lên, nhất là về việc mình bị sách nhiễu, đàn áp như thế nào. Ngược lại, cũng đừng nói giảm nói tránh sự thật. Luôn nhớ rằng đối tác có nhiều nguồn thông tin và họ có thể dễ dàng kiểm chứng xem bạn nói thật hay không.

Chủ động tức là không ngần ngại lao vào việc, làm mọi việc một cách có chiến lược, có kế hoạch, chiến thuật, có sự chuẩn bị.

Số lượng tù nhân lương tâm ở Việt Nam ngày càng đông đảo, số lượng đối tác để vận động quốc tế thì có hạn

và đều rất bận, với lịch làm việc kín mít. Do đó, chính đối tác cũng muốn các bạn chủ động, không ngần ngại. Sự chủ động của bạn giúp các bên làm việc hiệu quả hơn.

14. Đi vận động quốc tế có thể bị khép vào tội gián điệp, phản quốc, xâm hại an ninh quốc gia không?

Không. Theo luật pháp và thông lệ quốc tế, tố cáo vi phạm nhân quyền, tố cáo tham nhũng, hoặc tố cáo bất cứ hành vi vi phạm pháp luật nào ra thế giới thì đều không phạm tội.

Luật quốc tế còn quy định ngược lại, như sau:

“Không phải là chính đáng... nếu bảo vệ chính quyền và/hoặc quan chức khỏi bị phát hiện tham nhũng; nếu che giấu thông tin về tình hình vi phạm nhân quyền, về bất cứ hành vi vi phạm pháp luật nào, hoặc về hoạt động của các cơ quan nhà nước; nếu củng cố hoặc kéo dài một lợi ích chính trị, củng cố hoặc kéo dài thời gian tại vị của một đảng phái hay ý thức hệ; nếu đàn áp các cuộc biểu tình được tổ chức đúng luật”.⁸

15. Công an thường bảo tôi là “đi mách quốc tế chẳng được lợi gì đâu”. Thực sự thì vận động quốc tế có lợi gì không?

Ngay trong câu nói của công an đã có câu trả lời, vì nếu không được việc, không có lợi, thì công an sẽ chẳng buồn quan tâm. Nếu không tin, bạn cứ thử hỏi lại công an xem “nếu không được lợi gì thì quan tâm làm gì”.

Không cần đợi đến lúc bạn “đi mách” quốc tế, nhà nước công an trị đã nắm độc quyền truyền thông, tung tin

⁸ Bản Nguyên tắc toàn cầu về an ninh quốc gia và quyền được biết (Nguyên tắc Tshwane), ban hành ngày 12/6/2013.

sai sự thật với thế giới về tình hình nhân quyền ở Việt Nam từ lâu rồi. Bạn có đi vận động quốc tế, ngoài các mục đích như nêu ở đầu chương này, thì cũng chỉ là để phản ánh lại với thế giới một góc nhìn khác, trung thực hơn, về tình hình Việt Nam mà thôi.

Chừng nào phong trào đòi lập vãn chưa đủ mạnh, thì không thể có biểu tình, đình công, tẩy chay, bãi thị, bãi khóa... trên diện rộng để gây sức ép lên chính quyền. Chừng đó, vận động quốc tế là cách tốt nhất để nhà nước công an trị bót ngược đãi và/hoặc trả tự do cho tù nhân lương tâm, nếu không sẽ phải trả cái giá đắt hơn.

16. Người thân của tôi, hoặc chính tôi, có nên đi tị nạn chính trị không? So với ngồi tù, hoặc so với ở trong nước, tị nạn chính trị có gì hay, dở?

Câu trả lời hoàn toàn tùy thuộc vào từng hoàn cảnh gia đình và vào cá nhân mỗi người (năng lực, tính cách, sức chịu đựng, khả năng thích nghi... của họ). Không có câu trả lời chung cho tất cả.

17. Tôi muốn vận động cho người thân đi tị nạn chính trị ở nước ngoài thì làm thế nào?

Điều kiện đầu tiên là người thân (đang ngồi tù) của bạn phải có ý muốn đi tị nạn hoặc chấp nhận đi tị nạn. Để tránh các phiền phức có thể nảy sinh sau này, thường thì chính quyền các nước tiếp nhận người tị nạn, sứ quán các nước đó... luôn muốn được người thân của bạn xác nhận và khẳng định là có nguyện vọng tị nạn, chấp nhận tị nạn. Cho nên bạn phải chắc chắn được là người thân của mình đồng ý tị nạn cái đã.

Sau đó, bạn tìm cách tiếp cận với các đại sứ quán (của các nước ủng hộ dân chủ) ở Việt Nam, và/hoặc ra nước ngoài vận động. Phần việc còn lại – đặt vấn đề, đàm phán, thương lượng

với Chính phủ Việt Nam, Bộ Công an – sẽ do các nhà nước đó thực hiện.

18. Thế nào là vận động quốc tế thành công?

Thành công hay thất bại là so với mục tiêu do chính bạn đặt ra ban đầu. Đạt mục tiêu thì gọi là thành công. Không đạt thì là thất bại.

Thông thường, nếu đã nỗ lực vận động, thì không ít thì nhiều sẽ đạt kết quả.

19. Xin kể một vài trường hợp thành công và cho biết nguyên nhân thành công?

Có thể kể đến trường hợp blogger Điều Cày và luật sư Nguyễn Văn Đài. Hai trường hợp này có đầy đủ các yếu tố để thành công:

Thứ nhất, thu hút sự chú ý của dư luận. Cả hai người đều có bề dày hoạt động và được chú ý của công luận trong nước, mà vận động quốc tế vốn là sự mở rộng của vận động trong nước. Báo chí quốc tế có bài viết về họ, các tổ chức nhân quyền quốc tế có nhiều nỗ lực vận động cho họ. Chính phủ nhiều nước ủng hộ dân chủ (Mỹ, Đức, EU nói chung) cũng thường xuyên lên tiếng về họ.

Thứ hai, bối cảnh quốc tế thuận lợi cho việc vận động, nói cách khác là đúng vào thời điểm Chính phủ Việt Nam đang cần sự hỗ trợ và đồng thuận của các nước.

- Điều Cày là gương mặt sáng giá để Việt Nam đem ra mặc cả trong giai đoạn mấu chốt của đàm phán về Hiệp định Đối tác Kinh tế Chiến lược Xuyên Thái Bình Dương (TPP) và an ninh khu vực với chính sách xoay trục về châu Á của Hoa Kỳ. Tháng 5/2014, Trung Quốc đưa dàn khoan dầu khổng lồ HD 981 vào vùng biển của Việt Nam; Việt Nam lúc đó cần tham gia TPP, cần Mỹ

để làm đối trọng với Trung Quốc. Kết quả chung: Tháng 10/2014, Điều Cày được thả và “đày” sang Mỹ.

- Luật sư Nguyễn Văn Đài và cộng sự Lê Thu Hà được trả tự do và sang Đức vào tháng 6/2018. Việc này chủ yếu là một biện pháp của phía Việt Nam nhằm làm dịu tình hình, sau những bê bối ngoại giao với Đức: tổ chức bắt cóc Trịnh Xuân Thanh, khiến nước Đức đơn phương đình chỉ quan hệ đối tác chiến lược giữa hai nước.

Đọc thêm

Làm thế nào vận dụng cơ chế LHQ để bảo vệ nhân quyền?

11/02/2014

Cơ chế bảo vệ nhân quyền của LHQ không phải là một hệ thống pháp luật và không có tính ràng buộc với quốc gia nào. Tuy nhiên, vẫn có những cách để những nạn nhân bị vi phạm nhân quyền ở Việt Nam dựa vào quốc tế để bảo vệ quyền của mình và những người khác.

Một ngày trước phiên điều trần UPR năm 2014 của Chính phủ Việt Nam, phái đoàn dân sự độc lập vận động cho nhân quyền Việt Nam đã gặp một quan chức cao cấp của Văn phòng Cao ủy Liên Hợp Quốc về Nhân quyền. Ông vốn là một luật sư, một chuyên gia về nhân quyền, và rất hiểu về các cơ chế của Liên Hợp Quốc, chẳng hạn UPR (Kiểm điểm Định kỳ Phổ quát) hay SR (Báo cáo viên Đặc biệt).

Ông đã cung cấp cho các nhà bảo vệ nhân quyền Việt Nam nhiều kiến thức quý giá về hoạt động đấu tranh bảo vệ nhân quyền. Vì lý do “ngoại giao” với Liên Hợp Quốc (LHQ), ông đề nghị giấu tên để cuộc trò chuyện được thoải mái với những thông tin trung thực nhất có thể.

- Thưa ông, trong chuyến đi này, chúng tôi xác định mục đích chính của mình là nói cho người dân trong nước biết rằng có những cơ chế quốc tế để có thể bảo vệ nhân quyền của mọi người. Việt Nam hiện đã là thành viên của Hội đồng Nhân quyền LHQ. Chúng tôi được biết ông là một chuyên gia về thủ tục Báo cáo viên Đặc biệt. Ông có thể giải thích – một cách đơn giản nhất – cho những người dân Việt Nam có quan tâm hiểu về thủ tục này và các cơ chế nhân quyền khác của LHQ nói chung và Hội đồng Nhân quyền nói riêng không?

- Một cách cực kỳ vắn tắt thì LHQ có hai cơ chế bảo vệ nhân quyền:

1. Các cơ quan dựa trên Hiến chương LHQ (charter bodies), trong đó có Hội đồng Nhân quyền LHQ với cơ chế Kiểm điểm Định kỳ Phổ quát (UPR) và cơ chế Các Thủ tục Đặc biệt (Special Procedures).

2. Các cơ quan được thành lập và hoạt động dựa trên các công ước quốc tế về nhân quyền (treaty bodies). Có 10 cơ quan như vậy, thực hiện chức năng giám sát việc thi hành 10 công ước quốc tế về nhân quyền.

Bây giờ tôi sẽ nói với các bạn về cơ chế Các Thủ tục Đặc biệt, là lĩnh vực của tôi. Tôi sẽ nói về những gì chúng tôi có thể làm được và những gì chúng tôi không làm được. Các bạn biết những điều này để có thể tận dụng cơ chế này bảo vệ quyền con người ở Việt Nam.

Những gì LHQ có thể làm

Cơ chế Các Thủ tục Đặc biệt của Hội đồng Nhân quyền LHQ gồm những hoạt động như: chính thức đến một quốc gia để tìm hiểu về tình hình nhân quyền (thăm viếng quốc gia - country visit); làm nghiên cứu, tham vấn chuyên gia, nâng cao nhận thức về nhân quyền...; và một hoạt động có thể dịch sang tiếng Việt là giao thiệp (communications).

Giao thiệp là việc LHQ gửi thư khiếu nại khẩn cấp (urgent appeal) hoặc thư đề nghị làm rõ (letter of allegation) cho chính phủ của quốc gia vi phạm nhân quyền. Cho nên có một cách dịch communications sang tiếng Việt là "thủ tục khiếu nại". Nhưng về bản chất, hoạt động này đúng là giao thiệp ở cấp nhà nước và LHQ, và mang tính ngoại giao rất cao. LHQ cũng chỉ có thể gửi thư trên cơ sở thông tin tố cáo mà họ nhận được từ bên trong quốc gia vi phạm nhân quyền. Tuy nhiên, điểm tốt là mọi cá nhân hay tổ chức đều có thể gửi thông tin tố cáo trực tiếp.

- Trước hết, nói về những gì chúng tôi có thể làm được, thì đó là giao thiệp, tức là LHQ gửi thư cho chính phủ một nước để yêu cầu làm rõ về một vụ việc vi phạm nhân quyền nào đấy. Như tôi, lĩnh vực của tôi là bảo vệ hệ thống pháp luật độc lập, cho nên khi thấy có một vụ án nào đó mà Việt Nam không đảm bảo hệ thống pháp luật độc lập, tôi sẽ gửi thư cho Chính phủ Việt Nam.

Các bạn biết đấy, để hệ thống pháp luật được độc lập, thì công an-cảnh sát, tòa án, và luật sư phải độc lập. Chỉ cần một trong ba lực

lượng bị chính quyền, chính phủ (cơ quan hành pháp) kiểm soát, thì hệ thống pháp luật mất tính độc lập. Khi đó, công dân có thể bị bỏ tù không án, hoặc bị áp đặt những bản án bất công.

Nói chung là như vậy, còn trên thực tế, phải có những vụ việc có dấu hiệu vi phạm cụ thể, LHQ mới có thể thực hiện thủ tục giao thiệp.

Những gì LHQ không làm được

- Ông có thể cho biết những giới hạn của cơ chế bảo vệ nhân quyền của Hội đồng Nhân quyền LHQ, cụ thể là UPR và Các Thủ tục Đặc biệt?

- Với hoạt động thăm viếng quốc gia (country visit), thì người của LHQ chỉ có thể đến một nước khi được chính phủ của nước ấy mời.

Với hoạt động giao thiệp (communications), thì các bạn có thể thấy là nó rất lâu. Thêm nữa, LHQ gửi thư trên cơ sở thông tin tố cáo mà chúng tôi nhận được từ bên trong quốc gia vi phạm nhân quyền. Ở văn phòng của tôi, trung bình, mỗi ngày chúng tôi nhận 15 thư tố cáo từ các nơi khác nhau trên thế giới. May là mới 15 chứ chưa phải 50 (cười), nhưng các bạn thấy đấy, rất mất thời gian để có thể xử lý tất cả các vụ việc.



Ảnh: TS. Heiner Beilefeldt, Báo cáo viên Đặc biệt của LHQ về tự do tôn giáo và tín ngưỡng, tại cuộc họp báo tổng kết chuyến thăm Việt Nam vào tháng 7/2014.

Đơn cử một ví dụ là Qatar. Chúng tôi biết ở Qatar có hàng trăm vụ vi phạm nhân quyền, nhưng chúng tôi cũng đành chịu, không giải quyết được. Đó là chưa kể, nếu tập trung vào xử lý các vấn đề của một nước thôi, chẳng hạn Syria, thì chúng tôi sẽ không thể quan tâm đến phần còn lại của thế giới được nữa.

Và cuối cùng là tính hiệu quả. Nhiều lắm thì cuối cùng, trong mỗi vụ việc, LHQ cũng chỉ ra

thông cáo bày tỏ quan ngại. Quốc gia bị cáo buộc vi phạm nhân quyền không có nghĩa vụ phải trả lời. Cơ chế bảo vệ nhân quyền của LHQ không phải là một hệ thống pháp luật và nó không có tính ràng buộc với quốc gia nào cả.

UPR cũng vậy. Nó có vẻ là một cơ chế tốt, có tính khả thi cao đấy, nhưng rất chậm chạp.

- *Hội đồng Nhân quyền LHQ thuộc hệ thống các cơ quan dựa trên Hiến chương LHQ (charter bodies). Vậy còn các cơ quan thuộc hệ thống còn lại, dựa trên các công ước quốc tế (treaty bodies) thì sao, có hiệu quả gì hơn không, thưa ông?*

- Cũng còn nhiều vấn đề lắm. Trên lý thuyết, ưu điểm là các cơ quan này cũng cho phép cá nhân công dân có thể gửi khiếu nại, tố cáo về vi phạm nhân quyền ở nước mình. Nói cách khác, bất kỳ ai cũng có quyền gửi thư tố cáo Nhà nước mình vi phạm một quyền quy định trong một công ước quốc tế nào đó mà Nhà nước đã ký. Nhưng trên thực tế, hầu như chẳng có khiếu nại cá nhân nào ra LHQ được.

Các quốc gia khiếu nại nhau thì được. Cho nên khi một công dân Việt Nam bị chà đạp nhân quyền và muốn tố cáo ra LHQ, các bạn phải xem có thể nhờ quốc gia nào khiếu nại, phải tìm xem quốc gia nào sẽ sẵn sàng làm việc đó? Các nước châu Á vốn không có truyền thống khiếu nại, tố cáo nước láng giềng của mình vi phạm nhân quyền. Thế nên theo tôi, các bạn có thể tìm kiếm các đối tác phương Tây.

Hướng dẫn cách làm cho người dân Việt Nam

- *Hệ thống LHQ phức tạp và vận hành chậm chạp như vậy, thì theo ông, có cách làm nào hiệu quả để bảo vệ quyền con người ở Việt Nam?*

- Tôi sẽ nói ngắn gọn thế này: ***Hãy đưa câu chuyện lên báo chí quốc tế.***

UPR tốt đấy, nhưng lâu lắm. Các Thủ tục Đặc biệt cũng chậm lắm. Hãy đưa những vụ việc vi phạm nhân quyền ra báo chí, truyền thông quốc tế. Hãy viết bài bằng tiếng Anh, hoặc tìm những người viết hộ cho bạn. Những câu chuyện, mất mát và khổ đau, của các cá nhân cụ thể luôn là điểm thu hút người đọc và báo chí.

Sẽ là tuyệt vời nếu các bạn có thể phản ánh tình hình vi phạm nhân quyền ở nước mình lên các cơ quan truyền thông quốc tế lớn, như CNN, New York Times, Washington Post, v.v.

Các bạn hãy hợp tác với các tờ báo lớn, và **đừng quên hợp tác với các tổ chức xã hội dân sự** trong nước và quốc tế.

- Các tổ chức xã hội dân sự đóng vai trò như thế nào, thưa ông?

- Trở lại với cơ chế UPR của Hội đồng Nhân quyền LHQ. Tôi có nói đó có vẻ là một cơ chế tốt, bởi vì với UPR, bạn có thể đến tận diễn đàn của LHQ để phản ánh, khiếu nại, tố cáo tình hình vi phạm nhân quyền ở nước mình, và ra các tuyên bố, các thông cáo, với tư cách tổ chức xã hội dân sự.

Có những tổ chức xã hội dân sự lớn mạnh hơn các tổ chức khác, vì thế họ có ảnh hưởng hơn đối với các chính quyền và với LHQ. Ví dụ, khi Ấn xá Quốc tế, HRW (Giám sát Nhân quyền), hay ICJ (Ủy ban Luật gia Quốc tế) ra thông cáo về một vấn đề nào đó, thì có nhiều khả năng LHQ sẽ hành động hơn và báo chí quốc tế cũng bị thu hút hơn.



Do đó, để tiếng nói của mình được lắng nghe trên trường quốc tế, cách làm khôn ngoan là bạn kết hợp với các tổ chức nhân quyền quốc tế lớn, chẳng hạn để ra tuyên bố chung.

Ảnh: Bìa cuốn tuyển tập báo cáo về tình hình nhân quyền Việt Nam, do khối xã hội dân sự không giấy phép thực hiện nhân kỳ UPR năm 2014.

Tạo áp lực quốc tế

- *Như vậy, hẳn tất là chúng ta có thể dựa vào truyền thông quốc tế và xã hội dân sự?*

- Đúng vậy. Quan hệ – đó là cái tôi muốn nhấn mạnh. Những người đấu tranh cho nhân quyền phải xây dựng và phát triển quan hệ. Nói một cách đơn giản là, bạn có câu chuyện để kể và muốn kể, bạn cần phải có người sẽ giúp bạn khuếch tán câu chuyện đó.

Vậy hãy thiết lập quan hệ với báo chí quốc tế và các tổ chức dân sự quốc tế. Hãy có những người bạn, những đồng minh ở các quốc gia khác. Hãy tiến hành các nghiên cứu chung, làm báo cáo chung, ra tuyên bố chung. Luôn luôn hợp tác với các tổ chức xã hội dân sự trong nước và quốc tế.

Các bạn cũng đừng quên vai trò của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài. Họ có thể phản ánh sự lo ngại về tình hình nhân quyền ở quê hương Việt Nam của mình lên chính phủ của nước họ đang cư ngụ, và góp phần tác động, hình thành hoặc thay đổi chính sách liên quan.

- *Ta lấy một ví dụ cụ thể: Ông Trần Huỳnh Duy Thức, một doanh nhân có tài và yêu nước, đã bị kết án 16 năm tù mặc dù tất cả những gì ông làm chỉ là thể hiện chính kiến một cách ôn hòa. Trong quan hệ với cộng đồng quốc tế, chúng tôi có thể làm gì để thay đổi bản án đó?*

- Để bảo vệ quyền con người cho một cá nhân cụ thể là ông Thức, các bạn có thể:

- Viết bài gửi báo chí quốc tế, làm việc với họ. Hãy kể chuyện.
- Hợp tác với các tổ chức dân sự.
- Tìm đến các cơ quan lập pháp (quốc hội) ở những quốc gia mà Việt Nam quan tâm, để lên tiếng về trường hợp ông Thức.

Các bạn cũng biết là quốc hội và các dân biểu không tự nhiên mà ra chính sách. Họ đều phải dựa vào công luận, vào ý kiến của cử tri, của những người đã bầu cho họ. Vậy tốt nhất hãy tìm đến những nơi nào có nhiều cử tri quan tâm đến tình hình Việt Nam.

- *Từ kinh nghiệm cá nhân thì ông thấy chính quyền Việt Nam có sợ áp lực quốc tế không?*

- Tôi không muốn dùng từ "sợ", tôi muốn dùng từ "quan tâm". Họ có thể không sợ, nhưng họ quan tâm đấy (*cười*). Nói cho chính xác, Nhà nước Việt Nam quan tâm tới những quốc gia mà ở đó, báo chí có ảnh hưởng. Họ hiểu rằng công luận của các quốc gia đó có thể tác động tới chính sách của chính phủ.

Đó là lý do khiến tôi nói với các bạn rằng báo chí quốc tế có vai trò rất quan trọng. Công luận của Mỹ và các nước thuộc khối EU có thể tác động đến chính sách nhà nước. Các bạn cần biết điều đó để tận dụng.

Tôi nghĩ là chính quyền Việt Nam quan tâm đến công luận Mỹ, EU, kể cả hai nước thuộc khối Đông Âu cũ là Ba Lan, Séc. ASEAN cũng có ảnh hưởng đối với Việt Nam, nhưng tác động đến công luận ASEAN thì khó (*cười*). Riêng Trung Quốc thì Việt Nam rất quan tâm, nhưng tôi không nghĩ công luận hay nhà nước Trung Quốc sẽ bảo vệ nhân quyền của người Việt Nam (*cười*).



Phái đoàn Việt Nam tại phiên họp UPR ở LHQ, Geneva 22/01/2019.

- Qua những gì ông nói, có thể thấy là giới truyền thông, báo chí có vai trò rất quan trọng trong việc bảo vệ nhân quyền của người dân Việt Nam, đưa vấn đề ra quốc tế.

- Tôi muốn nhấn mạnh là truyền thông, báo chí thì hiệu quả hơn các thứ khác, còn "quan trọng" thì tất cả chúng ta đều quan trọng như nhau (*cười*). Ví dụ, giới luật sư là giới tạo nên khuôn khổ luật pháp – quốc gia và quốc tế.

Các bạn có thể thấy là ngay cả những vụ việc vi phạm nhân quyền nghiêm trọng, dù được phản ánh nhiều trên báo chí, cũng không chắc được giải quyết. Như Syria đó, lên báo suốt, nhưng tình hình vẫn không thay đổi nhiều.

Tuy nhiên, với Việt Nam thì khác. Tôi tin là nếu những vi phạm nhân quyền ở Việt Nam bị đưa lên báo chí quốc tế, chính quyền Việt Nam sẽ rất bối rối.

- Dù sao, cũng thật bi quan khi thấy có những chính thể miễn nhiệm với dư luận và LHQ, như Bắc Triều Tiên...

Như tôi đã nói, hệ thống LHQ không phải là một hệ thống pháp lý và nó không có tính ràng buộc. Ngay cả nếu một quốc gia vi phạm nhân quyền theo cơ chế của LHQ, thì cũng đâu có sao? LHQ không có công an-cảnh sát, nhà tù để thi hành án. Nhân quyền, vì thế, thực chất là một vấn đề chính trị chứ không phải vấn đề pháp lý. Đôi khi, một chính phủ bị buộc phải mở miệng chẳng phải vì họ sợ LHQ, mà vì họ ngán báo chí quốc tế.

Vậy các bạn phải biết "làm chính trị" (*cười*): Tìm sự giúp đỡ từ báo chí, từ những quốc gia, tổ chức hoặc cá nhân, sẵn sàng lên tiếng về Việt Nam và vì nhân quyền người dân Việt Nam.

Đọc thêm

Những lá thư gửi người trong ngục

24/7/2018

Tổ chức Ân xá Quốc tế (Amnesty International, trụ sở ở Anh) hàng năm đều có một chiến dịch kêu gọi hàng trăm nghìn thành viên và ủng hộ viên của họ trên toàn thế giới, cũng như những người ủng hộ dân chủ-tự do nói chung, cùng viết thư tay cho tù nhân lương tâm ở một nước nào đó, hoặc cho những nhà nước vi phạm nhân quyền, hoặc cho các nạn nhân bị vi phạm nhân quyền.

Bằng cách đó, Ân xá Quốc tế muốn truyền tải nhiều thông điệp: Thứ nhất là lời cảnh báo đến các nhà nước độc tài, rằng "các người đừng tưởng đóng kín cửa, bịt mõm dân lại là có thể muốn làm gì dân mình thì làm". Thứ hai là lời nhắc nhở các tù nhân lương tâm hay nạn nhân của vi phạm nhân quyền, rằng "các bạn không cô đơn". Thứ ba, có lẽ quan trọng nhất, Ân xá Quốc tế muốn người dân khắp nơi trên thế giới nhận ra rằng "cây viết mạnh hơn cây kiếm" (the pen is mightier than the sword), vì sự thực là những lá thư đó có thể tạo ra sự thay đổi, ít nhất là cải thiện đáng kể đời sống của tù nhân lương tâm trong trại giam.

Ở Việt Nam, tù nhân lương tâm đầu tiên được Ân xá Quốc tế phát động thành viên và ủng hộ viên gửi thư, là ông Trương Quốc Huy (SN 1980, thành viên Khối 8406, bị tù sáu năm từ 2006 đến 2012 với tội danh "tuyên truyền chống nhà nước" theo Điều 88 BLHS cũ, đã sang Mỹ sau khi ra tù).

Năm 2010, khi đang bị giam ở trại Xuân Lộc (Đồng Nai), ông Huy được biết "quốc tế có gửi thư cho tù nhân lương tâm Việt Nam Trương Quốc Huy", ông chủ động hỏi quản giáo và cuối cùng cũng nhận được một số lá thư thăm hỏi. Tất nhiên, đó chỉ là một vài trong số hàng chục, có thể là hàng trăm lá thư tay, từ nhiều cá nhân và tổ

CẨM NANG NUÔI TÙ

chức ở nhiều nơi trên thế giới gửi về cho ông Huy theo lời kêu gọi của Ân xá Quốc tế.

Điều quan trọng là, như ông Huy sau này có nói với tôi, sau mỗi lần như vậy, điều kiện sống của ông ở trong trại được cải thiện rất nhiều. "Gần như cứ mỗi khi mà tự nhiên lại có thịt cá, đồ ăn tươi, có bác sĩ vào thăm khám, thái độ quản giáo nhẹ nhàng hơn... là mình biết chắc vừa có can thiệp từ quốc tế. Hoặc là họ đòi vào thăm, hoặc là họ gửi thư hàng loạt cho mình, kiểu như Ân xá Quốc tế làm đó. Có thể họ chẳng được vào gặp mình đâu, thư cũng không thể đến tay mình, nhưng điều kiện ăn ở thì khá lên rõ".



*Thư gửi các tù nhân lương tâm Trần Thị Nga, Mẹ Năm, Trần Huỳnh Duy Thức.
Ảnh: Lê Bảo Nhi, tháng 7/2018.*

Đó là lời kể của một người tù Việt Nam từng trực tiếp nhận thư trong chiến dịch viết thư của Ân xá Quốc tế. Còn như lời bà Kate Allen, một giám đốc của tổ chức này, thì những lá thư tay (xin nhấn mạnh là thư tay) đó rất có giá trị và tác dụng: "Khi bạn ngồi tù thì tất nhiên bạn không đọc twitter hay email được. Nhưng bạn có thể nhận thư và

bưu thiếp. Và nếu bạn không nhận được thư và bưu thiếp thì gia đình của bạn có thể. Tôi không nhớ nổi đã có bao nhiêu lần tôi nghe tù nhân lương tâm hoặc một tổ chức nào đó (...) nói rằng những lá thư và bưu thiếp đó mang lại hy vọng. Chúng là mối liên hệ với thế giới bên ngoài, chúng cho tù nhân lương tâm hiểu rằng không phải họ đang đấu tranh một mình”.

Bạn thân mến,

Có thể bạn rất bận. Có thể bạn sẽ cho việc viết thư tay thời buổi này là phù phiếm, hình thức. Có thể bạn nghĩ những lá thư hay bưu thiếp bạn gửi cho Thúy Nga, Như Quỳnh, Hoàng Bình hay Trần Huỳnh Duy Thức đều không đến với họ và chẳng có ý nghĩa gì.

Nhưng thực tế – qua lời kể của người trong cuộc – là những lá thư tay đó ít nhất cũng có tác dụng khiến nhà tù phải lưu ý cải thiện đời sống của tù nhân lương tâm. Rõ ràng là việc một người tù “trong địa hạt quản lý” của mình nhận được hàng trăm thư từ bên ngoài phải khiến cho quản giáo ngần ngại hơn nếu có muốn trù dập người đó. Ấy là chưa nói, chắc hẳn những lá thư sẽ là một cách bảo vệ, để tù nhân lương tâm không bị bức hại, đánh đập hay thậm chí đầu độc trong tù.

Nếu bằng cách nào đó (mà chắc là có cách), các tù nhân lương tâm như Thúy Nga, Như Quỳnh, Hoàng Bình, biết được rằng mọi người bên ngoài gửi thư cho họ, thì họ sẽ được an ủi biết bao nhiêu; họ sẽ thấy mình không cô đơn.

Chương VII

BẢO MẬT

Chương này tập trung vào một nội dung cực kỳ quan trọng trong công việc của những người hoạt động dân chủ và bảo vệ nhân quyền, trong đó có thân nhân, gia đình của các tù nhân lương tâm: Bảo mật thông tin.

Trước hết, ngay từ đầu chương, chúng ta phải dẹp bỏ các quan niệm sai lầm tệ hại liên quan đến bảo mật.

I. Tại sao phải bảo mật?

1. “Cứ công khai mà làm!”

Nói về chuyện bảo mật, có một quan niệm sai lầm tệ hại nhưng lại rất phổ biến là: Mình không làm gì sai thì việc gì phải sợ. Chẳng việc gì phải bảo mật, cứ đường đường chính chính, công khai mà làm.

Hậu quả: Những người giữ quan niệm ấy là những người làm gì cũng bị lộ, bị công an can phá, từ những việc tưởng chừng hoàn toàn vô hại và hợp pháp, như đi cafe gặp gỡ đầu xuân, tổ chức tiệc sinh nhật, dã ngoại, làm từ thiện... Trong trường hợp xấu nhất, họ bị bắt giam, tổ chức của họ bị đánh tan tác.

Trong xã hội công an trị, vấn đề không phải là bạn làm

đúng hay sai, mà là công an đánh giá việc bạn làm là thế nào, có ảnh hưởng gì đến chế độ không, có đáng để công an mở chuyên án không, có cần ngăn chặn hay theo dõi, kiểm soát không, có trở thành cơ hội để công an được thăng chức hay được lên lương, khen thưởng không... Tùy vào những đánh giá đó, công an sẽ có biện pháp xử lý, và kết quả là bạn sẽ không thể đạt được mục tiêu của mình, kể cả trong những việc mà bạn cho là “có gì sai đâu”, “có ảnh hưởng ai đâu”, “có đe dọa an ninh quốc gia đâu”.

Đó là chưa kể nhiều trường hợp, một người nào đó bất cẩn để lộ thông tin hoặc thậm chí chủ động khai báo hết với công an. Hậu quả là bản thân người đó lại... chẳng làm sao, nhưng những cá nhân, tổ chức có liên quan đến người đó thì bị công an đánh phá, đàn áp nặng nề. Cho nên, bảo mật không phải là chuyện của cá nhân bạn, nó là trách nhiệm, là nghĩa vụ của bạn với những người khác có liên quan.

Muốn đạt mục tiêu đề ra, nghĩa là thực hiện được công việc mình muốn làm, bạn buộc phải bảo mật, dù rất phiền phức.

Hãy nhớ nguyên tắc này: Hành động có thể công khai nhưng quá trình chuẩn bị nhất thiết phải bí mật.

Hãy chấp nhận điều này: Bảo mật luôn gây phiền phức, mất thì giờ. Càng bảo mật thì càng bất tiện, nhưng càng thoải mái, tiện lợi thì càng không bảo mật.

2. “Công an biết hết”

Ở khía cạnh ngược lại, còn một quan niệm sai lầm khác là: Mình làm gì, công an cũng biết hết, thế nên bảo mật làm quái gì, vô ích.

Nếu đã quan niệm như vậy, thì tốt nhất bạn không nên làm việc gì cả, kể cả việc đọc cuốn sách này và chương về bảo mật này.

Kiểu tư duy “công an biết hết” như vậy thực chất cũng không khác gì lối suy nghĩ “chính quyền luôn đúng”, hoặc “độc tài mạnh lắm, dân không làm gì được nó đâu”.

Công an cũng chỉ mong bạn nghĩ như thế thôi, cho nên nếu muốn đấu tranh với nhà nước công an trị, ít nhất là để bảo vệ quyền lợi người thân của mình, bạn phải dẹp bỏ những suy nghĩ kiểu đó, chúng rất có hại cho bạn và rất đúng ý công an.

Ngoài ra, các quan niệm đó cũng sai sự thật. Thực tế là không nhà nước độc tài toàn trị nào, dù nguồn lực lớn đến đâu, có thể trở thành “trăm tay nghìn mắt” mà kiểm soát 100% đời sống của 100% dân số. Không có chuyện “công an biết hết”; thậm chí, ngay cả khi công an “biết hết” một chuyện nào đó thì cái sự biết đó thường cũng có độ trễ so với thực tế, nghĩa là không phải biết ngay mà một thời gian sau mới biết.

Nguyên tắc cao nhất của bảo mật là có ý thức bảo mật

Điều trước tiên là bạn phải ý thức được: Bảo mật là cần thiết, là quan trọng sống còn, bắt buộc phải bảo mật. Phải dẹp bỏ ngay quan niệm “bảo mật không để làm gì”, “công an biết hết”.

Hãy nhớ: Bạn không cô đơn. Mọi vấn đề đều có giải pháp. Trên thế giới, có hàng chục tổ chức phi chính phủ với hàng trăm thành viên là những chuyên gia về bảo mật, thường xuyên hướng dẫn về bảo mật và giới thiệu, cập nhật, đánh giá những phần mềm có chức năng bảo mật thông tin. Nếu biết tiếng Anh, bạn có thể tự tìm kiếm, tự học; nếu không biết thì cũng có thể nhờ người khác: Nhiều nhà hoạt động nhân quyền lâu năm có thể giúp bạn việc này.

II. Cần bảo mật những gì?

Tuy vậy, nếu đồng ý là “bắt buộc phải bảo mật” thì câu hỏi đặt ra tiếp theo lại là: Bảo mật những gì? Không lẽ bảo mật tất cả mọi thứ, mọi công việc mình làm?

Mặt trái của bảo mật là sự bất tiện, mất thời gian. Công việc bị chậm tiến độ và cũng khó mở rộng, bởi vì càng thu hút nhiều người tham gia, nguy cơ bị lộ thông tin càng cao.

Hiểu những điều đó, bạn có thể tự xác định cho mình trường hợp cụ thể nào thì cần làm gì, hay nói chính xác hơn nữa: Công việc, kế hoạch cụ thể nào của bạn sẽ bị công an chặn phá, ngăn cản? Đừng bao giờ nghĩ rằng “việc này thì có gì mà công an phá”, vì thực tế là lực lượng an ninh Việt Nam từng phá những sự kiện quá đỗi bình thường (nếu ở nước dân chủ) như hội thảo khoa học, liveshow ca nhạc, đập xe vận động bảo vệ môi trường...

Nhưng nếu dự định làm bất kỳ việc gì cũng nghĩ “công an không cho làm đâu”, “công an sẽ phá”, thì bạn cũng sẽ chẳng làm được gì.

Vì vậy, điều quan trọng là bạn phải tự đánh giá được mức độ quan trọng, nguy hiểm, có ảnh hưởng của công việc mình làm, cũng như phải phân tích, phán đoán được liệu công an có phá không, phá tới mức độ nào, v.v. Nói chung, ngay cả khi xác định rằng công an sẽ không phá một công việc gì đó của bạn, thì cũng không nên để công an có thông tin về việc ấy. Nghĩa là vẫn cần bảo mật. Đừng để công an biết nhiều về bạn. (Điều này chống lại nguyên tắc của công an là “biết tất cả về đối tượng và giấu giếm tất cả về mình” – bạn còn nhớ nguyên tắc này không?).

III. Tại sao lại bị lộ?

Nhiều khi, câu hỏi ám ảnh là tại sao một kế hoạch nào đó của chúng ta, một công việc nào đó chúng ta dự định thực hiện hoặc đang tiến hành, lại bị lộ và bị công an ngăn chặn, đánh phá? (ngôn ngữ công an là “phát hiện, triệt phá”).

Đó là điều mà công an luôn luôn phải giấu bạn, thậm chí phải tung hỏa mù để bạn càng không hiểu gì, không biết gì càng tốt. Tình trạng mơ hồ, mù mờ về thông tin sẽ khiến bạn càng rối

lên, càng sợ công an hơn (tin là “công an biết hết” thật), thậm chí nghi ngờ tất cả xung quanh.

Vậy, tại sao thông tin có thể bị lộ? Về căn bản, chỉ có hai cách, hay là công an chỉ có hai con đường sau để moi thông tin về bạn:

- 1) Sử dụng con người: ép cung, mớm cung bạn để có lời khai của chính bạn; ép cung, mớm cung những người có liên quan đến bạn; theo dõi trực tiếp, bám sát bạn và những người có liên quan để quan sát; sử dụng hệ thống chỉ điểm dày đặc (ngôn ngữ công an có thể gọi là nguồn tin, cộng tác viên, còn ngôn ngữ tù thì gọi là *rich*);
- 2) Sử dụng thiết bị, máy móc: theo dõi, tổng hợp thông tin từ Facebook/ blog; hack và đọc trộm email, chat; nghe lén điện thoại; định vị điện thoại; v.v.

Để moi thông tin về một “đối tượng” nào đó, chắc chắn công an chỉ có hai con đường trên, sử dụng kết hợp. Cho nên để vô hiệu hóa chúng, tương ứng ta có hai lĩnh vực bảo mật: bảo mật vật lý và bảo mật thiết bị.

Ý thức bảo mật:

Nhớ rằng nguyên tắc của công an luôn là đánh vào mắt xích yếu nhất. Trong một tổ chức, một mạng lưới, công an sẽ phát hiện và tấn công vào người kém khả năng bảo mật nhất, người yếu đuối nhất, người hèn nhát nhất (dễ khai báo nhất).

Sự an toàn của một tổ chức = Khả năng bảo mật, bản lĩnh của cá nhân yếu nhất.

Sau đây, chúng ta đi vào hai lĩnh vực bảo mật chính: bảo mật vật lý và bảo mật thiết bị.

IV. Bảo mật vật lý

Bảo mật vật lý là bảo mật trong lời nói, trong sinh hoạt và công việc... trong đời sống thực hàng ngày.

Về phía công an:

- Làm việc có hệ thống, phối hợp chặt chẽ khi “trên” có chỉ đạo;
- Có tai mắt (chỉ điểm) khắp nơi;
- Thu thập thông tin qua các cuộc “làm việc” (tức thăm vấn, hỏi cung) những người bị bắt, bị câu lưu.

Điều đáng nói là những người cung cấp thông tin cho an ninh có thể là những người rất bình thường, như anh xe ôm đầu xóm, chị bán vé số hay lân la chào mời bạn, người bán hàng tạp hóa hay chủ quán cafe mà bạn hay ghé. Thậm chí kẻ chỉ điểm có thể là người thân thiết với bạn, là người mà bạn rất tin tưởng.

Thông tin mà an ninh có được là do dò la thu thập được từ các nguồn cung cấp tin chứ không phải chỉ từ mạng xã hội hay nghe trộm điện thoại, đọc trộm chat/email. Do đó, bảo mật vật lý cực kỳ quan trọng, cụ thể bạn phải:

1. Bảo mật lời nói, hạn chế sự chia sẻ

Khi dự định làm việc gì đó mà không muốn gặp rắc rối hay bị cản trở, bạn không nên chia sẻ thông tin về công việc đó với nhiều người, kể cả những người thân thiết như bố mẹ, vợ/chồng, anh chị em. Họ có thể vô tình làm lộ kế hoạch của bạn.

Bạn chỉ nên chia sẻ với những người sẽ cùng thực hiện chung công việc đó với bạn và tất nhiên đó phải là người mà bạn tin tưởng, là người kín tiếng trong công việc, có ý thức bảo mật.

Nên có sự phân tầng thông tin:

Để bảo mật, ai tham gia công việc nào thì biết về công việc đó, thậm chí chỉ biết về phần mà họ tham gia, không cần phải biết nhiều hơn.

Điều này trái ngược với nguyên tắc làm việc nhóm là luôn phải có sự chia sẻ thông tin với những người cùng làm việc với mình.

Cho nên, cuối cùng, bạn có thể dung hòa hai nguyên tắc trái ngược nhau này bằng cách phân cấp, phân tầng rất rõ: Người thân cận đến mức nào thì có thông tin sâu ở mức tương ứng.

2. Phát hiện “đuôi”

Có nghĩa là kiểm tra, phát hiện sự theo dõi/ đeo bám của công an. Khi bạn cần đi gặp ai đó hoặc làm việc gì đó quan trọng, bạn cần cẩn thận kiểm tra xem mình có bị theo dõi, nghĩa là có “đuôi” hay không.

- Trước hết, bạn cần quan sát xung quanh nhà xem có “người lạ” lảng vảng hay không. Kể cả khi bạn không phát hiện “người lạ” thì cũng không chắc là bạn không bị theo dõi.
- Sau khi ra khỏi nhà, nếu di chuyển bằng xe máy, bạn cần quan sát phía sau qua gương chiếu hậu.
- Để phát hiện “đuôi”, bạn chạy xe vào ngõ cụt, hẻm cụt rồi quay lại. “Đuôi” sẽ đứng ngay trước mặt bạn. “Đuôi” có thể sẽ diễn kịch, tức là giả vờ như đang nghe điện thoại, hoặc ngó lơ đi, không để ý đến bạn. Nhưng ánh mắt nhìn bạn thì rõ ràng không hề lơ đãng, mà là nhìn có chủ ý, xem bạn đang (định) làm gì.
- Bạn cũng có thể chạy vào đường một chiều hoặc chạy vòng một vòng tròn. Người luôn đồng hành sau lưng bạn lúc đó chắc chắn là “đuôi”.

- Nếu đi bộ, bạn có thể đi lòng vòng, vòng tới vòng lui, sẽ rất dễ phát hiện “đuôi”.

Khi quan sát qua gương chiếu hậu, chú ý:

- Đừng quay đầu lại nhìn trong khi di chuyển vì gây nguy hiểm cho bạn (rủi ro tai nạn giao thông), và cũng đánh động đối tượng đang theo dõi bạn.
- Tập thói quen quan sát phía sau qua gương chiếu hậu. Nên sử dụng gương lớn để có tầm quan sát rộng. Tốt nhất nên dùng gương cầu lồi.



Ánh mắt của công an khi theo dõi bạn hoặc canh cửa nhà bạn rất khác với ánh mắt người bình thường nhìn bạn. Nó không hề lơ đãng, mà rất có chú ý và không có chút tình cảm nào với bạn, nếu không muốn nói là đầy ác cảm.

3. Kỹ năng “cắt đuôi”

Khi đã phát hiện có “đuôi”, bạn cần tìm cách “cắt”. Nghe thì ly kỳ, gay cấn, nhưng thực ra “cắt đuôi” cũng chỉ là một kỹ năng, thực hành nhiều là quen và thành thạo. Có nhiều cách:

- Nếu đi xe máy, bạn nên chạy xe vào những ngõ hẻm có nhiều nhánh, nhiều ngã rẽ.

Khi bạn rẽ liên tục qua những khúc quanh nhỏ, bạn có cơ hội thoát dễ dàng hơn là bạn chạy với tốc độ lớn trên một đường thẳng. Các khúc quanh ngắn sẽ che chắn cho bạn để thoát khỏi những người theo dõi.

Nếu bạn chạy tốc độ lớn trên đường thẳng thì có thể gây nguy hiểm cho chính bạn và cả người đi đường, trong khi đó xe của những người đuổi theo đa phần là xe phân khối lớn nên bạn sẽ khó thoát.

Bạn cũng có thể chạy vào một khu chợ hoặc khu phố đông đúc. Nơi đông người sẽ che chắn cho bạn khỏi tầm quan sát của “cái đuôi”, và bạn có cơ hội chạy thoát.

- Nếu đi bộ, bạn có thể vào một khu trung tâm mua sắm lớn và có nhiều cửa, hoặc vào một khu chợ đông đúc.

Tóm lại, nơi đông người là nơi bạn có thể thoát được.

Bạn cũng cần nhớ rằng những kỹ thuật trên chỉ áp dụng được trong trường hợp an ninh chỉ muốn theo dõi xem bạn đi đâu, gặp ai, làm việc gì. Còn nếu họ quyết tâm ngăn cản hoặc muốn bắt cóc bạn thì những kỹ thuật trên không đạt được mục đích. Lúc này:

- Bạn cần sử dụng biện pháp khác như: cải trang để thay đổi hình dạng, đi vòng cửa sau, trèo tường... để trốn thoát.
- Bạn cần nhờ một số người hỗ trợ, giúp đỡ để che chắn cho bạn hoặc đưa bạn ra khỏi vùng nguy hiểm.
- Nếu bạn có một kế hoạch kỹ lưỡng, có khảo sát thực địa trước thì khả năng thoát thân của bạn sẽ cao hơn.

4. Ăn náu

Sau khi đã thoát khỏi nơi nguy hiểm, bạn cần tìm cách ẩn náu an toàn. Đó phải là một nơi thật kín và tin tưởng.

- Bạn không nên tiếp xúc với bất kỳ ai, kể cả người thân. Cần biết rằng an ninh sẽ theo dõi người thân của bạn để tìm ra bạn.
- Mọi liên lạc chỉ nên thông qua một đầu mối mà bạn tin tưởng; người này không có quan hệ quá mật thiết với giới hoạt động và cả với gia đình bạn.
- Cắt tất cả mọi thiết bị liên lạc như điện thoại cầm tay, Facebook... vì an ninh có thể tìm ra bạn thông qua định vị các thiết bị (kể cả điện thoại “cùi bắp” không dùng GPRS).

Bạn cũng có thể chọn cách cải trang và di chuyển liên tục để tránh bị phát hiện:

- Khi an ninh muốn định vị bạn, họ cần một khoảng thời gian để xác định vị trí của bạn. Do đó, việc di chuyển liên tục sẽ khiến họ không đủ thời gian để định vị.
- Bạn cần cải trang để thay đổi hình dạng, tránh bị phát hiện bởi hệ thống camera dọc đường, cũng như bị phát hiện bởi tai mắt của an ninh.
- Bạn vẫn cần phải tắt tất cả các thiết bị liên lạc công nghệ, đặc biệt là điện thoại cầm tay, để tránh bị định vị. Bạn chỉ có thể sử dụng trong khoảng thời gian cực ngắn khi cần liên lạc, nhưng nói chung là không nên.

5. Vượt qua thẩm vấn

Là thân nhân của một nhà hoạt động đang bị cầm tù, bạn có thể cũng bị câu lưu và bị thẩm vấn. Bạn cần hiểu biết ít nhiều về những người thẩm vấn bạn và những kỹ thuật mà họ có thể áp dụng với bạn, đồng thời, bạn cũng cần biết cách để đối phó trong các tình huống đó.

Công an, cụ thể hơn là an ninh, được đào tạo bài bản các kỹ thuật thẩm vấn. Mục tiêu của thẩm vấn là thu thập thông tin và khiến người bị thẩm vấn phải hợp tác. Vì căn bệnh thần tích và bệnh “kiêu ngạo cộng sản” (đã nhắc ở mục III của Chương III), công an luôn sử dụng rất nhiều thủ đoạn khác nhau để đạt mục tiêu của họ.

Nhà văn Phạm Đình Trọng từng viết sau khi trải qua một cuộc thẩm vấn và sách nhiễu kéo dài cả ngày (năm 2014): Vì sao công an cần một chữ ký đến vậy?

Có thể có nhiều lý do, chẳng hạn, cần chữ ký làm bằng chứng để sau này buộc tội người ký. Hoặc, cấp dưới (người lấy cung) cần chữ ký của người bị thẩm vấn để hoàn thành biên bản, hoàn thành nhiệm vụ trước cấp trên. Vì bệnh thành tích, hiếu thắng, “kiêu ngạo cộng sản”, công an không thể chấp nhận một biên bản không có chữ ký “khai nhận” của người bị thẩm vấn. Không thể nào chịu thua “đối tượng” được.

Biết được những điều này sẽ giúp bạn chủ động hơn khi bị thẩm vấn và giảm thiểu rủi ro do nói hớ hoặc bị gài bẫy.

a) Che giấu nỗi sợ

Trước hết bạn cần nhớ rằng, an ninh **không từ bỏ thủ đoạn nào** để uy hiếp và làm tổn thương bạn, làm bạn mất tinh thần và suy sụp.

- Nếu biết bạn sợ gián, họ sẽ bắt gián bỏ vào phòng cung, phòng giam, hoặc thả gián vào người bạn (có thể làm như vô tình).
- Nếu biết bạn yêu thương ai nhất, họ sẽ lấy người đó ra để uy hiếp bạn hoặc làm bạn mủi lòng. Một ví dụ: Khi câu lưu Trịnh Kim Tiến nhân phiên tòa phúc thẩm Mẹ Nấm (ngày 30/11/2017), công an liên tục đem đứa con trai nhỏ của cô ra để dụ cô hợp tác: “Kìa, con trai đang gọi điện kìa, đang mong mẹ về kìa”.

- Nếu biết bạn là người có tinh thần tự trọng cao, dễ bị tổn thương, họ sẽ tìm cách xúc phạm, sỉ nhục bạn. TS. Nguyễn Quang A (SN 1946) từng bị công an cải trang làm côn đồ, “quần chúng tự phát” xông vào đồn, chỉ tay vào mặt ông, chửi mắng, xưng hô “mày, tao” với ông.

Do đó, phải luôn chú ý ***đừng để công an biết điểm yếu hay nỗi sợ của mình***. Nếu lỡ để công an biết thì chỉ còn một cách duy nhất là phải cố mà khắc phục điểm yếu ấy, vượt qua nỗi sợ ấy.

b) Đừng để bị ly gián

Công an cũng thích tấn công phủ đầu bằng cách tỏ ra biết rõ, biết hết. Họ có thể hé ra một vài thông tin và thể hiện rằng họ biết nhiều hơn thế nữa. Thậm chí, họ làm như vô tình để cho bạn thấy những tài liệu hỗ trợ cho các lập luận của họ, ví dụ bản khai của ai đó để lẫn trong tập hồ sơ. Họ muốn khiến bạn tin rằng “thằng bạn mày khai hết rồi”, “mày bị phản bội rồi”, từ đó làm bạn căng thẳng và suy sụp. Vậy hãy:

- Luôn tin tưởng đồng đội mình, hoặc ít nhất là trước mặt công an, phải tin tưởng đồng đội, nhưng
- Ý thức được rằng dưới sức ép của công an, người nào cũng có thể có lúc suy sụp, đầu hàng, thậm chí khai báo nhiều điều có hại cho bạn. Đừng để điều đó làm bạn mất tinh thần. Đừng oán trách họ, hay nói đúng hơn, đừng để rơi vào bẫy “ly gián” của công an.

c) Bình tĩnh, kiên nhẫn, giữ tinh thần

Công an thường thể hiện uy lực bằng ngôn ngữ mệnh lệnh (quát nạt, uy hiếp), buộc bạn phải làm theo ý họ. Hoặc họ đe dọa, lôi cả bạn và gia đình ra mà dọa.

Một trong các nghiệp vụ thẩm vấn của công an là hỏi liên tục, thay nhau hỏi, không để bạn nghỉ ngơi, và chỉ lặp đi lặp lại một vài câu hỏi.

Trong lúc thẩm vấn, công an cũng sẽ làm cho bạn có cảm giác bị bỏ rơi, không ai quan tâm cả. Họ sẽ cô lập bạn hoàn toàn với thế giới bên ngoài, giấu tất cả các tin tức liên quan và nói với bạn rằng chẳng ai để ý tới bạn, người thân, bạn bè đã bỏ rơi bạn, thậm chí còn phản bội bạn. Mục đích của họ là làm cho bạn sụp đổ.

Cho nên, hãy nhớ đó chỉ là chiêu trò của họ. Cứ tin rằng đồng đội, người thân không bỏ rơi mình, hoặc ngược lại, xác định luôn là không ai quan tâm đến bạn cả và bạn cũng chẳng cần, bạn sẽ một mình đương đầu với công an và sẽ vượt qua. Đó chính là hai “liệu pháp tâm lý” (có vẻ trái ngược nhau) để bạn vô hiệu hóa nghiệp vụ của công an. Áp dụng với bạn mãi vẫn thất bại thì họ sẽ phải từ bỏ chiêu trò ấy.

Luôn nhất quán trong tất cả các câu trả lời, cho dù bên thẩm vấn có hỏi đi hỏi lại kiểu gì đi chăng nữa. Ví dụ, hãy kiên định là bạn không biết, không nhớ, hoặc không có nghĩa vụ trả lời gì cả.

Hãy hết sức kiên trì, kiên nhẫn chịu đựng. Đừng bao giờ tỏ ra sốt ruột, mệt mỏi, mong muốn được thả sớm... vì càng để lộ tâm lý ấy ra, bạn càng tự hại mình.

d) Tuyệt đối đừng tin công an

Công an nào cũng sẽ cho bạn thấy con đường dễ dàng nhất là hợp tác với họ, chỉ cần hợp tác là sẽ được thả, được về nhà với gia đình, hoặc người nhà đang bị tù kia sẽ được giảm án, được khoan hồng v.v.

Thực tế thì việc bạn được thả hay không tùy vào chủ trương của cấp trên, chỉ đạo của lãnh đạo công an, chứ không

phải vào đội ngũ công an thẩm vấn bạn, càng không phải vào thái độ “hợp tác” hay “ngoan cố” của bạn.

Khi bạn tin công an, chắc chắn bạn sẽ vô tình làm lộ những bí mật có thể gây tổn hại cho bạn và người thân, bạn bè của bạn.

e) Cảnh giác với thủ đoạn “đưa đập đưa xoa”

Trong quá trình thẩm vấn, công an thường được phân công vào các vai “công an tốt - công an xấu”. Sẽ có nhiều người cùng tham gia trong một cuộc thẩm vấn, từ 2 đến 10 người, ngoại lệ có thể lên đến vài chục người. Những người này sẽ chia nhau vào vai “công an tốt” và “công an xấu”.

- “Công an xấu” đập bàn, quát nạt, đe dọa... thậm chí bịt tai, đấm đá bạn.
- “Công an tốt” sẽ giả vờ khuyên can, thương xót và quan tâm lo lắng cho bạn. Từ đó, tạo niềm tin với bạn, dẫn dụ bạn vào mục đích của họ, khiến bạn có cảm giác mình có nơi nương tựa, thật “như chết đuối vớ được cọc”.

Bạn cần tỉnh táo, đừng tin công an. Nhớ là họ đang làm nhiệm vụ, họ cần thông tin để viết báo cáo, cần thành tích, chứ họ không thương xót gì bạn hay người thân đang ngồi tù của bạn cả. Không hoàn thành nhiệm vụ, công an sẽ bị cấp trên khiển trách, kỷ luật, mất thu nhập (lương thưởng), chứ được lòng bạn và người thân của bạn thì để làm gì?

Lưu ý: Công an không chỉ thẩm vấn tại những nơi thuộc cơ quan công quyền, trong phòng thẩm vấn (phòng cung), mà có thể còn có các cuộc thẩm vấn không chính thức, ví dụ như mời bạn đi café, ăn trưa... Tại đó, họ sẽ trò chuyện thân mật, vu vơ, vô hại và lồng vào đó những vấn đề họ cần moi thông tin từ bạn. Ở những thời điểm này, bạn sẽ không cảnh giác và dễ dàng rơi vào bẫy của họ.

Họ có thể tỏ ra thông cảm với bạn. Họ đóng vai như là một người đầy quan tâm, thậm chí tỏ ra rằng họ đang cố gắng để giúp đỡ bạn tránh khỏi những rắc rối. Đây là cách mềm mỏng mà hiệu quả để lấy được thông tin từ bạn.

Vậy nên hãy luôn nhớ rằng, bất cứ thông tin nào bạn chia sẻ với an ninh cũng đều có thể gây hại cho bạn. Cảnh giác và đừng chia sẻ gì cả. Luôn nhất quán trong tất cả các câu trả lời, cho dù họ có hỏi đi hỏi lại với bất kỳ thủ đoạn nào.

f) Từ chối trả lời bất cứ khi nào có thể

Với quyền im lặng, bạn hoàn toàn có thể không trả lời bất kỳ câu hỏi nào của công an. Nhưng nếu cảm thấy không thể im lặng được, thì bạn cũng cần nhớ là có nhiều câu hỏi bạn có thể từ chối trả lời.

Nên từ chối các câu hỏi mang tính riêng tư, cá nhân, liên quan đến người thứ ba không có mặt, hoặc không liên quan đến nội dung buổi làm việc.

g) Không hứa hẹn, không cam kết, không ký

Không hứa hẹn, cam kết gì với công an, nhất là đừng bao giờ hứa và cam kết bằng văn bản. Những văn bản ấy (chẳng hạn bản cam kết hợp tác với cơ quan công an) có thể trở thành bằng chứng để công an hại bạn sau này.

Tốt nhất là không ký bất kỳ văn bản gì, chỉ trừ phi bạn chắc chắn được là việc ký có lợi cho bạn (mà thường thì bạn không thể chắc chắn điều gì). Đừng băn khoăn nếu công an làm bộ than thở: “Làm việc với anh/chị mà không có chữ ký thì sếp tôi không chịu”. Đó là sếp của họ, chứ không phải của bạn. Thêm nữa, bạn cứ yên tâm rằng chẳng cần bạn đặt bút, công an cũng có nhiều cách để tạo ra chữ ký của bạn.

ĐỪNG CÓ					
Thái độ	Sợ, lo lắng	Sốt ruột	Nổi khùng	Thương công an	Tin công an
Hành động	Nói xấu đồng đội	Khóc lóc	Hứa hẹn, cam kết	Ký xác nhận	Nhận tội

6. Bốn phương pháp chính trả lời thẩm vấn

Nói đúng hơn là, có bốn cách tiếp cận chính trong việc trả lời thẩm vấn. Bạn có thể chọn một trong bốn.

Cách một, tỏ ra hợp tác, nhưng vô hại. Bạn luôn có câu trả lời cho công an, và trả lời bằng những thông tin mà bạn cho là không quan trọng, vô thưởng vô phạt. Cách này dành cho số đông, tức là những người không “cứng” lắm khi đối đầu với công an. Bạn có thể cần bịa ra một kịch bản nào đó để trả lời, nhưng nhớ là kịch bản ấy phải logic, hợp lý, và nhất quán như nhau trong mọi lần trả lời.

Cách hai, bất hợp tác. Theo đó, câu trả lời đơn giản nhất là bạn không biết, không nhớ người hay sự việc mà công an hỏi. Hoặc bạn có thể từ chối làm việc, hay nói rằng bạn không có nghĩa vụ phải trả lời những câu hỏi của công an. Đây là một cách thực thi quyền im lặng. Cách này dành cho những người có bản lĩnh, đủ “cứng” khi đối diện công an.

Cách ba, điều tra ngược lại. Thậm chí có thể khai thác ngược lại công an, với hai nguyên tắc: 1, Hỏi nhiều hơn trả lời; và 2, Trả lời bằng những câu hỏi ngược lại. Cách này và cách bốn chỉ dành cho số ít những người bản lĩnh nhất.

Cách bốn, tố cáo ngược lại. Với mỗi câu hỏi của công an, bạn trả lời theo hướng tố cáo những sai phạm của công an, những

tội ác của chế độ độc tài. Với cách trả lời này, bạn khiến công an rất khó ghi biên bản, vì ghi lại chẳng khác nào tự chửi mình.

Ví dụ: Công an hỏi: Anh có quen ai ở Hội Anh Em Dân Chủ không?

Trả lời theo cách một: Tôi có quen một người sinh hoạt cùng nhà thờ Tin Lành với anh Nguyễn Văn Đài.

Công an: Ai? Nhà thờ nào?

Trả lời: À, tôi quen ông trông xe ở nhà thờ, có gặp ông ấy một lần. Nhà thờ Tin Lành ở Hà Nội ấy, tôi không nhớ phố.

Trả lời theo cách hai: Tôi chẳng biết ai, chẳng quen ai ở Hội Anh Em Dân Chủ cả.

Trả lời theo cách ba - hỏi ngược lại công an:

- Hội ấy là hội nào vậy?
- Anh hỏi làm gì?
- Anh có quen ai ở Hội đó không? Có à? Anh thấy người đó như thế nào?

Trả lời theo cách bốn: Biết, tôi biết luật sư Nguyễn Văn Đài. Ông ấy là người đấu tranh cho nhân quyền tại Việt Nam, là người có tâm huyết, có trách nhiệm với dân với nước. Tôi ủng hộ ông Đài đấu tranh cho nhân quyền bởi vì chỉ khi nào nhân quyền được tôn trọng trên đất nước Việt Nam thì tôi mới không bị chế độ cộng sản cướp đất phá nhà, không bị công an bắt giữ tùy tiện nữa.

Trả lời theo cách nào cũng có ưu điểm và nhược điểm của nó.

	Ưu điểm	Nhược điểm
Cách một, tỏ ra hợp tác nhưng vô hại	<p>Có thể không chọc giận, không khiêu khích công an, nên giảm được rủi ro bị đánh đập, sỉ nhục trong lúc thẩm vấn.</p> <p>Tạo không khí không quá căng thẳng, giữ sức khỏe và tinh thần cho bạn.</p>	<p>Luôn phải nghĩ câu trả lời. Nhiều khi phải bịa thông tin, dựa trên những chi tiết có thật. Đã bịa thì phải luôn nhất quán. “Tạo điều kiện” cho công an khai thác tiếp: Bạn trả lời một, công an sẽ hỏi hai. Bạn trả lời hai, công an sẽ hỏi ba, v.v. Cứ dây dưa mãi.</p> <p>Vấn đề lớn nhất là: Vô tình để lộ thông tin cho công an, những thông tin mà bạn đánh giá là không quan trọng, nhưng lại bị công an sử dụng vào mục đích xấu, có hại cho bạn và người khác.</p>
Cách hai, bất hợp tác hoàn toàn	<p>Chặn luôn từ đầu, để công an khó có thể hỏi gì thêm. Không phải nghĩ câu trả lời.</p>	<p>Có thể chọc giận công an. Đặt bạn vào rủi ro bị công an đối xử thô bạo, đánh đập, sỉ nhục.</p>
Cách ba, điều tra	<p>Có thể giúp bạn moi được thông tin từ phía công an.</p>	<p>Khó thực hiện, dễ đặt công an vào trạng thái thù địch với bạn, coi bạn là thành phần nguy hiểm.</p>

ngược lại công an		Nghĩa là cuối cùng cũng sẽ đặt bạn vào rủi ro bị công an đối xử thô bạo, đánh đập, sỉ nhục.
Cách bốn, tổ cáo ngược lại công an	Chặn luôn từ đầu, để công an khó có thể hỏi gì thêm và rất khó ghi biên bản.	Có thể chọc giận công an. Đặt bạn vào rủi ro bị công an đối xử thô bạo, đánh đập, sỉ nhục.

Nếu tự thấy mình chưa đủ bản lĩnh, yếu bóng vía, thì bạn có thể chọn cách một, nhưng nhớ là những thông tin bạn tưởng là không quan trọng có khi lại trở thành thông tin để công an hại bạn và hại người khác. Cho nên dù có theo cách này, cũng phải hết sức cảnh giác để không gây thiệt hại cho mình, cho đồng đội, bạn bè, người thân.

Nếu chọn cách ba hay bốn, bạn phải rất can đảm, bản lĩnh, chấp nhận mọi rủi ro.

V. Bảo mật thiết bị

Theo đánh giá của một số chuyên gia công nghệ thì ở Việt Nam, mức độ bị nhà nước kiểm soát của các thiết bị công nghệ được xếp theo thứ tự như sau (từ cao đến thấp): điện thoại - email - chat, dịch vụ tin nhắn.

Nghĩa là điện thoại bị kiểm soát (nghe trộm, định vị) nặng nề nhất, rồi đến email và các ứng dụng chat, dịch vụ tin nhắn.

1. Điện thoại

Điện thoại, gồm cả điện thoại di động và để bàn, bị kiểm soát chặt chẽ nhất là điều đương nhiên, vì mạng điện thoại hoàn

toàn do các công ty Việt Nam cung cấp.

Riêng về điện thoại di động: Rất nhiều người có suy nghĩ rằng chỉ dùng điện thoại thông minh (smart phone) mới bị nghe lén hay định vị, chứ dùng điện thoại “cùi bắp” thì an toàn, thậm chí dùng smart phone mà tắt định vị thì cũng không sao.

Đó thực sự là một quan niệm rất sai lầm, vì khi công an nghe lén, họ thông qua nhà cung cấp dịch vụ mạng chứ không phải theo kết nối trên điện thoại. Dù bạn **dùng điện thoại “cùi bắp” hay thông minh thì vẫn đều bị nghe lén và định vị 100%**.

Do đó, bạn không nên sử dụng điện thoại nghe gọi thông thường. Trong trường hợp bắt buộc dĩ phải dùng thì bạn nên dùng rất hạn chế.

- Nên mua một điện thoại rẻ tiền (“cùi bắp”) để gọi cho giảm bớt chi phí.
- Sau khi gọi xong, tắt máy và tháo pin ra khỏi máy. Vì cho dù bạn có tắt nguồn thì trong máy vẫn còn mạch kết nối với đồng hồ tiếp tục chạy ngầm, nên máy vẫn phát sóng và công an vẫn có thể định vị được người cầm điện thoại.

Nhiều người nói rằng, nếu khi gọi điện, bạn thấy có tiếng vang vang vọng lại thì chứng tỏ là bạn bị nghe trộm. Tuy nhiên, đó có thể chỉ là một dấu hiệu, và nói chung là khó phát hiện mình có bị nghe trộm điện thoại hay không.

Khi cảm thấy số điện thoại bạn đang dùng bị nghe lén, **bạn phải thay cả sim lẫn điện thoại**. Xin nhắc lại: Phải thay mới, cả sim điện thoại lẫn thân máy. Khi lắp sim mới vào máy mới, phải ở một nơi cách xa điện thoại cũ ít nhất 2 kilomet.

Nếu bạn chỉ thay sim mà vẫn sử dụng máy cũ thì cũng... coi như không, công an vẫn có thể xác định được bạn.

2. Email (thư điện tử)

Email đang được sử dụng phổ biến nhất hiện nay là Gmail. Nhưng Gmail cũng không an toàn tuyệt đối, cho nên bạn cần sử dụng phần mềm có tên là “xác minh hai bước” (two-step verification) để giảm thiểu rủi ro. Nguyên tắc vận hành là: Sau khi bạn đăng nhập mật khẩu hòm thư, phần mềm này sẽ gửi cho bạn một mã xác minh (chỉ có hiệu lực trong 1 phút), bạn phải nhập tiếp mã số đó mới vào được hòm thư của mình. “Hai bước” có nghĩa là như vậy: bước 1, mật khẩu; bước 2, mã số xác minh.

Có nhiều cách để gửi mã xác minh, như qua điện thoại, qua tin nhắn, qua ứng dụng authenticator trên điện thoại thông minh. Bạn có thể chọn cách xác minh nào tùy ý, nhưng không nên sử dụng cách gửi mã xác minh qua điện thoại. Nhớ rằng, nội dung của tất cả các tin nhắn, cuộc gọi điện thoại đều bị lưu lại ở tổng đài, và tại Việt Nam, công an có thể can thiệp vào tất cả các nhà mạng cung cấp dịch vụ.

3. Chat, nhắn tin

Để bảo đảm an toàn, thay vì dùng điện thoại thông thường để liên lạc, bạn nên sử dụng các chương trình bảo mật trên điện thoại thông minh, như: Whatsapp, Signal, Telegram, Wicrk... Những ứng dụng (application, viết tắt là app) này mã hóa thông tin nên việc sử dụng chúng sẽ giảm bớt rủi ro cho bạn.

Tuy nhiên, bạn phải nhớ rằng không có ứng dụng nào là an toàn tuyệt đối. Mỗi app đều có những nhược điểm, những lỗ hổng, và có thể bị tấn công. Công an Việt Nam cũng rất chịu khó cập nhật các công nghệ hack, kiểm soát ứng dụng. Chương trình nào ban đầu có thể cũng tốt, một thời gian sau sẽ bị công an “mua”, mà các ví dụ tiêu biểu là Yahoo!, Skype, Facebook, Viber, trong nước là Zalo. Những dịch vụ tin nhắn này đã bị công an kiểm soát và vì thế, tính bảo mật vô cùng kém, bạn không nên sử dụng.

Nói chung, luôn tồn tại một cuộc chạy đua giữa người dùng và công an, hay nói đúng hơn, giữa bên cần bảo mật và bên cần kiểm soát.

Để tăng độ an toàn, bạn nên sử dụng đồng thời nhiều ứng dụng và chia nhỏ nội dung một thông tin ra để gửi nó qua nhiều app. Làm như vậy, nếu có một app bị tấn công thì thông tin của bạn vẫn không bị lộ hoàn toàn.

Đừng bao giờ chỉ sử dụng một dịch vụ tin nhắn duy nhất. Đừng bao giờ để mình lệ thuộc vào công nghệ: Trong mọi hoàn cảnh, tiếp xúc trực tiếp để trao đổi thông tin liên lạc là tốt hơn cả.

4. Nhớ dùng VPN

VPN là một phần mềm giúp thay đổi vị trí IP của bạn. Nghĩa là nó thay đổi địa chỉ máy tính của bạn từ Việt Nam sang một lãnh thổ khác (Singapore, Hong Kong, Đài Loan...) tùy bạn chọn.

Khi bạn sử dụng chương trình VPN, vị trí của bạn trên không gian mạng đã thay đổi, do đó, việc an ninh có thể định vị bạn là khó khăn, tốn kém và mất nhiều thời gian. Các tài khoản của bạn cũng sẽ giảm nhẹ khả năng bị hack, bị tấn công bởi lực lượng an ninh mạng.

Bạn có thể dùng VPN cả trên máy tính và điện thoại di động. Hãy tải nó về máy tính và điện thoại.

TÓM TẮT CHƯƠNG NÀY:

Bảo mật là phiền phức, mất thì giờ, giảm tốc độ và hiệu quả của công việc, nhưng muốn làm được việc, muốn bảo vệ mình và những người khác, thì dùt khoát bạn phải có ý thức bảo mật.

Bảo mật bắt đầu từ ý thức. Nếu bạn không có ý thức bảo mật, công nghệ hiện đại đến đâu chẳng nữa cũng không bảo vệ bạn được. Bất cẩn, kém cỏi không bảo mật, thì bạn không chỉ tự hại mình mà còn làm hại (nhiều) người khác.

Bảo mật có hai lĩnh vực chính: bảo mật vật lý và bảo mật thiết bị.

Bảo mật vật lý là bảo mật trong chuyện lời ăn tiếng nói, hành xử, sinh hoạt hàng ngày, đặc biệt trong chuyện trả lời thăm vấn hoặc trao đổi với công an. Bảo mật thiết bị là bảo mật điện thoại, email và các phương tiện truyền thông khác như dịch vụ tin nhắn.

Đọc thêm

Quyền im lặng gây "phiên nhiễu" như thế nào?

05/11/2014

Công luận Việt Nam vừa có vài tuần ồn ào lên với vấn đề "quyền im lặng". Cần phải nói rằng, với giới luật học, khái niệm này không quá xa lạ, nhưng với đông đảo người dân thường, dường như nó vẫn là một điều gì rất khó hiểu và khó thực hiện: Tại sao lại cho "bạn tội phạm" quyền im lặng? Như thế có gây khó khăn cho hoạt động điều tra không? Mà gây khó khăn cho hoạt động điều tra, suy cho cùng, là gây tổn kém nguồn lực của xã hội, và nguy hiểm nhất là dẫn đến việc bỏ lọt tội phạm...

Một ý kiến tiêu biểu cho những ý kiến băn khoăn về quyền im lặng, là của Đại biểu Đỗ Văn Đường, Ủy viên thường trực Ủy ban Tư pháp của Quốc hội: "Quyền im lặng không phải quyền con người, mà quyền bào chữa mới là quyền cơ bản của người phạm tội trong tố tụng hình sự. (...) Nếu mở rộng quá nhiều quyền dẫn tới tùy tiện thì lại gây ra nhiều khó khăn, trở ngại cho công tác điều tra, giải quyết vụ án" (chương trình Sự kiện và Bình luận, VTV, 27/9/2014).

Vậy, thực sự thì quyền im lặng có phải quyền con người không?

Từ góc độ luật pháp nhân quyền quốc tế

Tháng 7/2007, Ủy ban Nhân quyền của LHQ ban hành bản Bình luận Chung (General Comment) số 32, trong đó, Điều 14 của Bình luận Chung này chuyên về "quyền được bình đẳng trước tòa án và quyền được xét xử công bằng".

Điều khoản đó được coi như một chuẩn mực của công pháp quốc tế về nhân quyền. Nó phát biểu rằng:

“Ngay cả trong quá trình điều tra hình sự, người bị bắt vẫn phải tiếp tục được hưởng các quyền và quyền tự do căn bản, mặc dù có những hạn chế nhất định vốn là tính chất cố hữu của việc bị tước đoạt tự do thân thể.

Bên cạnh quyền được gặp luật sư, các cơ chế bảo vệ người bị bắt trong quá trình thẩm vấn còn bao gồm việc cấm ép người bị bắt phải nhận tội hoặc tự khai điều gì bất lợi cho bản thân, bác bỏ những bằng chứng thu được bằng biện pháp tra tấn hoặc ngược đãi, và quyền có phiên dịch, quyền được tiếp cận những hồ sơ, biên bản ghi lại tiến trình thẩm vấn”.

“Bất kỳ ai bị tình nghi hoặc bị cáo buộc phạm tội đều có quyền được giả định là vô tội và được đối xử như là người vô tội cho đến bị chứng minh là có tội, theo luật định, tại một phiên xét xử trong đó họ được bảo đảm tất cả những gì cần thiết để bào chữa. Nghĩa là:

- Nguyên tắc suy đoán vô tội phải được bảo đảm cả trong giai đoạn điều tra lẫn trong giai đoạn xét xử;
- Việc bị giam trước khi xét xử, bảo lãnh bị từ chối, hay bất kỳ phát hiện nào về trách nhiệm dân sự phải chịu, cũng không có ảnh hưởng nào làm tổn hại đến nguyên tắc suy đoán vô tội; và
- Các cơ quan nhà nước có nghĩa vụ tự kiểm chế để không kết án trước khi xét xử, chẳng hạn, bằng cách tránh đưa ra các phát biểu công khai xác nhận bị cáo có tội.

Tất cả những người bị cáo buộc phạm tội hay bị bắt đều không ai có thể bị ép phải thú tội, tự buộc tội mình hoặc khai điều gì chống lại bất kỳ người nào khác. Tất cả những người bị cáo buộc phạm tội đều có quyền giữ im lặng trong suốt quá trình thẩm vấn”.

Một án lệ của Tòa án Nhân quyền châu Âu năm 1995 cũng đưa đến nguyên tắc: Bị cáo không phải chịu trách nhiệm về những chậm trễ do bị cáo gây ra khi sử dụng quyền im lặng hay khi không chủ động hợp tác với cơ quan tư pháp. Chỉ có thể quy sự chậm trễ trong tiến trình tư pháp cho bị cáo trong trường hợp bị cáo có hành vi cố ý cản trở phiên tòa.

Như vậy, câu trả lời là: Quyền im lặng là một trong các quyền con người – ấy là theo chuẩn mực quốc tế về nhân quyền. Nó là một phần của quyền được bình đẳng trước tòa án, quyền được xét xử công

bằng, quyền của các nghi can – tức là những người bị tình nghi phạm tội và đang bị điều tra...

Quyền im lặng có gây khó khăn cho công tác điều tra?

Câu trả lời tất nhiên là: Có. Không cần đặt mình vào hoàn cảnh nhân viên điều tra thì bạn cũng có thể thấy điều này. Và phải nói thêm rằng, không chỉ quyền im lặng, mà quyền không bị tra tấn, quyền không bị bắt giữ tùy tiện, quyền được chống lại việc bắt giữ, v.v. tất cả những quyền con người trong điều tra hình sự đó đều “gây ra nhiều khó khăn, trở ngại cho công tác điều tra, giải quyết vụ án”, như Đại biểu Đỗ Văn Dương đã nói.

Luật pháp nói chung, quy trình tố tụng nói riêng càng đảm bảo những quyền này, thì công việc điều tra càng có nguy cơ gặp trở ngại và bị kéo dài là vì vậy. Ở những quốc gia như Mỹ, Anh, thậm chí ngay tại một nước láng giềng Đông Nam Á của chúng ta là Philippines, có những vụ án kéo dài năm này qua năm khác. Người viết bài này từng chứng kiến quá trình điều tra và xét xử một phụ nữ Việt Nam bị cáo buộc mang cần sa nhập cảnh vào Philippines. Sau tới hàng chục phiên điều trần (hearing), việc xét xử vẫn chưa xong vì... bị cáo không có phiên dịch.

Mặc dù thế, ở các xã hội có truyền thống tự do hoặc có ý thức tôn trọng nhân quyền cao hơn, pháp luật vẫn hướng tới việc bảo đảm quyền im lặng cũng như các quyền “gây khó khăn, trở ngại cho công tác điều tra” khác. Người ta tin rằng, tìm ra và trừng phạt kẻ có tội là một việc cần thiết và quan trọng – vì công lý; nhưng không kết tội oan, không mớm cung, bức cung, tra khảo, không hành hạ, không xử tử nhầm người vô tội, cũng là vấn đề công lý.

Đọc thêm

Chặn xuất cảnh

(Lưu Văn Minh – Dustin Bý)

Một trong những ngón võ ưa thích của công an Việt Nam để "chống phản động", tức là để gây khó khăn, hao tổn sức lực, vật lực của những cá nhân/tổ chức hoạt động dân chủ-nhân quyền, là cấm xuất cảnh. Thanh niên đi nước ngoài học về xã hội dân sự, thân nhân gia đình tù nhân lương tâm đi vận động quốc tế... đều có thể là các đối tượng bị liệt vào "danh sách đen" cấm xuất nhập cảnh.

Trong bài dưới đây, tác giả Lưu Văn Minh thuật lại một lần anh bị cấm xuất cảnh và ép "làm việc" tại đồn công an. Các bạn chú ý cách thẩm vấn, moi thông tin của công an: đủ cả đe dọa, trấn áp, hoạnh hợ, dụ dỗ ngon ngọt, khiêu khích chọc tức, hỏi đi hỏi lại nhiều lần...

Các bạn cũng chú ý cách trả lời của tác giả Lưu Văn Minh: Giữ tư thế bình đẳng hoặc cao hơn công an (nên nhớ chính công an mới là bên làm sai), giữ nguyên tắc "không sai thì không có gì phải nhận", không cung cấp thông tin cho công an vì đó sẽ là một cách tiếp tay cho cái sai, kiên quyết không tiếp tay cho công an hại người khác...

Ngày 16/11/2014, tôi làm thủ tục xuất cảnh đi Myanmar. Đến cửa số 3 làm thủ tục check-in, nhân viên check-in có cầm hộ chiếu của tôi giơ lên và gọi người, có người đã đợi sẵn ở đó. Nhân viên đó cầm hộ chiếu và vé của tôi hỏi:

- Em Minh đi đâu thế?
- Em đi du lịch, anh ạ.
- Du lịch ở đâu em?
- Em đi Myanmar, anh ạ.

- Em đi lâu không?
- Em cũng chưa biết. Tùy, anh ạ.
- Em đặt vé ở đâu?
- Em không nhớ, anh ạ.
- Mời em đi theo anh.

Tôi được cán bộ dẫn đến một phòng và ngồi chờ ở đó. Được một lúc thì tôi được dẫn lại quầy số 3 để check-in, theo như tôi phán đoán thì tất cả những ai là thanh niên đi Myanmar hôm 16/11/2014 đều bị kiểm tra kỹ lưỡng. Trong lúc tôi ngồi chờ, tôi thấy cũng rất nhiều người đi Myanmar bị làm khó.

Đến cửa check-in số 3 làm lại thủ tục, đợi một lúc, nhân viên check-in bảo tôi bị cấm xuất cảnh. Nhân viên an ninh gọi ngay sếp ra và tôi được cả một hội đồng "chăm sóc".

Một nhân viên an ninh lôi tập hồ sơ của tôi được in ra. Một nhân viên khác thì mắng cán bộ kiểm tra hộ chiếu vì không kiểm tra kỹ mà lại để tôi được làm thủ tục xuất cảnh.

Tôi được dẫn đến phòng chờ Cục Xuất nhập cảnh. Tôi hỏi lực lượng an ninh: "Các anh không cho em đi, thì bây giờ em về nhé?".

Họ trả lời: "Em cứ đợi một lúc, để nhận hành lý và làm biên bản".

Một lúc lâu sau, có cán bộ tên Toàn, nhân viên an ninh phòng A67, đến. Họ đưa tôi về đồn công an cửa khẩu. Họ không dám đưa tôi ra cửa chính vì nghĩ sẽ có anh em đợi tôi ở ngoài, nên họ đưa tôi đi ra bằng cửa sau của sân bay, đi thẳng đến đồn công an cửa khẩu. Trên xe có một bạn nữ cũng bị dừng xuất cảnh, tôi không biết là ai. Họ tách tôi với bạn nữ kia ra, tôi bị đưa lên tầng hai.

Họ mời tôi ngồi xuống và bắt đầu làm việc. Cán bộ nói:

- Bây giờ anh yêu cầu Minh viết bản tường trình: đi đâu, gặp ai, ai mua vé, sang đó có ai tiếp đón.

Tôi đáp:

- Em hỏi anh: Thứ nhất, em có làm gì sai không? Thứ hai, tại sao lại cấm em xuất cảnh? Thứ ba là tôi chẳng làm gì sai để mà viết tường trình cả.

Cán bộ:

- Nhân viên sân bay họ cấm xuất cảnh em. Họ chưa nói lý do à
- Chưa anh.
- Em bị cấm xuất cảnh là vì an ninh quốc gia.
- An ninh quốc gia ở đây là cái gì?

Cán bộ bắt đầu giải thích lằng nhằng, vòng vo. Tôi hỏi lại:

- Em có làm gì sai không?
- Có. Em có sai.
- Anh không đủ thẩm quyền để nói ai sai ai đúng, sai hay đúng pháp luật quy định. Anh nói tôi sai thì anh phải đưa bằng chứng. Anh không thể phát ngôn tùy tiện như thế được.
- Chúng tôi là nhân viên cơ quan quyền lực nhà nước. Chúng tôi có đủ mọi bằng chứng để khẳng định anh sai, anh có tội. Chúng tôi chỉ muốn thấy tinh thần thiện chí, tinh thần tự giác của anh. Đây là chúng tôi muốn tốt cho anh. Tôi gắt lên:
- Tôi chẳng làm gì sai. Tôi nói lại: Tôi không sai. Các anh không cho tôi đi thì tôi về. Tôi không có thời gian, không hơi đâu mà đôi co với các anh.

Cán bộ đổi giọng, nhẹ nhàng:

- Anh hỏi lại Minh nhé. Minh đi sang đó làm gì? Em có bạn bè, người thân nào bên đó không? Có ai ra đón em không? Rồi em sẽ ở đâu?
- Tôi đi đâu là quyền của tôi, tôi chả có nghĩa vụ phải nói với các anh. Các anh cấm công dân xuất cảnh là đang vi phạm Hiến pháp đấy.

Cán bộ vẫn kiên nhẫn, nhẹ nhàng, có phần thân mật:

- Em giờ đang ở đâu? Hải Dương hay Hà Nội?
- Tôi ở đâu, không cần anh phải quan tâm.

- Em giờ đang làm gì?
- Tự do anh ạ. Chơi là chính.
- Ai cho em tiền sang đó?
- Anh nói hay thật. Chẳng nhẽ cứ phải có người cho tôi tiền, tôi mới sang được đó.
- Em nói em chơi, không làm gì cả, thì em lấy đâu ra tiền mà đi?
- Anh không thấy có những thằng đi buôn sắt vụn, không học hành gì mà còn thành tỷ phú à?
- Đây là người ta thế, chứ em chơi thì lấy đâu ra tiền?
- Thế mà tôi lại chơi ra tiền đấy. (*Gắt lên*) Tôi nhắc lại: Tôi không làm gì sai. Các anh mời tôi về đây, bây giờ rất là muộn rồi, tôi không muốn "làm việc" với các anh. Tôi không rảnh để ngồi đây với các anh. Thời gian đó tôi đi làm việc có ích cho xã hội này, đất nước này. Thế nên tôi về.
- Anh nói anh ngồi chơi cũng ra tiền. Thế nên anh cứ ngồi đây mà chơi.
- Tôi nói cho các anh biết. Tôi chơi nhưng tôi chọn người mà chơi, không phải ai tôi cũng chơi. Nhắc lại là tôi không làm gì sai cả. Tôi không có thời gian ngồi đây chơi với các anh.

Cán bộ đồng dục:

- Chúng tôi cũng xin nhắc lại cho anh, chúng tôi được Nhà nước giao phó làm nhiệm vụ được Hiến pháp, pháp luật quy định. Chúng tôi có quyền làm việc với anh. Chúng tôi có quyền yêu cầu anh làm việc.
- Vậy các anh cứ tiến hành theo quy trình của pháp luật đi.
- Chúng tôi được pháp luật cho phép.
- Thế à? Các anh đang làm sai, đang vi phạm pháp luật đấy. Còn nếu tôi sai, các anh cứ việc bắt, cứ việc khởi tố.

Cán bộ trừng mắt:

- Anh không phải thách thức chúng tôi. Để đến lúc đó thì anh không dám phát ngôn như bây giờ đâu.

Bốn con mắt nhìn nhau trừng trừng. Tôi cúi kính:

- Tôi nói lại với các anh: Tôi chẳng làm gì sai mà phải sợ. Tôi luôn tuân theo Hiến pháp và pháp luật. Có sai thì pháp luật quy định. Nếu tôi sai, các anh cứ việc khởi tố. Bây giờ tôi không có thời gian để mà ngồi chơi với các anh.

- Lần sau đi đâu, anh nên hỏi trước để đỡ mất công đi.

- Các anh vi phạm pháp luật mà tôi phải báo cho các anh à? Việt Nam có hơn 90 triệu dân, ai đi du lịch như tôi cũng phải báo các anh à?

- Đúng. Công dân xuất cảnh, đi đâu làm gì cũng phải khai báo.

- Vấn đề xuất cảnh, tôi đã nói rồi. Khi khai báo đi đâu, tôi cũng nói rồi: Tôi đi du lịch. Chẳng nhẽ du lịch mà tôi cũng phải hỏi, phải xin các anh? Hơn 90 triệu dân ai đi đâu ở nước ngoài cũng phải xin các anh chắc?

- Anh đi đâu, làm gì, chúng tôi biết hết. Chúng tôi chỉ muốn tinh thần tự giác của anh.

- Các anh đang theo dõi tôi đấy à?

- Đúng. Chúng tôi được Nhà nước giao nhiệm vụ bảo vệ Nhà nước, bảo vệ nhân dân. Chúng tôi theo dõi cả 90 triệu dân để bảo vệ họ, để phát hiện các mối nguy hiểm, cảnh báo, ngăn chặn.

- Tôi là một công dân của đất nước này. Tôi có trách nhiệm và nghĩa vụ xây dựng đất nước này. Các anh giữ tôi ở đây, trong thời gian đó tôi có thể làm được bao nhiêu việc có ích cho đất nước. Cái nữa, là các anh không có quyền theo dõi công dân. Các anh đang vi phạm Hiến pháp.

- Chúng tôi được Nhà nước giao phó. Công dân phải tuân theo lệnh, phải sợ công an.

Tôi gắt lên:

- Tôi nói cho anh biết: Ai bảo anh nhân dân phải sợ công an các anh? Chính quyền mới phải phục vụ nhân dân, phải đáp ứng lợi ích của nhân dân. Công an là một công cụ thi hành pháp luật. Các anh chỉ được phép thi hành đúng pháp luật. Các anh phục vụ nhân dân. Chính các anh mới phải sợ nhân dân. (*Cả hai bên cùng trợn mắt lên*). Tôi cũng là một công dân. Nhà nước phải có nghĩa vụ phục vụ tôi, các anh là công cụ thì cũng phải có nghĩa vụ phục vụ tôi.

- Nhưng công dân cũng phải có nghĩa vụ bảo vệ Nhà nước, xây dựng Nhà nước...

- Tôi có trách nhiệm, nhưng tôi đang bị lãng phí thời gian ở đây. Nhà nước là do nhân dân lập nên, nhưng cũng có thể do nhân dân phế đi. Các anh đang làm mất thì giờ của tôi.

Nghỉ giải lao. Cán bộ bỏ đi đâu không rõ.

Lát sau.

- Em có biết Trịnh Hội không?
- Em chả biết chả quen ai cả.
- Em có biết Voice không?
- Em chả biết voi chuột nào cả.
- Trịnh Hội mời em sang à?
- Em chả biết anh đang nói đến thằng nào. Hội hè gì ở đây? Tôi không muốn làm việc với các anh. Các anh đang làm lãng phí thời gian của tôi.
- Trịnh Hội đặt vé cho em bay à? Trịnh Hội cho tiền em sang đó à?
- Tôi tự đặt vé. Chẳng ai cho tôi tiền cả.
- Em có muốn lấy lại tiền vé máy bay không?
- Tất nhiên rồi. Tiền của tôi mà.
- Em có nhớ bao nhiêu tiền không?
- Chả nhớ.
- Mình đặt mà không nhớ à? Hay là người khác đặt hộ?
- Chả ai đặt hộ cả. Không nhớ là không nhớ, thế thôi. Cần thì tôi gọi điện hỏi lại bên bán vé.
- Em đi gì đến đây?
- Xe buýt.
- Xe buýt tuyến nào?
- Tuyến 07.
- Điểm khởi hành từ đâu?
- Đại học Giao thông.
- Em từ đâu tới Đại học Giao thông để ra sân bay Nội Bài?
- Đi từ đâu, đó là quyền riêng tư của em. Em không có nghĩa vụ phải nói với các anh.
- Anh hỏi thế thôi, để thấy điều em nói là vô lý. Vì nếu em đặt vé, bên phòng vé sẽ hỏi em đi có mang theo nhiều hành lý không. Họ sẽ có xe đưa em từ bến Quang Trung ra sân bay. Đó là do em không đặt vé mà có người khác đặt hộ, nên em không

- biết mà ra Quang Trung, người đó không nói cho em.
- Em chả nhớ. Có thể họ nói cho em, nhưng em không nhớ. Mà cũng có khi họ quên không nói.
 - Làm gì có chuyện không nhớ. Chắc về rồi mai lại nhớ cho mà coi.
 - Em thế đấy, hay quên lắm.
 - Trịnh Hội mời em sang đó à?
 - Hội nào anh?
 - Hội là người đứng đầu Voice.
 - Voi là gì? Việt Nam có hơn 90 triệu dân, anh hỏi ông Hội thì em chịu.
 - Chả nhẽ hơn 90 triệu dân, có mỗi ông Lưu Văn Minh bị cấm xuất cảnh? Phải như thế nào người ta mới cấm xuất cảnh chứ.
 - Đó là vấn đề của các anh. Em chả làm gì sai. Các anh không cho em đi thì em về.
 - Trịnh Hội bảo em sang đó, cho em tiền sang đó à?
 - Em chả biết hội hè nào cả. Anh nói nhiều thế chắc tối nay về em sẽ google xem Trịnh Hội là thằng nào.
 - Chắc gì đã được về. Em có biết Voice không?
 - Các anh đang làm mất thời gian của tôi đấy. Tôi chẳng làm gì sai. Tôi không có thời gian để ngồi đây nghe các anh hỏi về thằng hội, hè, voi, sư tử nào cả.
 - Chúng tôi đang làm việc với anh. Chúng tôi được Nhà nước giao phó làm nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia. Anh có nghĩa vụ phải hợp tác với chúng tôi.
 - Các anh là người thi hành pháp luật. Các anh phải làm theo quy định của pháp luật.
 - Chúng tôi được Nhà nước giao làm nhiệm vụ. Anh không phải dạy chúng tôi làm thế nào.
 - Chết, tôi biết gì về luật đâu mà dạy các anh.
 - Tôi xin nhắc lại cho anh biết: Chúng tôi được Nhà nước giao nhiệm vụ phát hiện, ngăn chặn những tổ chức phá hoại nhà nước. Voice, do Trịnh Hội cầm đầu, chuyên lôi kéo người trong nước tham gia các đợt tập huấn về chống phá đất nước. Chúng tôi có trách nhiệm phải thông báo với anh và ngăn chặn, không để anh bị lôi kéo. Đây là chúng tôi đang làm việc tốt cho anh.
 - Tôi cũng nói để anh biết: Tôi hơn 18 tuổi rồi, đủ tuổi chịu trách nhiệm trước pháp luật. Tôi không cần anh phải dạy tôi chơi với ai và như thế nào. Các anh nói các anh là công an, có nghĩa vụ

thông báo, đúng không? Tại sao các anh cấm tôi xuất cảnh? Tại sao không thông báo sớm cho tôi biết? Để tôi mất công ra sân bay rồi lại bị cấm bay, nhờ hết công việc của tôi. Các anh đang làm tổn thời gian và tiền bạc của công dân, cũng như gián tiếp làm nguy hại đến đất nước này.



An ninh Bộ Công an trong một lần câu lưu TS. Nguyễn Quang A tại sân bay Nội Bài (01/9/2015).

- Giải thích cho anh mãi mà anh vẫn không hiểu à? Tôi lại phải nhắc lại. Chúng tôi được Nhà nước giao nhiệm vụ. Chúng tôi có quyền bắt anh phải làm việc với chúng tôi.

- Tôi cũng nhắc lại: Các anh cứ đúng theo quy trình pháp luật mà làm. Nếu tôi sai thì khởi tố. Còn không thì tôi đi về.
- Em biết Trịnh Hội không? Trịnh Hội cho tiền em sang à?
- Tôi mệt. Tôi không muốn làm việc với các anh.
- Em định thực hiện chính sách “ba không” à? Như thế không tốt cho em đâu. Em mà chịu làm việc như những người khác thì đã về từ lâu rồi, không phải ngồi đến tận bây giờ. Bọn anh chỉ muốn thiệt chí từ em thôi. Được thả hay không cũng do thiệt chí của em nữa.

Giải lao. Cán bộ gọi điện thoại. lát sau, cán bộ tiếp:

- Anh vừa nói chuyện với công an Hải Dương. Họ bảo đã có nhiều lần về nói chuyện với gia đình em. Bố mẹ em bảo em ngoan, chăm chỉ, có ý chí phấn đấu, là niềm tự hào của gia đình. Thế em đi thế này có báo cho bố mẹ biết không?
- Tôi đủ lớn rồi, đi đâu không cần phải nói với ai. Cảm ơn các anh đã có lời khen.
- Đi đâu thì cũng phải nói cho bố mẹ biết chứ. Như anh đây đi đâu một tuần cũng nói cho bố mẹ biết.
- Đây là việc của anh.
- Anh hỏi lại: Em có biết Trịnh Hội không?
- Hội hè nào? Em chịu.
- Bọn anh biết hết. Em không thiệt chí, đúng không? Em không hợp tác, đúng không?
- Em nói rồi, em rất mệt, rất đói, không muốn làm việc với các anh. Em phải về để nghỉ ngơi.
- Anh cũng nói lại, anh được Nhà nước giao phó nhiệm vụ, và anh đang làm việc với em.
- Nhưng em không làm gì sai cả. Các anh muốn làm gì thì phải theo pháp luật.
- Sao em mãi không chịu hiểu nhỉ? Bọn anh đang làm nhiệm vụ với em. Và em không phải dạy bọn anh làm như thế nào.
- Em dốt lắm, chưa đủ trình dạy các anh đâu. Các anh cứ đúng quy trình pháp luật mà làm, còn em phải nghỉ.

Lại nghỉ giải lao. Cán bộ ngồi nghịch điện thoại...

Chương VIII

THĂM NUÔI

Chương cuối cùng này tập trung vào một công việc mà bất cứ gia đình người tù nào cũng phải làm: tiếp tế, nuôi tù.

Bạn có thể lựa chọn không làm truyền thông, không vận động gì cho người thân đang ở tù của mình, nhưng chuyện thăm nuôi thì chắc chắn bạn phải làm, đó không phải lựa chọn.

* * *

I. Vẫn cần biết luật

1. Với người chưa có án

“Người bị tạm giam, tạm giữ có quyền được đảm bảo chế độ ăn, ở, mặc, đồ dùng sinh hoạt cá nhân, chăm sóc y tế, sinh hoạt tinh thần, gửi, nhận thư, nhận quà, nhận sách báo tài liệu; được gặp thân nhân, người bào chữa, lãnh sự...” (Luật Thi hành Tạm giữ Tạm giam, Điều 9, Khoản 1, điểm c và d).

a) Về việc gửi đồ tiếp tế

Khoản 2 Điều 27, Luật Thi hành Tạm giữ Tạm giam quy định: “Người bị tạm giữ được nhận quà của thân nhân gửi trong thời gian bị tạm giữ không quá một lần; nếu gia hạn tạm giữ thì

mỗi lần gia hạn tạm giữ được nhận quà một lần. Người bị tạm giam được nhận quà của thân nhân gửi không quá ba lần trong một tháng”.

Theo Điều 28 và 29, người thân của bạn, trong thời gian bị tạm giữ hoặc tạm giam, có quyền được nhận thực phẩm, quần áo, chăn chiếu mùng màn và các đồ cần thiết cho sinh hoạt cá nhân. Đồng thời, cũng có quyền được nhận sách, báo, tài liệu học tập, tất nhiên phải qua sự kiểm duyệt của trại giam.

b) Về việc gặp mặt

Khoản 1, Điều 22 Luật Thi hành Tạm giữ Tạm giam quy định: “Người bị tạm giữ được gặp người thân một lần trong thời gian tạm giữ; một lần trong mỗi lần gia hạn tạm giữ.

Người bị tạm giam được gặp thân nhân một lần trong một tháng; trường hợp tăng thêm số lần gặp hoặc người gặp không phải là thân nhân thì phải được cơ quan đang thụ lý vụ án đồng ý. Thời gian mỗi lần gặp không quá một giờ”.

2. Với người đã có án

Khoản 1 Điều 46 Luật Thi hành Án Hình sự quy định: “Phạm nhân được gặp thân nhân một lần trong 01 tháng, mỗi lần gặp không quá 01 giờ, trường hợp đặc biệt thì được kéo dài thời gian nhưng không quá 03 giờ. Phạm nhân được khen thưởng thì được gặp thân nhân thêm một lần trong 01 tháng”.

Khoản 2 Điều 46: “Khi gặp thân nhân, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân khác, phạm nhân được nhận thư, tiền mặt, đồ vật, trừ đồ vật thuộc danh mục cấm”

II. Chuyện thăm gặp

1. Không cho thăm gặp vì đang kỷ luật

Trại giam có thể lấy lý do người thân của bạn đang bị kỷ luật mà không cho thăm gặp. Đúng là theo Luật Thi hành Tạm

giữ Tạm giam và Luật Thi hành Án Hình sự, thì người đang bị kỷ luật không được gặp thân nhân.

Tuy nhiên, bạn cần xem luật để biết thời hạn kỷ luật:

“Cách ly ở buồng kỷ luật từ 01 ngày đến 02 ngày và có thể bị gia hạn đến 02 ngày đối với người bị tạm giữ; cách ly ở buồng kỷ luật từ 03 ngày đến 07 ngày và có thể bị gia hạn đến 10 ngày đối với người bị tạm giam” (Luật Thi hành Tạm giữ Tạm giam).

“Trong thời gian chấp hành án phạt tù, phạm nhân vi phạm nội quy, quy chế trại giam hoặc có hành vi vi phạm pháp luật thì bị kỷ luật bằng một trong những hình thức sau: a) Khiển trách; b) Cảnh cáo; c) Giam tại buồng kỷ luật đến 10 ngày. Trong thời gian bị giam tại buồng kỷ luật, phạm nhân không được gặp thân nhân và có thể bị cùm chân” (Khoản 1, Điều 38 Luật Thi hành Án Hình sự).

Từ đó, bạn yêu cầu trại giam cho bạn biết rõ người thân của bạn bắt đầu bị kỷ luật từ ngày nào, để có thể giám sát việc trại giam chấp hành pháp luật, và để tính được thời gian phù hợp cho chuyên thăm tiếp theo. Qua thời hạn kỷ luật thì phải cho gia đình thăm gặp.

Chú ý thêm là hình phạt cùm chân không được áp dụng đối với phạm nhân nữ, phạm nhân là người chưa thành niên, phạm nhân là người già yếu.

Bạn cũng cần hỏi rõ nguyên nhân kỷ luật – đó không phải chuyện riêng, chuyện nội bộ, chuyện bí mật của trại. Trên nguyên tắc nhân đạo, đúng ra, nếu người thân của bạn bị kỷ luật và không được thăm gặp thì trại giam phải thông báo cho gia đình, để gia đình không tốn thời gian, công sức và tiền bạc đi lại. Trên thực tế, các trại dĩ nhiên không làm thế mà toàn để gia đình đi hàng trăm, hàng nghìn cây số đến trại rồi không cho gặp người tù.

Nếu trại giam không cho bạn thăm gặp trong thời gian dài (qua hai lần thăm gặp trở lên) thì có thể người thân của bạn đang gặp chuyện bất ổn: đang tuyệt thực để đấu tranh với trại; đang bị côn đồ trong trại giam hành hạ, đe dọa... Nói chung, có rất nhiều bất trắc có thể xảy ra với người tù, đặc biệt là tù nhân lương tâm. Bạn nên cố gắng điều tra cho kỹ để làm truyền thông, hỗ trợ, tiếp sức cho người thân trong tù.

2. Chú ý thời gian thăm gặp

Theo quy định tại Khoản 1, Điều 22, Luật Thi hành Tạm giữ Tạm giam thì “người bị tạm giam có quyền gặp thân nhân một tháng một lần, mỗi lần gặp không quá một giờ”. Nghĩa là không quá 60 phút.

- Thời gian thăm gặp rất ít ỏi nên bạn cần chuẩn bị kỹ để có thể truyền tải thông tin từ bên ngoài vào và nhận thông tin từ người thân bạn một cách hiệu quả nhất.
- Bạn cần chuẩn bị trước những gì cần nói với người thân, tốt nhất nên ghi ra theo từng ý, tránh trường hợp kết thúc cuộc gặp mới nhớ ra một số điều chưa kịp nói.
- Trong cuộc gặp, bạn cũng nên tốc ký, ghi nhanh lại những gì người thân truyền đạt.
- Có những thông tin quan trọng liên quan đến sự an toàn của người thân hoặc các bạn tù khác, bạn nên dành đến cuối cuộc gặp hãy nói, để tránh bị công an cắt ngang giữa chừng.

Mùa hè năm 2013, blogger Điếu Cày (Nguyễn Văn Hải) tuyệt thực đã 25 ngày nhưng bên ngoài không ai hay biết. Cho đến ngày 17/7 khi bà Nguyễn Thị Nga – vợ nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa – vào thăm chồng lúc đó đang cùng bị giam chung trại với ông Hải, ông Nghĩa mới tranh thủ báo cho bà Nga biết tin ông Hải đang tuyệt thực. Ngay lập tức, công an bịt miệng lời ông Nghĩa đi, cắt ngang cuộc gặp dù chưa hết thời gian.

Công an sẽ lý giải rất đơn giản rằng, được gặp không quá

60 phút nghĩa là trại giam có quyền cắt ngang và dừng luôn cuộc gặp vào bất kỳ lúc nào từ phút thứ nhất đến phút thứ 60. Thường khi người tù chính trị gặp gỡ gia đình, họ chỉ được nhìn và được phép nói chuyện qua điện thoại. Công an đứng quanh giám sát cả hai bên, ngón tay lăm lăm để sẵn trên nút tắt/bật của điện thoại để chỉ cần thấy nội dung trao đổi “không ổn” là sẽ cắt ngay.

- Vì vậy, để tránh tình trạng bị cắt ngang giữa chừng thì những thông tin quan trọng bạn nên đề dành đến cuối buổi gặp hãy nói.
- Ngược lại, người thân trong tù của bạn có thể cũng sẽ làm như vậy để đưa thông tin ra ngoài. Nên bạn phải chú ý lắng nghe.

Nhìn chung, người tù càng bị xếp vào loại “cứng đầu” thì càng bị đối xử thô bạo, bị cản trở việc thăm gặp, bị chuyển đi xa gia đình gây khó khăn cho việc thăm nuôi. Đó là thực tế mà bạn và gia đình phải chấp nhận và chia sẻ, cảm thông với người thân bị tù.

III. Chuẩn bị đồ ăn và đồ dùng sinh hoạt

1. Kinh nghiệm chung

Người tù cần rất nhiều thứ, nhưng quy định của trại giam (nhà tù) chỉ cho gửi đồ rất giới hạn. Vì vậy, gia đình cần cân nhắc, lựa chọn thứ tự ưu tiên cho những món đồ gửi vào.

Về đồ ăn: Trong tù không có tủ lạnh, ngoài ra, quản giáo hay để lưu kho, và đến khi người thân bạn nhận được thì đồ ăn đã hư hỏng. Đồ ăn khô cũng thường bị quản giáo sẽ xé hết bao gói, giữ lưu kho một thời gian rồi mới đưa cho người nhà bạn, như vậy thì giá, chuột có thể chui vào làm bẩn đồ ăn.

- Bạn nên gửi đồ ăn khô, dùng dài ngày, như ruốc (chà bông), cá khô, thịt cá kho mặn, nhưng đừng gửi nhiều;
- Cũng có thể gửi một ít đồ ăn tươi, dùng trong một ngày,

như đồ xào, rau luộc, trái cây;

- Đừng gửi đồ hộp kim loại vì trại giam không cho phép người tù sử dụng đồ kim loại.
- Tất cả đồ ăn phải bỏ vào bao nylon chứ không được đựng trong hộp, dù là hộp nhựa, vì cán bộ trại giam có thể đổ chúng ra bao nylon, rất mất vệ sinh.

Về vật dụng sinh hoạt, những thứ tối thiểu mà người thân của bạn cần là:⁹

- Một chiếu/ thảm nhỏ để đỡ bị lạnh và bị đau vì nền xi măng trong phòng giam rất khó nằm, cứng và xù xì.
- Một chăn nhỏ một lớp, mỏng hoặc dày tùy vùng miền và tùy mùa. Chăn hai lớp thường không được trại giam cho phép đem vào, ngoài ra, trong trại giam rất tối và ẩm thấp nên bạn cần chọn đồ sao cho càng ít lên mốc càng tốt.
- Một vỏ gối (bao gối) không có ruột vì trại giam không cho đem gối vào.
- Hai màn (mùng): Một cái dùng để ngăn muỗi, một cái người tù có thể nhét vào vỏ gối để gối đầu. Màn có độ xộp và sẽ giúp người tù bớt đau đầu khi nằm.
- 1-2 bộ quần áo lịch sự để “đi cung”. Bạn nhớ đừng chọn đồ jean (quần áo bò), vì rất khó giặt và lâu khô, đặc biệt là trong điều kiện ẩm thấp của phòng giam.
- Vài bộ đồ mặc bình thường, nên chọn đồ mỏng để mau khô vào mùa hè hoặc nếu thân nhân của bạn đang bị giam giữ ở miền Nam. Có thể chọn đồ màu sắc sặc sỡ một chút để làm tươi không gian ảm đạm, u ám trong trại giam.
- Một đôi dép tông để sử dụng khi đi ra ngoài. Những loại giày dép đẹp, thời trang sẽ không được phép đem

⁹ Tư vấn của cựu tù nhân lương tâm Đinh Nhật Uy. Xem trên YouTube tại: <https://www.youtube.com/watch?v=4LAzhyXGVcU>

vào trong trại giam.

- Bạn nên gửi xà phòng bánh, vì không được phép gửi các loại dung dịch (dầu gội, sữa tắm...) vào trại giam. Khui sẵn hộp giấy để trại giam kiểm tra.
- Một hộp nhựa, tô nhựa dùng để lấy cơm ăn, muỗng nhựa và nĩa nhựa loại mềm. Đũa sẽ không được phép gửi vào.
- Một ca nhựa khoảng 2 lít để nhận nước hàng ngày.
- Kem đánh răng.
- Bàn chải đánh răng cần chặt bớt ít nhất một nửa ở phần cán, vì trại giam sợ người tù sẽ sử dụng nó để mài nhọn làm vũ khí, dụng cụ (!).

Quần áo, chăn màn, bạn cần chọn đồ nhẹ cân mà sử dụng hiệu quả tùy theo điều kiện thời tiết, khí hậu của từng vùng vì trại tạm giam sẽ giới hạn theo cân nặng chứ không tính theo món đồ gửi.

Tất cả đồ dùng gửi vào, bạn đều cho vào túi nylon có màu sắc. Trại giam không cho phép dùng các loại vật dụng khác để đựng đồ.

Luôn nhớ gửi tiền vì thật ra căng-tin trong trại giam có bán đủ các thứ mà người tù cần, nhưng giá cả đắt hơn bên ngoài rất nhiều lần. (Không nói thì bạn cũng hiểu, khoản chênh lệch giá đó là để cán bộ trại giam bỏ túi).



Cũng đừng quên gửi sách báo (và kinh sách nếu người thân của bạn có đức tin tôn giáo). “Một ngày tù, nghìn thu ở ngoài”, thử tưởng tượng xem người thân của bạn biết làm gì cho hết ngày trong suốt 24 tiếng mồn mõi, kéo dài qua nhiều năm tháng?

Gửi sách cho blogger Ba Sàm.

2. Biên bản giao nhận

Khi gửi đồ, bạn luôn yêu cầu phải có biên bản giao nhận, trong đó ghi rõ từng món đồ gửi vào.

- Biên bản này sau đó sẽ được người thân của bạn ký xác nhận trên từng món đồ mà họ đã được nhận.
- Trong kỳ thăm gặp tiếp theo, bạn cần phải đòi cho bằng được biên bản giao nhận đó với đầy đủ chữ ký của người thân bạn xác nhận trên từng món đồ họ đã nhận.
- Công an (quản giáo, giám thị trại giam...) thường sẽ không chủ động đưa biên bản này cho bạn mà bạn phải đòi, thậm chí đòi quyết liệt. Hãy nhớ đây là quyền của bạn để tránh trường hợp đồ và tiền bạn gửi không đến được tay người thân.

Không thể kể hết những trường hợp người bị tạm giữ, tạm giam, người tù không nhận được đồ mà gia đình gửi. Chẳng hạn, trường hợp blogger Điếu Cày: Có thời gian đến 7 tháng trời, ông không hề nhận được đồ tiếp tế dù gia đình vẫn đều đặn gửi tiền và thực phẩm cho ông, một tháng hai lần.

Ngay cả khi có biên nhận, công an vẫn có thể giả mạo chữ ký người thân của bạn. Cho nên, bạn cần xác nhận rõ chữ ký, chữ viết có phải là của người nhà bạn hay không.

Ngăn chặn việc thăm gặp và gửi đồ tiếp tế luôn là cách mà công an dùng để gây áp lực đối với người thân đang ngồi tù của bạn. Tương tự, công an, quản giáo luôn làm đủ mọi cách để tù chính trị gặp khó khăn trong sinh hoạt, từ ăn uống đến ngủ nghỉ... nhằm làm triệt tiêu ý chí của họ.

3. Tiếp tế là một cách an ủi, động viên người tù

Bạn cần nhớ rằng trong thời gian thân nhân của bạn bị tạm giữ hay tạm giam thì họ vẫn sử dụng đồ dùng cá nhân chứ không mặc đồng phục của trại, nên nếu bạn không kiên quyết đòi quyền thăm gặp và tiếp tế thì người thân của bạn sẽ phải sinh hoạt trong

điều kiện rất tồi tệ. Chẳng hạn, trong tuần đầu tiên, họ không có áo quần để thay, không có chăn màn để đắp, không có đồ dùng cá nhân để sử dụng, không có những vật dụng cơ bản nhất cho sinh hoạt. Họ không được đánh răng và phải ăn bốc.



Bà Nguyễn Minh Khánh (vợ LS. Nguyễn Văn Đài) cùng bạn bè đi thăm nuôi chồng ở trại B14. Người bên trái là bà Đặng Bích Phương.

Trong khi đó, phòng giam rất chật chội, bẩn thỉu và hôi hám vì nơi đi vệ sinh ở ngay trong đó. Diện tích sinh hoạt của mỗi người chỉ được chừng 2-3 mét vuông. Nước sinh hoạt rất hiếm hoi, mỗi ngày chỉ được phát một ca nước chừng 1-2 lít. Người thân của bạn chỉ có một mình và phải đối diện với một lực lượng công an hùng hậu. Họ bị thẩm vấn (đi cung, ngôn ngữ công an và tù gọi là “đi làm”) hàng ngày với các cuộc thẩm vấn kéo dài, có nhiều điều tra viên cùng tham gia hoặc luân phiên nhau. Họ có thể còn bị thẩm vấn cả vào ban đêm và hầu như không có thời gian để nghỉ ngơi. Khi đó, điều kiện sinh hoạt tồi tệ sẽ làm họ tăng thêm cảm giác căng thẳng, mệt mỏi, khiến họ muốn gục ngã.

Thời gian tạm giữ, tạm giam để điều tra (chờ xét xử, chưa có án) do đó sẽ là thời gian kinh khủng nhất đối với người tù. Một chút đồ tiếp tế từ gia đình sẽ là niềm an ủi và động viên to

lớn cho người thân của bạn trong hoàn cảnh cô đơn và căng thẳng đó.

Khi người bị giam đã có án, họ sẽ “được” chuyển về nhà tù nơi họ thụ án, khi ấy họ có thể ra ngoài (đi lao động), có khí trời hơn, được vận động nhiều hơn, nên đỡ cơ cực hơn thời gian bị tạm giữ, tạm giam. Dù vậy, việc thăm gặp và được gia đình gửi đồ tiếp tế vẫn là nguồn an ủi, động viên tinh thần to lớn đối với người tù, thậm chí giúp nâng cao họ lên so với những người tù khác.

Nếu có điều kiện, gia đình có thể gửi thừa đồ để người tù san sẻ cho các bạn tù khác.

IV. Đương đầu với những khó khăn do trại giam gây ra

1. Vấn nạn chuyển trại không thông báo

Nếu người thân của bạn bị chuyển trại giam mà phía công an không thông báo, bạn cần đòi họ cho biết nơi người thân của bạn bị chuyển đến.

- Khoản 3, Điều 19 Luật Thi hành Tạm giữ Tạm giam quy định: “Việc điều chuyển người bị tạm giữ, người bị tạm giam giữa các cơ sở giam giữ do thủ trưởng cơ quan quản lý tạm giữ, tạm giam quyết định sau khi thống nhất với thủ trưởng cơ quan đang thụ lý vụ án và thông báo cho Viện kiểm sát cùng cấp biết”.
- Điều 21: “Cơ sở giam giữ có trách nhiệm chuyển giao người bị tạm giữ, người bị tạm giam”.

Do đó, trong quá trình thăm nuôi, nếu người thân của bạn bị điều chuyển đi trại giam khác mà phía công an không thông báo cho gia đình bạn, bạn cần yêu cầu họ cho bạn biết nơi người thân của bạn bị chuyển đến. Họ không thể trả lời bạn là họ không biết.

2. Chăm sóc y tế

Khi người thân đang ở tù bị bệnh hoặc có vấn đề về sức

khỏe, bạn cần đòi được có thông tin, cũng như đòi quyền được chăm sóc y tế cho người thân.

Điều 30 Luật Thi hành Tạm giữ Tạm giam quy định rõ về chế độ chăm sóc y tế đối với người bị tạm giữ, người bị tạm giam, trong đó có câu: “Cơ sở giam giữ phải thông báo cho thân nhân hoặc đại diện hợp pháp của người đó biết để phối hợp chăm sóc, điều trị”. Nếu trại giam không làm điều này, bạn phải tố cáo họ.

Nếu người thân của bạn bị giam chung với người mắc bệnh truyền nhiễm, bạn cần kiên quyết yêu cầu trại giam giam riêng người bị bệnh. Điều 18 Luật Thi hành Tạm giữ Tạm giam có quy định rõ điều này.

Trong trường hợp xấu nhất, nếu người thân của bạn bị chết trong trại giam thì trại phải thông báo cho bạn và gia đình bạn biết ngay khi sự việc xảy ra (Khoản 1, Điều 26 Luật Thi hành Tạm giữ Tạm giam).

- Nếu trại không thông báo, bạn cần tố cáo họ.
- Bạn cần đòi trại cho biết nguyên nhân cái chết, đòi được cung cấp hồ sơ pháp y của thân nhân bạn.

3. Khiếu nại, tố cáo thì gửi đi đâu?

Khi người thân của bạn nhận những quyết định vô lý của trại giam, hoặc khi chính bạn và gia đình bị gây khó dễ, bạn có thể khiếu nại, tố cáo những sai phạm của trại giam và gửi đơn đến Viện Kiểm sát Nhân dân tại địa phương đặt trại giam.

“Viện kiểm sát nhân dân kiểm sát việc tuân theo pháp luật của cơ quan, người có thẩm quyền trong quản lý, thi hành tạm giữ, tạm giam” (Điều 42 Luật Thi hành Tạm giữ Tạm giam).

Nếu Viện Kiểm sát bạn gửi đơn đến không giải quyết vụ việc, bạn có quyền gửi đơn lên Viện Kiểm sát cấp cao hơn.

- Thời hiệu của việc khiếu nại, tố cáo lần đầu là 30 ngày,

lần sau là 15 ngày, kể từ khi nhận được quyết định mà bạn muốn khiếu nại (Điều 44).

- Bạn có quyền tự khiếu nại hoặc ủy quyền cho người đại diện hợp pháp của bạn khiếu nại (Điều 47).
- Thời hạn giải quyết khiếu nại khi bị tạm giữ là hai ngày, bị tạm giam là năm ngày kể từ khi thụ lý khiếu nại (Điều 50, Khoản 1).
- Viện Kiểm sát có trách nhiệm gửi quyết định giải quyết cho bạn trong vòng 24 giờ kể từ khi ký (Điều 50, Khoản 4).

Công an (quản giáo, trại giam...) luôn sẵn sàng làm mọi việc, kể cả việc vi phạm pháp luật, miễn là đạt được mục đích (làm tiền, hành hạ người tù, gây khó khăn cho gia đình người tù...). Bạn càng sợ hãi, càng im lặng thì họ sẽ càng o ép bạn và người thân của bạn hơn nữa.

V. Làm truyền thông về chuyện thăm nuôi

Đi thăm gặp, thăm nuôi người ở tù là một chuyện rất mệt mỏi, đầy ức chế, khó khăn vất vả, và thậm chí nguy hiểm. Vì vậy, bạn sẽ cảm thấy được nâng đỡ, an ủi rất nhiều, bớt tủi thân, cô độc, nếu có người đồng hành trong mỗi chuyến đi.

1. Lên kế hoạch cho mỗi chuyến đi

Bạn cần lên kế hoạch chi tiết cho mỗi chuyến đi, trong đó dự trù trước các chi tiết như: thời gian, phương tiện, cách liên lạc, chi phí... Chia sẻ nó với các thành viên trong đoàn để việc thực hiện được suôn sẻ (nhưng nhớ bảo mật, đừng để lọt ra ngoài).

Bạn luôn cần có kế hoạch dự phòng cho những bất trắc có thể xảy ra. Ví dụ, bạn phải kéo dài thời gian chuyến đi do bị trại giam, bị an ninh, thậm chí côn đồ làm khó dễ.

Bạn cần tính toán kỹ các chi phí để có sự chuẩn bị phù

hợp. Tất cả chi phí phải được liệt kê và cân nhắc kỹ lưỡng, có dự tính những chi phí phát sinh.

2. Làm truyền thông

Trong thời gian thăm gặp, nếu bạn có thể làm truyền thông luôn thì rất tốt, nhưng chắc chắn là công an, quản giáo, trại giam sẽ cản phá bạn, thậm chí tấn công bằng vũ lực. Năm 2015, một nhóm người đi đón ông Trịnh Bá Khiêm (dân oan Dương Nội, chồng bà Cán Thị Thêu) ra tù, đã bị công an trại giam số 6 (Nghệ An) hành hung dã man, đập phá đồ đạc (điện thoại, máy ảnh, máy quay phim) của họ.

Do đó, bạn cần hết sức cẩn thận khi đi thăm nuôi người thân trong tù.

Nên làm truyền thông sau mỗi chuyến thăm thì an toàn hơn là làm trong lúc đang đi thăm.

- Bạn cần giữ mối liên hệ, liên lạc thường xuyên với các cá nhân, tổ chức đang hỗ trợ gia đình bạn, các tổ chức bảo vệ nhân quyền, giới truyền thông...
- Nhớ thường xuyên thông báo tình trạng của thân nhân cho họ. Nhất là, nếu có vấn đề gì bất lợi cho thân nhân bạn, bạn cần làm truyền thông để báo tin ra bên ngoài ngay.



Nhóm bạn trẻ Hà Nội chuẩn bị đồ thăm nuôi blogger Ba Sàm, tháng 01/2016.

3. Chuẩn bị kế hoạch đề phòng khi người thân gặp tình huống xấu

Bạn cần luôn chuẩn bị tâm lý và có kế hoạch cho những tình huống xấu có thể xảy ra cho thân nhân của bạn, như: bị kỷ luật biệt giam; bị tù hình sự đánh đập; bị đau ốm; tuyệt thực...

- Hãy lên tiếng trên truyền thông, hãy làm truyền thông;
- Lập hồ sơ tố cáo vi phạm nhân quyền, phổ biến mạnh trên mạng, gửi đến các tổ chức bảo vệ nhân quyền quốc tế và các cơ quan ngoại giao;
- Tìm kiếm sự hỗ trợ, tổ chức vận động quốc tế nếu có thể.

Phải làm gì khi nghe tin người thân tuyệt thực trong tù?

Cho tới nay, có một vài vụ tù nhân lương tâm tuyệt thực được dư luận biết đến ngay khi họ đang tuyệt thực, là các trường hợp blogger Điều Cày (Nguyễn Văn Hải), Cù Huy Hà Vũ, Trần Huỳnh Duy Thức...

Trên thực tế, không thể đếm nổi các trường hợp tù nhân lương tâm, tù chính trị tuyệt thực trong tù từ trước đến nay, bởi vì thực sự, sau những cánh cổng sắt và tường rào dây thép gai là một thế giới trong đó người tù chẳng còn chút quyền gì; họ không được coi là con người nữa. Tuyệt thực là vũ khí duy nhất của họ để gây sức ép với các “chúa ngục” thực hiện một nguyện vọng, mong mỏi nào đó của họ.

“Hình thức tuyệt thực để phản kháng lại việc họ đối xử với mình: phân biệt đối xử, không có quyền con người. Ở trong đó mình như ‘cá nằm trên thớt’ thì mình không có cách gì để phản kháng lại, ngoài việc tuyệt thực để kêu gọi. Khi gia đình đến thăm họ cũng hứa hẹn với mình, tức khi gặp chồng tôi họ nói khu kỷ luật này mới xây, chưa ổn định nên chúng tôi làm như vậy, khi làm xong chúng tôi sẽ thay đổi. Thế nhưng qua một tháng tôi không thấy gì thay đổi cả. Khi chúng tôi hỏi thì ở trên từ Bộ Công an buộc phải làm như vậy, chứ chúng tôi không phải tự tiện làm.

Nhưng thực sự cộng sản nói một đằng làm một nẻo, từ trên xuống dưới chỉ có một hệ thống đó thôi. Họ chối, họ cãi, họ đổ thừa qua lại. Ở trong đó mình chỉ tay không, chẳng có gì ngoài tuyệt thực. Mình đấu tranh bất bạo động vậy thôi”.

(Cựu tù nhân lương tâm Đặng Thị Ngọc Minh, mẹ của tù nhân lương tâm Nguyễn Đặng Minh Mẫn, trả lời phóng viên Gia Minh của Đài Á châu Tự do. Bài đăng ngày 28/01/2015).

Chú ý rằng việc người ngồi trong tù tuyệt thực phải có sự đồng hành, hỗ trợ của anh em bạn tù và cộng đồng bên ngoài nhà tù. Nếu không, trong trường hợp người tù hoàn toàn đơn độc, công an, quản giáo sẵn sàng để họ tuyệt thực đến chết thay vì “xuống nước” thực hiện bất kỳ đề xuất, nguyện vọng nào của họ. Dư luận mới chỉ được biết tới một trường hợp chết trong tù vì tuyệt thực, đó là ông Vũ Hồng Tổ, một học viên Pháp Luân Công, chết vào khoảng ngày 06/12/2014. Trên thực tế, có thể còn nhiều người tù khác tuyệt thực và tử vong mà không ai biết.

Trong các trường hợp “tuyệt thực thành công” được dư luận biết đến, ví dụ vụ blogger Điều Cày (Nguyễn Văn Hải) tuyệt thực năm 2013, điều quan trọng đầu tiên là anh em bạn hữu của ông trong tù ủng hộ và giúp ông đưa tin ra bên ngoài. Người có công đầu tiên là nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa (bên phải trong hình).



Ông Nguyễn Xuân Nghĩa, bạn tù của ông Hải khi ấy, đã bắt chập nguy hiểm, tranh thủ vài phút gặp mặt vợ ngày 17/7/2013 để nhắn một câu (chỉ có vài từ) rằng: “Anh Hải Điều Cày tuyệt thực đến ngày thứ 25 rồi”. Ông Nghĩa bị quản giáo lôi đi

ngay lập tức, nhưng vậy là thông tin đã kịp được chuyển tới đúng người.

Bà Nguyễn Thị Nga, vợ ông Nghĩa, cũng đã bắt cháp mọi nguy hiểm, phiền phức với công an để đưa tin “Điều Cày tuyệt thực” ra bên ngoài nhà tù. Sau đó, những người hoạt động dân chủ-nhân quyền đã nhanh chóng lan truyền thông tin và tổ chức “đồng hành cùng Điều Cày” để bày tỏ sự ủng hộ với ông và tinh thần đoàn kết nói chung. (Sáng kiến tuyệt thực cùng Điều Cày này là của blogger Nguyễn Văn Dũng, tức Dũng Aduku). Vụ việc lan rộng đến mức bộ máy tuyên truyền của công an phải vất vả vào cuộc, đưa thông tin lên cả truyền hình quốc gia để chống đỡ.

Năm 2016, ông Trần Huỳnh Duy Thức tuyệt thực. Thông tin được gia đình đưa ra bên ngoài, và phong trào “đồng hành cùng anh Thức” cũng lan rộng. Nhiều facebooker không tham gia tuyệt thực thì cũng có thể chia sẻ thông tin, đăng bài trên Facebook để ủng hộ ông Thức, đếm số ngày ông tuyệt thực. Ví dụ: “Hôm nay anh Thức đã tuyệt thực đến ngày thứ 20”, “20 – là số ngày anh Thức tuyệt thực tính đến hôm nay”...

Ở đây, phát sinh một vấn đề là: Sẽ ra sao nếu nhà tù tiếp tục “thi gan” với ông Trần Huỳnh Duy Thức? Chẳng nhẽ cứ đếm ngày mãi, cho tới khi ông Thức chịu bỏ cuộc hoặc chết vì kiệt sức? Sẽ rất vô lý nếu đếm tới 50-60 ngày trở lên mà... người tuyệt thực vẫn sống.

Khi đó, gia đình và bạn bè ông Thức đã có một cách làm truyền thông rất hay, là công khai kêu gọi ông Thức ngừng tuyệt thực để giữ gìn sinh mạng. “Anh không thể chết. Anh phải sống, vì đất nước cần anh”. Lời kêu gọi này cũng được gia đình nhắn gửi vào nhà tù cho ông Thức, song song với các thư ngỏ, bài viết công khai trên mạng. Đó thực sự là một cách rất khôn ngoan để cứu mạng ông Trần Huỳnh Duy Thức, đồng thời vẫn giữ gìn danh dự, hình ảnh của ông.

Một trường hợp khác có nét tương tự, là vào ngày 13/02/2018 (tức ngày 28 tháng chạp tết nguyên đán Mậu Tuất), 26 nhà hoạt động dân chủ-nhân quyền ở Hà Nội và Sài Gòn đã cùng ký vào một bức thư ngỏ gửi Thúy Nga và Nguyễn Ngọc Như Quỳnh, để thiết tha kêu gọi họ chấp nhận rời nhà tù đi tị nạn chính trị.

Thư viết: “Chúng tôi hiểu rằng, từ ngày đầu tiên tham gia tranh đấu cho tới tận hôm nay trong chốn lao tù, việc ra đi chưa bao giờ và sẽ không bao giờ là ưu tiên của các chị. Chẳng ai chọn ngục tù làm phòng chờ để tìm kiếm sự ra đi cả. Song trong hoàn cảnh gia đình của hai chị hiện nay, đây có thể là một lựa chọn cần cân nhắc. Hãy ra đi, vì cuộc sống của hai chị, vì tương lai Năm-Gấu, Phú-Tài, và vì sự trưởng thành của phong trào dân chủ Việt Nam. Cảm ơn và thương mến các chị rất nhiều”.

Lá thư ngỏ này thực chất là một cách để vận động dư luận và vận động chính hai tù nhân lương tâm Nguyễn Ngọc Như Quỳnh, Thúy Nga đi tị nạn, giải thoát họ khỏi sức ép “phải ngồi tù để làm biểu tượng đấu tranh”. Cũng từ đây, những nỗ lực để vận động quốc tế cho sự tự do của họ mới chính thức bắt đầu.

Kinh nghiệm rút ra được từ những câu chuyện như thế này là:

- Luôn theo sát, lắng nghe, thu nhận thông tin về tình hình của người trong tù để đưa tin ra bên ngoài;
- Nhiều khi phải dùng trực giác để cảm nhận, linh tính, vì người bên ngoài rất khó có thông tin về người bị giam cầm sau cánh cửa nhà tù;
- Cố gắng đặt mình vào hoàn cảnh người tù để suy nghĩ và làm điều tốt nhất cho họ;
- Cần sự đoàn kết, phối hợp chặt chẽ giữa người trong tù, gia đình của họ, với bạn bè, đồng đội bên ngoài;
- Luôn phải thật chủ động, có nhiều phương án sẵn sàng để đấu tranh và làm truyền thông bảo vệ người tù.

Đọc thêm

Cai ngục thời nay

03/01/2016

Buổi sớm 2/1/2016, Hà Nội vẫn hơi lạnh và mờ mờ tối như những sáng mùa đông khác, nhưng chị Lê Thị Minh Hà (vợ blogger Ba Sàm) và chị Vũ Minh Khánh (vợ luật sư Nguyễn Văn Đài) đã dậy từ sớm để chuẩn bị đồ tiếp tế, mang vào trại B14 nuôi chông.



Đây là lần thăm nuôi đầu tiên của họ trong năm 2016. Từ tháng 11 vừa qua, Trại tạm giam B14 (thuộc Cục An ninh Điều tra, Bộ Công an) đã lên lịch “gửi quà” cho người bị tạm giam, tạm giữ trong cả năm 2016. Theo đó, mỗi tháng Trại ấn định hai ngày cho thân nhân đến thăm nuôi người bị nhốt bên trong - nói trắng ra là NUÔI, vì chẳng ai sống nổi nếu không có đồ tiếp tế mà chỉ dựa vào trại.

Ảnh: Bà Lê Thị Minh Hà chuẩn bị đồ thăm nuôi chông.

Có đến đây mới thấy vô vàn cái bất cập và vô nhân đạo của hệ thống nhà tù, trại giam ở Việt Nam. Hay nói đơn giản hơn, đây là nơi mà sự chà đạp quyền con người trong xã hội được thể hiện một cách thô thiển và trêu ngươi nhất. Chẳng hạn, nó bộc lộ ngay từ việc hạn chế quyền thăm nuôi của người nhà. Đó là một thứ quyền hiển nhiên, thế nhưng muốn thực hiện, người nhà phải đăng ký vào một cuốn sổ, được Bộ Công an nói giảm, nói tránh là "Sổ thăm gặp - gửi quà". Vâng, "quà" thôi, chứ không phải đồ ăn, đồ uống, quần áo, chăn màn và các vật dụng thiết yếu khác đâu ạ, trong tù đây đủ hết rồi mà.

Trong sổ, thân nhân người bị giam phải lập một danh sách những người đến "gặp mặt - gửi quà", nêu rõ họ tên, chỗ ở, quan hệ của họ với người bị giam. Tuy nhiên, điều quan trọng nhất ở cái cơ chế này là, dù không nêu ra thành văn bản nhưng nó chỉ chấp nhận người nào có cùng hộ khẩu với người bị giam mà thôi. Nói cách khác, chỉ có bố mẹ, vợ chồng, con cái (may ra có thêm anh chị em) là "được" gửi đồ cho người bị tạm giam/ tạm giữ/ tù. Bạn bè, người quen, hoặc bất kỳ ai khác không chung hộ khẩu, đều không được chấp nhận.

Nếu người bị tạm giam/ tạm giữ/ tù là người độc thân thì sao? Không biết, không quan tâm. Có hộ khẩu ở tỉnh xa, bố mẹ già yếu thì sao? Không biết, không quan tâm. Neó đơn, không con cái thì sao? Không biết, không quan tâm.

Trường hợp luật sư Nguyễn Văn Đài, người duy nhất được Bộ Công an duyệt cho đến thăm nuôi anh là vợ anh, chị Vũ Minh Khánh. Vậy nếu chẳng may đến ngày tiếp tế, chị Khánh ốm bệnh đột ngột, không đi được thì sao? Không biết, không quan tâm.

Có ai nhìn ra chính sách quản lý hộ khẩu của Trung Quốc và Việt Nam phát huy hiệu quả tới mức nào trong chuyện này không?

Hống hách như các "cô mậu" thời bao cấp

Cán bộ quản giáo nắm quyền xét duyệt đồ thăm nuôi, coi như có toàn quyền quản lý dạ dày của người bị giam, nên oai lắm, hống hách lắm, hét ra lửa mửa ra khói y như mậu dịch viên thời bao cấp. Ở họ, toát lên một thái độ kỳ lạ: luôn sẵn sàng ngồi lên đầu dân ngay lập tức, nếu thấy dân có vẻ run, yếu thế, dễ bị bắt nạt. Trong căn phòng đăng ký chật chội ở bên ngoài trại (là nơi người nhà khai báo và gửi đồ vào trong trại, cán bộ tiến hành kiểm tra, kiểm duyệt, cân

đong đo đếm v.v.), luôn nghe thấy tiếng cán bộ la lối: “Chị Vinh đâu nhỏ?”, “Bà X. khai xong chưa? Làm cái gì lâu thế?”. Hễ viết sai một chữ là người đi thăm nuôi phải làm lại tờ khai mới, trong khi liên tục bị thúc giục, quát lác xơi xơi.

Chị Lê Thị Minh Hà đang nộp phiếu gửi đồ cho trại thì Thiếu tá Nguyễn Thị Kim Oanh, số hiệu 204-291, cao giọng: “Lần sau đi thăm nuôi thì chị đi một mình thôi. Một mình chị. Nhá”. Chị Hà hỏi có chuyện gì, cô thiếu tá này trỏ tay vào mấy bạn trẻ đi cùng (đưa chị Hà và chị Khánh đến trại): “Thì chị nhìn đấy. Họ đến đây làm mất trật tự”.

Thiếu tá Nguyễn Thiện Khánh, số hiệu 009-268, tranh thủ ngay: “Mời các anh chị ra ngoài. Đi về. Về”. Mọi người bực bội: “Chưa xong việc, về cái gì mà về?”.

Cô Kim Oanh lại hống hách: “Tôi không làm việc với các anh các chị. Tôi chỉ làm việc với chị Hà đây thôi. Nhá. Mời các anh chị về”.

Giận quá không chịu được nữa, một trong số những người thăm nuôi xẵng giọng đáp lại: “Hay nhỉ, chị nói về chúng tôi, liên quan tới chúng tôi, mà lại bảo “chỉ làm việc với chị Hà đây thôi” là thế nào? Nói xấu sau lưng à? Có cần căng thẳng thế không? Chúng tôi là bạn anh Vinh, anh Đài, chúng tôi đến gửi đồ giúp gia đình cũng không được à?”.

Có vẻ đuối lý, Kim Oanh im dần. Nhưng sau đó, hai vị thiếu tá cùng cả chục cán bộ quản giáo khác kéo đến, ra sức kiểm soát, xua mọi người ra ngoài. Vì không muốn dây dưa với những người đã mất hết ý niệm về sự tôn trọng, những người bạn của blogger Ba Sàm và luật sư Nguyễn Văn Đài bỏ ra khỏi phòng. Nhưng suốt cho tới lúc họ rời trại, không khi nào Nguyễn Thiện Khánh rời ánh mắt gườm gườm khỏi họ, kèm vẻ mặt vênh váo như của một kẻ tự biết mình là “chúa ngục”. Mà họ còn đang là những công dân bình thường, có đầy đủ quyền đầy nhé. Dù biết khi đối xử với người đang bị tạm giam/ tạm giữ/ tù thì công an, quản giáo sẽ như thế nào.

Hống hách, hách dịch, tùy tiện không theo một điều luật nào (và kể cả có quy định riêng của trại thì quy định ấy cũng hết sức tùy tiện theo từng “đời” quản giáo), đó là cung cách làm việc của các cai ngục. Thế mà B14 vẫn còn được coi là “thiên đường tù”, “tiêu chuẩn quốc tế” trong hệ thống nhà tù và trại giam ở Việt Nam.

LỜI KẾT

Đến đây, khi cuốn sách đã khép lại, tác giả tự hỏi bạn đọc nghĩ gì?

Có thể bạn nghĩ cảm nang này không gì khác là sự bao che, đồng lõa với tội phạm, là “vẽ đường cho hươu chạy”, tiếp tay cho tội phạm, gây khó khăn cho cơ quan điều tra, truy tố, xét xử.

Có thể bạn nghĩ cảm nang này là sự bôi nhọ, vu cáo, xúc phạm nặng nề nhà nước CHXHCN Việt Nam, đặc biệt là ngành công an, ngành tư pháp.

Đó cũng là những điều khiến tác giả băn khoăn nhiều khi viết cuốn sách. Dù vậy, tôi vẫn viết, với niềm tin chắc chắn rằng:

1) Tội phạm, ngay cả những kẻ phạm tội ác tày đình, vẫn là con người và phải được hưởng những quyền con người nhất định. Huống chi cuốn sách hướng tới tù nhân lương tâm, là những người thực sự, hoàn toàn vô tội, và sự tự do của họ chính là chỉ dấu đầu tiên của mọi nền dân chủ.

2) Công an là một thiết chế cần thiết và quan trọng trong bất kỳ xã hội nào, nhưng là khi và chỉ khi họ có ý thức về sứ mệnh cao cả của mình – bảo vệ nhân quyền, bảo vệ tự do của mỗi người dân chứ không phải bảo vệ chế độ, nhất là nếu đó là chế độ độc tài. Khi đứng về phía chế độ độc tài, làm “thanh kiếm và lá chắn” của đảng độc tài, công an đã chọn vị trí làm kẻ thù của nhân dân.

Nếu cuốn sách này có thể gợi ý và góp phần mở đường cho việc xây dựng một thiết chế công an - tòa án công minh, tiên bộ, phù hợp với chuẩn mực quốc tế, thì đó là niềm hạnh phúc lớn của tôi.

Xây dựng một thiết chế công an mới ở Việt Nam là công việc khó khăn và cần một lộ trình nhiều bước. Trong khuôn khổ lời kết này, tôi chỉ có thể đưa ra vài khuyến nghị sơ bộ: Đào tạo lại và đào tạo mới nhân sự của ngành công an; thay đổi triết lý giáo dục và phương pháp đào tạo theo hướng phi chính trị hóa công an, bảo đảm tính công bằng, công minh, chính trực của đội ngũ công an (không phục vụ cho bất kỳ đảng phái, tổ chức chính trị/tôn giáo nào); giải thể hệ thống đảng trong công an.

Cuối cùng, xin hết sức lưu ý bạn đọc: Sự thực là trong mọi cuộc đối đầu với cả một hệ thống cai trị độc tài, cá nhân mỗi chúng ta đều không thể tránh khỏi việc là nạn nhân của sự đàn áp, bức hại. Trong ngắn hạn, trong từng “trận chiến”, mỗi cá nhân không thể thắng nổi guồng máy áp bức, thậm chí chúng ta có thể bị tiêu diệt, có thể thất bại thê thảm. Và cuốn sách nhỏ này, nếu bạn làm theo nó, chỉ nhằm để giảm bớt thiệt hại, tổn thất của bạn và gia đình, chứ không thể khiến bạn thắng lợi hoàn toàn, vang dội trước nhà tù, trại giam, công an.

Nhưng trong dài hạn, trong cả “cuộc chiến”, chúng ta – bên chính nghĩa, những người ủng hộ một nền dân chủ tự do cho Việt Nam – sẽ chiến thắng.

ĐỀ MỤC TRA CỨU

(xếp theo thứ tự abc)

B

Ba Sàm · 48, 61, 96, 106, 112,
140, 146, 250, 256, 261, 263,
273, 275

Bảo mật thông tin · 209

Bắt người · 42, 90, 91

Biệt giam · 98, 123

F

Facebook · 12, 13, 36, 37, 40, 54,
145, 147, 153, 161, 165, 167,
173, 174, 176, 186, 213, 218,
229, 259, 273, 274

G

Giấy mời · 32, 42

Giấy triệu tập · 32

K

Khiếu nại, tố cáo · 254

Kiểm sát · 11, 15, 16, 17, 44, 61,
90, 108, 109, 110, 113, 254,
255

L

Làm truyền thông · 4, 5, 55, 139,
140, 142, 143, 146, 147, 171,
180, 183, 191, 193, 255, 256

N

Nguyễn Văn Đài · 40, 96, 99, 101,
115, 119, 166, 196, 197, 225,
252, 261, 262, 263

Nhà nước cảnh sát · 3, 64, 124

Q

Quyền im lặng · 5, 88, 93, 109,
232, 233, 234

S

Suy đoán vô tội · 59

T

Tạm giam · 4, 29, 56, 114, 135,
244, 245, 246, 247, 253, 254

Tạm giữ · 29, 56, 111, 114, 244,
245, 246, 247, 253, 254

Thăm nuôi · 5, 53, 172

Thuê luật sư · 131

Tổ tụng · 20, 23, 24, 25, 26, 29,
44, 48, 55, 108, 109, 110, 111,
112, 117, 121, 134, 136

V

Vận động quốc tế · 4, 182, 190

Vận động trong nước · 4, 180

Viện kiểm sát · 17, 20, 44, 111,
114, 253, 254

TABLE OF CONTENTS

Forewords	6
Why should you read this book?	10
Chapter I: Basic law concepts you need to know	15
Chapter II: When the terror begins	36
I. Political repression as part of your life	37
II. Arrest and house search.....	40
III. The “To-Do-Immediately” checklist	45
Further reading: What should I do when I am summoned by the police?	58
Further reading: Why do they arrest that activist?.....	61
Chapter III: Encountering the police.....	64
I. What is a police state?.....	64
II. Characteristics of a police state	65
III. The psychology of police under totalitarianism.....	66
IV. Police tactic and strategy in oppression	72
Further reading: How the pro-communist forces curb dissent voices.....	81

Chapter IV: Legal fighting.....	86
I. International human rights laws	89
II. A comparison with Vietnamese laws	108
III. How the Vietnamese government evade international human rights standards	120
IV. Seeking legal counsel.....	129
Further reading: Psychological torture and mental disintegration in detention awaiting trial.....	135
Chapter V: Communication and mass media as your weapon	139
I. When it comes to weapon, what is “communication and mass media”?	139
II. Communicating on and for POCs.....	140
III. How to write professionally	143
IV. Anti-propaganda communication.....	163
V. Countering public opinion shapers	164
VI. FAQs on communication and mass media.....	166
Further reading: She’s overcome her fear	175
Further reading: How the police conduct propaganda.....	178
Chapter VI: Advocacy campaigning.....	178
I. What is advocacy?	179
II. Why should we advocate for POCs?.....	180
III. Advocacy campaign inside Vietnam	182

IV. International advocacy	186
V. FAQs on international advocacy	198
Further reading: How to use the UN mechanisms to protect human rights	198
Further reading: Letter writing to POCs.....	206
Chapter VII: Your personal and digital security.....	209
I. Why do we need all these things?.....	209
II. What should we keep secret?	211
III. How can the police know it?.....	212
IV. Physical security.....	214
V. Digital security.....	227
Further reading: How the right to remain silent causes trouble for the police	232
Further reading: A travel ban.....	235
Chapter VIII: Feeding prisoners	244
I. It's your rights.....	244
II. Visiting prisoners.....	245
III. Basic supplies for POCs.....	248
IV. Dealing with challenges caused by the prison	253
V. Using media to protect POCs – and you.....	255
Further reading: Prison warden – the person who is king.....	261

Conclusions.....	264
Indexes.....	266
About the author	274
Acknowledgements.....	275

Phạm Đoàn Trang



VỀ TÁC GIẢ

Phạm Đoàn Trang (sinh năm 1978) là một nhà báo, nhà hoạt động dân chủ ở Việt Nam. Tốt nghiệp chuyên ngành kinh tế quốc tế, Đại học Ngoại thương Hà Nội, Đoàn Trang đã làm việc trong lĩnh vực truyền thông (báo chí, truyền hình, xuất bản) từ tháng 11/2000. Hiện Đoàn Trang là biên tập viên của Luật Khoa tạp chí.

Phạm Đoàn Trang là tác giả, đồng tác giả của các cuốn sách “Việt Nam và tranh chấp Biển Đông” (NXB Tri Thức, 2012), “Căn bản về truyền thông và báo chí” (2014), “Anh Ba Sàm” (NXB Trẻ Hà Nội, 2016), “Từ Facebook xuống đường” (NXB Hoàng Sa, 2016), báo cáo “Toàn cảnh thảm họa môi trường biển Việt Nam” (Green Trees, 2016), “Chính trị bình dân” (2017), “Phản kháng phi bạo lực” (2017), “Học chính sách công qua chuyện đặc khu” (2018).

ABOUT THE AUTHOR

Pham Doan Trang (b. 1978) is a journalist and democracy activist in Vietnam. After graduating in international economics from the Hanoi Foreign Trade University in November 2000, she started to work in the realm of communication and mass media, including printed media, TV production, and publishing. She is now working as an editor for *Luat Khoa* magazine.

Trang is the author and co-author of many books, among which are “Vietnam and the Southeast Asia Sea Dispute” (2012), “Basic Journalism and Communication” (2014), “Anh Ba Sam”, “From Facebook down to the Street”, “An Overview of the Marine Life Disaster in Vietnam” (2016), “A Handbook of Non-violent Resistance Techniques”, “Politics for the Common People” (2017), and “Learning public policy through the story of the Special Economic Zones” (2018).

LỜI CẢM ƠN

Tác giả xin trân trọng cảm ơn người thân, gia đình của một số tù nhân lương tâm nổi tiếng ở Việt Nam, vì đã dành thời gian trao đổi cùng tác giả và nhất là đã chấp nhận cả sự nguy hiểm, rủi ro để chia sẻ những kinh nghiệm xương máu của mình trong việc thăm nuôi, hỗ trợ, đấu tranh pháp lý để bảo vệ người tù.

Xin đặc biệt tri ân: bà Dương Thị Tân và anh Nguyễn Trí Dũng – vợ và con trai của tù nhân lương tâm Nguyễn Văn Hải (tức blogger Điều Cày), bà Lê Thị Minh Hà – vợ blogger Nguyễn Hữu Vinh (Ba Sàm), tù nhân lương tâm Cán Thị Thêu và các anh Trịnh Bá Phương, Trịnh Bá Tư – hai con trai của bà Thêu.

Chân thành cảm ơn các nhà hoạt động nhân quyền Nguyễn Thúy Hạnh (người sáng lập Quỹ 50K ủng hộ tù nhân lương tâm Việt Nam), Nguyễn Tường Thụy, Ngô Duy Quyền (thành viên Hội Cựu Tù nhân Lương tâm, Hội Bầu Bí Tương Thân), Trịnh Hữu Long (Tổng biên tập Luật Khoa tạp chí), Nguyễn Anh Tuấn (VOICE), Vũ Huy Hoàng (Con Đường Việt Nam).

Phạm Đoàn Trang

CẨM NANG NUÔI TÙ
A HANDBOOK
FOR FAMILIES OF POCs

Biên tập: Trịnh Hữu Long - Đặng Đình Mạnh

Bìa: Vũ Anh Tuấn

Luật Khoa tạp chí xuất bản tháng 4/2019

Đây là cuốn sách đầu tiên ở Việt Nam dành cho những gia đình có người thân bị tù, đặc biệt khi người thân là tù nhân lương tâm, tù chính trị. Nó nêu rõ, cụ thể, chi tiết tất cả những gì gia đình phải làm để hỗ trợ và bảo vệ người thân trong trại giam, suốt từ những ngày đầu khi mới bị bắt, trải qua giai đoạn tạm giam chờ xét xử, rồi ra tòa và có án, cho đến những năm tháng thụ án.

Tất cả những gì được nêu trong sách đều là sự thật và chỉ có sự thật mà thôi. Không có sự nói giảm, nói tránh, cũng không có sự nói quá, phóng đại ở đây, mặc dù chắc chắn là có những chuyện mà độc giả – nếu là người may mắn chưa bao giờ dính líu tới pháp luật – không thể tin nổi.

LUẬT KHOA
tạp chí

\$10.00
ISBN 978-1-7329726-1-2
5 1000

9 781732 972612